

Nếu không nhờ quyền pháp tận độ của
buổi Tam Kỳ, không nhờ lòng từ bi cứu rỗi
của Thầy, thì buổi hạ ngươn này
chín mươi hai ức nguyên nhân trôi dạt
được phục hồi cựu vị? Thế giới nhơn loại
dựa đâu mà tránh nạn xáo trộn tiêu vong?

ĐỨC GIÁO TÔNG VÔ VI ĐẠI ĐẠO

Trung Hưng Bửu Tòa

04-3 Mậu Tuất (22-4-1958)

PHẠM VĂN LIÊM

hồng ân tận độ

HỒNG AN TẬN ĐỘ

PHẠM VĂN LIÊM

Sách ấn tống. Không bán.



Nhà xuất bản Tôn Giáo

HỒNG ÂN TẬN ĐỘ



Phạm Văn Liêm, ký họa bút chì (họa sĩ Bửu Long 2015)

Quyển 92.1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo
kính mừng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài
tròn một hoa giáp (Bính Thân 1956 – Bính Thân 2016).

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

PHẠM VĂN LIÊM
Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài

HỒNG AN TẬN ĐỘ
(tiếp theo MẤY NHÁNH RỒI SAU CŨNG MỘT NHÀ)

IN LẦN THỨ NHẤT

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
Hà Nội 2016



Ấn tống lần thứ nhất 3.500 quyển,
do quý môn sanh Cao Đài công quả 58.032.000 đồng
(xem phương danh ở trang 286-289).

Kính thành hồi hướng cửu huyền thất tổ.
Đồng hiệp tâm cầu nguyện quốc thái dân an,
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoàng dương,
Đại Đạo Cao Đài quy nguyên thống nhất,
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

ĐÔI LỜI THA THIẾT

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do *Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo* thực hiện.

Trân trọng kính mời quý vị liên hệ với các điểm phát hành của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo.

Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của quý vị. (**Ban Ấn Tống**)

MỤC LỤC

<i>Mấy lời giao cảm</i> - Phối Sư THƯỢNG HẬU THANH	6
MỘT	9
HAI	22
BA	44
BỐN	59
NĂM	73
SÁU	115
BẢY	145
TÁM	173
CHÍN	209
MƯỜI	230
MƯỜI MỘT	247
MƯỜI HAI	272
<i>Phương danh ấn tổng</i>	286
<i>Xuất xứ ảnh bìa:</i> http://www.huffingtonpost.in/amit-voidya/spiritual-open-admission_b_7478098.html	

Phạm Văn Liêm giữ bản quyền. © *All rights reserved.*

MẤY LỜI GIAO CẢM

Trong đêm Giao thừa Bính Dần (1926) Thầy đem hai nhóm môn đệ gặp nhau.

Thầy dạy Đức Ngô làm chủ và truyền cho các môn đệ thay Đức Ngô đi phổ độ.

Ở đây chúng ta thấy rõ ý Đạo, ý Thầy:

Tu luyện và hành đạo cần phải thống nhất, độ kỹ độ tha cùng viên mãn, gốc ngọn đầu đuôi không thể thiếu được mà đồng thời hai phần phải có, nhưng:

- Tu luyện phải là trên hết, là nền tảng, nên Thầy dạy Đức Ngô làm chủ cho nền chánh pháp Cao Đài mà tất cả chúng ta, môn đệ của Thầy, nương ở chánh pháp của Thầy phổ độ nhơn sanh để hoằng hóa chơn truyền cứu độ vạn linh sanh chúng.

Buổi họp mặt giao thừa này Thầy dạy Đức Ngô: *Phải dìu dắt chư môn đệ ta vào đường đạo đức, đến buổi chúng nó lập thành.* Hai chữ **đến buổi** có nghĩa là sau này. Hai chữ **lập thành** có nghĩa là hệ thống lại, sắp xếp lại để hai phần tịnh luyện, hành đạo cùng một chơn truyền duy nhất, mà Giáo Hội

có đủ nội thánh ngoại vương (vương đạo) mở rộng chơn truyền chánh pháp cho năm châu bốn biển, chuyển lập thượng nguồn thánh đức, xây dựng thiên đàng cực lạc tại thế gian, tồn tại bảy trăm nghìn năm (thất ức niên) mới thất chơn truyền.

Vì vậy hai phần tịnh luyện và hành đạo hiệp nhất là điều cần thiết và căn bản nhất của chánh pháp Cao Đài Giáo hiện nay.

Gần một thế kỷ qua, ý Thầy đã rõ. Tuy nhiên chánh pháp Cao Đài đang phân hóa nhiều năm do hoàn cảnh địa phương, qua bao tao loạn chiến tranh, tinh thần tự lực sinh tồn mỗi nơi có nhiều ứng biến mà xa lìa căn bản nguyên vẹn ban đầu, đó cũng là luật tự nhiên.

Tất cả chúng ta đều là môn đệ Thầy, ai cũng có dòng máu Cao Đài trong tâm hồn, huyết quản, chết sống vì Đạo, dâng mình phục vụ Giáo Hội, ngày đêm vì Đạo vì Thầy, hành đạo không quản gian lao khổ nhọc, chúng ta đã làm và làm rất nhiều việc, nhưng những việc chúng ta làm có tính cách giải quyết sự việc theo hoàn cảnh mỗi nơi, nơi này không giống nơi khác; dĩ nhiên là chưa đi vào cái chung của Giáo Hội, của nền tân pháp của Thầy hiện nay, dù cái chung rất là cấp thiết.

Cái chung cấp thiết đó là gì?

1. Chơn truyền chánh pháp đương phân tán

không chỗ trụ, biết trụ vào đâu để duy nhất Giáo Hội?

2. Danh nghĩa, danh dự Giáo Hội chưa tỏ sáng cho một thời pháp đặc biệt trong thời vận mới.

3. Tôn chỉ, mục đích chánh pháp Đại Đạo Kỳ Ba còn nhiều che khuất bởi sự phân hóa, sai biệt bất nhất hiện nay.

4. Cơ Đạo mỗi nơi, Trời người còn cách biệt, chưa hợp nhất, chưa đủ uy lực đưa bước nhơn sanh hội hiệp cùng Thầy.

Những gì đã ghi lại trong tập **Hồng Ân Tận Độ** của Giáo Sư Thượng Liêm Thanh về ơn soi dẫn điều độ của Thiêng Liêng, là chính lời Thầy và các Đấng dạy chung cho tất cả chúng ta vậy.

Hãy xin ơn và cầu nguyện nơi Thầy về cơ duy nhất giữa chúng ta.

Phối Sư **THƯỢNG HẬU THANH**

MỘT

Ngôi pháp thể Trung Hưng Bửu Tòa đã hình thành tại số 35 Nguyễn Hoàng, thành phố Đà Nẵng (nay là 63 Hải Phòng). Bấy giờ khu phố Thạch Thang còn cũ kỹ đơn sơ nên tòa Tam Đài của nền tôn giáo trông thật lung linh hình sắc mới.

Tấm bảng trên cổng tam quan ghi

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI

khiến người dân lạ lẫm, không biết đây là đền, chùa hay nhà thờ, nhưng kiến trúc này là điểm mới cho khách nhân du ghé bước viếng thăm.

Nhìn vào chánh điện thấy một quả cầu lớn có vẽ Thánh Nhân (con mắt trái), người ta bèn gọi nôm na là “chùa một mắt”. Mặt tiền ngôi đền trung bảng TRUNG HƯNG BỬU TÒA khiến nhiều người thắc mắc hỏi han, để rồi dần dần khách thiện duyên hiểu được rằng đây là ngôi giáo sở trung ương của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, có sứ mạng trung hưng nền chánh pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đem đạo vào đời, mở cơ tận độ chúng sanh thời mạt thế.

Ngôi giáo sở này được khởi công xây dựng từ ngày 15-

10 Ất Mùi (Thứ Hai 28-11-1955) và lễ khánh thành tổ chức vào ngày 01-6 Bính Thân (Chủ Nhật 08-7-1956).

Vào giờ Tý đêm 29-5 rạng 01-6 ấy, Hội Thánh lập đàn cơ, Đức Tổng Lý Trần Hưng Đạo dạy:

*Hung khởi Tam Kỳ hiệp pháp môn
Đạo cao độ tận vạn sinh hồn
Tổng quy giáo pháp bình thiên hạ
Lý chánh truyền ban để bảo tồn.*

Bản Thánh chào chư Thiên phong chức sắc, chức việc, chư Thiên ân nam nữ đạo tràng.

Hôm nay Bản Thánh lấy làm vui mừng được trông thấy một dịp kỳ phùng; ấy cũng nhờ hồng ân cao cả, nhờ sức nhiệt thành cố gắng của toàn đạo Trung Việt.

Đạo pháp từ khi Đức Chí Tôn trao truyền cho các bậc Thiên ân, kể đến nay với thời gian không mấy mà chơn truyền bị đen tối. Các con cái của Người không làm tròn sứ mạng, chia chi rẽ phái cho sai thất tôn pháp. Tôn chỉ hầu như mờ tối. Nên hôm nay mới có cơ cuộc trung hưng để chấn chỉnh nền Giáo Hội chân chính duy nhất mà cứu chuộc nhơn loại trong buổi mạt đời.

Tôn chỉ Đại Đạo là Vạn giáo đồng nhất, vạn pháp đồng tông, làm cho cán cân đạo pháp được thăng bằng, đem nhân loại vào cảnh thái hòa, chung một nguồn sống yêu thương, lập lại buổi hạ nguơn ra thánh đức.

Nay tuy Giáo Hội chưa được duy nhất, chi phái chưa

được đồng nhất, hơn tâm chưa được hòa nhất, nhưng cũng khởi đầu cho sự cộng đồng thân ái. Trung hưng là một thời pháp hy hữu. Đạo được trung hưng thì thế giới lần hồi cũng được an bình, nhân loại lần hồi cũng được hòa thân, chúng sanh cũng được lần hồi hưởng cơ tận độ.

Các từ ngữ *sứ mạng trung hưng*, *khai cơ tận độ* đã là những đề mục được các hướng đạo truyền giáo Trung Việt cố suy gẫm, tìm đến chỗ thông nghĩa đạt lý để thấy rằng mở ra cơ đạo Trung Việt không phải là thêm một lần Đức Chí Tôn lập đạo, vì vào ngày 01-01 Bính Thân (Chủ Nhật 12-02-1956) Thầy dạy:

*Thầy đã đến trần ai chỉnh pháp
Lập Tam Kỳ quy hợp Ngũ Chi
Công bình, bác ái, từ bi
Làm cho Âu Á Úc Phi Mỹ hòa.*

Đức Thượng Đế Chí Tôn trong thời hạ ngươn đã lìa Ngọc Kinh xuống cõi trần ai, lập Tam Kỳ Đại Đạo với tôn chỉ *Tam Giáo quy Nguyên, Ngũ Chi phục Nhất*, dựng nền chánh pháp trung hưng, không khur khur như xưa, cũng chẳng thiên chấp hoàn toàn theo nay. Nói cách chữ nghĩa là: *Bất nệ u kim, bất thiên u cổ. Phi cổ nhi cổ, phi kim nhi kim. Phi kim phi cổ, nhi kim nhi cổ. Trung nhất thị Cao Đài.*

Trong một đàn cơ tại miền Trung ngày 09-01 Giáp Dần (Thứ Năm 31-01-1974), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Chẳng phải xưa mà chẳng phải nay
Trung dung quán nhất ấy Cao Đài.*

...

*Nhất vạn giáo mà trung vạn pháp
Hòa vạn dân tổng hợp vạn thù
Quy nguyên Gia, Lão, Thích, Nhu
Mượn tay nhân thế vận trù thi công.*

Nói chánh pháp Cao Đài bởi vì pháp này xuất phát từ Thượng Đế Thái Cực Thánh Hoàng, Đấng chương quản mọi sinh hóa của càn khôn vũ trụ.

Chánh pháp này đã được Đức Thượng Đế giao tận tay dân tộc Việt từ năm Canh Thân (1920) và Đức Ngô là môn đồ đầu tiên tiếp nhận. Tại thánh thất Nam Thành ngày 29-9 Ất Mùi (Chủ Nhật 13-11-1955) Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Canh Thân hội, Thánh minh chỉ giáo
Bính Dần thu, Đại Đạo ra đời...*

Nói trung hưng ấy là trung vạn pháp, hưng vạn giáo để thân vạn loại, hòa vạn chủng và siêu vạn linh. Đó chính là cơ tận độ. Tận độ là cứu vớt hết thảy mọi sanh linh. Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài Trung Việt thường gọi là Hội Thánh Trung Hưng vì Thầy đã chọn các Thiên phong miền Trung làm sứ đồ và ban trao sứ mạng trung hưng.⁽¹⁾

Tại thánh tịnh Đại Thanh, ngày 24-7 Giáp Tuất (Chủ Nhật 02-9-1934), khi đưa Đạo về Trung, Thầy dạy:

⁽¹⁾ *Trung hưng* 中興: Hồi phục lại sau thời kỳ suy yếu.

Than ôi! Chính mình Thầy đến khua chuông cảnh tỉnh, đánh trống giác mê, gay thuyền bát nhã, phát cờ quy nguyên, lấy đức nhẫn nại và tình thương làm hướng đạo để quy tụ các con đưa về một mối. Cái mối mà Thầy dắt con đây chính là mối chung thiên hạ, không phân Nam Bắc, chẳng luận Đông Tây, bắt tay nhau đi đến thế giới hòa bình, nhơn nhi vô nhơn, ngã nhi vô ngã;⁽²⁾ còn cuộc quả báo lịch kiếp giảm tăng là lý đương nhiên của nhơn loại.

Than ôi! Thế mà tại nước Việt Nam này chưa lập thành chánh đạo, thì thánh địa chưa hoàn toàn, nên mong gì vạn quốc thiên bang!⁽³⁾ Nội bất tề hà nhi an ngoại?⁽⁴⁾ Các con tập theo gương các người thương đời mến đạo mà quyết tâm. Dù có khó khăn chi đi nữa, cũng quyết hy sinh lãnh lấy vai tuồng. Dù tướng dù kếp, phận sự tuy có khác nhau mà thành công vẫn có một.

Ngày nay một phận sự quan hệ là truyền đạo Trung Kỳ. Ban,⁽⁵⁾ Thầy sai con và Tử Linh Đồng Tử khá kíp về Trung đặng hoát khai chơn đạo.

⁽²⁾ *Nhơn nhi vô nhơn, ngã nhi vô ngã* 人而無人, 我而無我: [Có] người mà không [thấy có] người, [có] ta mà không [thấy có] ta.

⁽³⁾ *Vạn quốc thiên bang* 萬國千邦: Muôn nước ngàn xứ (ý nói tất cả các quốc gia).

⁽⁴⁾ *Nội bất tề hà nhi an ngoại?* 內不齊, 何而安外?: Bên trong không ổn định, bên ngoài há lại được an sao? (Nội bộ không yên ổn, làm sao khiến cho bên ngoài trở nên yên ổn được?)

⁽⁵⁾ Trần Công Ban.

Mỗi chơn đạo Thầy cho hoát khai ra Trung là chánh pháp trung hưng ⁽⁶⁾ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (trung vạn pháp, hưng vạn giáo) gồm có hai khoa:

- Nội giáo tâm truyền (tâm pháp vô vi) là *khoa tuyển độ*, Thầy trao cho tiền khai Ngô Văn Chiêu từ năm 1920 ở Dương Đông (Phú Quốc).

- Ngoại giáo công truyền (tướng pháp hữu vi) là *khoa phổ độ*, Thầy trao cho ba vị tiền khai Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang từ năm 1925 ở Sài Gòn rồi chuyển về Tây Ninh.

Hai khoa này được xem là tả chi hữu dực của Cao Đài, cần phải phối hợp lại để đưa chúng sinh vào *khoa tận độ*. Đó gọi là *sứ mạng trung hưng tướng tâm hiệp một*, cũng gọi là cơ quy nhất được Thầy lập Trung Tông Đạo trao cho Hội Thánh Truyền Giáo. Tại thánh tịnh Đại Thanh, ngày 24-7 Giáp Tuất (Chủ Nhật 02-9-1934), Thầy dạy:

*Trung từ đây đắp xây chánh đạo
Nam xướng lên kế hảo đoàn viên
Kẻ thống nhất, người quy nguyên
Cơ quan sắp sửa tuyên truyền vạn linh.*

Công cuộc đắp xây chánh đạo hay sứ mạng Trung Hưng tại Trung Tông Đạo được Ôn Trên mở ra hai thời kỳ **chỉnh** và **khai**, phù hợp câu “*Cao Đài ứng hóa theo lòng chúng sanh*”.

⁽⁶⁾ Nên phân biệt *chánh pháp trung hưng* và *sứ mạng trung hưng* *chánh pháp*.

Chỉnh thì có chỉnh cơ và chỉnh pháp, là giai đoạn chỉnh đốn giáo thể, giáo chế, giáo pháp.

Khai thì có khai cơ giáo pháp và khai cơ thành đạo, là giai đoạn giáo hóa, thọ đạo, hành trì pháp môn.

Về giáo thể, Đền Thánh Trung Hưng Bửu Tòa hình thành theo Tam Đài gồm Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài, và Cửu Trùng Đài. Phần chỉnh sửa quan trọng nhất của tòa pháp thể này là Bát Quái Đài.

Đàn cơ 06-10 Ất Mùi (Thứ Bảy 19-11-1955) tại thánh thất Nam Thành, khi tiền bối Thanh Long trình dâng họa đồ xây cất Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Trần Hưng Đạo dạy:

Bát Quái Đài tàng nhĩ, tám cửa đặt tám quẻ theo hình vạch đục lỗng từ trong ra ngoài. Quẻ KIẾN đặt ở trong cung phía liền Cửu Trùng Đài.

Cung phía liền Cửu Trùng Đài tại Tòa Thánh Tây Ninh là cung Đạo, nơi thiết trí Thiên Bàn. Bát Quái Đài của Tòa Thánh Tây Ninh, tại cung Đạo là quẻ Đoài. Như vậy tòa Tam Đài của Tòa Thánh Tây Ninh được thiết kế theo trục Tây Đông (Đoài Chấn: Nhân Nghĩa). So sánh thì thấy:

- Bát quái ở Bát Quái Đài của Tòa Thánh Tây Ninh là *bát quái hậu thiên* quay ngược chiều kim đồng hồ.

- Bát quái ở Bát Quái Đài của Trung Hưng Bửu Tòa là *bát quái tiền thiên* quay theo chiều kim đồng hồ.

Các tiền bối hướng đạo Trung Việt đã thấy điềm then chốt của công cuộc chỉnh cơ, chỉnh pháp.

Tòa Thánh Tây Ninh: Ngôi pháp thể ⁽⁷⁾ được lập vào cõi hậu thiên tức là cõi thế gian. Ở trước mặt Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh có hai chữ 仁義 (NHÂN NGHĨA) biểu thị cho “Lập nhân chi đạo”.⁽⁸⁾ Tổng thể của nhân đạo gồm có hai mặt, từ hiện thể hữu hình tiến đến bản thể siêu hình. Đức nhân mang tính tự giác và đức nghĩa mang tính giác tha.

Trên bao lon Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh có những khuôn hình tượng trưng tám hạng người trong cuộc sống thế gian (SĨ, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, NGƯ, TIÊU, CANH, MỤC), và có hai pho tượng ông THIÊN, ông ÁC tượng trưng hai mặt trái ngược nhau của con người.

Trung Hưng Bửu Tòa: Toàn thể ngôi Tam Đài phối trúc rất đơn giản với một không gian tâm linh thông thoáng theo lời Đức Trần Hưng Đạo dạy tiền bối Thanh Long (Lương Vĩnh Thuật) tại thánh thất Từ Vân (Phú Nhuận) ngày 21-9 Ất Mùi (Thứ Bảy 05-11-1955):

Hiền phải bình tĩnh xem xét lại tỉ mỉ họa đồ về thước tấc. Về tiểu tiết không cần lắm nhưng về đại thể bắt buộc

⁽⁷⁾ Ngôi Tam Đài cũng là ba ngôi pháp thể, đạo thể, thánh thể.

⁽⁸⁾ Bát Quái Đài Tòa Thánh Tây Ninh nằm trên trục Đoài Chấn (trục Nhân Nghĩa). Dịch Kinh (Thuyết Quái): *Lập thiên chi đạo viết âm dữ dương. Lập địa chi đạo viết nhu dữ cương. Lập nhân chi đạo viết nhân dữ nghĩa. 立天之道曰陰與陽. 立地之道曰柔與剛. 立人之道曰仁與義.* (Lập đạo trời nói âm với dương, lập đạo đất nói mềm với cứng, lập đạo người nói nhân với nghĩa.)

phải đúng với số đạo. Nhà Cửu Trùng Đài chỉ đặt một bàn thờ duy nhất về nội nghi. Còn ngoại nghi chỉ đặt một bài vị Hộ Pháp. Về Bát Quái Đài thì mở hoát cửa, Cửu Trùng Đài nhìn vào trông thấy nửa hình lục giác, nhưng đến tầng lầu hai, thấy rõ Bát Quái Đài. Đó là đúng cơ lập Đạo tương đương sáu hào tám quẻ. Cửa Bát Quái Đài mở hoát cho vạn linh nơi Cửu Trùng Đài nhìn vào thấy Thiên Nhãn để gom một tinh thần thống nhất.

Như vậy Bát Quái Đài Tòa Thánh Tây Ninh thuộc hậu thiên, cõi người. Bát Quái Đài của Đền Thánh Trung Hưng được chuyển thành tiên thiên theo thánh ý là “*lập lại buổi hạ nguồn ra thánh đức*”. Thánh đức thuộc thượng nguồn. Về Dịch học thường nói tiên thiên là trước trời, hậu thiên là sau trời. Nhưng Tiên Thiên Bát Quái đã có trời đất, núi đằm, sấm gió, nước lửa thì sao là trước trời (chưa có trời) được? Vì thế nên hiểu tiên thiên, hậu thiên như là tiên sinh (người sinh trước), hậu sinh (người sinh sau). Vậy tiên thiên là **trời trước** và hậu thiên là **trời sau**. Trời trước là thượng nguồn, thời mới lập cõi thế, cần khôn còn chính vị là thượng nguồn thánh đức. Trời sau là hạ nguồn, thời mà cõi thế gian đi vào biến thiên rối loạn, dần dần tiến đến hạ nguồn mạt kiếp.

Đền Thánh Trung Hưng lập Bát Quái Đài theo tiên thiên, tám quẻ tương xứng theo từng cặp: Thiên Địa định vị, Sơn Trạch thông khí, Lôi Phong tương bạc, Thủy Hỏa bất tương xạ (trời đất định vị, núi đằm thông khí, sấm gió xô xát, nước lửa không triệt nhau).

Từ Bát Quái Đài quy chiếu sang Cửu Trùng Đài ý nghĩa thế nào? Tại thánh thất Thái Hòa ngày 08-10 Ất Mùi (Thứ Hai 21-11-1955) Đức Quan Thánh Đế Quân dạy:

Các hiền đã tìm các ngôi trong chín số của các số trong chín ngôi chưa? Một, ba, sáu, chín là gì? Một là Giáo Tông. Ba là Chương Pháp. Ba Chương Pháp cộng ba Đầu Sư là sáu. Chín vào hàng thứ tư là ba mươi sáu Phối Sư (...). Còn ba ngàn Giáo Hữu, bảy mươi hai Giáo Sư là hậu thiên thì tìm bằng hào; ba mươi sáu trở lên thì tìm bằng quẻ. Hiểu chưa? Tìm hào được không?

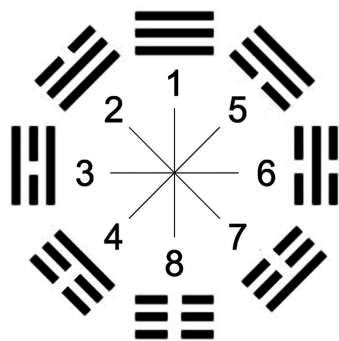
Như CÀN KHÔN là nhị hữu hình đài. Mỗi quẻ sinh làm ba quẻ nữa: CÀN, KHÂM, CẤN, CHẤN; KHÔN, LY, TỐN, ĐOÀI. Tìm thì lấy CÀN nhứt, ĐOÀI nhì, LY tam, CHẤN tứ, TỐN ngũ, KHÂM lục, CẤN thất, KHÔN bát. Cộng tám quẻ thành bốn ngôi lập phương là bốn con số chín ($4 \times 9 = 36$ quẻ). Tám quẻ ấy là cơ Lập Pháp gọi là Thái Cực, Lưỡng Nghi, Tứ Tượng, Bát Quái. Đến cơ Khai Pháp thì tám quẻ chồng nhau, mỗi quẻ đủ sáu hào, mà sáu mươi bốn quẻ thì bao nhiêu hào? Hiền đệ nhơn lên coi. Sáu mươi bốn quẻ nhơn sáu hào thành 384 hào. Nhơn 384 hào với 8 thành 3072.⁽⁹⁾ Cần phải lấy hào, lấy quẻ mà hỗn hợp tìm Lễ Sanh, Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự. Vậy buộc các hiền phải thanh tịnh mà lý giải cho suốt nghĩa. Tìm bốn ngôi của bốn cơ quan, tìm hai ngành của ngành ngang, ngành dọc.

⁽⁹⁾ Số 3072 ứng với 3000 Giáo Hữu và 72 Giáo Sư.





Về giáo chế của Hội Thánh Truyền Giáo chỉ từ phẩm Giáo Sư (hoặc Phối Sư) trở xuống,⁽¹⁰⁾ và phần chính cơ lập pháp đã được thấy rõ là ba phái, bốn cơ quan.

Ba phái (Thái, Thượng, Ngọc) là đường chính thống phải noi theo, cũng là tôn chỉ của Cao Đài Giáo (Tam Giáo quy Nguyên). Bốn cơ quan là cơ chế Hội Thánh để thực thi sứ mạng đưa đạo vào đời, đem đời đến đạo ngõ hầu đạt mục đích cải thiện thế gian và giải thoát tâm linh.

Đúc kết lại giai đoạn **chỉnh cơ chỉnh pháp** của Trung Tông Đạo, Hội Thánh Truyền Giáo đã hoàn thành một khuôn mẫu **Hội Thánh hành pháp** mở cơ giáo pháp tiền đến cơ thành đạo. Khuôn mẫu chung đó là:



⁽¹⁰⁾ Tại thánh thất Thái Hòa ngày 01-9 Ất Mùi (Chủ Nhật 16-10-1955), Đức Bảo Nguơn Chơn Quân dạy: “Vi lẽ đó mà nơi này ngôi hữu hình đối hàm chỉ ngang bực Giáo Sư trở xuống, mà cơ lập pháp nơi Trung Tông cũng quyền hành do đó mà ra. Các hiền coi rồi vạch định con đường thực tập.”

- 8 + 1 = 9  *Địa Thiên Thái*: Cơ quan Hành Chánh
- 6 + 3 = 9  *Thủy Hỏa Ký Tế*: Cơ quan Minh Tra
- 2 + 7 = 9  *Trạch Sơn Hàm*: Cơ quan Phước Thiện
- 4 + 5 = 9  *Lôi Phong Hằng*: Cơ quan Phổ Tế

Cơ quan Hành Chánh thuộc về phái Thượng. Pháp Tứ Bửu là Khai Đạo Thông (tẩy tịnh, khai đàn, trấn thần, an vị).

Cơ quan Phước Thiện thuộc phái Thái. Pháp Tứ Bửu là Khai Sinh Cơ Thông (chấn tế).

Cơ quan Phổ Tế thuộc phái Ngọc. Pháp Tứ Bửu là Khai Nguyên Giáo Pháp (trị bệnh).

Cơ quan Minh Tra thuộc ty Hiệp Thiên Đài. Pháp Tứ Bửu là Khai Pháp Thông (giải oan).

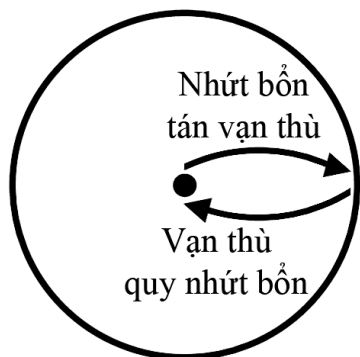
Bốn cơ quan này là guồng máy của Hội Thánh gọi là Tòa Nội Chánh. Trong đó ba cơ quan hành pháp thuộc ba phái và một cơ quan bảo pháp thuộc ty Hiệp Thiên Đài. Hai cơ quan Hành Chánh và Minh Tra là hai chân, hai cơ quan Phước Thiện và Phổ Tế là hai tay. Nếu đối chiếu với bốn cơ quan của Tòa Thánh Tây Ninh thì có khác. Cơ Quan Phước Thiện của Tòa Thánh do chức sắc Hiệp Thiên Đài trông coi gồm có mười hai đẳng cấp thiêng liêng. Còn Cơ Quan Phước Thiện của Hội Thánh Truyền Giáo do chức

sắc phái Thái trông coi chỉ có chín cấp ngang với chín phẩm Cửu Trùng Đài. Cơ quan Minh Tra không hành xử chức năng tư pháp mà lo phần bảo pháp.

Đức Chí Tôn dạy rằng Đạo thành khi nào các con hiểu được thánh ý và làm đúng theo thánh ý. Từ ngôi pháp thể Tòa Thánh Tây Ninh đến ngôi pháp thể Trung Hưng Bửu Tòa, ta có thể khám phá thánh ý ở đây là: Đạo Thầy buổi đầu đưa vào cõi người động loạn, hậu thiên (tán vạn thù) và người tín đồ được truyền đạo phải tu hành để quay về cõi tịnh, tiên thiên (tụ, quy nhứt bản).

Trong *Đạo Học Chỉ Nam* (Chương thứ nhì, Tiết thứ ba, Mục 1), Ôn Trên dạy:

Tu là hậu thiên phản tiên thiên, nói một cách khác là do thiên hình vạn trạng mà trở lại nguyên lý tối sơ. Cho nên mới có câu nhứt bản tán vạn thù (là lúc đi ra ngoài), vạn thù quy nhứt bản (là lúc trở về gốc).



HAI

Lễ khánh thành ngôi Trung Hưng Bửu Tòa và ra mắt Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài vào ngày 01-6 Bính Thân (Chủ Nhật 08-7-1956) đã khép lại giai đoạn Chính Cơ Lập Pháp, chuẩn bị tiến vào giai đoạn Khai Cơ Giáo pháp. Các hướng đạo cảm thấy Hội Thánh như đoàn thủy thủ đang bước vào con tàu vừa hạ thủy. Trước mắt là biển trời bát ngát bao la mà từ người nắm lái đến những tay chèo đang mỗi lòng mỗi ngả. Vì đâu và vì sao?

Sau lễ, Hội Thánh đã cùng nhau hội họp liên miên. Những bất đồng bất ý, những trái ngang xung khắc đã làm xáo trộn bao nhiêu tâm trường, lung lay nguồn thánh đức. Mỗi bậc Thiên ân dường như lỏng tay sứ mạng, mù tối với quyền danh, bất thông với quyền pháp.

Một tuần trôi qua, tại Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 07-6 Bính Thân (Thứ Bảy 14-7-1956), Đức Cao Tiếp Văn dạy:

Giờ này Bản Thánh đến đây với chư hiền huynh, hiền tỷ có nhiệm vụ đối với công cuộc hiện thời.

Bản Thánh ước mong sao chư hiền quên cá nhân để lo đại cuộc. Cơ đạo nơi đây được tiếp kỳ thánh đức, được sứ mạng trung hưng đạo pháp. Ôn Trên đã ban trao cho một số Thiên ân nhiệm vụ, chơn truyền được

chỉ đạo của Đấng trọn lành, kể ra cũng danh dự. Một Hội Thánh miền Trung được uy thanh khắp gần xa, người người kính nể. Nhưng đi sâu vào nội bộ thì thành thật mà tỏ bày, còn vấp phải không biết bao kẻ bệnh này người tật nọ. Ai ai cũng mang những vết thương hoặc đã lành hoặc còn lở, hoặc ít hoặc nhiều. Cái thân hình chưa liền lĩ thì làm sao ăn nói với đời? Thầy có từ bi mà che đậy bao nhiêu cũng không phải vì ta mà vì quần sinh, nguyện lo cứu độ.

Thầy cũng thường nhắc đi nhắc lại cái bổn phận một Thiên ân. Bất cứ trong giờ phút nào cũng từ bi tinh tấn, không nghĩ quấy làm sai. Khởi một niệm không lành, chướng ⁽¹⁾ tạo cho kiếp sau nhiều ác quả, nên lúc nào cũng làm khuôn làm mực để gương tốt cho người noi theo, cho người mến yêu mà tin tưởng.

Chư hiền đã được hồng ân tiếp kỳ đại xá, thiệt là vinh hạnh biết bao! Hội Thánh được xây dựng trong buổi đạo pháp trung hưng mà người Thiên ân hướng đạo không đủ tư cách để lãnh đạo thì làm sao mong đến mục đích hoàn thành sự nghiệp của thời Chính Cơ Lập Pháp.

Nay Đền Thánh đã hoàn thành nhờ sự góp sức của nhơn sanh, nhờ lòng nhiệt thành của toàn đạo mới được đầy đủ tốt đẹp như thế này. Nhưng sở dĩ hôm nay còn có việc lo việc buồn, toàn đạo chưa yên tâm mà trông thấy cái dung nghi mỹ miều của nó, ai ai cũng phải buồn,

⁽¹⁾ Chướng: Chủng 種, trồng, gieo.

trông đến là khổ tâm, là bị thâm thiếu một số tiền to lớn.

Chư hiền có biết bởi những lý do nào mà không được viên mãn, lại hóa nên cạnh góc? Cái cạnh góc đó sở dĩ còn là do nơi tính cấu thả, lòng háo dục háo kỳ. Bao nhiêu mồ hôi nước mắt của nhơn sanh để cho rơi rớt đổ tháo, miếng ăn tấm mặc của nhơn sanh làm cho mất mát, xương máu của nhơn sanh làm cho hao tổn.

Bao nhiêu lòng thành vì Đạo của toàn đạo đã đem xây đắp ngôi Thánh Đền, lòng thiết tha tin tưởng ở Hội Thánh, ở ban tạo tác Thánh Đền. Cái số động ấy là cái phần hư hại để lại cho bao nhiêu nhơn sanh phải trả. Trả cái nợ nhơn quả mà mình tự gây ra, hoặc lúc trước, lúc giờ, hoặc có làm, không làm mà có phần liên đới. Liên đới vì bằng gián tiếp gây nên. Cái nguồn nhơn quả này xây vẫn không một lẽ gì mà thay đổi.

Chư hiền huynh bình tĩnh mà xét lại cái lỗi của mình. Khi thấy được lỗi thì bước tu mới công hiệu. Kẻ thấy lỗi để sửa lỗi là kẻ đã gần với ánh sáng chân lý. Kẻ thấy lỗi mà chối lỗi là kẻ gần với tà quyền. Hôm nay cơ đạo bước sang giai đoạn Trung Hưng Giáo Pháp, không còn khen hay chê. Không còn vừa theo ý muốn, mà quyết làm cho ai nấy phải được Thánh được Hiền. Bởi vậy kẻ hướng đạo ý mình thì bị luật Thiên điều sa thải, không vì lý do gì mà tư vị. Nên Thầy nói Thầy quyết tâm làm hai nẻo chánh tà; không buộc con cái Người phải đi, mà chỉ cho con cái Người phải biết.

Hôm nay lễ khánh thành đã xong. Nó đem lại bao

nhiều hương vị để tô điểm cho Hội Thánh, rồi nó mang về bao nhiêu tốt đẹp để gieo rải mười phương. Việc ấy đã làm cho toàn thể thỏa mãn. Nhưng nó lại để lại bao nhiêu khó khăn cho chúng ta giải quyết. Cái khó khăn đây ta cần tìm thử manh mối nào. Ai đã làm cho xáo trộn? Hội Thánh ư? Nhơn sanh ư?

Phần đó là phần nhơn quả. Nhơn không lành, quả không tốt. Hoặc người xới người gieo, hoặc mình gieo người chăm bón. Nhưng trong cái nhân không lành đó có nhiều cái giá trị bằng y khoa, hóa chất. Nếu ta vui mà chịu lấy cái quả kia thì cũng thấy được phần lợi ích. Nó mang lại cho kẻ khổ tâm để đền bù, vá đắp.

Ôi! Xét lại chư hiền chưa tìm được manh mối mà giải quyết, chớ nó có khó gì đâu. Nếu người bình tĩnh một chút, đừng nóng nảy thì thấy được một cách dễ dàng. Phần phước đó chỉ người nào bình tĩnh mới được hưởng.

Người hưởng được là người có duyên phước như trên. Họ lúc nào cũng thung dung hòa hoãn, một đức tính thanh cao hòa ái. Xưa nay những việc lớn trên đời làm được, làm nên sự nghiệp vĩ đại chỉ có những người đó mà thôi. Chư hiền cố gắng mà học lấy đức tính đó mới giải quyết được bao nhiêu việc khó khăn. Còn việc hôm nay không phải là việc khó mà Thầy phải cho nó bằng cách khó để toàn đạo tiến lên lập lấy kỳ công mà thi lấy, lãnh lấy bằng tốt nghiệp.

Cái việc làm của chư hiền cũng như việc làm của

người thợ đào giếng. Giếng thiếu nước hoặc khô nước là vì người thợ đào chưa đúng chỗ, chưa tới mạch. Vì vậy mà tức mà buồn. Tức ai? Sao không tức lấy mình? Buồn ai? Sao không buồn mình? Mình thiếu lập trường, thiếu kinh nghiệm, nên công việc tổ chức đã đem lại một mớ kết quả đủ thứ chua chát, ngọt bùi. Có tổ chức mà không theo tổ chức, có nội quy mà chẳng làm đúng nội quy. Trên dưới loạn hàng, khách chủ không phân minh, dưới trên không tuân y mạng lệnh. Kẻ no người đói gây sự bất hòa, kẻ chính người tà chung lộn làm như danh đoàn thể. Các hiền phải kiểm thảo gặt gao.

Bản Thánh để lời ước mong phải tự mình thấy có nhiều khuyết điểm. Bản Thánh chào.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày hôm sau, 08-6 Bính Thân (Chủ Nhật 15-7-1956), Đức Chí Tôn dạy:

THI

Ngọc lành không dễ mấy người xem
Hoàng lệnh Thầy ban chớ tự hiềm
Thượng đạt phải tay ra gánh đạo
Đề thừa Giáo Hội phải non mềm.

THẦY CÁC CON.

Thầy mừng các con. Miễn lễ. Các con an tọa.

Giờ này Thầy đến cùng các con, để lời nhắc khuyên các con ráng lo tròn nhiệm vụ mà đoạt lấy ngôi vị thanh cao.

THI

*Cao ngời nhờ ở đức tài cân
Đài điện lần ba đã giáng trần
Thượng đạt những con giềng mối giữ
Đế Nghiêu trở lại cứu muôn dân.*

BÀI

*Thầy ngự điển để lời cùng trẻ
Những từ lâu lời lẽ cạn phân
Đưa con nhẹ bước phong trần
Dạy con rõ thấu nguyên nhân lẽ đời.*

*Con nhớ lại những lời Thầy nhủ
Con bình tâm mà chủ lấy tâm
Chúng sanh trong cõi luân trầm
Mà con còn bị lạc lăm bởi ai?*

*Nay là lúc Thầy khai đạo pháp
Đem các con quy hợp một nhà
Trung hưng giáo lý lần ba
Dựng thành thánh thể gần xa hướng về.*

*Trong Giáo Hội nhứt tề mới phải
Bởi vì đâu trái lại lòng Thầy
Bửu Tòa vừa mới dựng xây
Pháp môn còn nắm trong tay mọi người.*

*Thương cơ đạo chia mười xẻ bảy
Mối chơn truyền bẻ gãy làm đôi*

*Thuyền từ biển khổ nổi trôi
Không người lèo lái khúc nôi đoạn trường.*

*Thầy thấy con trăm phương ngàn kế
Lo lợi danh mà phé cảnh nhàn
Làm cho sanh chúng hoang mang
Hôm nay Thầy đến mở đường trung hưng.*

*Hưng cơ đạo khai từng cứu phẩm
Phẩm trung hưng tô đậm màu cờ
Con đừng suy tính ngăn ngại
Bước đi độ kẻ đờng chờ đợi con.*

*Trong Hội Thánh lo tròn Thiên sứ
Sứ mạng trao gìn giữ môn sanh
Gọi nhau chung một nẻo lành
Khuyến nhau xây đắp lòng thành đức tin.*

*Ngôi thánh thể đã in hình Đạo
Đạo là nguồn sanh tạo vạn linh
Vạn linh chung đức khối tình
Tình thương thắt chặt hòa bình vững yên.*

*Con nghĩ kỹ, pháp quyền đã có
Có lời Thầy giao phó mỗi con
Mỗi con biết ý vẹn tròn
Tròn câu Thiên mạng nước non được nhờ.*

*Đừng nhớ mình vẫn vợ quanh quẩn
Đã dày công thân phận lớn lao*

*Hoặc là hạnh xứng tu cao
Mà so tính mãi làm sao được hòa.*

*Nếu là anh cho ra quảng đại
Nếu là tu thì phải thiệt thua
Mặc đời trống đổ chuông khua
Tì bi như Phật ở chùa uy nghi.*

*Nếu có công đừng vì kẻ lẽ
Nếu thương đời đừng nệ thân danh
Lòng con như tấm vải lành
Nếu con không khéo, nó thành tả tơi.*

*Con chịu chuông vì đời mển đạo
Con ôn hòa mong tạo quả duyên
Con trong nhục mà không phiền
Thứ tha kẻ quấy là Tiên Thánh rồi.*

*Sao phẩm ấy không ngời lại bỏ?
Bạch Ngọc Kinh là đó của con
Con tranh danh thế cho còn
Còn danh còn thế thì mòn quả công.*

*Kẻ thua thiệt Thầy bồng Thầy đỡ
Hưởng phước đời mấy thuở nên Tiên
Ở đời lớn tước cao quyền
Còn đâu mong hưởng thiêng liêng bao giờ.*

*Trung Hưng Bửu Tòa hôm nay đã đem lại cho con
những gì? Các con đã thấy nó gắn vào các con một cái*

*tên, mà cái tên đó mọi người đã nghe đã biết. Nghe
được thì chúng sanh sẽ tìm đến các con. Biết được thì
chúng sanh sẽ làm theo đức tính của các con. Nên hôm
nay các con đã mang vào mình một cái tên, cái tên
chính đáng ra đời. Tên ấy không phải ngay lúc bây giờ
mới có, mà từ lâu người ta đã trông đợi. Cái tên đã có,
một ngày sẽ xuất hiện để làm bao nhiêu việc mà Thiên
sứ đã trao.*

*Các con đứng trước cảnh đời đen tối, bước đạo
quanh co, người Thiên sứ phải làm sao đem lại cho đời
một cuộc an bình sáng tỏ, cho đạo một lối thông suốt
vinh quang. Gánh đã đặt lên vai, trống thiêng liêng giục
giã, mau bước lên đường. Giờ phút này không còn tính
tới bàn lui mà phải cương quyết một đường nhắm tới
cho kịp bước Thiên cơ.*

*Các con đồng hành trên khoảng lộ đồ muôn dặm,
phải dìu bước nương nhau. Mỗi một bước một gay go,
đường sá xa xôi nguy hiểm, phải cẩn thận dặt dè, đừng
nghĩ đông có sức mà vấp bao trở ngại. Ngay bây giờ các
con phải lên đường với bao sứ mệnh độ đời, gieo truyền
thánh đức, làm sao cho nhơn sanh cảm mển giáo lý của
Thầy, làm sao cho người người cảm phục.*

*Bậc Thiên ân hướng đạo là tông đồ cứu thế, gieo ánh
sáng khắp nhân gian. Nên chi kẻ làm tôi cho lý tưởng
không còn lo riêng nghĩ hẹp, mà phải quên mình, hiến
thân cho đại cuộc để tròn câu Thiên mạng. Trong buổi
Tam Kỳ, người có sứ mệnh nơi thân là người phải cho*

đúng đắn. Người của các con là người của Đạo. Lời nói của các con là lời nói của Thầy. Việc làm của các con là việc làm của hàng thánh đức. Các con đừng tưởng rằng không quan hệ. Các con buồn lầy, giận hờn, câu mâu, lỗ mãng; người ta không nói là thái độ của cá nhân, mà người ta cho bao nhiêu cử chỉ hành động của mỗi người là hiện thân của Đại Đạo.

Các con có phá Đạo không? Có làm nhục hổ cho Thầy không?

Con không nghĩ thế, nhưng con chưa dần được hỏa tánh, không kèm được ý muốn, không chủ được lòng dục, nên chỉ con lúc Phật lúc ma. Thầy ước sao người của mỗi con phải luôn gần Thầy. Giờ phút nào cũng tấm gôi cho sạch bợn đời còn lại, để rồi thay Thầy mà độ người, tiêu biểu cho đời bao nhiêu cái hay cái đẹp. Người đời trông vào các con mà tôn thờ chân lý, nên các con phải thận trọng cho nhiều. Các con làm đẹp lòng Thầy là các con nhờ có nhiều đức tốt. Nếu các con làm sai ý Thầy là các con đã kém sút hồng ân. Thầy thương con mà phải nói. Nói cùng con đây cũng trông sự cố gắng của các con mà sửa cải tính tình.

Quyền pháp nhiệm mầu sở dĩ chưa trao tận tay là vì con còn ít nhiều cá tính nhỏ hẹp. Còn nhỏ hẹp thì làm sao dung chứa mọi người? Còn nhỏ hẹp thì sao gánh vác việc đạo cho nổi? Vậy các con phải quảng đại từ bi, các con phải ôn hòa thành kính. Các con phải làm chủ lấy con, đừng nô lệ cho ý tình, đừng đầu hàng ma cảnh.

Các con quyết tiến thì ma quỷ phải lui. Các con quyết tâm thì Thầy giúp sức. Các con nên cẩn thận dặt dè.

Người tướng soái cần phải đứng trước đầu tên mũi đạn. Nếu không mau lẹ thì chớp nhoáng sẽ găm bao nhiêu vết thương lợi hại. Nên lúc đi lúc đứng, khi tới khi lui, đều nhắm người liệu mình mà làm theo binh thư đã dạy. Dù cho bên địch có đủ pháp nhiều tài, phun lửa khạc mưa cũng bình tĩnh mà chỉ huy, giữ đội ngũ quân binh đừng cho rối loạn. Người tướng soái là thế, người hướng đạo phải quan trọng hơn mới được. Ở đời, còn có kẻ cầm đuốc đưa lên mà bị sủa hầm lặc lỏi, còn người đi thẳm trong rừng vắng mà trúng nẻo yên thân. Vì sao con biết không?

Hôm nay Thầy đến cùng các con, là Thầy chỉ đạo. Các con là người gần gũi Thầy hơn, được Thầy sai bảo. Thầy chủ tọa nơi đây, các con làm sai, nói quấy là lỗi ở Thầy. Ở thế gian hay Thiên Đình cũng cho là thế. Vì vậy mà Thầy rất lo. Thầy cho các con biết rằng mỗi khi các con bất ý cùng nhau là Thầy khổ tâm lắm. Phương chi các con nổi giận gây hờn, thì thú hình hiện ra, thiên lương tiêu mất. Nếu các con có thánh nhân nơi người, trông vào Hội Thánh trong lúc bấy giờ, nó không có Phật cốt Tiên phong mà đều mang hình quái quỷ.

Ôi! Buồn lắm con! Nếu không có quyền pháp của Thầy thì ma quỷ thừa dịp lúc này, trong có nội ứng, ngoài có ngoại xâm, nó tràn vào thánh địa, phanh phui thánh thể còn chi! Vậy các con nên nhớ.

Các con trong Hội Thánh phải có một đức độ cao siêu, lòng từ bi hiển hiện. Cái quyền mà vạn linh trao cho các con để các con điều khiển con thuyền cứu thế, cái pháp mà Thầy trao cho các con để các con hóa độ quần sinh, quyền đó pháp đó do đâu? Có phải các con chịu ơn nơi Thầy và vạn linh mà được? Các con nên chọn lấy nơi mà các con đứng, chỗ mà các con nương. Nhơn sanh đã vì Thầy mà quên thân với Đạo, các con cũng vì Thầy mà quên thân với chúng sanh. Các con nhờ chúng sanh mà hưởng hồng ân quyền pháp. Chúng sanh là nước lành vô lượng, các con là tôm cá bơi lội. Các con đừng quên cái sống của mình trong nước.

Thầy hằng nói quyền vạn linh là quyền của Thầy chia ra. Mà vạn linh là cấp tín đồ phải nằm dưới chót để làm nền tảng cho các con kiến thiết lâu dài. Phần nặng nhọc ở chúng sanh, các con phải biết thương mà giữ gìn nhắc nhở. Nếu Đền Thánh có, Hội Thánh có mà nhơn sanh không có thì sao? Đền Thánh và Hội Thánh có mục đích cứu đời, mà nhơn sanh không có thì làm thế nào có hai phần ấy được?

Vậy các con từ đây nên nhận khuyết điểm mình và đề phòng bước sau. Nếu các con không có một tư cách xứng đáng, lại có nhiều thái độ tâm thường, thời chẳng lẽ được làm anh hướng đạo mà để cho đàn em khinh bỉ. Nếu bước tiến của nhơn sanh một ngày được giác ngộ mà Hội Thánh thiếu bản sắc uy nghi thì chúng sanh coi thường, mà coi thường thì còn gì giá trị của Đạo? Đạo

mất giá trị thì quyền pháp còn ăn nhập vào đâu? Quyền pháp bị đen tối đi rồi thì chúng sanh tha hồ trụy lạc. Đối với tội ấy, các con tu bao nhiêu kiếp mới đền xong? Vậy phận sự của các con lấy làm trọng hệ.

Tại sao lần này Thầy buộc các con những điều khó khăn như thế? Lần này là lần xây dựng một giáo quyền đúng theo tân pháp tôn chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Trung hưng đạo đức là lần phải được nêu cao thánh đức để bảo đảm Giáo Hội, mà cũng là lần chỉnh pháp lập pháp.

Thầy cũng nhận thấy các con đã tiến cao một bước đạo khá dĩ lắm. Các con đã từng vào tù ra tội, đã từng chịu nhục chịu khổ, lò đời nung nấu đã bao phen. Nên người của con không cần phải khen hơn chê. Các con phải kiên trì nhẫn nại.

Vì vậy mà Thầy mới ban cơ truyền pháp nơi đây. Nếu con nào không chịu nổi thì đó cũng là do phần phước của nó. Nó không chịu nổi thì Thầy sẽ chuyển quyền pháp đến một nơi nào có thể chịu nổi. Các con suy nghĩ lại.

Bước đạo sau ngày khánh thành bị quý vương thừa dịp xen vào gây giữa các con những điều tranh chấp phiền giận. Đó cũng là cơ thử thách để chọn lựa một số đức độ mềm dẻo, tâm trí anh minh. Nhưng Thầy đã cho chư Thần đến xua đuổi bọn ma quỷ ra ngoài thánh địa.

Thầy ban ơn các con.

Qua nhiều đàn cơ tại Trung Hưng Bửu Tòa, các chức sắc được Ôn Trên chấn chỉnh bảo khuyên. Hội Thánh theo lệnh Ôn Trên chú trọng việc mở các khóa tu cho chức sắc, nhất là chăm lo xây dựng họ đạo, tạo lập thánh thất khắp các tỉnh. Những thánh thất lập sau lễ khánh thành Trung Hưng Bửu Tòa, Ôn Trên cho lấy chữ TRUNG đặt đầu hiệu thất.⁽²⁾

Tại các địa phương đạo, trình độ tu học của tín chúng còn non kém, đa phần mang tinh thần tín ngưỡng, sùng bái hơn là cầu chân lý đạo, tìm phương môn giải thoát. Ngoài xã hội còn lắm chuyện oái oăm, lắm điều rắc rối mà hàng Thiên ân giáo phẩm chưa đồng đức đồng tài, đồng tình đồng chí. Ôn Trên buộc tất cả Thiên ân giáo phẩm lo đi vào nội tâm, chỉnh đốn nội bộ, am hiểu pháp quyền, chỉnh pháp chỉnh tu.

Đợt nhập tịch bảy mươi hai ngày được tổ chức từ ngày 27-7 Bính Thân (Thứ Bảy 01-9-1956). Trước đó, vào ngày 26-7 Bính Thân (Thứ Sáu 31-8-1956), Đức Ngô Cao Tiên lâm đàn dạy về chương trình nhập tịch:

Việc nhập tịch phải có nguyện lực, phải trọn đức tin. Không trọn tin không bao giờ đắc pháp. Không nguyện lực không mấy thuở thành công. Bản Đạo ước mong

⁽²⁾ “Việc lập thất phải được hành sự sáu tháng, mới ban lệnh và cho hiệu. Ngoài Giáo Tông, chư hiền trong lưỡng đài có quyền nếu là đúng luật. Lấy chữ TRUNG đặt đầu các hiệu thất...” (Đức Ngô Minh Chiêu, ngày 27-7 Bính Thân, Thứ Bảy 01-9-1956)

lòng giác ngộ của chư hiền quyết tu. Việc phải trái không lo. Lo là lo lòng mình còn mê muội phải trái. Từ xưa nay trên lịch sử tiến hóa, hễ ai có ý thức nào thì sự ứng hiện tùy theo mình. Tâm giả gặp giả, tâm chơn gặp chơn. Chư hiền đồ chớ ngại. Bản Đạo buộc phải làm những việc như sau:

1. Phải họp nhau mà làm bài Hồng Thệ xưng tụng hằng ngày theo bốn điểm Bản Đạo đã dạy.⁽³⁾
 2. Phải tụng Kinh Thông Minh, Nhụy Châu và xưng tụng công đức Chí Tôn.
 3. Phải kiểm điểm mình mỗi buổi, hay trước mặt Thầy bằng Kinh Cầm Ứng.
 4. Phải có đạo y.
 5. Ăn đúng bữa, tu đúng giờ.
 6. Sửa cái tính tình bằng nét mặt, giọng cười, khi ngồi, lúc đi cho ra hình Tiên Phật. Nghĩa là tinh tiến, dũng mãnh, hoan hỷ Bồ Tát.
 7. Không lậu Thiên cơ.
- Còn về chơn truyền có sửa cải chi, thì việc ấy để tự*

⁽³⁾ Bốn điểm Đức Ngô dạy trong đàn ngày 23-01 Bính Thân (Thứ Hai 05-3-1956) tại Trung Hưng Bửu Tòa: (a) Đức tin hồi hướng về Thượng Đế; (b) Ngôn ngữ, cử chỉ, hành động đều để cúng dường cho Thượng Đế; (c) Thân phận được hiến trọn cho quyền năng Thượng Đế; (d) Vô vọng, vô dục mà tiếp giao, liên kết cùng Thượng Đế.

Bản Đạo cùng Tam Giáo. Vì chánh pháp ngày trước Bản Đạo đã lập thành, Nội Luật dâng lên Tam Thanh Điện chấp y. Nhưng nơi đây Bản Đạo cũng chế giảm nhiều rồi, vì muốn cho Hội Thánh Truyền Giáo có một quyền pháp uy nghi, chớ nếu tín đồ thì phải y, không một ai được trái luật. Vì vậy mà trong thời kỳ nhập tịnh chế bớt ba bài Tam Giáo, ngoài ra thời y. Kỳ xuất tịnh tùy chư hiền đồ.⁽⁴⁾

(...)

Việc Hội Thánh thì các hiền đồ y theo thánh ý đã ra. Kỳ này toàn đạo nhập tịnh, chư tín đồ tu công cầu nguyện để tránh bớt tai họa của đời.

Bản Đạo không muốn xây dựng một cơ sở nào bằng tâm dục vọng. Phải đứng trên đạo pháp mới trường tồn. Lời nói của người mà thiếu đạo hạnh, dù hay cũng hay trong chốc lát. Việc làm dù có tài, cũng đứng vững trong chớp mắt mà thôi.

Nếu chư hiền đồ có hạnh Bồ Tát, có tâm bồ đề, dù cả nửa thế giới công kích cũng vô ích. Có bao nhiêu kẻ phá hoại cũng chẳng đổ xô được. Vì vậy mà chư hiền đồ phải đi trên thuần chân vô ngã, mặc ai tiếng thị lời phi. Mà dù có thị phi óng dấy đi nữa, tại Bồ Tát nghe như lời xưng tụng niệm kinh kệ, không thấy thù mà là bạn linh sơn cốt nhục.

⁽⁴⁾ Đức Ngô đã hướng dẫn về nghi thức và kinh kệ, kết hợp vừa công truyền vừa tâm truyền trong các đợt tu.

Đàn ngày 02-9 Bính Thân (Thứ Sáu 05-10-1956), Đức Hưng Đạo Tổng Lý dạy:

Hung phế từng phen cuộc biến dời
Đạo lành ẩn hiện há đầy vui
Tổng quy nhứt mạch tâm tâm niệm
Lý sự đôi bên chớ để người.

Bản Thánh chào chư vị. Giờ này Bản Thánh phụ bút để lời cùng chư Thiên ân.

Trải qua mấy mươi năm gặp biết bao sóng gió chướng ngại, nhưng thuyền đạo cứ vượt qua lướt mạnh. Nay nhờ kinh nghiệm qua đôi lần thất bại mà được thành công, nghĩa là chiến thắng ma cảnh bên ngoài. Dù trước mắt còn có bao nhiêu nguy hiểm cũng không lo ngại, vì bên trong có những tay hướng đạo đủ gan góc lập trường. Người đã từng xông pha trong cảnh khổ để thắng khổ, vệt lối chông gai dẫn đoàn thiện tín vào trận địa mở phá vòng vây. Hàng ngũ thắt chặt, chí hướng vững bền, cờ đạo giương cao.

Người hướng đạo không đầu hàng trước sự đe dọa bằng guom súng, bằng thế lực, cám dỗ bằng tài sắc lợi danh, không chịu cuốn ngọn đạo kỳ trước cơn bão tố. Toàn đạo đã đúc thành một khối trung kiên, thì còn ngại gì sự khó khăn của bước tiền đồ.

Không phải từ đây tới nữa là hết gay go. Càng tiến lên, càng gặp nhiều nguy hiểm, gai góc đầy đường, núi sông cản trở. Nên người hướng đạo phải đủ thuật đủ tài,

đủ quyền đủ pháp. Vì vậy thánh ý muốn cho chư Thiên ân có một pháp đạo tinh tường, một tâm thể viên minh mới đủ vượt qua ma đời quỷ thế.

Hôm nay Bản Thánh mừng nơi này đã làm được hai việc: Một là được suốt thông đời đạo phần ngoài; hai là luyện kỹ tu thân phần tâm giới.

Phần ngoài, hiền hữu Sơ Thanh đã đi vào Nam nhận thấy công việc làm của mười hai chi phái đạo. Công việc truyền đạo giữ đạo của các chi phái còn ngổn ngang phức tạp, mà người hướng đạo lại thiếu hạnh Thánh Thân. Nên Đạo đã đi đến một bước tối nguy. Phần đông kẻ có tâm đều lo ngại gần đây nó sẽ bị sụp đổ. Nhưng cơ Trời mầu nhiệm, phép Thánh ẩn vi, Đạo có thanh có suy, suy rồi thành.

Hôm nay là mùa đông tiết trời ê ử, buốt giá lạnh đông. Trong mùa đông thiên nhơn vật cỏ cây đều tê tái, co rút cần cối. Sức mạnh chư hiền hữu đã thu liễm vào trong, giữ lấy sự sống của quả tim vạn vật, chờ ngày xuân sẽ đơm chồi nảy lộc.

Ngày đông không phải sức vạn hữu tiêu trảm hết đâu. Còn những lực lượng to lớn đương quyền như gió mạnh xô cây, mưa dầm thác núi, gió đông mỗi phút mỗi tăng, nước dâng cuộn cuộn, sấm nổ nháng trời, phe đảng của hung thần cũng còn mạnh lắm.

Sơ hào quẻ Phục ☱, một điểm dương trong năm sức âm mà không bị diệt tiêu. Có một hào đơn cô, ngó như

yếu ớt, ai không lo sợ. Nhưng một sanh hai, hai sanh ba, ba sanh vạn vật là Đạo, thì Phục trưởng thành Lâm ☲, Lâm trưởng thành Thái ☵ là ngày trời đất thanh hòa hiện bao sức mạnh, các hiền có biết được đâu.

Nghĩa là có mười hai quẻ là KHÔN, PHỤC, LÂM, THÁI, TRẮNG, QUẢ, CÀN, CẤU, ĐỘN, BỈ, QUAN, BẮC là mười hai chi. Hôm nay vận khí tiến chủ hào là PHỤC, thì còn có một chi đương quyền, rồi đến ba chi là thành cơ mầu nhiệm.

Hiền SƠ ra đi cũng thấy tình trong nội bộ, tình ngoài phái phe. Càng tin tưởng là Thầy ban sứ mạng nơi này thì phải lo xúc tiến. Lúc này chưa phải thời xúc tiến về phần dụng mà lo phần thế. Vì quẻ PHỤC là phần tâm pháp, nội giới cầu lấy thánh ân.

Các hiền nơi đây còn thiếu thánh ân nên chưa tin thánh ý, nên cơ đạo bị chậm trễ, thánh đức chưa được trao truyền.

(...)

Vậy đợt tịnh này còn nhiều trở ngại nên về pháp môn Đức Ngô Cao Tiên không bằng lòng. Vì chỗ quá thương của Thầy mà sự phát tâm của đạo đồ không mạnh. Cầu đạt đạo pháp có dễ gì đâu! Các hiền không có tâm thanh tịnh thì Thầy ngồi đâu mà chủ tọa? Ngồi trên mê vọng không có gốc, cũng như bọt nước trên sóng lúc lắc đảo chao, ai ngồi trên đó thì phải lợt tuốt xuống đáy nước còn gì. Cười...

Vậy muốn đắc đạo phải thanh tịnh. Có thanh tịnh thì có Thầy hằng ngự mà chỉ truyền bí pháp; còn mê vọng riêng rẽ ý tình thì bị sóng gió. Mà sóng gió là nơi bề khô không bờ. Thầy muốn cứu chúng sanh nên thả thuyền bát nhã; thuyền ấy là đạo pháp. Thuyền bát nhã không đáy mà chở cả vạn ức kẻ trầm luân không đắm. Người bất nhon hay kẻ vô duyên thấy nó không đáy, sợ chìm, nên mãi không lên, kéo vào cũng không xuống.

Kỳ tịnh này cũng thế đó, các đệ ạ. Các đệ làm sao chứ muôn năm có một. Nếu cơ đạo Trung Tông không thọ được tâm pháp, không tiếp được thánh ân, mong gì Khai Cơ Giáo Pháp.

Thánh ý cho biết hoa đẹp có ngày tàn, nhường cho nư quả. Nơi này không xong thì Thầy chuyển đi nơi khác. Các đệ không xong thì sứ mạng sẽ quy về người khác. Mong sao lòng nghi kỵ và lòng tính lo phải sớm diệt tận.

Bản Thánh dẫn chứng một việc trong Tây Du: Đường Tăng đi thỉnh kinh Tây phương. Tây phương là gì? Tây phương có phải cung Đoài chăng? Kinh có phải pháp đạo chăng? Đi có cả Tề Thiên, Bát Giới, Sa Tăng và con ngựa. Ngựa là ý, Tề Thiên là tâm. Tâm đi trước dẫn đường, ý đi sau chở thuốc (Tam Tạng). Thất tình lục dục là Bát Giới, Sa Tăng quấy gánh đi sau hộ trì Tam Tạng. Coi đó mà tu. Chủ được ý, tình phải hướng về cung Đạo, phải y trên kinh pháp, phải giữ lấy ba huê, khiến được lục căn mang gói quấy bầu, chủ trì được thất tình, hộ phó hành lý.

Vậy người tu phải vô tâm, vô cố, vô chấp, vô ý mà cầu sự thanh tịnh. Học các pháp tham thiền, công phu; mở cho được cửa khiếu quan thông, xây pháp đạo trên thất bửu trùng lâu mà mở con đường trí năng quán chiếu.

Bởi vậy đạo khai, pháp khai, khai sinh cơ thông, khai nguyên giáo pháp. Nơi đây được truyền từ năm Nhâm Thìn mà đến nay mới làm được phần ngoại giới, còn phần tâm linh chưa đạt. Pháp luyện châu là một pháp tu công đốn ngộ, nhưng ít người luyện tập thường xuyên. Cúng nước quỳ hương cũng chưa được đại chúng.

Hôm nay kỳ nhập tịnh, phần đông còn dục vọng, chưa nhận rõ pháp đạo thâm vi. Không phải một sớm một chiều mà thành công được. Phải nhiều năm luyện tập, phải quyết chí tu hành, phải vô niệm mới thành chơn, phải thuần chơn mới đi vào vô ngã.

Hễ vật chi mau thành thì mau hoại, kết sớm tàn sớm. Vật quý báu vô giá, phải là người đại chí, đại căn mới mong làm chủ được nó. Nó là báu vật, phải đổi một công trình xứng đáng là phải công phu luyện tập nhiều năm. Lấy một món đồ giá trị phải trả một số tiền lớn lao. Đổi một quyền pháp tối linh phải bỏ ra những ý dục tâm mê, tình riêng nghiệp xấu. Đạo pháp không chịu sống chung với lũ ma mê vọng, mà làm cho lũ ma trong người phải quy y về đạo pháp như bè lũ của Đường Tăng.

Vậy đọt nhập tịnh, chư hiền gắng lên. Đã nửa đọt bỏ công rất nhiều mà thân của không mấy. Phải chăng bị ruộng xấu hay chẳng làm đất bỏ phân? Tại hạn hán thiên tai hay tại mình không chăm nom bón xới? Việc này Bản Thánh nói rõ rồi. Vậy gắng lên mà phát tâm, nửa đọt sau thân nhiều quả tốt.

Việc đàn mật truyền, chư hiền nào phát tâm thì sẽ yêu cầu Hiệp Thiên Đài xin lập. Lợi bất khả độc, mưu bất khả cộng. Vì vậy phải mật truyền.

Hiền SƠ về phục lệnh.⁽¹⁾ Bản Thánh thay mặt Hội thánh ban ân. Bắt đầu ngày 15-9 hiền vào công phu để tôn dưỡng, sẽ dạy riêng.

Bản Thánh chào.

Hầu như Ôn Trên đã đổ thần lực vào các hướng đạo đang khếp thân tâm vào đọt tu. Mỗi bài thánh giáo như nguồn sáng chân pháp từ cõi Thánh rơi vào mỗi tâm phàm đang hướng vọng. Nhưng mắt phàm còn khó thấy, tâm phàm còn chưa nhập. Đồng tử Liên Hoa tận tình dẫn giải trao truyền bí quyết.

Sự nhập tịnh này cũng như gà ấp trứng. Trứng có trong trắng (là khí) và trong đỏ (là lý). Khí để nuôi lý, lý nương khí mới thành hình. Lý khí hình là thể của Đạo. Lúc mới sơ sinh thì có khí ấy, lý ấy, là kỳ hỗn độn hồng môn chưa phân mà trong đó có đạo thể. Có Đạo là có Thầy, mà có Thầy là có mầm sống của vạn hữu chúng sanh. Vì vậy thân khí phải nương nhau, trong ngoài đều tương trợ.

Trứng gà nhờ sự ôn dưỡng của thời gian ấp trộn mà khi huân chưng đầm ấm làm cho khí trong trứng loãng vừa đi. Lúc này đỏ trắng hỗn độn, cơ cấu trong trứng biến đổi chuyển vận. Chuyển cho đỏ hóa bầm, trắng hóa tím mà tượng nên hình thể. Hình thể nương hai khí ấy mà sống, nương hai khí ấy mà thành. Khí ấy tạo nên hình có đủ các cơ cấu hoạt động, có đủ trí giác khôn ngoan. Nhờ ôn dưỡng của sự ấp trộn mà nên hình. Đủ một châu thiên (một tháng)

⁽¹⁾ Giáo Sư Thái Sơ Thanh vào Nam liên giao tìm hiểu trở về.

thì gà con khẻ mỏ chun ra.

Càng đi sâu vào pháp tu các hướng đạo càng thấy con đường tận độ đang là ân phước được Đức Ngõ Tôn Sư (là Ngõ Hai) vệt lối đưa đường.⁽²⁾

Tại Trung Hưng Bưu Tòa vào Tý thời ngày 09-9 Bính Thân (Thứ Sáu 12-10-1956), Đức Ngõ Hai dạy:

THI

*Christ đến lần ba
Ngõ đạo mở sơn hà
Đại đồng quy vạn giáo
Tiên Phật cũng là Ta.*

Bản Đạo chào chư hiền đồ.

Các người có biết vì sao nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phải dùng huyền diệu cơ bút của Tiên gia mà hoằng pháp khai giáo?

Lần này Thầy đến cùng chúng sanh bằng luồng quang

điển, ngự nơi mỗi người đã có sẵn Thánh Linh⁽³⁾ mà dạy dỗ và ban truyền bí pháp. Ta đến cùng các người cũng bằng Thánh Linh mà các người chưa hề biết được.

Hằng ngày các người cùng ta chung lộn, ta hằng giúp đỡ cho các người, nhưng các người còn vô minh, nghiệp thức cảm nhiễm, danh sắc pháp trần quá rung động, nên che khuất ta.

Nay ta đến bằng cơ bút. Trước, ta đến bằng xác thể cũng chỉ làm cho các người thấy thêm lẽ mâu nhiệm của cơ bí mật. Rồi đây các người còn thấy nhiều bí mật hơn nữa, mà Thầy cho ta được phép trình bày cùng các người huyền diệu này hay huyền diệu khác. Nhưng ta bảo cùng các người, phải nhẫn nhục mà chờ đợi ta. Ta đến một ngày giờ nào chưa biết, các người cần phải tỉnh thức mà tiếp lấy Thánh Linh.⁽⁴⁾

Đấng Chí Tôn quá thương yêu chúng sinh ngày tận thế, đã hóa thân diệu điển quang để hòa sự sống và tình thương yêu mà cứu chuộc. Nhưng phần đông trong hàng sứ đồ chưa làm hết phận sự đã giao phó, lại bị ma quỷ ám ảnh đủ cách rồi thiếu đức tin nơi tiếng gọi.

⁽²⁾ Đức Ngõ liễu đạo ngày 13-3 Nhâm Thân (Thứ Hai 18-4-1932). Hai năm sau, vào ngày 13-3 Giáp Tuất (Thứ Năm 26-4-1934), các đệ tử của Ngài làm lễ xả tang, thì Ôn Trên cho biết rằng kể từ ngày ấy (13-3 Giáp Tuất) Ngài đắc lệnh du Địa Phủ một trăm ngày để phán đoán và châm chế cho các hồn đang chịu tội nơi Địa Phủ. Mãn một trăm ngày thì Ngài chứng vị NGÕ HAI.

⁽³⁾ Thánh Linh (*Holy Spirit*) hay Chúa Thánh Thần (*Holy Ghost*) là một trong Ba Ngõ (Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần) theo giáo lý đạo Thiên Chúa.

⁽⁴⁾ Câu này tương tự như đã chép trong Kinh Thánh Tân Ước: “*Ta đến như kẻ trộm. Phúc thay kẻ canh thức...*” Khải Huyền (16:15); “*... ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm.*” Thư Thêxalônica I (5:2)

Hằng phút hằng giờ, Thánh Linh đi lại nơi người hay các đám đông có phần cầu nguyện. Các người đã chịu sứ vụ nơi Ngài để cùng ta làm bao nhiêu việc từ nay đến ngày phán đoán phải cho rồi. Thế mà các người thiếu đức tin, thiếu sự thành thật cùng ta. Các người chưa chịu dọn mình chờ đón nước lành, các người lại yêu sách mỗi ngày phải hiện bao nhiêu phép lạ. Các người nào phải kẻ muốn thấy phép lạ. Các người phải làm cho được những phép lạ kia mới phải là môn đồ cứu thế. Tại sao các người chưa được nhiều phép lạ như các Thánh ngày trước? Vì các người còn thiếu đức tin, tâm hồn các người còn đen tối.

Ta đến đây, các người nên dứt sạch những mối tư tâm, tình tấn lên, đồng mãnh lên, cầu nguyện hằng ngày cùng Đức Cha Lành trên trời để được Ngài vui mừng mà trao những ân huệ xứng đáng cho, để làm tròn sứ mạng.

Sứ mạng hôm nay là sứ mạng tận cứu vạn linh, cải tạo thế gian thành Bồng Lai lạc quốc. Nói cứu thế gian, làm cho thế gian thành cảnh địa thanh bình, thì những nạn khổ hiện thời và bao nhiêu nghiệp quả của chúng sanh đem để vào đâu? Phần ấy chúng ta phải chia nhau mà gánh vác.

Ví như trước kia ta đến cõi thế này, ta nguyện uống cạn chén đau thương của loài người. Nhưng than ôi! Khi bị mang lấy xác thịt nơi cõi thế này, dù ta là người được lệnh phải đến, lòng ta đầy dẫy Thánh Linh, mà lúc gần nạp thân này cho kẻ nghịch ta cũng buồn, cũng nghĩ suy.

Đôi lúc đi đi lại, lòng ta hằng cầu nguyện cùng Cha mong Ngài chế giãm.

Nhưng vì nước lành chảy đến quá mạnh, Thánh Linh đầy dẫy thúc giục ta hằng giờ. Chung quanh ta nghe những tiếng chào mừng, ca ngợi của các Thiên Thần mà ta chẳng. Ta quyết bưng chén đau khổ uống cạn không chia sót cho ai.

Thế thì ngày nay các người đã gọi nhiều thánh đức của Thầy, đã thu nhặt bao kinh nghiệm vừa qua thì sao chưa quyết tâm mà đoạn cắt những tình ái danh lợi, bề gãy những nhánh nhóc phiền não vô minh, để cho tâm thân thanh tịnh mà đón lấy nước lành, tiếp nhận những phép lạ. Nước lành đã đến, phép lạ gần ban. Giờ các người phải giục thúc thần đức tin cho gấp để được đón Thánh Linh mà lãnh lấy sự bí mật nơi Ngài.

Ta đến đem huyền diệu cho các người, các người phải bình tĩnh yên lặng mà tỉnh giấc trong giờ mà mọi người say ngủ. Ta đến bằng Thánh Linh. Nghe ta bảo, thấy ta làm mà noi theo. Nghe và thấy không phải bằng cảm quan của lục thức mà bằng trực giác của Thánh Linh.

Vậy các người phải đuổi hết ma quỷ trong nhà các người. Nó trốn tránh nơi xó kẹt hóc hiểm hoặc trộn lẫn theo đồ đạc. Các người muốn nghe ta nói cơ bí mật, thì đừng để ma quỷ chúng nó rình mò mà tiết lậu sự huyền bí.

Kỳ tịnh này các người muốn đón lấy Thánh Linh, phải

có Thần Thánh Linh nơi người. Thần Thánh Linh nơi người của các người không hiện ra thì làm sao có Thần Thánh Linh nơi Trời ngự đến. Các người đừng cho lũ ma quỷ quanh quẩn sau trước nơi nhà, các cửa kia đóng lại mà tỉnh thức chờ khi nào có tiếng gọi thì dậy mà hầu ta nghe dạy.

Các người còn dục vọng. Còn dục vọng thì bị thất vọng. Các chứng bệnh của các người hiện nay bị biến trở quá lạ. Các người không chịu bình tĩnh mà yên đợi nước lành, lại nôn nả la ré mời thầy này thầy kia cứu chữa. Không tìm cái cội gốc bệnh để đốn nhổ, thì thân phận bao giờ cho yên.

Hôm nay các người xin đàn để hỏi nhiều đó, ta trả lời nhiều đó. Các người chờ đón ta, đàn khác sẽ dạy thêm.

Lời hồng thệ của các người cũng như sự cầu nguyện chưa chính đáng, vì tu chưa đúng mức. Ta mong các người mỗi một lúc phát nguyện ra bằng giấy tờ hay bằng cầu nguyện, lời ấy phải chơn thật mà phải thi hành. Ta hứa trước sẽ giúp các người. Lúc nào các người thành công ta mới thôi. Vậy xong đàn các người đọc lại cho anh em nghe bài.

Bản Đạo chào chư hiền đồ.

Ngày 15-9 Bính Thân (Thứ Năm 18-10-1956), Đức Ngộ dạy:

*Ngộ tâm thanh tịnh chứng thiên tiên
Minh giáo truyền trao pháp diệu huyền*

**Cao thượng Chí Tôn khai Đại Đạo
Tiên Thần đến thế độ căn nguyên.**

Bản Đạo chào chư Thiên ân, chư hiền đồ. Chư hiền đồ thành tâm nghe dạy.

Cơ đạo vận chuyển đến do cơ duyên tốt đẹp của chư hiền nơi này thọ kỳ giáo pháp. Thánh ý cho biết sự chuyển vận đến đây đã giáp một cuộc tuần hoàn, cơ đạo lại phục sinh. Chư hiền được may mắn tiếp kỳ thánh ân, thọ kỳ bí pháp.

Kể từ năm Bản Đạo thọ pháp cùng Thầy khai nguyên Đại Đạo cơ mật truyền, rồi được hoàng dương huy hoàng là Tòa Thánh Tây Ninh, chuyển đến Tiên Thiên, Minh Chơn Lý, Minh Chơn Đạo, Liên Hòa Tổng Hội rồi đến cơ hỗn hợp thống nhất còn gồm đủ bảy chi, là một cuộc tuần hoàn từ quẻ CÀN đến quẻ KHÔN. Nay nơi này cho biết là tượng hình quẻ PHỤC, thì ta lấy đó mà suy tiền đồ vận mệnh thành bại suy hưng, mà thấy nơi tượng hào mà suy gẫm.

Quẻ PHỤC là tượng khí nhưt dương sơ động, cũng còn đến tối lạnh lùng kinh cụ lắm. Nhưng từ Đông Chí [...] chuyển qua một giai đoạn vô cùng cố gắng. Rồi đến Đại, Tiểu Hàn còn phải gặp giá tuyết lạnh lùng mới bước đến ngày xuân ấm áp.

*

Đợt tu tuần tự tiến vào một tuần, hai tuần, ba tuần, rồi

một tháng, nhưng bước tu của các tịnh viên vẫn còn chông chênh, vẫn còn chỗ được chỗ mất, lúc nhớ khi quên. Sự khép mình còn lỏng lẻo, còn xô xát nhòe nhả với bao nhận thức dập dồn, với bao mong vọng tiếp nhận một sứ vụ nhiệm mầu to lớn.

Ngày 24-9 Bính Thân (Thứ Bảy 27-10-1956), Đức Ngô Tôn Sư dạy:

Hôm nay chư sĩ đã vào cửa tu, lãnh pháp đạo rồi thì phát tâm giải lầy nghiệp oan, chế ngự dục tình vọng cảm cho vô minh diệt tận, trí tuệ được khai. Muốn có pháp đạo cao siêu, bản năng sáng tỏ thì phải chế tình ngự dục, làm chủ ý thức, không để cho ý thức ám ảnh tâm linh.

Tu đây cũng như cách trồng cây. Trồng cây phải chăm nom bón xới, phân nước chuyên cần. Muốn cây mau lớn, mập, ngay thẳng, phải uốn nắn và dựa chống cho nó. Những nhánh nhóc đáng để, ta cần nuôi dưỡng. Những nhánh nhóc không đáng để, lập tức bẻ gãy cho sức sống của cây khỏi bị chia phân ra nhiều mà phần trưởng thành chậm lại. Nhánh nhóc chồi tọc đó như tình dục, ý muốn của các hiền.

Các hiền còn thua sút về đường lập chí. Đôi lúc vui, vui lại quên lẽ phải. Đôi lúc buồn, buồn làm mất tự do. Khổ thì kêu, sướng la ré, chưa theo luật thanh tịnh thiên nhiên. Vui, ai bảo các hiền vui? Có phải tình dục, ý muốn không? Buồn, ai bảo các hiền buồn? Có phải

nghiệp thức, hoàn cảnh không? Thế thì vui buồn đều bị hoàn cảnh, ý tình làm chủ điều khiển, mà phần hồn phải chạy theo để nô lệ nghiệp thức.

Cây vươn mình chỗi lên trong những lúc mưa dầm nắng xát. Nó không xau úa trước cơn gió rét, nóng nong. Người sao không vươn mình để thắng bao hoàn cảnh. Vậy phải tự chủ đi để hưởng lấy tự do, phải lập chí đi để lập vị. Phát nguyện rồi mới phát bỏ để tâm. Chư đệ tu nên kiểm điểm lại.

Bản Đạo nói thẳng, chư hiền còn bị ngoại cảnh lôi cuốn, còn bị nội giới lung lạc, ngời tịnh chưa yên, nhớ xa nhớ gần, tính lời tính lỗ, muốn xinh ưa đẹp, tình ý bao vây, bắt sống những ma cảnh làm đồ chơi thỏa thích. Chư hiền chưa kiêng luật pháp, chưa trọng quyền hành của mình.

Bản Đạo hỏi, sóng gió nơi lòng đã yên chưa, hay còn vùn vụt ồ ạt? Sáu trần khởi phát, lù lù kéo tới là tại sáu căn chiêu tập. Sao các hiền chưa đoạn cắt phần này để cầu lấy tự do thanh tịnh? Biển lặng thì mình châu mới hiện. Biển dàu dàu mà thấy được mình châu? Vậy ráng chế tình ngự dục, tôn trọng lấy sứ mạng nơi mình theo pháp lặng lòng, tai lóng...

Tuy bây giờ gần mãn đợt tịnh cũng còn thời gian quyết tâm cầu hồng ân ban thưởng. Ví như kẻ đua, gần đến mức, nhờ ráng mà cướp được giải đầu.

(...)

Mỗi một ngày công phu, dù người chỉ dẫn sai hay đúng, chưa lấy làm quan trọng bằng đức tin của mình. Đức tin mất đi rồi, thì chỉ dẫn đúng cũng vô ích, mà sai lại càng nguy hại. Bản Đạo đã chỉ rồi. Còn SƠ lúc này cần tồn dưỡng theo pháp lặng lòng, tiếp lấy thanh tịnh điển quang, ngồi ngay vai đứng, tĩnh không mê, tịnh không động.⁽⁵⁾

Bản Đạo ra lệnh ngày 01 tháng 10 lập tờ trình Tòa Tam Giáo về bộ phận đợt tịnh để điểm đạo, điểm công.

Ngày còn tại thế, Đức Ngô Tôn Sư trì tu theo cách “kín ngoài rồi lại kín trong”. Khi chỉ kiêu cho người thọ pháp, Ngài nhắc nhở: “Sự tu luyện như cây nụ. Nó hứng sương tuyết, thọ khí âm dương, tới ngày thì tự nhiên có bông trái. Đạo là nhờ tu lâu ngày (thâm căn cố đế). Phải đánh chữ liêu thì đặng. Phải tin tưởng vào pháp tu chắc như đinh đóng cột mới đạt thành chánh quả.”

Nay đến với Hội Thánh Truyền Giáo bằng Thánh Linh của Ngôi Hai trong vai trò chủ trì huấn đạo, Đức Tôn Sư luôn luôn theo sát mỗi tịnh viên từ ngoài đến trong, thúc đẩy sự tu chứng đạt pháp để hoàn tất cơ cứu rồi đứng theo sở nguyện của Đức Tôn Sư: Chúng sanh vô biên thế nguyện độ.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa, vào Tý thời ngày 01-10 Bính Thân (Thứ Bảy 03-11-1956), Đức Cao Hữu Chí dạy:

⁽⁵⁾ Trước đó Giáo Sư Thái Sơ Thanh đã được Đức Ngô truyền pháp vô vi.

Cao Tiên truyền pháp đạo
Hữu hạnh gặp chơn truyền
Chí thành tu tiến đức
Mừng thấy chứng thanh liên.

Chào chư huynh, chư tỷ.

Chư hiền Thiên ân phận sự nơi Tông Đạo này đã đoán lộ trình phải còn bao nhiêu xa xăm khó nhọc, dừng bước kiểm điểm lại hành trình còn mất, đo lấy sức có thể đi đến đâu, phải tạm nghỉ chờ bạn đồng hành.

Ôi! Bước đạo từ đây toàn cả chúng ta phải vượt tới một con đường cao xa hiểm trở. Chúng ta sau trước cùng nhau, nương tay dò chân đồng lực, hòa hơi nhịp nhàng mạnh tiến. Đây là đầu truông nguy hiểm, ta cần dừng chân ngơi nghỉ ít ngày để trừ định chương trình, chia nhiều giai đoạn và cũng san sát nhau kẻ mạnh gánh cho kẻ yếu, người lành giúp cho người chậm mà đi cho đến nơi đã định, để gặp Đấng Quyền Năng đón đợi.

Các bạn đồng chung mục đích của đợt là ngày Khai Trung Hiệp Chính. Vậy đợt tịnh này phải chăng là đến đầu truông? Chư hiền kiểm điểm lại hành trình còn thiếu những chi, và chia sát nhau, kẻ gánh người mang, dắt kẻ yếu công người đau, nhứt nhứt đều cùng nhau hòa thân đốc tìn.

Hôm nay Ngô Cao Tiên sẽ làm pháp ban Thánh Thể. Tôi đến trước báo tin và nói qua công việc đó mà đề phòng và chuẩn bị.

Bây giờ chỉ còn một con đường phải đi là con đường tiến đức tu hạnh và chúng ta phải cộng hợp với nhau. Mỗi lúc kẻ ma tà toan đến để phân chia thì chúng ta lại chung quanh hiệp một. Hôm nay nói hiệp một thì các hiền huynh, hiền tử đã hiểu rồi. Mỗi một lúc thánh ý ban ra là pháp môn chế trừ đối phương phản trái. Vậy chư vị lấy một chung rượu và đốt hương trầm lên để Ngõi Hai có quyền pháp đến ban Thánh Thể.

Thôi chào chư vị.

TIẾP ĐIỂN

Cao Đài khai hoàng đạo
Đại đức tiếp Thiên ân
Tiên phạm chung cộng lạc
Giáng hỏ để phi thân.

Chào chư đệ.

Pháp ban Thánh Thể

Lấy rượu để vào hồ lô. Gác hương lên.

Ban Thánh Thể cho muôn loài muôn giống
Gieo thương yêu và sự sống
cho bốn biển trăm họ muôn nhà
Khởi chung linh do một đại thể chia ra
Dựng trời đất, tạo sơn hà, xây cấp thiên liêng,
khách ta bà lo tranh công đoạt vị.

(...)

Chén nước phép này Bản Đạo vâng lệnh Chí Tôn đem

đến trao cho chư hiền để chia nhau mà cộng ưu cộng lạc, gọi là pháp ban Thánh Thể (sau sẽ giải).

(...)

Các đàn về yếu quyết thì sẽ định liệu sau ngày Khai Cơ (02 tháng 01 năm đạo 32).

Đợt tịnh năm mươi bốn ngày theo chương trình này sẽ dạy thêm hành pháp Tứ Bửu và luyện châu. Sau giờ công phu Tý, quỳ hương. Mẹo, xung tội, đọc Hồng Thệ và Cầm Ứng. Ngọ, luyện châu và làm phép giải oan. Dậu, cầu siêu và làm pháp Chấn Tế. Về công phu tu thì tứ thời.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa, vào Tý thời ngày 05-10 Bính Thân (Thứ Tư 07-11-1956), Đức Lý Giáo Tông dạy:

Thái hòa chung sức đắp xây nên
Bạch hắc từ đây rõ tuổi tên
Giáo hóa cho nhau gìn thánh đức
Tông đồ khá rõ góp phần thêm.

(...)

Nguyện lực là con đường Thánh Linh đi đến, bọn ma quỷ dang ra. Người có Thánh Linh hằng đến, có nguyện lực cứu đời thì tự nhiên phát ra điển quang trực xạ đến những người đang đau khổ, ma quỷ trong kẻ ấy lui ra không dám bó buộc nữa.

Nay chư hiền cũng lấy sức mạng như các Thánh trước, nên Thần Tiên ra lệnh vào nhập tịnh để đón lấy Thánh

Linh mà làm tròn bốn phận. Nhưng chư hiền còn trong trạng thái vô minh, còn trong ý tình dục vọng nên điển quang bị làn ác khí xung lên cản trở làm cho Thánh Linh khó phần ngự đến. Có đôi hiền được phần đức tin lại kém thông minh, hoặc kém đức tin về cơ bút lại giàu lý trí, nên chưa chứng ngộ pháp môn, lãng công tu học.

Bản Đạo nhận thấy đôi hiền muốn đón lấy thánh đức bằng tâm dục vọng, lại thêm phần xiển luận thiệt không. Có đôi hiền thấy phần chương ngại lại xao lãng không quyết chí tịnh tu, v.v...

Bản Đạo muốn chư hiền có một đức tin vững chắc, tâm thể hiển trọn cho quyền pháp thiêng liêng để tiếp nhận hồng ân. Chư hiền gắng tu.

TÁI CẦU

Đông độ Tây thiên chói điển hồng
Phương trời mở cửa Thánh Thần lâm
Lão cho biết trước nguyên căn hiện
Tổ Đạo huyền vi khá khá tâm.

(...)

Nay Bản Đạo đến đây ra lệnh cho đợt tịnh năm mươi bốn ngày bắt đầu vào 24 tháng 10 năm đạo 31 phải nhập thất cho kịp ngày hành đạo.

Pháp môn thì Ngô Cao Tiên nắm giữ truyền ban. Hành giả phải tuân y không được trái phép. Chương trình y theo thánh ý dạy ngày 01 tháng 10 năm đạo 31,

nghĩa là vào bước sơ thiên chỉ quán.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa vào Tý thời ngày 10-10 Bính Thân (Thứ Hai 12-11-1956), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

Tổng hợp phái chi lại một nhà
Lý màu từ ấy bủa giăng ra
Hung khai pháp thể trên năm cõi
Đạo đức cứu dân thoát ái hà.

Hôm nay chư hiền xuất tịnh, Bản Thánh chỉ qua đôi điểm.

Đợt tu này chư hiền đã bỏ nhiều công phu tu dưỡng theo pháp ôn dưỡng mộc dục. Mỗi người đều có tâm tin thờ đạo pháp, tỏ được lòng nhiệt thành với Giáo Hội. Nhưng tiếc thay đợt tịnh này chưa đúng một trăm ngày và sự tu dưỡng có một phần chưa được chu đáo. Ban giám thị chưa hết lòng, người nhập tịnh chưa diệt niệm nên thời gian tu luyện kia chưa đạt được pháp môn trọn vẹn. Dù sao, xét từng cá nhân đến toàn thể, có phần tiến bộ. Bản Thánh để lời ban khen.

Chư hiền đã kiên trì tu học, tỏ dạ nhiệt thành. Hôm nay mãn kỳ, chư hiền nên tiếp tục hành trì pháp đạo.

Chư Thiên ân ra tịnh, cần góp phần xây dựng nội vụ, chỉnh đốn sự lễ bái của đạo đồ. Hoàn thành sứ mệnh đã giao là **Phổ Tế**, **Phước Thiện**, **Hành Chánh**, **Minh Tra**.

Pháp luyện châu phải cần luyện để mở các quan khiếu luân xa trong bản thể. Phải chuyên cần thường luyện.

BỐN

Đợt tịnh bảy mươi hai ngày bắt đầu từ 27-7 Bính Thân (Thứ Bảy 01-9-1956) đến 10-10 Bính Thân (Thứ Hai 12-11-1956) thì xuất tịnh.

Để kịp thời có con người đủ pháp đủ quyền, đủ thiên oai tâm hạnh cho cơ chế giáo quyền của Hội Thánh, Ôn Trên cho mở tiếp đợt tịnh năm mươi bốn ngày, bắt đầu từ 24-10 Bính Thân (Thứ Hai 26-11-1956). Đợt tịnh này, Đức Ngô Đại Tiên đặt tên là khóa Tứ Tượng, chia thành ba tầng, mỗi tầng có chương trình riêng, dành cho chức sắc Hội Thánh.

Nhiều vị Lễ Sanh muốn xin nhập đợt tịnh này, nhưng Đức Ngô xét chưa đủ điều kiện nên chưa chấp thuận. Riêng Lễ Sanh Hồ Kiên (thánh thất Châu Long Đài) được đặc ân vì đã chí thành cầu xin nhiều lần.

Mỗi tịnh viên nhập tịnh tức là đặt thân tâm vào khuôn khổ quyền pháp, củng cố đức tin, tịnh định, vong ngã, tâm thanh, ý tịnh, dục trừ, luyện Tứ Bửu Châu, Tứ Bửu Pháp.

Trong đợt tịnh vừa rồi, các hướng đạo cố tuân thủ, hành trì theo thánh huấn qua hướng dẫn của Tiếp Cơ Quân Liên Hoa. Tuy nhiên những thêm bớt về kinh lễ, những lạ lẫm về pháp môn đã đưa đến ngờ vực rằng cơ bút có phần nhơn

ý. Đồng tử Liên Hoa rất sợ những dư luận làm dao động đức tin của chư tịnh viên; vì vậy, nhiều lần đồng tử Liên Hoa trình Ôn Trên xin đưa cặp phò loan Huệ Linh, Huệ Thành ⁽¹⁾ thay thế thủ cơ. Đàn cơ ngày 05-10 Bính Thân (Thứ Tư 07-11-1956), Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

Liên Hoa cầu xin nghỉ một thời gian, Bản Đạo chiếu y các đàn trước cho phép hiện được nghỉ. Trước khi nghỉ nên nhớ lại các pháp môn tu luyện để truyền cho hành giả.

Vào ngày 24-10 Bính Thân (Thứ Hai 26-11-1956), Huệ linh, Huệ Thành thủ cơ, Đức Ngô giảng. Đồng tử Liên Hoa bạch về việc được phép nghỉ phò loan. Đức Ngô dạy:

Việc trấn điển đạo y và các chuỗi châu, Bản Đạo ra lệnh cho Liên Hoa thủ cơ, vì phò loan này [Huệ Linh, Huệ Thành] không phải đồng pháp. Hơn nữa cũng mới lắm, nên điển quang khó ngự để chỉ dạy và ban pháp.

Khi hiện nghỉ thì Bản Đạo sẽ giải quyết, còn nay hiện nên ráng giúp đợt đầu để cho tròn trách nhiệm người cầm pháp.

Đàn tái cầu, đồng tử Liên Hoa thủ cơ, Đức Ngô dạy:

*Ngoài vòng cương tỏa mới là vinh
Hương thú nhàn tiên, dạ thái bình
Chén rượu tiên đơn quên thế sự
Ngâm câu thi tứ lẫm thanh bình.*

⁽¹⁾ Cặp đồng tử trẻ này do Tiếp Cơ Quân Liên Hoa luyện tập.

(...)

Giờ này Bàn Đạo tiếp dạy qua một ít và ban thân hộ diễn để trấn thần đạo y.

Đợt tịnh này Bàn Đạo chuyển theo thời hỗn ngưng lập pháp, nên đặt tên là khóa Tứ Tượng chế luyện Hà Đồ.

Bàn Đạo không dạy gì hơn nữa, để lời kỷ niệm ngày vào khóa và lấy đây làm thước của thời gian tiến thủ.

*Tứ Tượng đồ hình để gẫm suy
Âm dương tiến hóa lắm mẫu vi
Cọp rồng giao hội hòa quy phụng
Nhứt lộ đồng đăng ngộ nhứt kỳ.*

(...)

Kỳ tịnh này đợt đầu mười tám ngày rèn luyện Tứ Bửu theo chương trình và ôn lại thời luyện châu.

Tứ Bửu Pháp cũng gọi là pháp Bí Tích hay pháp Trị Đạo đã được Ôn Trên ban từ năm Ất Mùi (1955) do tiền bối Tiếp Cơ Quân Liên Hoa tiếp diễn truyền thụ. Khóa tu này tiền bối Liên Hoa trình xin nhờ tiền bối Ngô Thanh Toàn hướng dẫn ôn luyện. Đức Ngô Tôn Sư đã nhuận lại các ấn, quyết, phù, chú bị lệch lạc và Đức Cao Hữu Chí giảng đàn minh giải về tương quan và diệu dụng:

Pháp Tứ Bửu là pháp môn độ thân, độ chúng tương quan ý nghĩa bốn cơ quan Hội Thánh. Người chức sắc có sứ mạng cầm giữ nơi tay nên biết qua công dụng của

nó. Công dụng của nó chia làm hai phần: tâm pháp và tướng pháp.

Ngoài việc minh giải mối tương quan và diệu dụng của Tứ Bửu Pháp, Đức Cao Hữu Chí dạy thêm:

Sự tu hành cũng như học trong một trường có nhiều lớp, mỗi lớp có nhiều người, bài vở chương trình không khác, hằng ngày nghe thầy giảng giải như nhau, nhưng kẻ tiến người không, kẻ mãi năm thì đỗ, người hết khóa còn nằm lại lớp. Việc ấy không lạ gì. Có điều là mong sự cố gắng, các hiền theo thời khóa mà ôn dưỡng chuyên cần.

Đồng hồ bề mặt có ba kim. Kim chỉ phút, chỉ giờ mãi quay tròn theo độ số. Đủ sáu mươi giây thì kim dài lên một phút. Đủ sáu mươi phút thì kim ngắn lên một giờ. Một mảy không sai. Nếu đồng hồ chạy không đúng độ số thì không dùng được.

Vì sự thi hành sứ mạng vận dụng quyền pháp cùng những tư tưởng, ngôn ngữ, hành động ở chư hiền có phần lệch lạc, không như chiếc đồng hồ chạy đúng giờ, nên phải vào tịnh thất để được sửa chữa. Nay phải được hoàn tất, khi xuất tịnh mới có thể đem mình ứng dụng có ích lợi cho nhơn sanh, chẳng khác chiếc đồng hồ tốt vậy.

Trong khi hành trì các pháp bí tích và luyện châu, các hành giả vẫn còn vấp vấp, vướng mắc. Đức Cao Hữu Chí chỉ dẫn:

Về pháp Tứ Bửu đợt tăng công phu đợt nhì, phải bước

qua bằng cách chế luyện phần khí pháp...

Các pháp đều như thế, nhưng có phù, chú, ấn, quyết riêng, theo đó mà làm.

(...) *Lịnh Cao Tiên* cho biết từ đây đi qua các lớp công phu còn phải dày năm. Mỗi một bước tiến lên là mỗi một lần pháp môn khẩu khuyết. Lần này là bước sơ cơ thì nền móng cho vững, ý chí cho bền. Làm cách nọ cách kia để giữ cho được cái thân bất động, tinh tịnh, tình an.

Tình được an, tinh được cố tịnh thì khí hạo nhiên tự khắc sinh phát ra để bồi đắp cho cơ thể khỏe mạnh, cho quan khiếu tinh thông, phát tâm trí tuệ. Tâm được thanh tịnh, thần được sáng tỏ. Thần có sáng tỏ thì hồn mới anh linh.

Vậy thân tâm theo pháp này mà tu. Đợi ngày qua khóa khác sẽ có nhiều phép lạ. Nhưng công phu có chín lớp, mỗi lớp có năm tầng, mỗi tầng tùy theo pháp môn mà định thời hạn. Tầng này pháp môn này, tầng kia pháp môn khác.

Lớp này là lớp sơ cấp xây nền, phải dùng võ hỏa tam muội chế. Võ hỏa tam muội chế là pháp dụng công, cũng ví như bắt đầu tìm nguyên chất, phải nhiều công phu dùng sức như sắt cục, đồng khối mà muốn chế luyện phải dùng lửa để đốt nấu, dùng nước để trui, dùng gió để thét, dùng búa để vỗ.

Dụng công như thế chưa phải xong việc, mà còn phải

làm nguội, giữa tay mới ra món đồ xinh tốt. Cũng như thế, đợt này có hồn thể bằng khí thể thì được truyền theo thể. Đợt sau hồn thể bằng thần thể thì có chơn sư đại giác mật truyền.

Đức Cao Hữu Chí còn dạy chiết tự chữ kỳ **ngộ** rồi đợi chơn sư: “Chiết tự sẽ thấy, và sẽ gặp chơn sư trong giờ đại tịnh.”

Ngày 30-11 Bính Thân (Thứ Hai 31-12-1956), giảng đàn mừng đợt tịnh vào tầng ba, Đức Ngô dạy:

Tầng ba sắp tới nên gia thêm công phu tu học để bồi dưỡng linh căn. Tầng ba y theo công phu tầng hai mà làm. Đến ngày 10 tháng 12 năm đạo 31 Bản Đạo sẽ chỉ phần tâm pháp.

Đây, về phần tu tịnh: Chư hiền nên nghiên cứu những pháp tu của mình để tìm yếu lý các bài kinh cúng tứ thời: *Chí Tôn Bửu Cáo*, *Nhụy Châu*, *Hồng Thệ*, *Cảm Ứng*, *Thông Minh*, và *Cứu Khổ Quan Âm*. Phần này thảo luận chung và riêng trong giờ đã định.

Ngày 10-12 Bính Thân (Thứ Năm 10-01-1957), Đức Ngô dạy:

*Ngô tâm thanh tịnh phát xung hòa
Cao pháp truyền ban độ giới ba
Tiên Phật thành công tu tánh mạng
Giáng thẳng điều dưỡng nhứt nguơn a.*

Bản Đạo chào chư hiền đồ.

Hôm nay Bản Đạo đến cùng chư đồ với một nguồn sinh lực mà lâu nay chư hiền đồ đã gia công phan luyện, nên được phát xuất ra mà xung chiếu với hạo nhiên vô thể. Sinh lực mà Bản Đạo nói đây là lần điển quang tịnh chuyển của chư hiền đồ đã dày công phu ôn dưỡng huân tập.

(...)

Vậy mà đợt tịnh này đã rút gọn còn năm mươi bốn ngày, cũng vì ơn đức Chí Tôn thấy lòng ưu tư của chư đồ không yên tâm ngồi an tịnh trong ngày xuân tháng tết mà Chí Tôn mới chế phân cho hợp pháp chia ra năm mươi bốn ngày đợt đầu và mười tám ngày đợt sau để hoàn thành nhất bộ châu thiên trúc cơ lập mạng. Vậy mười tám ngày trong kỳ Hạ Chí từ đây trở đi phải gắng nuôi dưỡng ân cần.

(...)

Đợt này đáng ra hành pháp Tứ Bửu đi đúng lời hứa của Bản Đạo, nhưng các hiền đồ chưa ôn cố cần mẫn, làm còn bợ nợ sai thất, mà lại phù chú đợt tu vì mờ tối của Liên Hoa mà quên đi. Vậy bảo nó phải thiền định mà nhớ lại, và nhớ cho chu tất thì phải đại tịnh bảy ngày ở mật thất mới được. Vậy tiếp tục, chư hiền đồ chỉ làm nhiều đó mà chờ linh.

Hôm nay có Bát Tiên đến mừng chư đệ tử và sẽ khai thị bằng hồng danh. Vậy tái cầu Thanh [Huệ Linh] chấp bút để đón quý vị và tiếp tục những đêm chấp bút để điểm công cho đợt tịnh.

Đàn tái cầu, Bát Tiên chúc mừng khóa tu và điểm công, điểm danh các tịnh viên nam nữ. Phần xưng danh của Bát Tiên như sau (trích):

- * **Lý** đạo thâm công phải gắng công
Thiết tâm gìn giữ ở nơi lòng
Quả xanh nhờ bởi công xây dựng
Mừng thấy sum sê giữa quăng đồng.
- * **Hớn** hờ nhanh chon thẳng đến đàn
Chung cùng cầu nguyện của Thầy ban
Ly phân ta với chư hiền đệ
Vì cái nhục thân nó mãi gần.
- * **Trương** bày pháp nhiệm cứu toàn châu
Quả phúc riêng ai phải nấy hầu
Lão dặn đôi lời chung cả thầy
Công thành nhứt điểm phải lo âu.
- * **Lữ** khách dừng chon để nghỉ ngơi
Động tâm ta ghé nói đôi lời
Tân dân rồi đến đâu đây nhỉ?
Hãy gắng đi lên chớ có ngồi.
- * **Hàng** phục ma lòng thánh đức tăng
Tương lai thoát xác khỏe vô ngần
Tử tôn thượng hạ chung về một
Mừng được tiêu điều đạo hóa hoàng.
- * **Tào** đã đến nơi rước khách trần
Chon hồn thong thả thoát lìa thân

*Nhơn sanh còn lắm người sa ngã
Vì thế Phật Tiên phải giáng trần.*

* *Hà* hơn đắc đạo buổi Tam Kỳ
Tiên Phật đã truyền pháp nhiệm vi
Cô quả một thân tu giải thoát
Mừng nay siêu chứng đã bao thì.

Tiếp theo ba ngày 15, 16, và 17-12 Bính Thân (từ Thứ Ba 15 đến Thứ Năm 17-01-1957), Đức Ngô Minh Chiêu lâm đàn điểm danh và điểm công chung cho tất cả các tịnh viên. Phần cuối, Đức Ngô dạy:

*Hòa hòa, trực trực, minh minh
Hốt nhiên đại ngộ chơn kinh khẩu truyền
Truyền thành nhưt bộ tam thiên
Thiên cơ tri giả Khôn Kiền phục ngôi.*

*Chư đồ đệ cần tham cứu và thiền định lại những lời Bàn Đạo đã chỉ. Tham thiền để minh giải lấy mà làm yếu quyết. Danh từ về **tam cung, cứu khiêu** cùng là **bát bộ châu thiên** trong thân người phải học, phải biết cặn kẽ để khỏi thất chơn truyền và mới thấy huyền linh mẫu nhiệm. Khi xuất tịnh phải kiểm điểm lại những hành động tư tưởng lúc vào nhập tịnh mà sám hối để xứng đáng với bước tu công.*

Dịp Tết này, chư đồ đệ nên soát xét lại và tiếp tục giúp công việc Hội Thánh để thanh thỏa bớt việc làm đã ú đọng.

Vậy chư đồ đệ ráng nhớ.

Khi ấy Thái Phẩm Thanh bạch, và Đức Ngô dạy:

Pháp Tứ Bửu chính đốn chưa đầy đủ và lý giải chưa trọn, nhưng nếu mở lớp truyền cho Lễ Sanh thì cũng tốt. Vậy ráng chỉ dẫn cho rành để khỏi sai.

Bài Hồng Thệ của chư đồ đệ đã được Tam Giáo chấp thuận và hứa giúp đỡ. Vui lên mà đón lấy.

Công việc nhiều mà cũng bận về khóa tịnh nên chưa được sự [hướng dẫn] giáo pháp trọn vẹn.

Duyên nghiệp nơi đây còn nặng lắm. Kẻ biết được đôi chút lại kích bác lời lẽ của sự mẫu vi. Người không biết thì lơ là bỏ qua thánh ý. Kiểm thảo lại đi. Thôi, từ nay khóa tịnh nên nhớ lại lời Hồng Thệ mà giữ mình trong lúc xuất tịnh kéo mang tội nặng nề.

Chư đồ đệ dâng lòng thành lên đi. Khó nói bằng cơ bút lắm. Nên luyện tâm đốn chờ. Chư đồ hiểu chăng?

Sau đó Thượng Hậu Thanh bạch, và Đức Ngô dạy:

Gắng mà suy nghiệm để mở trí tuệ, hiện thân quang. Bàn Đạo chào chư đồ đệ. Thăng.

Ngày 18-12 Bính Thân (Thứ Sáu 18-01-1957), Hội Thánh tổ chức lễ bế mạc khóa tịnh rất trang nghiêm trong tinh thần tổng kết kiểm điểm và chung nguyện tinh tấn chuyên cần. Vào Tý thời ngày 19 thiết lập đàn xuất tịnh. Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Hung phé tôn vong lễ nhiệm mẫu
Đạo lành có thể mở hoàn châu*

**Tổng tri cơ pháp thiên thiên tánh
Lý sự phân minh định định cầu.**

Bản Thánh chào chư Thiên ân, chư tịnh đồ nam nữ.

Giờ này Bản Thánh đến đây để lời cầu chúc cho đợt tịnh và xếp đặt việc Hội Thánh.

Chư Thiên ân đã biết được nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong bộ phận Hội Thánh, nên biết qua chơn môn tướng pháp của Đạo Thầy, mà nên ôn luyện công phu học tập. Chơn môn tướng pháp đã ban cho chư Thiên ân là sứ mạng cứu thế được trao tặng trọn vẹn nơi người được quy định và Thiên thơ bốn bộ.

Lẽ dĩ nhiên chư Thiên Đồ được sự soi xét của Thầy và các Đấng thiêng liêng. Công thưởng, tội trừng, pháp luật không hề sai được. Bởi thế nhiệm vụ của người hướng đạo tuy không thấy nặng mà nặng, không thấy trọng mà trọng.

Ngọc Hư Cung pháp luật đã chú thích rõ ràng. Công quả, công trình không sai một má. Tội này tội khác biên nhớ phân minh. Dem tội trừ công, dem công chuộc tội. Lúc nào ta cũng thấy hai điều lần lượt xuất hiện trên hành động, ý chí. Từ nơi Cung Bảo Pháp đến Thất Thập Nhị Địa Cầu đều đầy dẫy những điều thiện ác.

Chư hiền đệ là người Thiên ân thay Thầy hành đạo thì cũng tường tận được lẽ mầu vi, cũng hiểu thấu môn phương hưng phế, ráng nhớ mà làm. Mỗi việc mỗi công xét trước xét sau, để trên dưới hòa đồng và đặc nhơn

tâm thi hành cơ đạo.

Đợt vào tịnh là đợt chữa lại các bộ máy, các cơ quan cho ăn nhịp, hòa hợp theo một quy tắc của sự phân minh mà làm đúng theo phương pháp. Các bộ máy đến đây được tay thợ lành nghề coi xét, chế biến, sửa chữa cho nó và thêm vào sáng kiến kinh nghiệm trên mấy mươi năm.

(...)

Chư hiền đồ khi ra tịnh, theo công việc của mình mà làm để tròn xứng nhiệm vụ cho hợp câu sứ mạng.

Nơi Hội Thánh phải quy tụ các chức sắc từ Quyền Giáo Hữu trở lên và để mừng năm Khai Cơ Giáo Pháp. Mừng bước đạo tiến tới huy hoàng và bề mạc năm công cán công trình thể Thiên hành hóa

Xuân này xuân đến có biết bao xuân gian khổ, vui mừng, mấy ai được rõ. Nhiệm vụ ta mỗi ngày mỗi tiến, tước phẩm ngày một nêu cao thì ta phải sao đây nhỉ?

Thời cơ tiến hóa mà ta dừng chơn đứng lại nhìn bước vừa qua thì sao cho hợp cơ trời đất. Không hợp cơ trời đất thì nó phải sao đây?

Người Thiên ân phải gắng công trên bước đường siêu phàm tận độ. Chư hiền đệ vui lên, cố lên!

Ngày giờ của chúng ta đã đến, nhiệm vụ đã được phân minh. Phải cướp thời gian kéo trễ cơ tiến thủ. Đức Ngô Đại Tiên cũng vì chư hiền mà lướt gió nương mây

đến để ban pháp và phò trì. Chư hiền nên cảm ơn Đức ấy mà tiến tu.

Biết rằng thiên bộ gian nan, bước trời khó nhọc, trần gian hiểu cùng. Bản Thánh đến đây chúc mừng và nói bao nhiêu việc. Chư hiền nên coi nhẹ cá nhân để phụng sự Đạo Trời, hầu có đủ công đức mà cảm sanh Từ Phụ, để Thầy ban huệ tâm cho sáng suốt lên.

Thôi Bản Thánh nhường bút cho Cao Tiên nói về đợt tịnh. Bản Thánh một lần nữa tâm thành cầu nguyện Thầy Mẹ ban phước huệ cho chư Thiên ân. Chào chư vị.

TIẾP ĐIỂN

Đại công, đại đức, đại tài năng

Đức độ chủ tin phục vạn hằng

Cao thượng thanh nhàn quân tử tánh

Tiên pháp Phật ngôn rắng trống kèn.

Chào chư tịnh đồ nam nữ. Chư tịnh đồ làm lễ xuất tịnh, Bản Đạo chống gậy đến đây để dặn dò đôi chút.

Chư đồ đệ đã được nơi Bản Đạo chỉ điểm trao tặng yếu quyết tu cầu cũng hân hạnh với công trình học đạo. Nay đây tạm ngừng để tiến bước làm tròn sứ vụ Thiên ân. Bản Đạo nhủ lời chỉ bảo cùng chư đồ đệ.

Từ xưa nay chư Phật, chư Thánh đều cùng tu như các tịnh đồ mà đắc được chơn truyền, tri cơ Tạo Hóa. Phật Thích Ca ngồi tu dưới gốc bồ đề sáu năm mà thành đạo. Sáu năm là gì? Thích Ca là gì? Bồ đề là gì? Hy Mã Lạp

Sơn là gì? Chư đồ đệ gắng hiểu. Ma quỷ phá, Ngài dùng hào quang nơi đánh môn mà đuổi nó. Vậy thì ý làm sao?

Học tu sẽ thấy vô tự kinh trong ta. Phải gắng công mà ngồi coi để rõ biết máy huyền vi, hiểu tu tánh mạng. Công phu vỡ sách ấy không phải là gay, cũng không phải là dễ. Gay dễ tự nơi người.

Khi ra tịnh chư đồ đệ gắng lập công hành pháp, công phu ôn dưỡng thường xuyên, một khắc một giây không bỏ. Môn ôn dưỡng là môn văn phan, chế vọng, một môn trưởng dưỡng khí thần, ấy pháp trợ duyên giác ngộ. Tu lên! Cố lên!

(...)

Thôi, mọi sự trong đợt tịnh đến đây đã mãn. Bản Đạo cũng tròn bổn phận rồi. Giữa thầy trò ta hôm nay tạm để đó mà lo phần lập công tu đức.

Bản Đạo khuyên chư đồ đệ từ nay trở đi phải giới quy tinh tấn mà học đạo, chuyên luyện lấy thân tâm. Còn tu thì còn nhớ Ta. Nhớ Ta thì ác tình được diệt.

Thôi, Bản Đạo chào chư đồ.

NĂM

Ngày 01-6 Bính Thân (Chủ Nhật 08-7-1956) là ngày hình thành cơ chế giáo quyền Hội Thánh Truyền Giáo với cấu trúc ba phái, bốn cơ quan. Tính từ ấy đến 19-12 Bính Thân (Thứ Bảy 19-01-1957) thời gian chưa đầy hai trăm ngày, Ôn Trên liên tiếp cho mở hai đợt tu bảy mươi hai ngày và năm mươi bốn ngày. Các chức sắc nhập khóa ngót bốn tháng. Điển lực thiêng liêng đã rót vào cho hàng Thiên ân giáo phẩm những phương môn hành trì tu dưỡng và công năng thực thi quyền pháp ở mức xây dựng móng nền (trúc cơ) dần dần tiến trên đường siêu phàm tận độ.

Tất nhiên ai ai cũng đồng nguyện lực, nhưng cõi người vốn bất toàn, nên nếu có nhiều bậc thượng sĩ thì cũng không thiếu hàng hạ sĩ, có những bậc thượng đức thì cũng lắm người hạ đức,⁽¹⁾ Như lời Đức Ngô Tôn Sư dạy: “*Duyên nghiệp nơi đây còn nặng lắm. Kẻ biết được đôi chút lại kích bác lời lẽ của sự mâu vi. Người không biết thì lơ là bỏ qua thánh ý.*”

Đồng tử Liên Hoa rất sợ đồng đạo ngờ vực về việc thủ cơ tiếp diễn nên muốn xin tạm nghỉ một thời gian, nhưng

⁽¹⁾ Thượng sĩ vô tranh, hạ sĩ hiếu tranh. Thượng đức bất đức, hạ đức chấp đức. (*Thanh Tĩnh Kinh*)

cặp đồng loan Huệ Linh, Huệ Thành còn quá mới, vì thế Hội Thánh phải duy trì đồng tử Liên Hoa.

Chỉ còn mười ngày nữa đến tết Đinh Dậu, bước vào năm Khai Cơ Giáo Pháp đã ấn định. Biết rằng bước trời (Thiên bộ) khó nhọc gian nan lắm mới có thể thể Thiên hành hóa, Hội Thánh theo lệnh Đức Tổng Lý quy tụ các chức sắc từ phẩm Quyền Giáo Hữu trở lên trong ngày xuân mới tề tựu về Trung Hưng Bửu Tòa để đón mừng năm Khai Cơ Giáo Pháp.

Sau ngày Nguyên Đán, vào giờ Tý mừng 2 tết (Thứ Sáu 01-02-1957), Hội Thánh lập đàn.⁽²⁾ Đức Ngô dạy:

***Đại phát từ bi bố điển lành
Đức cao năng độ cứu quần sanh
Ngô ân thánh huệ Khai Cơ Pháp
Tiên Phật công đồng chuyển hóa minh.***

Bản Đạo chào chư Thiên ân thánh mạng, chư chức sắc, chức việc, chư nhơn viên các cấp, chư đạo tràng nam nữ một ngày xuân đầy hồng ân thánh huệ.

***Khai thông bát quái Cứu Trùng Thiên
Cơ nhiệm hồng ân lệnh giáo truyền
Giáo hóa chúng sanh đồng giác tỉnh
Pháp quyền trọn vẹn phục chơn nguyên.***

⁽²⁾ Bộ phận thông công gồm có: *Pháp đàn* (Giáo Sư Ngọc Tín Thanh), *chứng đàn* (Giáo Sư Thái Sơ Thanh), *phò loan* (Liên Hoa), *độc giả* (Phạm Sĩ Phú), *điểm ký* (Ngô Thanh Toàn, Đặng Ngọc Dương). Hầu đàn có các chức sắc Hội Thánh.

Bản Đạo giờ này phụng chỉ Thượng Phụ Ngọc Hư, thừa ân Tam Giáo đến Trung Hưng Bửu Tòa khai cơ tân xuân năm Đinh Dậu.

Bản Đạo có lời chào mừng toàn thể đạo đồ Trung, Nam được hân hạnh trong năm xuân Khai Cơ Giáo Pháp.⁽³⁾ Toàn đạo dọn mình đón tiếp hồng ân, thọ nhiệm quyền pháp, lái lèo con thuyền tế độ đến bến vinh quang thanh phước.

Bản Đạo nhượng cơ cho Tam Trấn. Bản Đạo chào.

Liên tiếp theo đó, Đức Cái Thiên Cổ Phật (Quan Thánh Đế Quân), Đức Thái Bạch Kim Tinh, Đức Quan Âm Bồ Tát giáng mừng tân xuân năm Khai Cơ Giáo Pháp.

Sau đó, Đức Quan Âm “ra lệnh chư đạo chúng trong đàn nghiêm chỉnh tiếp ân Tam Giáo (mỗi khi tiếp phải đọc bài mừng trước).”

Đức Đại Thánh Không Tử, Đức Đạo Tổ Lão Quân, Đức Thích Ca Như Lai lâm đàn chào mừng các Thiên ân Giáo Hội, cầu chúc hưởng hồng ân xuân Khai Cơ Giáo Pháp.

Kế tiếp, chư vị Tam Giáo, Tam Trấn thượng ý và các môn đồ nghinh tiếp thánh giá.

THẤY CÁC CON.

Thầy mừng các con.

⁽³⁾ Năm Khai Cơ Giáo Pháp: Đinh Dậu là năm khởi đầu cho giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp. Trong năm này còn chỉnh đốn lại phần Chính Cơ Lập Pháp rồi mới ban lệnh Khai Cơ Giáo Pháp.

*Ngọc quý đem đây tặng thưởng xuân
Hoàn(g) thành sứ vụ lãnh hồng ân
Thượng quyền Hội Thánh còn non yếu
Đế Đạo phục hồi tượng khí phân.*

Thầy đến đây với niềm yêu thương các con, hòa chung ân điển trong dịp xuân Khai Cơ Giáo Pháp. Thầy ban quyền ban pháp ngay giờ phút này, mỗi con thành tâm tiếp đón.

Xuân Khai Cơ Giáo Pháp là một duyên phước vô biên cho chúng sanh, riêng các con được đặc ân trước nhất. Việc làm thế nào, có Tam Trấn và chư Thiên Đồ sẽ dạy.

Có một điều Thầy không bằng lòng các con là giữa nhau chưa thuận, nên Cơ Chính Pháp phải trễ dài đến ba năm tám tháng mới hoàn thành. Từ đây kể đi cũng còn trong nhiệm vụ hoàn thành Chính Cơ Lập Pháp để Khai Cơ Giáo Pháp.

Nếu các con bất đồng ý chí, trên dưới không hòa thì dù Thầy có thương cũng nguyện độ các con cho thành đạo, chớ chính pháp lập giáo quyền thì thầy buộc lòng thu quyền pháp lại, để chọn một nơi xứng đáng hơn. Nhưng thầy cũng cho biết giai đoạn Trung Hưng Giáo Pháp còn năm năm nữa. Nếu được thì sẽ tiếp ân xuân Khai Cơ Thành Đạo.

Thôi, Thầy đến để mừng các con và ra lệnh ban quyền pháp để Khai Cơ Giáo Pháp hưởng trước bằng hồng ân xuân khí. Còn việc làm thì có Thượng Chánh Phối Sư

quyền Tổng Lý hành chánh sẽ dạy sau giờ này.

Thầy ban ân và chư Tổ, chư Trần ban ân lành các con. Thầy mừng các con một năm hòa thuận. Thầy thăng.

TÁI CẦU

Thượng cờ tế độ hiệu Trung Hưng
Chánh pháp hồng dương chủng chủng trung
Phối hợp dưới trên xây bộ máy
Sư truyền cơ chỉ đặc kỳ công
Trần tâm lo liệu đường tâm pháp
Tổng ước non duyên hóa đại đồng
Lý định năm năm thành đại nghiệp
Giáng thăng xuân khí được toàn thông.

Bản Thánh chào chư Thiên phong, chư chức sắc lưỡng đài, chư đạo tâm nam nữ.

Bộ phận thông công từ đây trở đi phải hành đúng theo pháp Chính Cơ Lập Pháp, nghĩa là phải xưng tán công đức Phật Tiên, chào mừng chư Thiên Liêng đến ngự giá trước, chớ đờng để các Đấng ấy đến chào chúng ta, chúng ta mới chào lại.

Tiếng sấm xuân vang chuyễn đất trời
Xé tan u ám tỉnh nơi nơi
Mười phương hớn hờ đưa chào rước
Vạn vật tươi vui đợi đón mời
Quyền sống đã về cho bốn biển
Đạo lành rạng rỡ khắp nơi nơi

Thiên ân nhiệm vụ ai là chí
Tiến đức tu công xốc gánh đời.

Bản Thánh giờ này đến cùng chư hiền hữu với một niềm thân yêu bằng khí xuân hòa ấm. Xuân năm nay cũng như các xuân về trước nhưng khác một điều mà Tam Giáo ban cho cái xuân đạo pháp gọi là xuân tâm.

Xuân tâm với xuân cảnh có khác nhau, khác chỗ màu nhiệm trong cơ bí mật. Xuân tâm lúc nào cũng lâng lâng cương kiện, phát ra bằng trí tuệ tự hữu, hằng hữu, hòa nhứt với Tạo Hóa Chí Tôn.

Người Thiên ân nhờ xuân tâm mà sống trong cảnh ngộ nào cũng thấy mình sung sướng với bao nhiêu quyền pháp tự có, nhiệm vụ đương làm. Người có xuân tâm thì có quyền sống bất diệt, có pháp đạo hóa dục muôn loài. Vạn vật nhờ ở xuân tâm trưởng thành sự nghiệp. Người tu nhờ đạt được xuân tâm mà chiến thắng tất cả cảnh giới ma lực bên ngoài, thấu phục được lòng người theo con đường xuân tâm mà tiến đích.

Sở dĩ con người bị đau khổ, còn bị đen tối là vì người làm mất cái xuân tâm, cứ ước vọng cầu xin cái xuân cảnh. Cảnh hết xuân, cảnh phải điêu tàn. Người hết xuân, người sanh phiền lụy. Xuân cảnh mà thiên hạ quý trọng là cái vui chốc lát, cái khổ lâu dài. Ta biết đạo nên tìm cái xuân tâm mà hưởng ân.

Xuân, hạ, thu, đông là bốn mùa, chia cân theo cơ đạt đạo. Xuân để sanh, hạ để trưởng, thu để thu, đông để

tàng là Nguyên, Hanh, Lợi, Trinh. Nguyên thiện, Hanh đạt, Lợi nghĩa, Trinh chính; thì có mùa nào là vui, mùa nào là khổ?

Đông thu liễm sức sống của Tạo Hóa vào trong căn tâm mà chờ xuân để phơi bày hương vị tươi sáng. Xuân làm cho sự phục sinh của vạn hữu tăng trưởng thêm lên, trợ sức cho quyền pháp trong căn tâm chuyển biến vào tiết hè nhuộm màu rấn rỏi. Hè đã trợ sức cho vạn vật một sức sống thành hình, nhuộm sắc cho ngàn hoa uớm vàng mà thành cơ chỉ thì đông là sự tàn phá. Phá đây là phá hoại cái nhu yếu bạc nhược để hèn mà cũng là cái công cụ mài giũa người đạt nhân quân tử.

Người đạt nhân tu sĩ nhờ thời buổi này mà được dịp thử thách lòng mình. Cũng nhờ cơ hội này mà thâm hời được sinh lực vào trong để đủ sức mạnh, đủ khôn ngoan đặng ứng thời hòa theo xuân khí mà đạt cơ vĩnh sanh của Tạo Hóa.

Hạ là nồng thiêu cháy, sức nóng gay gắt làm cho vạn vật tiêu ma. Nhưng nếu không có lửa hạ nấu nung thì lấy đâu làm phương tiện cho cơ thành đạt. Hạ là lò rèn, thét lửa để nung kim. Vật muốn nên phải chịu đựng lấy sức thét. Vì vậy mà cơ khảo thí trải qua những giai đoạn đạo chuyển.

Phần đông cho thế là tai họa khổ hình, trách đất giận trời, nói Thần Thánh không linh để cho lụy hại. Nào ngờ đó là trường thi đấu sức, lò Tạo đòi mài, Phật Tiên nâng bước. Mà mỗi khi cơ thử thách ra đời là lúc toàn đạo có

phần tiến bộ. Mở cuộc khảo sát thí sinh để coi lại bước đạo lòng tu, sức người chí nguyện, rồi nhắc lên các bậc phẩm thừa để ân ban quyền pháp.

Việc hiểu thế có mấy người. Người hiểu lại là người phần đông cho là chướng ngại. Vậy thì mong gì đạt chứng công đức cao dày. Vì vậy mà Bản Thánh nhắc qua để rồi tiến lên những đoạn đường trước mắt.

Đoạn đường tới đây không phải như đoạn đường vừa qua, mà sự khảo thí lại còn tinh vi hơn trước. Nên kỳ này Bản Thánh mừng là chư chức sắc được tiếp kỳ thánh ân nhập thất để tu dưỡng cái xuân tâm bất hoại. Tu dưỡng như thế là pháp môn Khai Cơ Giáo Pháp để rồi được xứng đáng với quyền pháp Thiên ân. Mà nhập tịnh để cho tâm được thanh, thanh là bởi tịnh. Nhập là vào, tịnh là yên lặng. Vào nơi yên lặng để hợp Càn dương Tạo Hóa. Mà Tạo Hóa hằng bền vững là nhờ chỗ yên lặng.

Chúng ta muốn được như Tạo Hóa cũng phải đi vào nơi yên lặng. Có được yên lặng thì quyền pháp mới sáng tỏ, thiên chức mới uy nghi, mới đúng câu vô vi nhi trị.

Nhập tịnh là thu hời cái chơn ngã vào trong, thì sức sống bên ngoài mới còn giữ vững. Nên lúc khảo thí là lúc đông hàn buốt giá, hạ nhiệt tàn thiêu, ta phải thu hình trong khí huyết. Hình trong khí thì không bị nước lửa của ngũ hành chế trị. Khí là sức sống hằng còn của vạn hữu, nên vạn hữu nương lấy khí mà sống. Ta được khí che chở, thì vạn hữu đâu dám tàn hại đến ta.

Vậy Bản Thánh nói qua để chư hiền lấy đó mà vạch nội quy cho khỏi phân thiên lệch. Nghĩa là bốn cơ quan ứng đối bốn mùa, bốn pháp. Mỗi pháp chủ trị mỗi phương, mỗi phương phải điều hòa và tùy thuận theo thời, không nên trái đạo. Vì vậy mà Mồ Kỷ Thổ vương tứ quý, ứng tứ thời, làm căn tâm cho họa khí.

Cuối bài thánh giáo, Đức Tổng Lý dạy Hội Thánh phải hoàn thành phần chinh đốn cơ chế, xây dựng nội quy cho đến ngày 15-6 Đinh Dậu (Thứ Sáu 12-7-1957) ban hành nghị định Khai Cơ Giáo Pháp.

Hội Thánh trình xin cầu phong giáo phẩm nhưng chưa được lệnh.

Ngày rằm thượng nguyên (Thứ Năm 14-02-1957) Hội Thánh lập đàn. Ngoài chức sắc Hội Thánh còn có đông đảo chức sắc các tỉnh về hầu đàn.

Trước tiên Đức Bảo Thọ giáng mừng xuân và nhắn nhủ nữ phái cố xây dựng hàng ngũ để rập bước cùng nam phái:

Vậy Tiểu Nương thừa lệnh đến đây bảo chị em mau cùng nhau xây dựng thân tâm và xây dựng một cơ sở nữ phái để có nơi sớm chiều nương núp cơn sóng to gió lớn bất kỳ. Không còn đợi ngày giờ nào nữa mà cũng không nài nạnh ai đâu. Phải tự nhiệm lấy quyền pháp mà đứng lên hò hét khúc nhạc xuân thiên. Kẻ trước người sau siết chặt đôi bàn tay, tâm tâm cùng đập mạnh một nhịp tiến lên cho kịp kỳ Long Hoa đại hội.

Kế tiếp, Đức Chơn Khai lâm đàn mừng chung Hội

Thánh trong năm Khai Cơ Giáo Pháp được tiến nhanh trên đường tận độ. Đức Chơn Khai cho biết cơ đạo đến giai đoạn Lập Pháp, Giáo Pháp và Hành Pháp rất quan yếu màu nhiệm. Đức Chơn Khai được Ôn Trên cho nắm giữ một phần trong cơ quan Phổ Tế để cùng liệu phương xây dựng.

Xuân năm Khai Cơ Giáo Pháp, Đức Chí Tôn, chư Tổ, và chư Thánh đã ban cho mấy điều là *vô danh, vô vi, xuân tâm và đại hành*. Đức Chơn Khai dạy:

Vô vi nhi trị cũng là điều quá sức. Nếu vô vi mà không dịch sử được quần linh thì sao gọi là vô vi? Còn vô danh mà không dưỡng dục được vạn vật thì làm sao gọi là vô danh?

Đức Chơn Khai dạy tiếp:

Bởi được Đức Lão Tổ cho Hội Thánh chúng ta một bí quyết lấy trong Thanh Tĩnh Kinh là Đại Đạo vô hình sanh dục thiên địa, Đại Đạo vô tình vận hành nhật nguyệt, Đại Đạo vô danh trường dưỡng vạn vật, ba cơ quan Hành Chánh, Phổ Tế, Phước Thiện phải thi hành ba điểm đó để làm cho thành tựu xuân tâm.

Đó là đại ân Từ Phụ, nhưng xét mình còn non kém, tâm đức không bao nhiêu mà oan trái nặng trĩu. Bước tới một bước đã nghỉ lui ba bước. Nếu không phải nhờ ở sự che chở dưới lằn điển của Thầy để tự ta chủ động thì còn đâu mà hôm nay danh lừng tiếng rạng.

Chúng ta đã được cái đặc ân ấy thì nói là sợ, nhưng trong cái sợ lại chan chứa nỗi mừng. Nếu Thầy đã trao

thì tất nhiên không sớm thì chầy, Hội Thánh chúng ta cũng thành công trong sứ mạng. Vậy gắng lên! Tiến lên!

Chư hiền huynh cùng Tiểu Thánh sẽ bắt đầu khai thác tìm hiểu bao nhiêu bí quyết đã có. Vậy có dịp sẽ nói về bí quyết ấy rồi chúng ta cùng học, cùng làm. Anh chị em cùng tôi nhận một trong ba câu là vô tình để vận hành pháp đạo.

Ôi, quý hóa thay! Làm tôn nghiêm được quyền pháp quý thay! Chư chức sắc Phổ Tế gắn vào nơi người làm chiêu bài cứu thế.

Nói tiếp Đức Chơn Khai, có Đức Trần Chơn Nhơn:

Chào mừng chư Thiên sắc, chư đạo huynh, đạo hữu, chư nữ phái.

Trần tâm nhứt nguyện lập cơ quan
Nguyên trước vì chưa được lĩnh ban
Hiệp sức bây giờ ta kiến tạo
Lý nào cũng được cảnh huy hoàng.

Chư Thiên ân, chư đạo tâm an vị.

Cơ đạo đã chuyển đến Trung Hưng Giáo Pháp thì nơi này Hội Thánh chúng ta lại được đón lấy hồng ân. Thật là một sự mừng vô kể.

Hội Thánh chúng ta được ân phước ấy là nhờ lòng chí thành chí kính của toàn đạo Trung Việt có một nguyện lực tu học làm thân Bồ Tát. Chư hướng đạo nhờ vô niệm mà thành công, nhờ vô tâm mà đạt pháp. Lòng

của ta không riêng rẽ cố chấp, lúc nào cũng cầu nguyện cho bốn biển hòa bình, nhơn loại hưởng phước đại đồng, vạn giáo chung về một phương tận độ.

Chúng ta không nghĩ phái nào là sai, người nào là kém, mà tôn quyền trọng pháp, cung kính các bậc Thiên ân, chiêu sớm hướng về Tổ Đình duy nhất với lòng vô ngã bất chấp.

Chư hướng đạo quyết liệt một mục đích, lèo lái con thuyền, chẳng sợ gió lớn sóng to. Xẻ nước rạch sông xông tới để cứu người hụp bơi đang nhờ cứu vớt. Lòng ấy đã có, ta cố nuôi dưỡng đến cùng.

Chứng minh: Một năm nỗ lực xây dựng Đền Thánh từ bé chí lớn, kẻ của người công đem ra tô đắp. Xét qua một năm công cán, không ai tưởng tượng được lòng thành của đạo hữu, nhịn mặc nhịn ăn, bán sự nghiệp, vét của tiền, đem sức sống hữu hạn của người mà đổi lấy quyền sống hằng còn. Thật xứng đáng!

Sau ngày lạc thành Đền Thánh có một số bỏ đạo, một số tiến lên mạnh mẽ hơn trước. Số bỏ đạo là vì Hội Thánh chưa đủ quyền pháp chế ngự lòng phàm tục của họ, cho nên bị kẻ quý vương lừa gạt bằng lời nói khôn khéo, bằng việc làm dối trá, bằng món mồi danh lợi như câu.

Hội Thánh thêm một món tiền quá lớn. Số ấy đem chia cho nhơn sanh thì cũng quá mức tưởng tượng. Nhơn sanh chưa giác ngộ bằng tâm linh quyền pháp, rồi

lấy làm lo, lấy làm thối chí. Đó cũng là cơ thử thách của mùa Khai Cơ Giáo Pháp, treo giá cao cho bao nhiêu người tâm đạo để thi đua giựt giải.

Muốn ngắt một đóa hoa phải khó nhọc. Muốn ăn một quả ngọt phải vệt bụi xua gai. Nếu dễ dàng thì hoa kia, quả kia kém phần giá trị. Thầy cũng thấy sự quá sức của chúng ta mà liệu phương châm chước.

Hôm nay đầu năm Khai Cơ Giáo Pháp, không quên cái công trình vĩ đại, cái sức đóng góp của toàn đạo, nhờ đó làm cái đà tiến lên một bước tốt đẹp hơn nữa, nên Tiểu Thánh thừa ân điểm qua công cán toàn đạo trong sáu tỉnh, các Ban Tỉnh Đạo, Ban Cai Quản thánh thất, các Ban Trị Sự xã đạo và mỗi gia đình, mỗi cá nhân trong nền đạo.

Ai làm được nhiều được ít, có của có công, hoặc công không của, hoặc của không công, không của không công mà đóng góp bằng sự chí thành, bằng niềm ưu tư cầu nguyện thì bằng hồng danh nơi Thiên Đình chẳng sót một tên, mà phước huệ ban trao từ nay trở đi không một ai không hưởng trọn.

Dù là người bỏ đạo, tuy không hưởng bây giờ được chớ kẻ ấy đã sớm gây duyên cùng đạo thì sau cũng giác ngộ hồi đầu. Kẻ ngoài đời có thiện chí, hoặc đoàn thể, hoặc cá nhân đã chung phần xây đắp ngôi thánh thể của Đại Đạo thì kẻ ấy nơi ấy đã cùng ta gây duyên chớ ngày tương ngộ.

Thế thì các người có tâm, các đạo tâm có công có của, đừng tưởng Thầy và các Đấng thiêng liêng không biết, dù Hội Thánh hữu hình sơ sót. Mà sự sơ sót ấy cũng vì quyền pháp chưa trọn và sự trách móc kia cũng vì quyền pháp chưa thông.

Có một điều, Thầy và các Đấng thiêng liêng tùy nguyện mà ban ơn. Nếu ai còn muốn bày phô thì Thầy cũng cho sáng tỏ. Nếu ai ung im lặng thì Thầy lại bó mầu vì. Hồng phước thế gian hay thanh phước Niết Bàn chỉ do một tâm niệm mà có.

Về tài chánh cũng còn phần đông nghi ngờ hoặc trách móc giận hờn. Ôi! Việc gì đâu mà đạo hữu bận lòng làm cho mất tâm thanh tịnh. Bận lòng nó sanh phiền não. Có phiền não mới chịu khổ đau. Có phiền não mới bị vô minh. Có phiền não mới nhiều chướng ngại. Đã khổ đau thì thần trí lu mờ. Đã vô minh thì tâm hồn rối loạn. Đã chướng ngại thì tình cảm đoạn dứt. Vì vậy mà bước đạo khó khăn, ân lành khó tiếp. Kẻ lầm lỗi đã đành chịu hành phạt đời đời.

Có năm tiền, xử công đâu mà một lòng lo nghĩ cho mất sự thanh tịnh quý hóa kia. Giả thử người nắm tiền có thủ đoạn thì ta là người biết đạo, rõ cơ báo ứng nhơn quả cũng an tâm. Họ có mượn, họ phải trả. Họ làm mất, họ bị bồi. Họ có gian thì trở nên dối. Hôm nay, ngày mai và bao nhiêu năm nữa lưới trời lồng lộng thưa mà không lọt mấy lông. Chư đạo hữu vô tâm. (...)

Về phần Hội Thánh, cơ lập pháp, hành pháp, chức

sắc, chức việc trong bốn cơ quan từ rày đến đầu tháng 6 phải quy định cho rồi. Công việc Hội Thánh xây dựng phải thời gian phá kỷ lục mới kịp.

Về việc dự án tiến hành chưa sát đúng với nhiệm vụ đầu năm là hoàn thành Chính Cơ Lập Pháp. Việc làm còn chổng chỏi ý kiến là vì cái lối quen không ưng khó nhọc. Có khó mới khôn. Quyền pháp chưa thông là vì chưa thấy được bịnh trọng của nhau. Nên quý vị cố gắng mà học lại Pháp Chánh Truyền cho thấm nhiều thì thấy bốn cơ quan, mỗi phần hành nương theo mỗi thể thay luật tam thể.

Nên nghiên cứu học tập đàn xuân.

Về cầu phong, chư hiền đi làm việc ấy cho cẩn thận. Bộ máy hành chánh cần đào tạo một số non viên thơ kỹ cho thông hiểu đặng làm việc giấy tờ.

Còn các chức sắc là phải làm việc bằng quyền pháp. Nhưng điểm đích năm nay Hội Thánh chúng ta phải làm đúng ba chữ ĐẠO ĐẠI HÀNH là giao hảo với các chi phái nội bộ tôn giáo. Gây thiện cảm cùng trong và ngoài nước, đồng thời truyền đạo ngoại bang, mở rộng phạm vi Trung Tông Truyền Giáo Thánh Hội.

Muốn làm được các việc đó không phải bằng lối thế gian mà phải hiểu quyền pháp mới làm được. Lối thế gian và lối quyền pháp khác như thế nào?

- Lối thế gian muốn làm gì, nói gì với ai thì chạy ngay đến đó mà nói. Còn phần cao hơn là dò la tình sự rồi

đến đó mà làm hay để nói. Làm bằng lối đó kết quả một, thất bại mười.

- Chứ làm bằng lối quyền pháp là lòng hằng cầu nguyện trong những giờ công phu, truyền giáo bằng tư tưởng, giao hảo bằng tinh thần, kết liên bằng cảm giác, xây dựng bằng điển lực, cảm hóa bằng tâm linh bất cứ một nơi nào mình định, người nào mình chú ý, việc nào mình có sẵn nhiệt thành.

Làm như vậy liên tục cho thân giao giữa nhau. Trong lúc họ chưa gặp mình, mình chưa đến nơi đó, hoặc không quen biết, hoặc không nghe thấy bằng dấu tích, mà lúc đó họ đột nhiên nghĩ tới bằng tưởng tượng, cảm mộ bằng giác quan. Hoặc lúc mình đến nơi họ coi như quen biết và yêu mến cảm phục sẵn, không cần dụng tâm phí sức.

Vậy chư Thiên phong chức sắc phải thi hành gieo bùa tinh thần đạo đức khắp gần xa bằng tiêu đề phân thời định hạn và ra lệnh toàn đạo cũng để một giờ cầu nguyện cho các phái đạo về một, các anh lớn hòa nhau.

Trước khi thăng, Đức Trần Nguyên Hiệp Lý cho biết đêm sau sẽ có Đức Huỳnh Chơn Non, Đức Cao Bảo Quân, và Đức Trần Tổng Lý lâm đàn.

Vào Tý thời ngày 16-01 Đinh Dậu (Thứ Sáu, 15-02-1957), Ngài Nguyễn Tuệ Minh⁽⁴⁾ báo đàn:

⁽⁴⁾ Ngài Nguyễn Tuệ Minh liễu đạo cùng với Đức Liễu Tâm tại

*Phăng lần quang điển đến đàn trung
Mừng thấy Thiên ân dưới cửu trùng
Đạo pháp tinh minh quyền pháp trọn
Nữ nam đồng đẳng lập kỳ công.*

*Tiểu đệ Nguyễn Tuệ Minh chào chư Thiên phong đại
đức, chư đạo huynh, đạo tỷ và toàn đạo được tứ phước
vĩnh ân tiếp kỳ phong quan lập pháp. Giờ này tề đệ vâng
lệnh Huỳnh Chơn Nhơn báo đàn. Vậy chư đại đức, chư
đạo tâm nghiêm tịnh đón mừng chư Thiên Đệ ngự hạ.*

TIẾP ĐIỂN

Liễu nhứt phi thăng hội cửu cung
Tâm ba khai phóng hiệp Thiên Công
Chơn Thần điển huệ hằng soi tỏ
Nhơn nguyện tu trì pháp lục thông.

Thánh giáo Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn rất dài. Ngài tỏ
nỗi vui mừng cho bước đạo đã vững vàng. Một năm nỗ lực
xây dựng được Trung Hưng Bửu Tòa. Các Thiên ân và đạo
tâm đã chịu nhiều gian lao vất vả để có ngày hôm nay với
sứ mạng được trao. Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn dạy:

*Tiểu Thánh đứng vào đảm nhận Cơ Quan Phước
Thiện để cùng chư chức sắc, Thiên ân đồng tay rập
bước, rảo hết xa gần gieo rải giống lành cho bốn
phương. Không luận thành thị hay thôn quê, chỗ nào có
đất thì trồng, có ruộng thì gieo. Bất cứ của ai, trồng ra
cho người hái lấy mà dùng, giữ nó mà tiêu, hằng bữa no*

Quảng Ngãi.

lòng ấm cất.

*Phước Thiện là một cơ quan gây lòng nhơn tạo người
thiện, thì việc làm là chí nguyện của người tu học, mà
muốn độ đời phải gieo duyên cùng thiên hạ. Thiên hạ
muốn thành đạo cũng phải kết duyên cùng Thượng Đế.
Kết duyên đây là bố thí làm lành, cúng dường phước
đức, thì sự gieo nhơn tạo phước là keo sơn để gắn chặt
người của ta cùng đạo.*

*Cơ Quan Phước Thiện là một trong bốn cơ quan của
Hội Thánh. Nó có sứ mạng làm cho người ấm no. Ấm no
đây không phải như cái ấm no mà người đời gọi là cơm
áo. Cơm tuy no mà lòng phước chưa no, áo tuy ấm mà
thân phước đức chưa ấm. No ấm đây là cả tinh thần tươi
tinh, xác thể an vui. Phần hồn lâng lâng trong sáng,
phần xác khương kiện thanh nhàn, quyền sống hằng còn.*

*Sống không lo không sợ, không đề phòng, không buồn
đau khổ trách. Sống này nó có một diệu dụng là no ấm
ấy bằng quyền pháp Thần Thánh vô sanh, luôn có hạt
gạo ăn vào để khỏe mạnh mà lại còn sáng suốt tinh tấn,
tạo cho con người có nhiều mối tốt đẹp bằng công bình
hay bác ái, ngày được tiến cao.*

*Hạt gạo đây là hạt gạo phước được tẩm đầy một tinh
thần chan chứa sự yêu thương cầu nguyện đã nhuộm
thấm ăn sâu chất gạo. Người nào thọ lấy thì người ấy tự
khắc trong tâm dù hung ác cũng hồi tỉnh lần lần. Hạt
giống từ tinh thần của ta chuyển cho người được tiếp
sinh khí phước đức kia lần lần trưởng dưỡng to lớn.*

Thế thì hạt gạo (sự sống) bên ngoài ấy chuyển nhập vào vật đã bố thí, đã phát tâm. Vật ấy đi đến người nào, chỗ nào, người thọ nhận vật ấy làm quen trong tâm hồn người nhận nhờ trợ duyên của vật đó mà trưởng thành. Người thọ nhận đó và người phát tâm đó lấy cái vật đó làm trung gian gây duyên kết cấu nhau mà thành thân yêu. Vì vậy pháp môn phước thiện còn được ra đời để cứu chúng sanh, cứu người bằng cách khuyên họ làm việc lành, tu lòng lành để hưởng phước lành.

Làm lành không phải cho mượn ra rồi lấy lại, gieo giống đó rồi gặt lên, như thế cũng còn hẹp chật. Gieo giống lành là kết duyên cùng chúng sanh mười phương thế giới. Chúng sanh cùng ta một linh sơn chung đức. Ta cứu người bằng tâm phước thiện của ta đưa ra là một pháp môn hóa độ mọi người giác tỉnh, mọi người hồi tâm, mọi người không còn đau khổ.

Người được phát tâm hồi hướng cùng Thượng Đế thì công đức độ người là công đức của ta, mà người tình ngộ kia là người bạn thân đồng thể, là bà con họ hàng ngày mai. Nhờ đó mà ta được lập họ nơi Thiên Đình. Còn đạo của ta là những người ở thế gian có phần dính dáng về phước thiện lập tâm đức.

Vì đồng tử yếu điên, Đức Liễu Tâm cho tạm nghỉ và cho biết: “Lê Đạo Huynh Hiệp Lý cũng định về.”

Đêm sau, vào Tý thời ngày 17-01 Đinh Dậu (Thứ Bảy 16-02-1957), người Anh Cả Hiệp Lý buổi đầu của cơ đạo

miền Trung giáng đàn, xưng danh:

*Lê dân mong được phước hòa bình
Trí đức chung phần cứu vạn linh
Hiển đạt cùng nhau chung thánh huệ
Giáng thẳng pháp đạo hiện chơn tình.*

Tê Thánh mừng chư Thiên ân Hội Thánh. Chào chư liệt đẳng đạo tràng nam nữ một niềm xuân đầy phước đức.

Giờ này Tê Thánh chí thành cầu hồng ân Thượng Phụ đến đàn đây để thăm chư cố hữu cùng toàn đạo Trung Tông.

Tê Thánh được đặc ân năm Khai Cơ Giáo Pháp, lệnh trên Tam Giáo và Tam Trấn gia phong Nhị Đẳng Nhứt Thừa Giám Đàn Thiên Quân về chi bộ Hiệp Thiên Đài. Vậy chư Thiên ân cùng tôi thành kính đội ơn Đức Từ Phụ và mừng ngày này tôi được cùng quý Thiên ân chung cộng sứ mạng hoàng dương chánh giáo. Mời chư vị an tọa. Chư đạo tâm an tọa.

Cơ đạo chuyển ra Trung, với tài hèn đức mọn, Tê Thánh chịu ơn một sứ mạng toàn đạo gắn cho để cùng lèo lái con thuyền tận độ.

Đã dâng mình cho Giáo Hội, thừa mạng ơn đức thiêng liêng, dù non kém đến đâu cũng cố gắng cùng chư hiền hữu Thiên ân hướng đạo mà nương bước cùng đi, góp lời góp ý để lo chống chèo thuyền đạo.

Nhưng cái thân phàm nhiều trọng trước, tâm hạnh kém thua, oan trái buộc ràng, làm cho bước tiến khi dùn khi thẳng, mỗi đạo có lúc hưng phế bênh bồng. Chư hướng đạo cũng thấy nổi lòng chung mà bây giờ Tệ Thánh mới tỉnh ra, hỏi mình không kịp. Nhờ lúc sau này bỏ xác, Ma Đánh Tôn Sư xá linh quang, làm pháp thánh để cho hồn bản lai tách ra ngoài nghiệp thức mà gia công tu luyện bấy chầy. Thật cũng gọi nhiều ơn phước Chúa Cha, hồng từ của Thánh Linh Ba Trán mà nay được điểm đạo cùng một lúc với chư Thiên ân trong mùa nhập tịch.

Quý thay! Cái đặc ân nơi này chư hiền và toàn đạo ưu tiên cho nhận. Vậy Tệ Thánh chẳng dám khiếm từ, mong sao đạo hữu cùng dốc chí thành mà lập công hăng lo tu học. Thầy và Ba Trán không bỏ ta mà lại còn luôn luôn lân mẫn bên mình để giục thúc lòng thiện hạnh bỏ đề mau giác tỉnh, đẹp xứng với Thiên ân quyền pháp ngày mai.

Ngày mai là ngày an thiên cầu nguyện Đại Hội. Vậy chư hiền cung kính đón chào Tiếp Văn Pháp Quân.

Tệ Thánh một lần nữa xin chào và bắt tay hứa hẹn.

Vì đồng tử yếu điển nên Đức Tiếp Văn Pháp Quân chỉ lâm đàn chào mừng, trấn điển chuỗi châu và hẹn đến ngày 30-01 Đinh Dậu (Thứ Sáu 01-3-1957) sẽ dạy về Phước Thiện và Minh Tra.

Đêm 18 rạng 19-01 Đinh Dậu (Chủ Nhật 17 rạng Thứ

Hai 18-02-1957), Đức Tổng Lý lâm cơ ban ân, điểm danh các tỉnh và các thánh thất. Đàn này do song đồng Huệ Linh và Huệ Thành thủ cơ, Ngô Thanh Toàn làm điển ký. Đức Tổng Lý dạy:

Hưng phục chơn truyền cứu vạn linh
Đạo tâm khai rộng giải oan tình
Tổng truyền chế luyện chơn hồn lạc
Lý sự tu công ngộ thiện minh.

Chào chư Thiên ân. Chào chư đạo tràng đấng đấng.

Giờ này Bản Thánh đến đây để ban hồng danh cho các tỉnh, các thất trong năm Khai Cơ Giáo Pháp.

Trung Tông đạo cơ quan sắp đặt
Tìm pháp môn lược lật kinh truyền
Hoàn thành công việc cần chuyên
Mở ra trí tuệ hống diên hiệp thành.

Tỉnh **Quảng Nam** khá rành nguyên lý
Thánh trong phàm ý chí cần cao
Một năm công quả dồi dào
Khai Cơ Giáo Pháp gắng vào học tu.

Quảng Ngãi đạo còn lu chưa tỏ
Nhờ hồng từ đây đó hòa vui
Cơ quan lúc tiến lúc lùi
Giờ đây nhờ được yên vui gắng tầm.

Bình Định đã một năm tiến bước
Tình hình chung sau trước chưa hòa

Năm nay gắng học cho già
Ngày sau nhờ đó làm đà tiến tu.

Phú Yên tỉnh trắng thu mây án
Đạo đồ nên ráng ráng tu thân
Thượng Hoàng nhỏ giọt hồng ân
Giải tan nghiệp thức trước trần tiêu ma.

Khánh Hòa đã ngã sa chưa tỉnh
Việc thực hành nhờ lệnh trên cho
Lão Sư tiếp điển đưa đờ
Đò Tiên tới bến mau lo bộ hành.

Thừa Thiên là tỉnh thành đô hội
Khí trước đờ làm lối dấy đầy
Tín đồ tiến mạnh từ đây
Bôn ba lãnh lấy của Thầy hồng ân.

Trung Thành thất tinh thần không mạnh
Giữa nội tình nóng lạnh chưa êm
Chí thành xây dựng cần thêm
Chí Tôn bố phước ngày đêm hết lòng.

Hội An thất phải xong công đức
Giúp đỡ người thực lực cần tu
Chung nhau lắm chí vạn thù
Để lòng cầu nguyện xuân thu hưởng nhàn.

Từ Quang thất sẵn sàng thánh huệ
Xây dựng phần tâm thể cho cao
Bấn cung lóm đóm những hào
Thầy ban ân tứ tín đồ ráng tu.

Thanh Quang thất mù mù mây khói
Chiếu điển hồng sáng rọi không trung
Yên vui lo đạo vô cùng
Hồng ân Thầy sẽ rưới chung một bầu.

Nơi **Nam Trung** gắng trâu ma cảnh
Diệt trần tình xa lánh mùi đờ
Ban cho hồng huệ bây giờ
Nay lo hơn trước qua bờ thiêng liêng.

Quảng Hòa thất chưa yên đây đó
Chung tín đồ so độ đường tu
Non phần cúng nước công phu
Gắng lên sẽ được dương phù thổi âm.

Linh Bửu thất nhiều năm công quả
Nhưng đạo đồ sa ngã còn hung
Dựng xây cấp bậc cứu trùng
Giúp cho có đạo tương phùng Tiên bang.

Nơi liên thất **Bình Quang** tiến triển
Kể từ đây phương tiện tu hành
Gắng lên góp sức chí thành
Học tu giáo lý rạng danh Cao Đài.

Liên Hòa thất an bài thánh thể
Mỗi việc làm triệt để ra công
Chí tâm vượt khúc bình bông
Chung nhau cầu nguyện điển hồng ban cho.

Thôi, vì hôm nay bộ phận phò loan mới bắt đầu làm việc nên chưa được thuận thực. Vậy chư Thiên ân đón ta

ngày mai. Chào chư đệ.

Đàn cơ đêm sau cũng do song đồng Huệ Linh và Huệ Thành phò loan. Đức Tổng Lý Thượng Chánh Phối Sư lâm đàn, tiếp tục phần điểm danh:

Thượng tăng linh điển bố tây đông
Chánh lý từ đây được cấy trồng
Phối hiệp ba nhà an thánh thể
Sư đồ mở cửa rước nhơn ông.

Chào chư Thiên ân, chư chức sắc nam nữ. Chư đệ an tọa.

TIẾP BÀI TRƯỚC

Nam Trung Hòa gắng lo xây đắp
Sẽ được Thầy cho gặp huyền linh
Chung tay giữ đạo vô hình
Tín đồ cung kính điển linh được nhờ.

Nơi **Trung An** cõi bờ Trung Việt
Nên học tu hiểu biết hơn người
Để lo giúp đạo cứu đời
Để lo xây dựng con người thiện lương.

Khánh Vân thất tìm phương tiến bước
Việc đạo cần sau trước trông xem
Gắng tu qua khỏi màn đêm
Gìn tâm cảnh mới lòng thêm thiện từ.

Từ Vân thất bầy chừ đã khá
Cần gắng lên phép lạ được nhìn

Sớm chiều thành kính cầu xin
Hồng ân ban bố đức tin đủ đầy.

Thất **Trung Nguyên** đó đây nhíp bước
Nguyện tu cầu đã được Thiên ân
Nhắm chung toàn đạo xa gần
Chí thành chí đức được gần Thiên Liêng.

Hung Đông thất mỹ quyền chế ngự
Chư tín đồ được thử lòng tu
Gắng công hiệp chí vạn thù
Lo cho cơ đạo muôn thu thanh bình.

Thất **Thái Hòa** nội tình chưa vững
Nên nguyện cầu Thầy chứng lòng cho
Chí công tu học lẫn mò
Hồng từ huệ phước được cho trọn đầy.

Sông Vệ còn đó đây lũng củng
Đạo nhiệm mầu áp dụng nhằm cơ
Tiến lên đến hết bến bờ
Thầy ban ân tứ gọi nhờ mà tu.

Thất **Trung Hòa** công phu chưa mấy
Cố học hành sẽ thấy thông minh
Đạo tu sửa chữa thân hình
Gia công tìm kiếm thánh kinh học đời.

Thất **Châu Long** sáng soi bước đạo
Giữa đạo đồ chưa thạo đường đi
Gìn lòng cửa Phật từ bi
Chí thành lập đức tu trì nguồn ba.

Ngọc Linh Đài cần gia công đức
Đạo vận hành tiền nhứt suốt thông
Gắng tu chiến đấu ma lòng
Lên đàng tận độ ngoài trong Đạo Trời.

Thất **Kim Quang** rạng ngời danh hiệu
Chư hiền lo tìm hiểu lẽ Trời
Gắng công phổ độ cứu người
Chầy năm cúng nước tứ thời suốt thông.

Thất **Thiện Hòa** ngưỡng trông từ huệ
Nhìn đạo đồ hồng thế chưa y
Gắng tu tâm hạnh từ bi
Hồng ân sẽ được thi kỳ tam nguơn.

Tịnh Thành thất nhờ ơn che chở
Phải làm tròn tay thợ cho ta
Chí thành gọt đẽo yêu ma
Để tâm trong sáng Chúa Cha ngự về.

Thất **Tịnh An** ai bi lắm nỗi
Vì tiền trình tội lỗi còn mang
Nên chi oan trái buộc ràng
Trả xong nợ trước là đàng tu nhơn.

Tịnh Quang thất giận hờn còn lắm
Nên chí thành gọi tắm hồng ân
Thuốc tiên bồi dưỡng tinh thần
Tín đồ theo học theo chân Phụ Hoàng.

Thất **Tịnh Sơn** hoang mang chưa tỉnh
Các hiền lo chấn chỉnh kịp thời

Tu thân cùng với độ đời
Làm tròn phận sự của người vào tu.

Minh Đức gắng công phu công quả
Lòng cốt cho phép lạ nương quyền
Nguyện cầu các bậc Thần Tiên
Ban ơn tu học chỉ truyền pháp môn.

Minh Trung thất đáp đền công tác
Chư tín đồ thoái thác đường tu
Gắng lên giữ dạ tu trì
Hồng ân Thầy tặng uy nghi thánh hình.

Thất **Minh An** công trình còn yếu
Việc đạo còn thiếu sót đôi nơi
Chư hiền giục thúc độ đời
Để gây công quả giúp người tiến tu.

[Thanh bạch... và Đức Tổng Lý dạy: “Điều đó để Hội Thánh xét, còn nay theo cựu danh.”]

Thuận Thành thất gắng tu công quả
Sẽ được nhiều phép lạ ban cho
Chư nhu học hỏi lần dò
Hoằng dương chơn lý ban cho nơi nầy.

Các thánh thất mới chưa được lệnh Giáo Tông chuẩn, để sau này sẽ dạy.⁽⁵⁾

⁽⁵⁾ Trong đàn cơ ngày 27-7 Bính Thân (Thứ Bảy 01-9-1956) Đức Ngô dạy rằng các thánh thất lập sau ngày khánh thành Trung Hưng Bửu Tòa (01-6 Bính Thân) đều lấy chữ TRUNG làm chữ

Chư Thiên ân bắt đầu từ đây cố gắng chăm chỉ, góp hết khả năng mà lo công việc. Thôi, chư hiền nên xếp đặt thứ tự mà làm. Bản Thánh chào.

Hội Thánh theo lời dạy của Đức Cao Tiếp Văn tạm nghỉ lập đàn mười ngày. Ngày 30-01 Đinh Dậu (Thứ Sáu 01-3-1957), đàn cơ lập tại Trung Hưng Bửu Tòa. Đức Cao Tiếp Văn Pháp Quân dạy:

*Cao thượng nhờ tu lập vị mình
Bảo tồn quyền pháp được tinh minh
Văn ngôn giáo hóa khai chơn đạo
Quân tử làm cho rạng thánh hình.*

Chào chư Thiên ân, chư chức vụ cùng toàn thể đạo tâm nam nữ. Nghiêm đàn. Xin mời an tọa.

Giờ này Tiểu Thánh đến cùng chư quý hiền huynh để bàn nghị một chương trình xúc tiến Minh Tra.

Trước Tiểu Thánh để lời cùng chư Thiên ân và toàn thể chư chức vụ cùng tất cả quý đạo tâm trong Giáo Hội Trung Hưng phải trở về cùng nhiệm vụ. Năm Khai Cơ Giáo Pháp là một năm hồng ân ta cùng thi nhau với thời gian kỷ lục để hoàn thành sứ mạng. Chúng ta có trọng trách lớn lao, nên Tiểu Thánh nêu năm chữ là phải trở về cùng nhiệm vụ.

Nhiệm vụ của mọi người ai cũng có hai phần: một phần tu kỹ, một phần độ tha. Hai phần mà một, một

đầu của hiệu thất. Các thánh thất có trước ngày 01-6 vẫn giữ cự danh.

phần mà hai, như gia đình thì người con phải tu thân, tề gia. Quốc gia thì người dân phải cứu nước, dựng nước. Về tôn giáo người tín đồ phải giữ đạo, truyền đạo.

Người đạo là người phải thế nào? Là làm tròn cái bổn phận của người tín đồ đối với Thầy, với bạn.

Với bạn, ta phải tín, thân, hòa, ái, làm cho giữa nhau có mối tương quan. Bạn nhờ ta mà nên, ta nhờ bạn mà thành, nương nhau mà tiến, mà tu, mà học, mà sửa chữa tánh tình.

Với Thầy, ta trọn tin trọn kính, đem thân trong sạch nhờ cậy nơi quyền năng Thầy mà thắng tất cả pháp giới ma lực, nhờ đức tin làm cho giữa ta và các Đấng thiêng liêng gắn chặt. Hằng giao cảm, nên thân tâm được gội rửa điểu lành, ngày một trở nên thanh tịnh.

Thầy và bạn là hai yếu tố quan trọng tương liên. Giữa hai phần đó còn một phần thứ yếu là pháp luật để nối liền cho đôi bên suốt thông, không rối loạn. Pháp là đường lối dẫn dắt, phương pháp hợp thành đôi bên, người tu phải quy y Tam Bảo là thế.

Tam Bảo là Phật, Pháp, Tăng. Phật là thầy, Tăng là bạn, Pháp là tổ chức để đưa rước chúng sanh hườn nguyên bản bổn, cũng là Hội Thánh. Có quy y Tam Bảo bên ngoài cùng với Thầy, với Hội Thánh, với nhơn sanh thì thân này mới bảo đảm, mới chế ngự được phàm phu tình thức, mới giữ vững giá phẩm con người, mới mong đạt cơ tận thức.

Bên ngoài được rồi thì đồng thời bên trong của tâm ta cũng được Tam Bửu là Tinh, Khí, Thần mãn túc. Tinh mãn không dâm dục. Khí mãn không đói rét. Thần mãn không mê nhọc, tự khắc huân kết kim đơn. Nên về phương luyện đạo nhiều người tu, ít người đạt đạo, là vì bên ngoài chưa tròn xứng với nhiệm vụ, không quy y Tam Bảo của luật pháp ấn định, rồi cầu kỳ nơi thâm viễn mà xa con đường Trung Đạo nên lạc vào bàng môn ngoại giáo.

Tiểu Thánh khuyên cùng toàn đạo, muốn tu cho đắc đạo thì phải thương Thầy mến bạn, lấy pháp luật làm phương hướng giữ đạo sửa mình, để cho kẻ đồng tương ngộ, hợp với người thuận với Trời. Bằng bỏ pháp luật đi thì thân bị hèn nhục, tâm bị hôn mê, linh căn đọa lạc. Với người, họ chán ghét ruồng bỏ; với Trời thì bị từ khước quở phạt. Vì pháp luật là quy tắc để làm Người, làm Tiên, làm Phật, thì phải giữ lấy pháp luật làm căn bản.

Đã nói pháp luật là quy tắc làm công cụ chế tạo phàm phu nên thánh đức, tội ác hóa phước duyên, mê ngu ra xán lạn, thì sao lại lìa bỏ nó được. Ví như muốn có cơm thì phải nấu; nấu cần phải có củi lửa, nước, gạo, và nồi. Thét lửa cho sôi, sôi rồi bớt lửa. Nếu còn đun đốt thì hư cháy, mà nôn nả thì sũng sít, nên quy tắc phải có chừng độ. Nói tóm lại là muốn cho thành công phải y hành luật pháp quy tắc.

Phần giữ đạo đã được căn bản thì hàng ngũ mới vững

chắc, cơ sở mới bền lâu, phương danh được rạng rỡ, thế đạo được to lớn mạnh mẽ, nội bộ uy nghi, tình thương chan chứa, sức sống phân đều. Kẻ này có bốn phận với người nọ, người nọ có bốn phận với người kia.

Vì thương nhau mà lo cho nhau về phần xác cũng như phần hồn, không nở lòng để nhau sa lạc. Nên một điều làm lỗi bằng lời nói, bằng việc làm, bằng dung dáng, đã trông vào thấy có phần tai hại thì cùng nhau xúm lo sửa chữa, bảo nhau nên thôi, khuyên nhau nên bỏ, chỉ nhau nên tránh, nói nhau nên chừa, cản nhau nên thoái bước.

Vì thương nhau mà không ngăn ngại, thương nhau mới xây dựng giúp đỡ cho nhau. Lòng thương nó phát ra bằng cử chỉ, bằng lời nói, là các pháp môn cứu người. Người tiếp thu vào lòng thấy có phần hối cải mà cảm ngộ được lẽ đạo. Nên người có lỗi họ rất vui sướng bằng lòng. Vui và mau nhận lỗi là vì cái tình thương chân thật của bên kia nó bắn xạ vào tâm linh một lần điển quang mát mẻ, vệt cả u ám mê lầm.

Nếu kẻ kia không phải vì lòng thương yêu mà nói, mà cản ngăn thì thái độ ấy đối với người phạm lỗi không thành hiệu lực, mà còn gây lòng phản trái là khác. Vì vậy pháp môn cứu người độ đời cần phải thật tâm không môi miếng. Lòng thương kia nó chan chứa mà hòa lẫn trong khối đạo tâm. Nó là một bờ tường kiên cố để ngăn ngừa sự vô minh tội lỗi. Bởi vậy người cha sở dĩ thương con không muốn cho con hư, nên lúc nhỏ hay coi chừng, lúc lớn hay nhắc nhở là cố xây dựng cho nên người, đắp

đang tốt phận. Vì lẽ chung và tinh thần tiến bộ thì tự nhau xây dựng cho nhau, có cần gì người cầm pháp luật răn he sửa trị.

Vì trình độ của đạo hữu còn kém, nên phần đông thấy lỗi của bạn lại che giấu đi, gọi là ơn và thương mà khóa lấp, không ngờ đó là giết bạn bằng cách âm thầm.⁽⁶⁾ Cũng có người thấy lỗi của bạn lại cao rao bàn tán xâm xì, làm cho người có lỗi càng lỗi thêm. Người thấy lỗi đã không sửa được lỗi mà làm cho lỗi càng to, và gieo rải lỗi ấy cho chung quanh mọi người cùng bị lỗi thành ra cả đám.

Ôi! Người đó đã gây biết bao ác hại cho đạo, ví như lừa một nhóm không tưới tắt, rồi lại nhen nhúm cho to, đem môi đốt cùng các chỗ, cho cháy to lan rộng. Vì vậy Tiểu Thánh khuyên người giữ đạo nên dè dặt, tiểu tâm,⁽⁷⁾ không tạo được lành thì đừng gây ác. Phần giữ đạo mà hàng ngũ giác ngộ được pháp luật thì phần truyền đạo rất dễ dàng, cũng như cái thùng lành, cái gàu có nhỏ, mức lên cũng chứa được, nên phần nội bộ rất quan trọng.

Mỗi cá nhân biết quý trọng lấy phần tâm, thấy được giá trị cái thiên chức của mình, thì cố gắng dồi luyện tính tình, chế kềm ý dục, làm tròn bổn phận thiêng liêng,

⁽⁶⁾ Đây là do hiểu sai ý nghĩa và thực hành sai đạo lý ẩn ác dương thiện 隱惡揚善.

⁽⁷⁾ Tiểu tâm 小心: Thận trọng, không khinh suất.

để được xứng danh một tín đồ của bảng hồng danh nơi Thiên vị. Cái danh vị tín đồ của Chí Tôn không dễ ai xưng cũng được. Người có thiện duyên phúc đức mới gặp Tam Kỳ đại xá, làm một đệ tử của Thầy thì làm sao cho xứng đáng. Đã biết cái giá trị kia muôn năm khó gặp, thì lo khép mình vào trong khuôn phép đạo đức, để được chóng thành một môn đệ xứng đáng, hầu thọ lấy quyền pháp tối linh để nâng cao phẩm vị con người. Người được ân phước như thế mới hầu ra giúp đời, cứu người mà bòn chặt công hạnh, xây nên lầu đài nơi cõi Tiên Bông.

Cái nhiệm vụ làm người môn đệ ta nên cố gắng để được tròn xứng với cái bổn phận. Hằng ngày tu tiến thân tâm, làm cho sáng danh của mình của Đạo, để rồi cứu người cứu mình, cứu cả đời đã mang tội ác, tạo nên một cảnh hòa bình hạnh phúc cho ngày mai. Sứ mạng đặt trên lời nói, ý nghĩ, việc làm; mọi cử động đều làm khuôn phép mẫu mực cho con, cho nhà, cho người, cho nước. Được thế mới hầu cứu độ chúng sanh trong trầm luân khổ hải.

Luật pháp không đòi hỏi quá mức con người, chỉ buộc mỗi cá nhân phải làm đúng với cái tên đã có. Cái tên ấy là **người tín đồ của Đại Đạo**. Tín đồ của Đại Đạo không phải chỉ như một hội viên của một đoàn thể nào có tánh cách xã hội, nó còn thiêng liêng hơn gấp mấy trăm lần. Vì một hội viên phải phục tùng tôn chỉ của hội là tuân hành điều lệ kỷ luật đã ấn định, để làm cho hội được lớn

manh, phát triển dễ dàng. Hội ấy là một tổ chức từ thiện nhứt thời, chan rải tình ơn loại giữa nhau. Hội viên hội ấy làm sao sánh kịp được cái tên tín đồ của Đại Đạo.

Tín đồ là người đã được cứu, được nâng mình lên trên tất cả cái gì mà người ta gọi là phàm phu hèn thấp, đã được khước bỏ Âm Ty, được vào trong hàng thánh đức, được Thầy và các Đấng thiêng liêng hằng trông coi dìu dắt, thoát nơi đen tối vô minh. Người tín đồ có giá trị nơi phần thiêng liêng để độ phần hồn siêu xuất khổ hải, cứu phần xác danh phận cao tôn.

Ôi! Từ lâu người tín đồ ngỡ là vào cửa Đạo để cho vui, chưa thấy cái giá trị tôn quý trong hàng thánh đức, nên vào thì vào, tu cũng tu, chớ nào thấy cái trọng trách phải làm sao cho xứng đáng và được đẹp lòng Thầy điều độ.

Từ lâu quần quanh đua tranh với mỗi danh bả lợi, giành xé nhau tằm mặc miếng ăn, mua sự thỏa thích cho ý tình mà quên thấy xấu hổ ti tiện và tự hạ giá trị con người xuống cùng hàng thú vật. Nên năm nay là năm Chính Pháp Giáo Pháp, cần được chỉnh đốn mọi mặt trong nội bộ, nhất là tín đồ, để cho xứng đáng một người tu, khỏi mang tiếng cái tên học trò Tiên mang lối Đạo. Vì thế mà lời kêu gọi của năm Khai Cơ Giáo Pháp, khảo xét tất cả từ nhơn sanh chí Hội Thánh. Kẻ thiên chức, người tín đồ phải mau mau **trở về với nhiệm vụ**.

Trở về là nghĩa làm sao? Phải chăng từ lâu ta đã đi

xa luật pháp, tách biệt cùng Thầy, nên hầu như rời tách con đường tạo Tiên tác Phật. Nên trở về là ý nói quy y cùng Thượng Đế, cùng tổ chức, cùng đoàn thể của mình.

Về với Thầy, ta phải làm những gì cho xứng đáng với nhiệm vụ. Về với tổ chức, với chúng bạn thì làm sao? Nên nhiệm vụ của tín đồ là giữ tròn Tam Quy Ngũ Giới, làm đúng hai mươi bốn điều Thế Luật để sửa mình, để độ người. Cùng nhau siết tay xây dựng nền móng Đạo, hàng ngũ sống còn kết thành bức tranh tốt đẹp kỳ xảo. Chư chức sắc, chư chức việc ai ở cấp bậc nào trong hàng phẩm nào, đều làm tròn phận sự là trở về với nhiệm vụ.

Trở về như thế là **quy y Phật vị**, nương lấy oai thần điển huệ Chí Tôn mà tạo thành con người Bồ Tát, là người giữ đúng pháp luật, nhờ pháp luật mà tạo cải thân tâm, chế phàm phu, ngăn tình thức, xây dựng con người Thần Thánh, vứt bỏ được oan trái phiền não nghiệp chướng, ác tâm. Lòng vui tươi, thân khỏe mạnh, thần trí sáng suốt, giá phẩm tăng cao, đức hạnh uy nghi, cảm hóa được người bỏ dữ theo lành, cải tà quy chánh, ma quỷ khâm phục tôn ca. Ấy là **quy y Pháp**.

Nhờ tòng Pháp mà đi đến Đạo, đạt Đạo để cứu chúng sanh, mà cứu được người là **Đại Thiên hành hóa**.⁽⁸⁾ Cứu

⁽⁸⁾ Đại Thiên hành hóa 代天行化: Cùng nghĩa với thế Thiên hành hóa 替天行化 (thay Trời hành đạo để giáo hóa dân chúng tu hành).

người không phải học cho nhiều, nói cho suốt, biện bác cho tài tình. Cứu người ở trên thực chất bằng hành động, lời nói việc làm đã chứng tỏ mỗi ngày. Mà chính yếu là phần công phu thực hành tu dưỡng nơi thân tâm, hiện ra dung dáng bằng đức hạnh, làm cho điển lực nơi người rung động từng cơn như làn sóng, rất có hiệu lực. Nói ra ai cũng ưa nghe, khiến được xa gần tất cả ai cũng được thề, thì bao nhiêu hiệu lực kia cộng hợp lại thành khối. Khối ấy mỗi một lúc phát ra thì có khác chi xuân khí đầu năm. Không nói cứu sống, nuôi mạnh, trợ lực cho vạn vật, mà vạn vật được tiếp lấy khí xuân dương phát tải hồi sanh vượng. Ôi! Ai biết quyền pháp đó chẳng? Vô danh, phi thường danh mới thành đại nguyện, nên vô vi để dịch sử quân linh là phương tu lập pháp.

Lập pháp là lập cái thân. Lập cái thân là lập thành thánh thể cho Đại Đạo. Lúc trì châu khởi chú, cúng sám quỳ hương, vận khí điều thân là làm cho thân được lập, tâm được thanh, quyền pháp được tụ hội. Thân khí quy về pháp giới tịnh yên, nhứt khắc trụ thần vào đâu là sử dịch được đó. Vô vi không phải không làm để chơi rông, tiêu cực với nhiệm vụ, mà trái lại để tăng trưởng sức lực hoạt động bên trong, bình tĩnh mà tiếp پذیرnguồn gốc mới manh của vạn hữu mà định phương tịnh độ.

Vì pháp luật cần yếu cho người, người nương pháp luật mà lên ngôi thượng phẩm. Pháp luật cứu được mình, cứu cả chúng sanh; nó là cái quy củ nhất định

không ai bỏ ra mà nên việc được. Vì vậy về phần giữ Đạo là giữ pháp luật để cho còn Đạo. Còn Đạo là còn thân tâm Bồ Tát của ta. Còn ta còn Đạo thì còn mong ngày tận độ chúng sanh.

Chúng sanh quay về với pháp luật thì chúng sanh và ta là một. Một ấy là Đạo, nên lấy con số một làm đề mục cho việc giữ Đạo hành pháp. Lấy con số hai làm bộ máy chế hóa cho tâm tức điều hòa, đạo đời không trái. Chỉ có hai mới làm được việc giữ đạo, truyền đạo. Sao vậy? Vì hai là phần khí của Tạo Hóa để trưởng thành vạn hữu, để phân định sáng tối, để phân thanh giáng trược, để ghép liền mảnh nợ thân kia cho đôi phần dính dáng. Hai là pháp, pháp để làm cho thành sự, còn luật để cho sự sự tương liên.

Pháp luật là cơ mầu nhiệm cứu người vô kể. Phật đã thành, Phật sắp thành và chúng sanh sẽ được thành Phật đều nương pháp luật. Phật đã qua, Phật sắp tới đều dính liền, khác chi tràng hạt trên tay lúc đương lần niệm. Cứ lần quay hết vòng này sang vòng khác, đều yên vững nương lấy sợi dây đạo pháp mà tiến về với câu thần chú. Câu thần chú là tiếng gọi bao hạt từ bi. Còn gọi còn thấy chúng sanh quay mình trong pháp Đạo tiến về một phương để châu Thượng Đế. Không ai không nhờ quyền (Thầy) pháp (Hội Thánh) mà được cứu. Vì vậy kẻ có trách nhiệm nên thận trọng mà lo tròn sứ mạng nơi mình, ráng tu để cầu đạt Đạo.

Bây giờ nói qua về phần truyền đạo. Phần này không

phải riêng cho giáo sĩ truyền giáo, mà cũng không riêng chư Thiên phong chức sắc của Hội Thánh, mà là phần việc chung của mỗi tín đồ.

Nếu nội bộ có đủ tư cách quyền pháp tinh minh, chẳng những độ chúng sanh trong cõi ta bà mà còn độ cả thiên la chúng thần trên thượng giới.

Điều quan trọng hơn hết là phần giữ đạo, ví như ngọn đèn muốn soi sáng khắp một gian nhà thì sự sáng nó bắt từ trong cái tim ở miệng bình mà ra, chứ phải sự sáng ở ngoài mà đến đâu. Cũng như khai mương, đào lạch để đem nước cho đến phương xa chảy về nguồn cả. Vì vậy phần giữ đạo là chính, phần truyền đạo là phụ. Nói phụ không phải để đặt nhẹ vấn đề này, mà để ta phải tu chỉnh nội bộ trước nhất cho hoàn thành vững chắc, rồi đi truyền đạo mọi nơi.

Nếu giữ đạo mà không truyền đạo thì không thành đạo. Người truyền đạo là người hiện thân của pháp luật. Có cái thân pháp luật mới có lời nói pháp luật, việc làm pháp luật, đi dạy người học tu pháp luật. Nên truyền đạo là truyền bá pháp luật để được cứu. Pháp luật là cái cầu bắc ngang cho người và Trời làm một, làm cho khách ta bà nơi phàm tục qua bờ giác bên kia.

Truyền đạo là gieo giống lành vào lòng chúng sanh, và gieo sự sáng vào cõi tăm tối. Giống lành sự sáng chính là Thượng Đế hay là đạo đức. Có giống lành sự sáng nơi mình mới có mà gieo, chớ không lẽ hai tay không vãi vào thiên hạ bằng thứ chi để cứu.

Giống lành sự sáng ta có sẵn là nhờ ta tiếp liên với Thượng Đế, do nhiều công phu tu tập lâu ngày. Cái thân làm chỗ chứa giống lành sự sáng, chớ không phải tự nhiên không mệt nhọc mà có. Có là nhờ thân ta đã dọn sạch giống dữ, sự tối ra khỏi, để cho giống lành sự sáng được tu. Không thể có hai đối tượng ở chung nhau làm thân được. Hễ chứa lành thì dữ phải đi, có sáng thì tối kia phải hết.

Người truyền đạo phải tu tập quyền pháp mà cứu đời. Người truyền đạo gần hơn sanh hơn hết là Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự, một thành trì giữ đạo mà cũng là cờ đạo cắm khắp nơi. Vậy khuyên nhắc cơ sở xã đạo ráng lo tu học. Tiểu Thánh tạm ngừng về đoạn truyền đạo, sau sẽ nói thêm.

Bây giờ nói về bộ phận Minh Tra, một bộ phận cần cấp phải sớm xây dựng và tổ chức khắp nơi. Các cơ sở thánh thất, xã đạo có Minh Tra rồi thì công việc làm của Phổ Tế, Hành Chánh, Phước Thiện mới kế đồng đạo pháp.

Bộ phận Hành Chánh không có Minh Tra thì không làm vừa lòng được đạo hữu. Đạo hữu không nhờ Minh Tra thì lòng tu lúc nào cũng thấy chướng ngại. Minh Tra đem chỗ mạnh giúp chỗ yếu, chan bằng đạo pháp công bình. Nên bước tu không có Minh Tra thì lòng tu hay nghi hoặc bối rối.

Các cơ quan không có Minh Tra thì việc làm riêng rẽ bất đồng, và cũng không thấy việc để làm và làm chi là

cần yếu. Nên Minh Tra được tổ chức, Giáo Hội mới được sáng tỏ, giáo lý mới lan xa, pháp quyền mới sâu rộng.

Vậy việc làm nhờ Hội Thánh lưỡng đài cộng sức, xây dựng bộ phận này, sau sẽ có nội quy và Tiểu Thánh sẽ nói cách thức làm việc.

Tạm thời giao cho Liên Hoa vạch định nghiên cứu luật pháp và áp dụng tổ chức theo nguyên tắc Tam Chế. Mỗi thánh thất đặt một phái viên, và một hay nhiều người cộng sự. Tỉnh có một Luật Sự và ba nhơn viên giúp việc. Ở Trung Hưng Bửu Tòa quyền ba chi phân lập. Theo quy chế Tam Thế. Lúc nghị hợp đồng thông báo trừ quyết mọi việc. Dưới có một ban Minh Tra gồm ba Truyền Trạng, ba Sĩ Tải và nhiều nhơn viên.

Ba Truyền Trạng: một làm trưởng phòng, một làm tình hình, một làm kiểm soát. Tạm thời sáu tháng sau sẽ có tổ chức theo chế độ Hiệp Thiên Đài. Ngay bây giờ Liên Hoa cần gắng nhận, sau không làm sẽ dạy. Bây giờ nói sơ, coi đó mà vạch định. Nếu cần hiểu bí yếu vào tình bày hôm.

Bây giờ Tiểu Thánh xin nhượng cơ cho Huỳnh Chơn Nhơn nói về Phước Thiện. Tiểu Thánh chào.

Phản tiếp theo, Đức Huỳnh Liễu Ngộ Chơn không dạy về Phước Thiện mà dạy về Hành Chánh, Minh Tra, bốn pháp Tẩy Tịch, Khai Đàn, Trấn Thần, An Vị theo phương thức hành chánh, làm việc văn phòng.

Ngày 07-02 Đinh Dậu (Thứ Năm 07-3-1957) Đức Trần Nguyên Hiệp Lý lâm đàn nhắc nhở các vị Thiên ân Hội Thánh cần nâng mình lên cao hơn trước cái thiên chức đương quyền rất lớn lao. Đức Trần Nguyên Hiệp Lý dạy:

Hôm nay Giáo Hội chúng ta chưa duy nhất, quyền hành chúng ta chưa đồng thể, các giáo pháp trong nội bộ còn loanh quanh ngoài vòng quyền pháp. Chưa biết ngày đến đây gặp một trở lực to lớn hay một hoàn cảnh biến cố đổi chiều, thì mới làm sao. Mà ta đây lại là kẻ đóng vai trò trung hưng chịu lấy sứ mạng hành pháp.

SÁU

Bắt đầu ngày mùng 2 Tết Đinh Dậu (Thứ Sáu 01-02-1957) là năm hồng ân Khai Cơ Giáo Pháp, trong vòng một tháng Ôn Trên liên tục giảng đàn minh định cơ chế, huấn đạo về các cơ quan. Các chức sắc cốt cán của Hội Thánh cảm thấy có một thứ lửa trong khối linh sơn thật ấm áp đang nhen truyền. Đó là các bậc tiền bối hướng đạo buổi đầu của cơ đạo miền Trung quá vắng, sau khi đắc quả vị thiêng liêng đã trở về với trách nhiệm giáo hóa từng mỗi bước đi cho “cơ đạo đại hành” trên lộ trình truyền giáo, đưa nhân sinh vào ơn tận độ.

Tuy nhiên thực lực về nhân sự đảm đương trách vụ trong guồng máy của cơ chế Hội Thánh còn chưa chặt chẽ, vai trò chủ trưởng chưa thực sự tại vị, vai trò đồng tử Thanh Long đã chuyển cho Tiếp Cơ Quân Liên Hoa rồi đến các bộ phận phò loan mới.

Về quyền pháp bốn cơ quan thì cơ quan Minh Tra chưa định hình rõ rệt. Trong hàng ngũ chức sắc, sự nhận thức thánh ý còn hạn chế, chưa đồng bộ, sinh ra ngờ vực, nhất là đối với Tiếp Cơ Quân Liên Hoa. Có nhiều lời ra tiếng vào, e ngại rằng việc thông công của Tiếp Cơ Quân Liên Hoa dắt dẫn Hội Thánh lệch ra ngoài khuôn khổ trung đạo. Về

tướng pháp thì nhiếp theo sự canh cải của Tây Ninh với đạo luật Mậu Dần. Về tâm pháp thì ép mình vào việc tu tịnh, tuân thủ và hành trì pháp môn theo hướng Chiếu Minh. Như vậy là đi ngoài lập trường không chi phái của Trung Hưng.

Bao nhiêu ngờ vực, bao nhiêu vẫn nạn đã trở thành những mong mỏi được Thiêng Liêng giải tỏa để quyền pháp Hội Thánh được sáng tỏ, thuyền đạo được đi đúng hướng.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 07-02 Đinh Dậu (Thứ Sáu 08-3-1957), Đức Trần Nguyên Hiệp Lý giảng cơ minh giải:

Nếu tâm nguyện chưa đúng mức, lòng chưa vô tư thanh tịnh, thân chưa thể hiện bằng quyền pháp thì tất nhiên nội bộ vì đó mà ngờ nghi nhau, sanh lòng chia rẽ. Trường hợp những người cùng nhau một chí hướng có đôi lúc chống nhau, có khi bất bình xô xát, không phải ngờ ghét chi nhau mà vì chỗ thấy đôi bên mỗi người mỗi khác. Cái khác của hai phần, phần nào cũng có cái lý vững vàng. Tự trung đều làm cho tỏ sáng mục đích. Hoặc người đi sâu, người mở rộng; kẻ giữ sớm, người lo chiều. Rộng nhờ sâu mà được, sâu nhờ rộng mà bền. Không sớm sao có chiều? Muốn được buổi chiều, lo giải quyết những điều trong buổi sớm. Sớm không vì chiều cho nên việc, thì sớm có được gì! Vì vậy mà ta cần hiểu nhau để rồi an tâm mưu đồ công việc chung cho vạn đại.

Đức Tổng Lý Hưng Đạo thừa lệnh Đức Giáo Tông Vô

Vi chương quyền hành chánh, lâm cơ giải quyết mấy vấn đề đang khúc mắc, nhất là việc đồng tử Liên Hoa xin nghỉ thủ cơ mà chuyển hẳn cho cặp phò loan Thanh, Thọ (Huệ Linh, Huệ Thành).

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 22-02 Đinh Dậu (Thứ Bảy 23-3-1957), Huệ Linh và Huệ Thành phò loan. Đức Tổng Lý dạy:

Đàn lệ hàng tháng thì Thanh, Thọ [Huệ Linh, Huệ Thành] thủ cơ. Đàn lý giải thì trách nhiệm nơi Liên Hoa. Năm nay là năm hoàn thành Chính Cơ Lập Pháp. Điểm trọng yếu về phần cơ bút thì chuyển riêng về lý giải đạo pháp rất nhiều. Chư liệt đệ nên bình tĩnh, lần lần biểu Liên Hoa thủ cơ cho thánh ý tiếp các đàn đã dạy trong mấy năm qua (Bửu Chương Pháp Đạo).

Bản Thánh được Đông Phương Lão Tổ cho biết thì Liên Hoa nó hay thôi thác trên công việc và xin nghỉ mãi. Thánh ý không biết giải quyết như thế nào, nhưng xét kỹ thì cũng có một duyên cớ trở ngại ở nơi đây là về phần nhơn sự. Các hiền chung chung chưa trọng danh đồng tử và giữa nhau chưa đặc nhơn tâm, nên nó buồn muốn lơ là việc đạo. Tuy biết rằng nó làm vậy là có lỗi với Hội Thánh thiêng liêng, hữu hình. Nhưng các đệ làm người đứng ra gây chuyện cũng phải chịu một phần khuyết điểm.

Đức Tổng Lý bảo rằng cơ đạo Trung Tông thiếu Liên Hoa thì không ai có thể thủ cơ chấp bút cho việc hoàn thành cơ lập pháp sang giáo pháp:

Tiện đây Bản Thánh cũng cho biết trước một phần về việc sắp tới đây. Năm giáo pháp khai cơ thành đạo sẽ có nhiều trắc trở về nội bộ, mà chúng ta không ngờ đó các đệ ạ! Tương lai của Đạo cần những tay dày công học hỏi nơi Thánh Chúa Ngôi Hai [Ngô Văn Chiêu] hay những người được truyền tâm pháp, am hiểu đạo pháp vô vi. Nhưng nơi đây nó là một, cũng nên tôn trọng và chú ý đến đôi phần, dù gì cũng một đệ tử Ngô Cao Tiên. Chúng ta nên dè dặt một lẽ nữa: Người Hiệp Thiên Đài [đồng tử] là cơ quan bí mật thì mỗi mỗi đều bí mật. Các hiền không nên đi vào chỗ ngôn ngữ, hành động mà làm trở ngại đường tu.

Đức Tổng Lý lại cho biết Hội Thánh chuẩn bị ngày 08-4 Đinh Dậu (Thứ Ba 07-5-1957) vào khóa tịnh.

Ngày 14-3 Đinh Dậu (Thứ Bảy 13-4-1957), Đức Giáo Tông dạy:

Hôm nay bước đạo đã tiến sang giai đoạn thành hình. Giai đoạn quyền pháp ứng lập nơi này để tạo thế, khai thế. Nhưng phần đông chư chức sắc còn bị hoàn cảnh chuyển thiên, quyền pháp uốn mềm theo lòng ưa thích của phàm phu. Với quyền pháp cũng chưa đủ năng lực mà chuyển phàm phu ra thánh đức. Vì vậy mà cơ đạo nơi đây không khởi một bước đảo điên.

Cơ Trời phải vậy, người thế cam đành. Phải chi lòng nhơn của mỗi người sớm giác ngộ, lấy công lấy của mà chuộc bớt tội tình, gắng học gắng tu để giữ yên thần khí. Bởi vậy nên Bản Đạo phải xin Thầy đình đãi ngày Khai

Cơ để hoàn thành lập pháp.

Nhưng thời gian kỷ lục, máy Tào không dòi. Ôi phước ôi phần, phải ai nấy chịu! Cơ hoàn thành chính pháp mà mấy kẻ biết lo, chỉ lo khoe sắc chọn tài, điểm đích còn trống rỗng. Phải chi Tòa Minh Tra được thành lập thì bước đạo ngày tới được tươi xinh. Các hiền đã làm cản trở cho cơ hội quá nhiều nên tạm thời xây dựng.

Bản Đạo xin Thầy cho nơi giáo hội Trung Hưng nhích nhút hào dương quẻ Phục lên hào nhì cho đủ trung và chính. Vì quẻ Phục còn là tượng mà phát hiện giai đoạn Trung Hưng, được chính mà thiếu trung, nên cơ đạo gặp nhiều bước biến thiên bất nhút. Tình này làm khác tình kia, người này người kia không nhất trí. Hội Thánh không quyền, quyền pháp không tôn, mệnh lệnh trên nói dưới không nghe, hành động dưới làm trên cũng chẳng biết.

Mối loạn đã manh nha, nên không sớm chính đốn thì dù có khai cơ giáo pháp cũng có nên gì! Vì là nền tảng còn mỏng manh, lâu dài có cao lớn, có ngày phải đổ. Vì vậy mà Nội Chánh phải chiếu y quẻ Sư⁽¹⁾ mà an bài trật tự.

⁽¹⁾ *Địa Thủy Sư* ☵☷ gồm trên *Khôn* (đất, nhu thuận), dưới *Khảm* (nước, hiểm trở, gian nan). Nước tụ lại trong đất: nhân sinh tụ về Giáo Hội. Lấy nhu thuận giải trừ hiểm trở gian nan. Hào hai dương cương đặc trưng ở nội quái là chủ quyền. Năm hào âm nhu thuận tùng quyền. Vai trò nắm quyền phải xứng đáng, đừng để cho kẻ thiếu tài đức dự vào.

Quẻ Sư là hào dương của quẻ Phục biến thành, để cho có trung được chính. Chư Thiên phong chức sắc lưỡng đài y tuân quẻ Địa Thủy Sư mà hành chánh trong giai đoạn Chính Cơ Lập Pháp.

Sang giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp, áp dụng vào cuộc cầu phong cũng quẻ Phục. Bản Đạo mượn hào dương của Phục đem lên làm Địa Thủy Sư, mà cũng lấy hào dương cương ấy để trên làm quẻ Thủy Địa Tỷ⁽²⁾ cho Phước Thiện, Phổ Tế gây niềm đạo hạnh.

Vậy các cơ quan áp dụng theo hai quẻ ấy mà thi hành. Còn Hội Thánh lưỡng đài nên tuân chiếu theo quẻ Phục mà hành pháp, bảo pháp. Bản Đạo nói việc hoàn thành Chính Cơ Lập Pháp để chuẩn bị Khai Cơ phong quan định vị.

Việc nhập tịnh tu có đàn riêng trước đó ít hôm. Để Ngô Cao Tiên chỉ dẫn. Bản Đạo chào và ban ơn.

Theo lệnh Đức Tổng Lý, khóa tu tịnh sẽ tổ chức vào ngày 08-4 Đinh Dậu (Thứ Ba 07-5-1957). Thời gian còn hơn ba tuần lễ, Hội Thánh đã đưa bộ phận phò loan vào

⁽²⁾ *Thủy Địa Tỷ* ☵☱ gồm trên *Khảm* (nước), dưới *Khôn* (đất). Nước trên đất sẽ thấm xuống, đất hút lấy nước. Nước hợp với đất gây dựng sự sống. Hào năm dương cương đặc trưng ở ngoại quái, đó là vị trí thủ lãnh. Đạo đồ tìm thầy cần thành tín, trung chính, vì đạo pháp không cần danh lợi. Phải tự nguyện. Quẻ này mang đạo lý của mối liên hệ: lãnh đạo trung ương phải hòa thân với cấp tỉnh, cấp tỉnh phải thân ái với chúng sinh.

Phú Yên thăm thánh thất Minh Trung mới xây dựng, rồi trở ra Bình Định thăm tịnh thất Ngọc Linh Đài mới hoàn tất phần nhĩ đài. Ở mỗi nơi đều được Thầy và Đức Tổng Lý giảng cơ dạy đạo.

Đàn tại Minh Trung, Tý thời ngày 22-3 Đinh Dậu (Chủ Nhật 21-4-1957), Thầy dạy:

*Ngọc quý con lo giữ lấy nhau
Hoàng môn chờ đợi pháp truyền trao
Thượng hòa hạ mục nương nhau bước
Đế Đạo ngày gần độ Ngũ Châu.*

(...) Ngôi thánh đường các con tạo lập là do lòng ưng muốn mà có. Ưng thì dù khó cũng làm được, muốn thì dù nguy hiểm cũng thắng được. Muốn đạt được, không khó khăn; ưng thì làm đâu mệt nhọc. Các con nhờ đồng tâm cộng sức mà nên. Nếu thiếu chữ hòa và lòng tin thì đâu nên công đức. Các con gắng nhớ lời Thầy. Con đường hạnh phúc ngày mai cho các con và chung nhơn loại là con đường hòa thân yêu ái.

Tại Ngọc Linh Đài, Tý thời ngày 25-3 Đinh Dậu (Thứ Năm 24-4-1957), Thầy dạy:

*Ngọc quý con thường bữa bữa trau
Hoàng cung ước đợi trẻ hòa nhau
Thượng thừa năng bước trên quyền pháp
Đế Đạo lần ba lăm nhiệm mầu.*

(...) Con ôi! Cái gì cũng giả dối cả, chỉ có phương tu giải thoát là đi đến lẽ thật mà thôi. Dù cho Thầy có ban

cho con một ông hoàng, là người bậc nhất trong thiên hạ rồi cũng là ảo vọng, mà còn kết cấu nghiệp quả kéo dài, sao sánh được phương tu mở mắt trông ngoài vạn vật, để tai nghe suốt càn khôn, chơi với Phật Tiên, sống liền cùng Tạo Hóa. Cái phương tu nó chắc chắn mà ít người làm theo. Vì thiếu căn duyên, hoặc không gặp Đạo.

Hôm nay Thầy đã đến cùng các con, lấy điển quang bao bọc, truyền thần trực xạ vào cõi tâm giới hư linh. Các con có chí, có tin và muốn là được. Nhưng các con phần đông lại tham vọng cái giả cảnh của đời.

Đừng tưởng cái gai vàng nó vững chắc chắn đâu, bề dang tin cậy đâu, sức mạnh tài khôn đủ bảo vệ được đâu, lời nói việc làm đủ cho người ta tin đâu. Tất cả cái giả cảnh, giả trá là đều bị tiêu diệt cả.

Ngày mai dương cương chánh pháp hiện, âm nhu tà thuyết đều tiêu. Dù cho các con ở trong đạo mà có cái niệm không lành, các ngũ quan tà ác cũng đều tiêu diệt cả. Thầy hứa chắc rằng nguơn tiêu diệt sẽ bước qua nguơn tái tạo. Tất cả cái gì không chơn thật đều bị sụp đổ. Cái gì chơn thật mới được tồn tại.

Vậy Thầy khuyên con giữ trật tự luật pháp mà tu học, nuôi đức tin mà theo Thầy. Đừng vì một lý do nào con chọn cái sống giả, bỏ cái sống thật; chuộng cái khỏe tạm, bỏ cái khỏe đời đời; sợ cái đau khổ chốc lát, quên cái vui hạnh phúc trường cửu.

Các con ạ! Đạo tạm ví như tấm gương trong. Thầy đặt trên đài, Thầy tráng thủy để thành sức sáng con soi, mọi người cùng soi. Gương ấy phải năng lau chùi bụi bặm. Nếu kẻ nào đem cả bản thủ bôi vào cũng chẳng hại gì đến gương. Hễ có dơ, có ngày rửa sạch. Chỉ sợ tróc thủy nơi trong, trông vào không sáng, hay bị vỡ đi, khó thể ráp liền. Mà làm sao ai dám phạm đến? Chỉ có quyền làm được là quý vương. Mà Thầy chỉ cho phép chúng nó cạo thủy, bôi lem, chứ không quyền đánh vỡ. Thủy ở trong khó cạo, cạo được là tại con. Ngoài dễ bôi lem nhưng cũng dễ lau chùi mau sạch.

Các con ở tỉnh đạo Bình Định lòng tu được trôi hơn về điểm chơn thành, cũng đáng mừng. Cái mừng của Thầy ban cho hay của người khác tặng, con thấy thì có hại, không có lợi. Vì sao? Vì thấy nên sanh hữu tâm, vị hữu ngã, mà bị ngã chấp là bị vô minh.

Vậy các con muốn diệt vô minh là không thấy cái tốt đẹp của mình đem lòng kiêu ngạo. Mà nên tìm cái khuyết điểm để lo sửa chữa, xây dựng cho thành. Ấy là bước tu sẽ lần lần mở cơ tận độ được.

Đi thăm hai họ đạo ở Phú Yên và Bình Định vừa xây dựng nhà thánh, cũng là thăm hai tỉnh có tín đồ gốc Tây Ninh, Tiên Thiên, Câu Kho, Minh Chơn Lý. Bôn đạo hai tỉnh này đã hiệp chung nguồn với cơ đạo miền Trung từ trước năm Ất Mùi (1955), do sự hướng dẫn của Ngọc Giáo Sư Nguyễn Khoa Trường và Bảo Cơ Quân Huỳnh Thanh. Dịp thăm viếng này cũng thúc đẩy các Lễ Sanh Đầu Họ

Đạo về Trung Hưng Bửu Tòa tham dự khóa tu vào ngày 08-4 Đinh Dậu (Thứ Ba 07-5-1957).

*

Khóa tu được tổ chức đúng ngày 08-4 Đinh Dậu theo lời dạy của Đức Tổng Lý. Về Trung Hưng Bửu Tòa tham dự có bốn mươi một Lễ Sanh trong thời gian mười tám ngày. Phần hướng dẫn, hộ tịnh do hai mươi chức sắc, chức việc Hội Thánh đảm trách.

Giáng cơ dạy đạo trong khóa tu có Đức Ngô Cao Tiên, Đức Lý Giáo Tông, Đức Phổ Hiền Bồ Tát, Đức Hưng Đạo Vương, Đức Bạch Phụng và Đức Liên Hương.

Vào giờ Tý ngày 08-4 Đinh Dậu, Đức Ngô Cao Tiên giáng đàn ban lệnh khai khóa:

*Ngô tâm hằng niệm độ quần dân
Cao thượng toan lo thoát tục trần
Tiên Phật muốn thành công quả vẹn
Giáng thẳng đạo pháp tiếp hồng ân.*

Giờ phút thiêng liêng trọng đại đã bắt đầu. Các vị Lễ Sanh Đầu Họ các thánh thất được lần lần vén tấm màn bí mật trong cõi đạo pháp vô biên.

*Cơ bí mật đã trao ráng bước
Đường thiêng liêng ân phước lần đi
Ngàn năm có được mấy kỳ
Một phen ngộ Đạo quản gì khó khăn.*

Đức Ngô Cao Tiên ban các quy định: Tu học trong khóa 108 giờ, khẩu quyết 36 giờ, học thật thấu đáo về Tứ Bửu, hành pháp, cách làm phép, thiết lễ cầu nguyện. Ngoài ra phải đọc sách, học tập, an dưỡng và công phu cúng tế. Sau bảy ngày nhập khóa phải luyện Tam Bảo Hoàn Châu...

Đàn tái cầu, Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Lý quả nhờ vun cội vững bền
Bạch tâm vô ngã được làm nên
Giáo truyền đạo pháp công tu dưỡng
Tông chỉ khai cơ vững móng nền.*

Qua thánh giáo này Đức Lý cho biết ngày khai cơ giáo pháp không còn bao lâu nữa mà việc hoàn thành nhiệm vụ chính pháp chưa xong, vì nội bộ còn ngổn ngang, trên dưới chia lìa. Chúc sắc Hội Thánh giữa nhau chưa hòa, chưa thành một khối. Hàng ngũ chức sắc địa phương chưa thấy trọng trách lớn lao của cấp thừa hành, chưa thực sự đưa ơn cứu độ đến tận nhơn sanh. Trong khi xây dựng cơ sở mà cơ sở thiếu phương tiện, không được cứng chắc. Cũng như có cát, sạn, xi măng mà thiếu nước để làm cho liền nhau là một điều đáng tiếc. Nếu chính cơ chưa rồi, lập pháp chưa được, thì quyền Hội Thánh không minh, tước Hội Thánh không trọng, người Hội Thánh chưa xứng, tâm Hội Thánh chưa yên. Đức Lý dạy Hội Thánh chỉnh đốn lại gấp, ai ai cũng phải quên thân vì nhiệm vụ, phải đồng nguyện thì quyền điều khiển của Đức Lý mới đến với Hội Thánh.

Vào Tý thời ngày 16-4 Đinh Dậu (Thứ Tư 15-5-1957) Hội Thánh lập đàn. Đức Phổ Hiền Bồ Tát giáng lâm điểm

công hạnh và phủ dụ từng tịnh viên, chúc lành cho toàn khóa. Sau đó Đức Ngô giáng lâm ban trao khẩu quyết, yếu ước pháp môn để cho các tịnh viên bảo toàn thân tâm tứ bửu. Đức Ngô còn dạy về nhiệm vụ người Đầu Họ:

*Ngô khai tâm pháp độ quần mê
Cao hạ trần ai nguyện được về
Tiên Phật muốn thành công quả lập
Giáng thẳng pháp đạo luyện đơn khuê.*

Bản Đạo chào chư Thiên ân, chư hiền sĩ. Giờ này Bản Đạo đến đây điểm qua thời gian thất nhật tịnh cơ của chư hiền sĩ trong khóa mười tám ngày.

Chư hiền sĩ bước tu còn ngớ nghếch lắm, chưa dứt sạch lòng phàm tục, tâm còn xao động, công hạnh chưa viên. Bên cạnh số khá còn có một số ít thiếu cố gắng.

Lần nhập tịnh này là lần đầu tiên trong bước nhập môn, nên Bản Đạo cũng vui mà trao ban quyền pháp cho, để chư hiền sĩ độ mình, độ người trong kỳ mật tạn.

Chư hiền sĩ đã được vào tịnh đường tức là vào nơi cải tạo, ví như sắt vào lò để rèn đúc. Vào tịnh thất tức là vào nơi huyền cơ mật quyết để được khai thị, thì Bản Đạo cũng nói qua cho chư tịnh chúng được biết.

Người tu học đã nhập môn cầu đạo mà không được khẩu quyết trao truyền thì làm sao rõ thông đường siêu nẻo đạo. Vì vậy mỗi người vào mật thất được trao truyền khẩu quyết để khai thị khai tâm. Truyền khẩu quyết là truyền cái gì? Truyền cái yếu nhiệm then chốt của cơ

Tạo Hóa để tạo Tiên tác Phật. Có làm được Tiên Phật mới độ dẫn được chúng sanh.

Các hiền đây là người Lễ Sanh Đầu Họ, người được Hội Thánh chia cắt coi giữ một địa hạt, trông nom một số đạo đồ, làm Đầu Họ nơi ấy. Người Đầu Họ là người rất quan trọng, được Thầy ban quyền ban pháp, chăm nom trực tiếp đàn chiên. Quyền hành ấy rất là trọng hệ, phải có pháp để độ mình, độ người. Pháp đó phải nương nơi quyền, quyền được tỏ sáng là bởi ở tâm hạnh mà ra. Tâm hạnh muốn được nở tươi xanh, phải lập trụ ở phần trúc cơ khẩu khuyết. Mà pháp đã trao là cơ bí mật tự nhiên hé lần, cũng như tấm màn được cuốn.

Vậy hôm nay Bản Đạo trao cho khẩu khuyết yếu ước pháp môn, để bảo toàn thân tâm tứ bửu. Sự trao truyền pháp không vì cá nhân, mà vì một số lớn hơn sanh đang núp dưới quyền pháp. Người muốn đạt cơ mâu nhiệm là phải tâm hạnh viên dung.

Sự trao đây cũng như trao cái chìa khóa mở các kho tàng mâu nhiệm của Tạo Hóa. Nhưng trao cho, không phải trao cái chìa cho người tịnh viên nắm giữ, mà trao bằng khẩu khuyết chỉ để nhớ là đủ.

Nghĩa là khóa này không chìa mà khóa này bằng số, hay chữ. Khóa chữ thì truyền chữ để mở, khóa số thì mở bằng số. Người được truyền là người đã được tin cậy. Vậy nghĩa của sự trao khẩu khuyết là thế.

Nói vậy các hiền cũng chưa rõ. Để rõ hơn là yếu

khuyết vào tịnh hôm nay có hai phần: tâm pháp và tướng pháp. Tướng mà tâm là Tứ Bửu; tâm mà tướng là Huyền Quan.

Vậy pháp Tứ Bửu đã trao cho người chức sắc có quyền từ Giáo Hữu trở lên mà đặc biệt là người làm đầu trong họ, coi một thánh thất.

Người Đầu Họ thánh thất có đủ bốn pháp. Bốn pháp đã nói rõ, đặt cái tên rất rõ. Tên ấy có hai phần công dụng: Một là pháp thể; hai là pháp dụng. Thể dụng như thế nào sẽ có khẩu truyền trong đợt tịnh.

Bây giờ Bản Đạo nói qua nhiệm vụ của người Đầu Họ có sứ mạng trong giai đoạn hoàn thành Chính Cơ Lập Pháp để tiếp ân Khai Cơ Giáo Pháp.

Người Đầu Họ cầm giữ bộ đạo, bộ đời thì cái hồn hơn sanh đã gởi vào tay quyền pháp của người chức sắc có sứ mạng. Người chức sắc ấy được hồng ân thiên tứ quyền pháp tối linh là Tứ Bửu.

*Hội Thánh đã chia quyền chăm nom sửa trị nền đạo một nơi thì hơn sanh còn mất, vui khổ bởi người. Toàn đạo đều núp dưới ân oai quyền pháp của người. Đạo hữu chết, người có quyền cầu xin siêu độ. Sanh, đau, già, khổ đều do người thay Thầy và Hội Thánh mà cứu. Đạo hữu trong họ thuộc trọn quyền người xin tha xin phạt. Nếu đau, người cho phép **chữa bệnh**; tai nạn nghiệp chướng, người cho phép **giải oan**; làm lỗi, người **tẩy tịnh**; khờ dại, người **khai đàn**; biết tùy sự, tùy khả*

năng mà phân công **an vị**; giáo hóa giác ngộ là **trần thân**; cứu đói trợ nghèo, chia đau sót buồn, xây dựng quyền sống thế gian là **chấn bạt**, chấn bạt cho phần hồn mới liễu kiếp. Nên quyền pháp người Đầu Họ trở nên quan trọng.

Đầu Họ mới có quyền thay cho Hội Thánh mà quyền ấy lại có bốn pháp, nên hay độ được người. Nếu có pháp có quyền mà không lo an dưỡng tu học thì trái lại rất nguy hiểm. Đã đành hư thân phạm vào tam khổ, mà còn làm cho bao nhiêu người bị xa lìa pháp đạo, lạc đọa trầm luân.

Chuông chiên đã giao cho chẵn giữ không nên nhót chiên mãi trong chuông, bỏ tù, phạt đói (nỗi sợ mất đạo) hoặc thả đi rong cương, không theo coi chừng chăm sóc, hướng dẫn nơi ăn chỗ núp (phó mặc đạo hữu).

Cũng như các con chiên bị bệnh không đi ăn được mà không cõ nuôi thân (chấn tế) nhiều con bị ghẻ chốc lở lởi không kiếm thuốc đắp dặt cho lành (trị bệnh), đám chiên như bản bần lầy không lo tắm rửa (tẩy tịnh) thì nào khác chi đạo hữu trong họ đạo nhiều kẻ như bản phạm phải quy giới, đạo pháp mà không làm các pháp trên để cứu độ về phần hồn cũng như đời sống. Dù có làm các pháp ấy đi nữa cũng chỉ làm cái **mộng mê tín** chứ không làm được cái **đức tin quyền pháp**, cái lực cứu thế trong quyền pháp giữa mọi người cùng Thượng Đế.

Vậy các hiền trong khóa tịnh này nên ghi nhớ lời Bản Đạo để được cứu. Ngày gần đây các đệ cũng như mọi

người cùng trong cảnh khổ. Nhưng cái khổ của thế gian nó kết quả trầm mê, chớ cái khổ của người trong quyền pháp nó vui tươi không thể ai thấy. Vậy danh lợi chi mà cầu xin, của cải chi mà ham muốn. Vợ con, nhà cửa, bạn bè đều là nghiệp oan dính dáng. Vui sướng cũng là mưu chước phỉnh phờ. Khổ đau cũng là phương châm hành phạt. Nhiều người chức sắc còn quá luyến mến gia đình; rùi con chết, vợ chết sinh lòng đảo điên, không làm chủ được tâm thanh tịnh nên không làm gương hướng đạo cho toàn thể tín đồ.

Các hiền đệ tịnh kỳ này gắng đạt lấy đầu đề mà Bản Đạo dặn dò. Nếu được thì lần hai sẽ trao khẩu khuyết bí pháp nữa.

Bây giờ đây đã sáng rồi, Bản Đạo chỉ ra lệnh Liên Hoa coi lại bài thánh giáo trước ⁽³⁾ để khẩu truyền Tam Bảo Hoàn Châu và coi lại pháp môn Tứ Bửu rồi có dịp sẽ dạy thêm. Tối nay Thanh [Huệ Linh] tiếp bài điểm danh các tịnh viên. Giờ này được nghỉ. Bản Đạo chào chư hiền.

Đàn Tý thời ngày 17-4 Đinh Dậu (Thứ Năm 16-5-1957) Đức Phổ Hiền Bồ Tát giảng cơ điểm danh tiếp các tịnh viên. Tổng cộng số được điểm danh cả hai kỳ đàn là bốn mươi một người. Sau cùng, Đức Phổ Hiền dạy:

Chư đệ từ đây phải giữ đúng theo lời chỉ bảo của ban giám thị. Luôn luôn bớt nói, bớt nghe, không được xúm

⁽³⁾ Thánh giáo ngày 23-01 Bính Thân (Thứ Hai 05-3-1956).

nhau trò chuyện. Đi đứng cho đoan chính, ngồi tịnh phải tôn nghiêm, nhứt nhứt điều chi phải thì hành cho đúng. Bảy ngày qua, các đệ đã xao động nhiều lắm rồi. Vì hoàn cảnh chật hẹp một ít, các đệ gắng lên.

Đến đây phải lo học từ **ấn, quyết, chú**. Phải học cho đúng, cho tinh, không phải dễ gì. Sau đợt này chư đệ không còn làm sai nữa. Điều này phải học tận tường nơi kẻ được truyền.

Ban giám thị nên cố gắng giúp cho tròn đợt này. Trông ra thì tội lắm! Về tinh thần thì ít người giúp đỡ, về vật chất thì thiếu mọi điều, phần thì đông, khí hậu nóng. Vậy chư hiền khá chú ý một chút.

Khóa này chỉ chú trọng về khoa ôn dưỡng. Cao Tiên có dạy rồi. Coi mà làm theo.

Đàn Tý thời ngày 20-4 Đinh Dậu (Chủ Nhật 19-5-1957),
Đức Trần Tổng Lý dạy:

Hung khởi thời trung pháp đạo ban
Đạo ban quyền sống cứu trần hoàn
Đại công đại hạnh thông thời cuộc
Vương thổ hườn nguyên tiếp thánh ân.

Bản Thánh chào chư vị. Giờ này Bản Thánh đến cùng chư vị để nói qua đôi điều về thánh ý.

Chư hiền Thiên ân trong Hội Thánh còn thiếu tâm thanh tịnh nên chưa đón tiếp được cơ lưu hành của thời khai pháp, làm cho Hội Thánh thiếu phần uy nghi tôn kính.

Thời buổi Càn nguyên khai nhứt tự là lúc mà Khôn nhu đã biến thể, tượng nên dương hào của quẻ Phục, thì mầm sanh, chồi nức. Vì dương cương phát động làm cho thân hình rung chuyển, cơ thể phải chịu đau thương. Vạn vật ban sơ cũng do đó mà tiến lên.

Vật đã biến hình thì hình thái của vật kia phải chịu khờ mết ngậy ngát đi để cho thể này biến sang thể khác. Vật ấy không còn mang theo cái lối hình cũ kỹ mà trong thể chất cũng biến thay nhiều. Vì vậy mà vật đã vô tình tự khắc thấy mình trở nên khác lạ.

Vật đã biến đổi một phen, hay nhiều kiếp để trở thành bản nguyên sơ khởi. Ví như con tằm là do trứng bướm mà ra. Bướm đã nên tằm để làm bao nhiêu phận sự của nó là nhả tơ, cuốn kén để rồi trở lại con bướm.

Có một điều ta nên chú ý là tằm sống bằng dâu. Ngoài dâu ra tằm không hề ăn đến một vật gì khác nữa. Mất dâu thì tằm chết thôi. Dâu là sự sống của tằm, tằm nương lấy sự sống để kéo nên tơ chỉ. Lúc tằm đã ươm thì thân hình trong trắng như gương, các vật khác không hề sánh được. Vì tằm thì chung đều bám vào sự sống là dâu mà trở nên thân hình trong sạch.

Thử hỏi chư Thiên ân và chư đạo hữu đã tự sánh mình được chung thì như tằm không? Phải đạo không? Nghĩ đến người môn sanh có ai còn vương vấn quanh những mối danh bả lợi tanh hôi không?

Nếu ta chưa làm được như thế thì không làm nên Tiên

Phật. Sự sống còn của hàng môn sanh thánh đức là sống bằng nhơn nghĩa đạo lý, ngoài ra không lấy gì làm ưa thích. Vì vật ăn để nuôi thân sống, chỉ có nhơn nghĩa đạo đức là vật rất trong sạch bổ khỏe mà thôi. Còn toàn bằng hôi tanh độc hại. Nên người quân tử rất thanh cao để cầu đạo lý.

Vật phi nghĩa bất thủ, nhơn phi nghĩa bất giao.⁽⁴⁾ Người xưa không hề đồng tâm danh lợi, thanh cao như Sào Phủ, Hứa Do. Đặc biệt hơn là khi cuộc đất gặp vàng, mà vàng ấy không phải của mình thì họ bèn lấp lại, bỏ đi. Ôi! Ước mong sao trong giáo quyền của ta, chư hướng đạo làm được cái người ấy để làm gương, đừng khuất phục trước oai quyền danh lợi, nuôi mộng thanh cao trung chính.

Bản Thánh nói cũng dông dài. Nhắc lại hào dương trong quẻ Phục. Hào dương mới tượng là hào dương kết tụ nhiều thiện duyên được cấu thành trong Khôn quái biến phân hóa thành Phục. Phục là Địa Lôi Phục. Lôi là sấm sét, Địa là đất. Đất bị sấm sét, hay sấm sét ở nơi đất làm cho đất rung chuyển mà cây cỏ vạn vật trên đất phải rung động. Vật bị rung động, hoặc phải hoảng hốt mà lưu tán, hay phi tẩu đến một nơi, hay cùng đi bằng cách âm thầm không quyển rũ.

⁽⁴⁾ *Vật phi nghĩa bất thủ, nhơn phi nghĩa bất giao. 物非義不取, 人非義不交: Vật trái đạo lý không lấy, người trái đạo lý không giao du.*

Tình trạng hiện nay trong Giáo Hội có khác gì. Hào dương cương là sức sống còn lơ mờ, kẻ không thánh tâm biết đâu mà tìm được. Đã lơ mờ trong tâm giới, thì làm sao thấy được lần quang tuyến của nó trụ phát nơi đâu. Vì trong tâm giới là nơi trong, mà mắt người lại trông ra ngoài, sao thấy được. Muốn thấy được nó, bây giờ ta phải ngược lại, trông vào. Để tai lóng bên trong tâm khảm nghe được nó nói, thấy được nó làm. Nếu không chịu hồi quang phản chiếu vào trong, mong gì gặp được dương thân sơ động.

Dương thân là gì? Dương thân là chơn chương thuận nhiên vô niệm thanh tịnh, trái ngược với âm thân. Âm thân là hữu niệm, vọng tình tham sân ái dục. Nên cái chỗ lơ mờ mà Bản Thánh nói là nơi Hỗn Độn Tiên Thiên Đại Đạo, là chơn không thuận nhiên hạo hạo. Để cho Thiên ân làm đuốc đưa đường, gắng tu thân, lập hạnh để cầu thánh ân, phước huệ. Việc mà Đức Giáo Tông đòi hỏi đó là việc như thế cả.

Bây giờ cần xây dựng các bộ phận, như thánh thất tổ chức lại.

(...)

Còn việc cầu phong chưa đúng với thể lệ nội luật và xa thánh ý nên không được chấp nhận. Đã bảo y theo quẻ Sư thì phong người có công đức. Ai có công đức là được, không chấp khả năng. Mà người khôn ngoan ranh mãnh là người ít nhiệt tâm. Và lại họ cũng mới mẻ chưa công cán bao nhiêu nên chưa dựa vào được thánh ân.

Người chết sống với Đạo mười lăm, mười bảy năm qua, đường tu không gián đoạn, công trình khó nhọc với phận sự từ lâu, phụ trách mọi việc không bị khuy khuyết, thì nên phong vào hàng Thiên ân hàm vị. Còn từ năm Đại Đạo 29 [1954] về sau cũng tùy tâm nguyện khả năng. Định việc cho họ lập công để chờ ngày vào hàng Thiên tước, trừ ra Thầy giảng cơ phong thường.

Về cầu phong sắc hành chánh, dựa theo quả Phục. Nghĩa là dựa theo tâm đức. Sơ hào quả phát triển lần lần lên nhị hào, tam hào, lần lần lên đến thuần dương. Nghĩa là coi con người có thể gánh vác việc nặng những khi khó nhọc. Người có tài về ngôn ngữ, văn hóa, nghệ thuật thì cử vào nhơn viên nội chánh. Lập bản đệ lên chuẩn phong, chờ khi nào tâm đức vững sẽ được đưa qua làm Lễ Sanh hay Giáo Hữu. Vì phải căn cứ bài thánh giáo trước dạy về Thiên phong là tài phải theo đức, đức phải nương tài. Các hiền coi đó mà xếp đặt. Nếu không được thì Bản Thánh sửa chữa.

Việc đi lập đàn cho khóa, để trái thánh ý thì hồng cả mọi việc khác, nghĩa là không quá ngoài sự định của thánh ý.

Về Thiên phong thì cầu nguyện mà đón tiếp, không nên nôn nóng thành ra dục vọng, có hại cho cơ cuộc trung hưng. Bản Thánh chào.

Đàn ngày 22-4 Đinh Dậu (Thứ Ba 21-5-1957), Đức Liên

Hương Đồng Tử⁽⁵⁾ giảng cơ dạy:

Hôm nay tôi thừa lệnh Ngô Cao Tiên lâm đàn nói qua ít việc. Chư tịnh huynh đã cầu nguyện xin truyền pháp để tu. Được một số người còn một số chưa được. Cao Tiếp Quân có đến Cao Tiên xin thêm để kịp kỳ hồng ân tận cứu. Vậy tôi vâng lệnh nói rõ, chư tịnh huynh giờ này phải cầu nguyện xin keo thêm để tiện việc truyền đạo. Một số chưa được sẽ chờ ở lần sau.

Đàn đêm 24-4 Đinh Dậu (Thứ Năm 23-5-1957), Đức Bạch Phụng Đồng Tử giảng:

Bạch Ngọc chín từng cửa rộng khai
Phụng vâng Thiên lệnh độ trần ai
Đồng tâm hiệp sức xây nền Đạo
Tử đệ ráng tu luyện đánh đài.

(...)

Nguồn đạo pháp chung tay xây đắp
Hòa hiệp nhau tạo lập thánh đường
Chung tay phổ độ mười phương
Chung nhau cất bước lên đường quang minh.

⁽⁵⁾ Liên Hương là đạo hiệu của tiền bối Bảo Pháp Trần Thành Thơi (chức sắc Hiệp Thiên Đài thuộc Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên). Tiền bối là một nhà tu chọn, trì thủ ở thánh tịnh Bát Bửu Điện, đã chăm lo việc khai khiếu cho Tứ Linh Đồng Tử năm 1934. Năm 1937 tiền bối cùng với đồng tử Huỳnh Cần Kiệm phụng mạng Thiêng Liêng chuyển ra Quảng Nam thánh lệnh “Nội Luật Thánh Tòa khai giáo Bắc Trung”.

*Đầu Họ Đạo cần tinh quyền pháp
Phải rõ đường đọa lạc siêu thăng
Vận hành huyền lực linh năng
Lãnh phần bày dạy khuyên răn tín đồ.*

*Lòng phải cho thanh cao hòa ái
Tâm phải luôn vô ngại não phiền
Trong người có đức Thần Tiên
Ngoài ra phải có căn duyên giúp đời.*

*Lãnh tín đồ một nơi khuyên nhắc
Làm người anh dìu dắt con Thầy
Chư hiền cả thấy nơi đây
Ráng lo học hỏi đủ đầy đức tin.*

*Thôi, Tiểu Thánh không được nói nhiều. Chư hiền
thành tâm tiếp bạn của Tiểu Thánh đến.*

TIẾP ĐIỂN

***Liên** hoa úm nở đợi người Tiên
Hương vị Bồng Lai sạch não phiền
Đông đạo an nhàn vui cảnh Thánh
Tử tôn tu tánh độ trần miền.*

Tiểu Thánh chào chư vị. Mời chư vị an tọa.

*Hôm nay nhắc lại công trình quá vãng của tôi và chư
Thiên ân trong thời kỳ hưng Trung phổ độ. Từ khi tôi
lãnh sứ mạng ra đây để giúp cho chư Thiên ân trên công
tác cũng như tinh thần, để nơi đây lần đầu tiên có đủ
người chung tay lo đạo, rồi đến khi Tôn Sư của tôi đến*

*đem tôi về, tôi cũng mãi lo phần chư Thiên ân nơi đây
thiếu tay gánh vác.*

*Thế lòng ưu tư của tôi nên chư Phật bỏ điển khai tâm,
giác trần ngộ pháp, nên bây giờ có một số người hiểu
được đôi phần pháp đạo. Đó là lý do.*

*Bây giờ chư Thiên ân hãy sắp xếp công việc nơi
Trung Hưng để tiếp kỳ Thánh ân khai tâm tịnh định
(mười tám ngày).*

*Chư hiền luôn luôn cầu nguyện đi, để có nhiều trợ
duyên khi chư hiền hành công đạt đạo. Lâu nay tôi
thường đến đây để trông nom giúp đỡ về tư tưởng của
chư hiền, nhưng chư hiền nào biết được.*

*Khóa Lễ Sanh Đầu Họ sẽ được hồng ân của Cao Tiên
vào một đàn xuất tịnh. Vậy ngày 26,⁽⁶⁾ ban giám thị lập
một bản danh sách của các ban giúp công. Khóa Lễ
Sanh tân phong sắp đến chư hiền phải lo chuẩn bị.*

*Thôi, tiếp hiền hữu Cao Tiếp Văn Pháp Quân. Tiểu
Thánh chào.*

TIẾP ĐIỂN

***Cao** thượng thậm thâm pháp đạo truyền
Tiếp thừa thiên điển chuyển huân nguyên
Quân dân thấu hiệp lo nền đạo
Giáng hồ chờ cho hội đắc truyền.*

⁽⁶⁾ Thứ Bảy 25-5-1957.

Chào chư hiền hữu. Tiểu Thánh được lệnh Cao Tiên đến đàn viếng đọt tịnh và hầu thăm quý hiền hữu trong Hội Thánh Trung Hưng.

(...)

Giờ này Tiểu Thánh đến để ra lệnh cho khóa công phu của chư vị Lễ Sanh tân phong. Khóa này khai mạc vào ngày 8 tháng 5.⁽⁷⁾ Chư đệ ôm ấp chuẩn bị để khóa này được hoàn toàn hơn. Khóa của Đầu Họ còn một số chưa được truyền, chờ kỳ đàn xuất tịnh giải quyết.

Chư hiền hữu khỏi lo. Các công việc sau này sẽ chỉ. Trần Tổng Lý có chuyển lời nhờ Tiểu Thánh nói lại điều này và Giáo Tông sắc lệnh cho Hội Thánh. Hội Thánh phải nhận xét về các điều kiện của thánh thất nào mới thành lập để dâng lên Người chuẩn y. Chư hiền hữu chiếu y thánh ý thi hành. Thôi, mọi việc còn chờ lệnh, Tiểu Thánh chưa có thể nói.

Hiệp Thiên Đài, chư hiền lo phần bảo pháp. Các thánh giáo về nội vụ cũng như đàn nhập tịnh tuyệt đối không một ai được biên chép. Về mật pháp còn quan trọng hơn. Dù ai đó là Giáo Sư, Giáo Hữu cũng không được tự do.

Thôi, Bản Thánh chào chư hiền. Thăng.

Y theo lệnh, sau mười tám ngày khóa tu tịnh của Lễ Sanh Đầu Họ Đạo khép lại. Vào Tý thời ngày 27-4 Đinh Dậu

⁽⁷⁾ Thứ Tư 05-6-1957.

(Chủ Nhật 26-5-1957) Hội Thánh lập đàn và được Đức Ngô Cao Tiên ban ân giáo đạo:

***Đại thể càn khôn thị hiện rồi
Đức lành ngày một được sinh sôi
Cao ban ân phước kỳ khai pháp
Tiên Phật làm nên quả đắp bồi.***

Giờ chư hiền đồ xuất tịnh, Bản Đạo đến có mấy lời khuyên. Mỗi cá nhân sau khi trở về với nhiệm vụ phải làm thế nào cho toàn đạo nơi địa hạt cai quản được vui sướng kính nể, tự thấy nơi địa phương mình đã đón được hồng ân, tin tưởng từ nay được sống dưới quyền pháp uy linh của Cha Lành, luôn luôn tươi tỉnh, không còn ngờ nghi lo sợ.

Các hiền đồ sống cùng Bản Đạo trong mười tám ngày dưới khoảnh khắc oai linh hồng từ Thượng Phụ, đã cùng tắm gội trong ao Thất Bửu Liên Trì, thì bao nhiêu nghiệp thức tội tình cũng được trôi chảy phần nào.

Mặc dù chưa hoàn toàn trong sạch, nhưng nó cũng là bước đầu của đường tu để tiến sâu vào phương siêu phàm nhập thánh. Nên trong lúc ra về cần gìn giữ cái thân tâm cho được trọn vẹn. Đừng vì một lợi nhỏ mà bỏ lợi lớn. Vì sự sống giả tạm mà quên cái sống vĩnh cửu miền trường, hay sống cá nhân mà quên sự sống cho toàn bộ.

Hôm nay chư hiền đồ được hồng ân đã thọ nơi Thầy một quyền pháp đưa bước cho mình và cho đời tiến sang

noi phước địa. Được tránh thoát cái họa hại ở cảnh địa phàm phu thì làm sao xứng mình, xứng người. Đừng có một cử chỉ tầm thường, gây cho nhơn sanh phạm phải Thiên điều, chạm nhằm luật pháp.

Chư hiền đồ ngày tới đây nếu được công phu thuần thực liên tiếp không ngừng, thì điển huệ gọi nhuần, tâm linh sáng suốt, hồn phách nhẹ nhàng. Trong giờ phút thanh cao yên lặng có thể cùng Bàn Đạo thường xuyên gặp gỡ, mà được đưa lên nhiều cõi cao thanh hơn để học tu pháp lạ.

Vậy sau giờ này các hiền phải làm gì để được xứng đáng cái ngày đã vào tịnh? Làm chi cũng không thiết cần bằng xây dựng lấy bản thân đạo hạnh. Từ lời nói, việc làm đều e dè, mực thước. Mọi cử chỉ, thái độ phải được khuôn mẫu, tươi vui.

Người anh trong lãnh vực đạo đức không phải dễ gì. Làm sao cho vui đẹp lòng người là vui đẹp ý Thầy. Mọi người biết kính mến tưởng tin, là những phẩm vật để cúng dường cho Thượng Đế. Nên người Đầu Họ ở một thánh thất là người khâm sai trấn lãnh để an toàn địa phận môn sanh. Kẻ đối người đau, phải cần lo liệu. Đưa ngang đũa dọc, lỗi ấy về mình. Sự nghịch lẫn chia xé nhau trong họ mà khuyên nhủ không nghe, dần xếp không rời, phải mau mau cầu nguyện. Dem mình đến trước điện để sám hối mà xin toàn đạo chỉ bàn để lo tròn phận sự.

Người Thiên ân là người gương mẫu, là hiện thân của

Tiên Thánh, để làm cái hình cho mọi người trông vào, để đúc nắn cái thước để đo. Bởi vậy việc làm của đàn anh đâu phải dễ. Anh của nhơn sanh dưới thánh thất, mà em của chức sắc nơi Hội Thánh. Ở hạ tầng lại là gay go hơn hết. Người trên sai sử, kẻ dưới trách hờn. Được việc đời thì trái cùng lẽ đạo. Làm đúng phép lại bị đụng chạm đến quyền lợi, thân tình. Vậy tùy thuận mà lo chiết trung để điều hòa cho Thiên nhơn tương tự.

Đôi khi phàm phu không phải nghịch hẳn với thánh ý nhưng quá chịu chuộng theo lòng người thì lại trái với lẽ đạo. Mà hòa theo người thì vô tình để cho nghiệp thức che án lẽ phải, mở rộng cửa đời. Vậy muốn làm đúng, nghĩ đúng, nói đúng, trông vào được đúng, nghe đến rõ ràng, chỉ có cách là thanh tịnh vô tư, không còn để một màu sắc gì án che mà giả chơn khó phân biệt. Nghĩa là không nên thấy người ngoài hình tướng, mà thấy người tận chơn tâm.

Vậy khi trở về với nhiệm vụ:

1. Dọn mình công phu, để chế luyện tâm thân cho trọn vẹn mà cúng dường.

2. Dem cả thân tâm làm bao nhiêu công việc của sứ mạng đã giao phó.

3. Lấy sứ mạng và công phu để xây dựng thánh hình, hầu trấn ngự tà quyền xâm lấn vào lĩnh vực Thánh Hội.

Nghĩa là ôn dưỡng pháp môn rèn luyện thân tâm thuần khiết, nhóm khởi chúng duyên làm cơ sở truyền

đạo, giữ đạo. Nghĩa là hợp đồng bốn cơ quan cùng Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự để liệu phương giải quyết mọi việc cần cấp trong họ đạo, làm cho chánh pháp trôi chảy khắp lòng đạo hữu.

Trong lúc chỉnh cơ là lúc làm được đúng pháp dưới quyền Đầu Họ. Về phần trong có Ban Cai Quản hành chánh, phần ngoài có Ban Trị Sự bảo vệ nhơn sanh. Trong ngoài ứng dụng lưu hành là Phước Thiện, Phổ Tế để đẩy mạnh bước tu, gọi lòng đến tới. Gần bên cạnh thì Minh Tra nắm vững tình hình làm cây gậy để mọi người nương bước nhẹ trên đường chông chênh khỏi nghiêng ngã. Vậy chư hiền đồ theo y.

Từ nay cho đến ngày gặp lại, thời gian ấy còn lâu. Phải trì chí mà tu. Bước càng cao thì càng mệt nhọc. Người có quyền thì gặp thế, có pháp thì gặp tài, nên cây cao chịu gió. Tề Thiên là người có pháp thất thập nhị huyền công, ma quỷ nghe danh, bọn ấy cố tìm gặp Tề Thiên đặng đấu tài đấu phép.

Các hiền cần thận mà phải tin tưởng sức mình. Đã xăn tay áo nhảy lên võ đài, thì dù hơn thua cũng không thể chối từ trước khán giả, trong lúc đôi bên địch thủ. Đã là võ sĩ thì sao ngờ được trong lúc một hùm nghinh ngang giữa đàn chiên hiền hậu. Là hướng đạo thì làm sao không đương đầu dẫn bước cho kẻ đi lạc loài. Vậy trong tay có phép đổi dữ ra lành, trong tâm có Thầy hằng thúc giục làm những việc độ nhơn cứu thế trị nhơn.

Lấy quyền pháp mà học lời Y Doãn ⁽⁸⁾: Chỉ có ta mới làm được dân này trở nên đạo đức, vua này trở nên Nghiêu Thuấn.

Phần sau bài thánh giáo là kiểm pháp và kiểm tu.

⁽⁸⁾ Y Doãn 伊尹: Một vị hiền tướng, khai quốc công thần của triều đại nhà Thương, Trung Hoa. Lúc hàn vi ông cày ruộng ở đất Săn 莘. Về sau Y Doãn có công giúp Thành Thang 成湯 tiêu diệt vua Kiệt 桀 bạo ngược của nhà Hạ 夏, thành lập nhà Thương 商 (1711-1066 trước Công Nguyên) và phò nhà Thương (cũng gọi nhà Ân, hay Ân Thương 殷商) ổn định trong thời gian đầu.

BẢY

Qua khóa tu tịnh mười tám ngày của Lễ Sanh Đầu Họ, các hướng đạo cảm thấy con đường đi tới của Hội Thánh còn đòi hỏi rất nhiều về sự tuân thủ thánh ý. Mỗi chức sắc phải quyết tâm đặt mình vào khuôn viên ân điển giáo dưỡng của các Đấng thiêng liêng.

Sức thánh quá uy linh mà lòng người chưa dung nạp. Cả học, hiểu, hành đều chưa tương ứng. Những xuyên xao phẩm tước, chức quyền còn chi phối. Những điểm công, điểm danh còn gây so đo, mơ vọng, mong cầu. Những phương tiện tu học, hành trì còn lờn dề, luận bàn, ngờ vực. Nhưng có lẽ thời kỳ chính lập nằm trong kế hoạch khai vỡ “quảng canh” rồi sẽ tiến đến “thâm canh” nên Ôn Trên ban lệnh cho mở tiếp khóa Lễ Sanh tân tuyển vào ngày 08-5 Đinh Dậu (Thứ Tư 05-6-1957).

Mặc dù có nhiều trở ngại tất nhiên của một Hội Thánh còn quá mới với những hạn chế về nhân sự, phương tiện thiếu thốn, hoàn cảnh khắc nghiệt của khí hậu mùa hạ miền Trung, nhưng khóa tu học Lễ Sanh tân tuyển vẫn được Hội Thánh tổ chức. Những kỳ đàn vẫn tiếp tục thiết lập để đón nhận giáo pháp của Ôn Trên.

Đàn Tý thời ngày 02-5 Đinh Dậu (Thứ Năm 30-5-1957), Đức Chí Tôn giảng dạy:

THẦY CÁC CON.

Thầy mừng các con. Thầy miễn lễ. Các con an vị.

*Ngọc cao đáng giá mới truyền trao
Hoàng Phụ hằng trông những trẻ nào
Thượng đạt những tay chờ sứ mạng
Đế thành Giáo Hội mở tân trào.*

Hôm ấy Thầy dạy rằng trong buổi hạ ngươn mặt tận, chính mình Thầy đến nước Nam này lập Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Thầy chọn Việt Nam làm thánh địa khai giáo pháp, độ tàm linh, hòa sự sống trên muôn vạn pháp môn cho các giáo lý ngày xưa được chấn hưng tươi nhuận, để đưa nhân sinh trở về lẽ thật.

Thầy đã chọn một số môn sinh trao phần chánh pháp chọn truyền và lập thành Giáo Hội. Nhưng rồi thánh thể của Thầy chưa được nơi nào đáp nên theo khuôn quyền pháp. Khi chưa được quyền pháp thì lòng mong vọng tin tưởng vững vàng, nhưng khi được còi gậy trao tay thì mặc ý tung hoành, làm cho danh đạo mờ lu, pháp quyền mất linh, vô hiệu. Sự phân chia chi phái đã làm rối loạn quyền pháp, Giáo Hội mất sự thương yêu, nhân sanh bị cản đường sinh lộ.

Nay tại miền Trung, Thầy gắn sứ mạng Trung Hưng cho Hội Thánh Truyền Giáo. Đó là một danh dự hơn các chi phái trong nội bộ Cao Đài, mà một số Thiên ân chưa chịu nhẫn nhục, chưa vượt khó khăn, lòng chưa tinh tấn, ý chưa thoát ma dục quý tình nên bước đạo còn chậm chạp trễ nải.

Thầy dạy:

Hôm nay còn có mấy mươi ngày lo hoàn thành Chính Cơ, mà công việc kiểm qua mới chừng non nửa. Làm sao đây con?

Sức con có đương được nữa không? Nếu bước qua giai đoạn Trung Hưng hành đạo, trị đạo là ngày Khai Cơ Giáo Pháp. Các con có đủ sức để quyền đạo khỏi bị yếu lướt đi không? pháp đạo bị lu mờ đi không? Bằng các con không làm được thì cầu xin Tam Giáo ban cho một pháp môn thánh vệ vừa sức vừa tầm. Chứ ngày nay cơ đạo chính thức tuyên dương mà các con bước vào nẻo tối đen như các phái kia. Xe trước đổ, xe sau không đề phòng cũng đổ nốt thì tai tiếng chừng bao! Các con hôm nay cũng mục kích rõ ràng cái danh phận của Thầy, vì đâu mà làm cho mười phương phải nhảm nhí khinh thường rẻ rúng, thân hình của Đạo bị đưa ra trước công chúng để nghị tội phân chia khổ hình.

Các con buồn không? nhục không? thương tui không? Đứa gậy nên cam chịu đã đành, mà còn để cho mọi người chịu chung trong tương quan quả báo.

Các con buồn lắm nhĩ? Biết buồn thì chắc ngày mai đâu dám nghịch trái lòng Thầy. Nhưng các con quan niệm hẹp hòi. Các con nghịch chống nhau chính là chống nghịch Thầy đó con.

Hôm nay Thầy đến cho biết, Thầy đối với các con lòng yêu thương tràn ngập, lúc nào cũng trôi chảy

nhuần thấm thân hình của mỗi đứa, nhưng vì các con vô minh, tự tách rời ra ngoài sự sống ấy. Các con biết rằng vạn vật không có một giây phút nào xa lìa Thầy mà còn. Dù nhỏ như côn trùng Thầy cũng còn chu tất, thì đối với các con là người chịu mạng Thầy đến đây lẽ nào không ân cần dạy bảo.

Con nên đề phòng, hễ trọng quyền ắt trọng phạt. Luật Thiên điều bởi Tam Giáo, mà Tân Luật ở nơi con. Con lập ra, con dâng lên là con hứa hẹn với lòng mình. Trái luật Đạo là trái lời nguyện, tự con cắt dây trói lấy mình chịu tội. Thầy nở nào trông thấy cái khổ của con, lúc nào cũng muốn uống cạn chén đau thương cho đời để các con vui nhàn tươi tỉnh, sống ở cạnh Thầy.

*Các con tỉnh đi! Đừng xúc phạm đến Thầy mà chịu Thiên Thần quả trách. Các con giác ngộ đi! Cái chức cái quyền Thầy đã giao hoặc chưa giao, hay giao tùy khả năng mà đặc trách. Thầy biết trước việc con ngày mai. Thầy biết trước còn bao nhiêu kiếp nữa. Thầy gấn cho Lễ Sanh hay Giáo Hữu là **cái pháp để con nương đây lập quyền**. Nếu con chưa xứng bậc trên mà đặt vào phẩm trọng thì đó là làm nhục hổ cho con. Quý ma thấy không xứng công đáng hạnh, nó bèn xô xuống mà còn làm cho con bị đọa. Vì lời nói người có sứ mạng chưa đủ uy đức cảm người, mà còn làm cho người lòn để là hại đến danh Đạo, phải tổn đức bình sanh, thì Thầy đến đây đem sự đau khổ ân hận cho con, chớ phải thương con đâu.*

Vì vậy lúc ban phong Thầy rất cẩn thận, bằng lòng thương và lòng cứu độ. Các con đừng nói Thầy không xét và không minh. Phạm vị Thiên phong nơi Hội Thánh Trung Hưng là Hội Thánh quyền pháp, phải cân đo đúng mức để xứng với cái tên. Không phải quyền pháp như các chi kia muốn sao cũng được. Vì sao lạ vậy? Vì nơi này gọi là sứ vụ Trung Hưng, còn nơi khác là ban ân khuyến lệ.

Vậy các con bàn tính kỹ lại. Bây giờ sẽ gần ngày Khai Cơ Giáo Pháp là ngày mà các con bước lên một đoạn đường mới lạ, từ xưa chưa ai hề biết. Mới, nên con chưa quen; lạ, nên con ngỡ vực. Nếu không lạ thì sao có pháp Trung Hưng? Nếu không mới thì làm sao Khai Cơ Truyền Giáo?

Vì vậy lúc đến nơi vào khoảng đường xa con cũng vui, con cũng buồn. Vui buồn lẫn lộn đó con! Nên bước vào là đầu truông của cơ thử thách. Con nào con nấy cứ đọc thuộc nơi miệng: Mai đây ta được thử thách, cũng như mai đây vàng tốt của ta vào lửa để tỏ rõ sức dẻo dai cứng cáp của tuổi vàng. Hân hạnh để định giá cao thấp, không ai nói đồng xi, thau mạ.

Vậy các con muốn ra lệnh Khai Cơ Giáo Pháp chưa? Còn việc 15 tháng 6⁽¹⁾ ngưng cơ, nếu con chậm tính thì hỏng cả bao nhiêu việc.

Thầy hôm nay đến không ra lệnh nữa, vì đã dạy nhiều

rồi. Nếu nhắc đi nhắc lại nhiều lần làm cho Thần Thánh bắt tội lờn để không tuân. Nên Thầy đến, ít khi nhắc chuyện rồi, vì thương con đó. Thầy đã lo các con phạm tội khinh lờn nên cho mỗi cơ quan một đũa làm sứ vụ là TRÁC, CHẤT, KHAI, CHÍ, HUƠNG, PHỤNG, DOÃN CƠ. Các con phải gần gũi liên lạc mà biết việc.

Việc cầu phong, cũng như Thầy định phong một số. Nhưng còn chờ Tam Giáo và Điều Cung. Các con yên đợi.

Việc phân công hành chánh thì Giáo Sư ở Hội Thánh này là tạm quyền cao cấp Thượng Hội hay Phối Sư cấp ấy thì ở tại Hội Thánh, chỉ huy lãnh đạo, còn đều ra ngoài hành chánh cả.

Nơi đây ít người không nên chấp. Hễ Giáo Sư lãnh đạo thì Giáo Hữu đầu phòng. Mà lấy người tâm đức dâng số cầu nhiệm chức.

Thầy ban ơn các con.

Qua đàn cơ này Đức Chí Tôn cho biết rõ các tiên bối khai đạo miền Trung đã quy thiên đắc quả vị thiêng liêng đứng trong hàng Thiên Đồ Trung Bảo, đã được đặt để vào mỗi cơ quan mỗi vị làm sứ vụ phần vô hình:

- Đức LIỄU TÂM CHƠN NHƠN (Huỳnh Ngọc Trác) lo về cơ quan Phước Thiện.

- Đức HỘ ĐẠO THIÊN QUÂN (Trần Nguyên Chất) lo về cơ quan Hành Chánh.

⁽¹⁾ Thứ Sáu 12-7-1957.

- Đức CHƠN KHAI (Nguyễn Quang Châu) lo về cơ quan Phổ Tế.

- Đức TIẾP VĂN PHÁP QUÂN (Cao Hữu Chí) lo về chi Pháp.

- Đức LIÊN HƯƠNG (Trần Thành Thơi) lo về chi Đạo.

- Đức BẠCH PHỤNG (Lê Văn Phụng) lo về chi Thế.

- Đức BẢO THỌ (Trần Doãn Cơ) lo về nữ phái.

Còn gì hân hoan cho bằng! Các chức sắc Hội Thánh cảm nhận được ý nghĩa của lời người xưa: *Mất vẫn như còn.*⁽²⁾ Các tiên huynh cũng chỉ mới đó thôi, mới cùng chung lao nhọc trong nẻo đạo, khổ hình ngoài bước đời; nay từ cõi hư linh các vị được ơn Thầy trở lại với Hội Thánh trong sứ vụ Thiên Đò Trung Bảo để sẻ chia, chăm chút cho sự nghiệp Trung Hưng.

Các chức sắc Hội Thánh thật vô cùng phấn khích, lấy đó làm phương châm thúc đẩy một số đồng sự vượt thoát ách nạn tối tăm của tình thức phàm phu, bụng dạ so đo quyền danh hành pháp, bảo pháp. Tất cả cùng nhau đón lấy ân đức vi diệu thiêng liêng chăm lo khóa tịnh tân Lễ Sanh. Tuy vậy khóa tu tịnh này hãy còn nhiều thiếu sót, nhất là việc dễ dãi tiếp nhận số tịnh viên chưa tròn xúng.

Vào giờ Tý ngày 08-5 Đinh Dậu (Thứ Tư 05-6-1957),

⁽²⁾ Có câu: *Sự tử như sự sanh, sự vong như sự tồn* 事死如事生, 事亡如事存: Thờ người đã chết như thể phụng sự họ đang sống, thờ người mất rồi như thể họ đang còn.

Hội Thánh dâng số khai mạc khóa tu tịnh cho Lễ Sanh tân tuyển. Sau đó đàn cơ được thiết lập, Đức Cao Hữu Chí giảng dạy:

Giờ này được tiếp số, Bản Quân đã dâng lên cho Ngô Tôn Sư. Ngài cho phép Bản Quân đến đây ra lệnh toàn tịnh viên và ban giám thị được biết đợt tịnh này còn thiếu nhiều điều kiện nên Cao Tiên không ngự bút.

Một điều là ban giám thị nhà tịnh đã trải qua ba bốn đợt rồi sao chưa tôn trọng quyền pháp của mình, để cho phiền đến Thiêng Liêng, mà tịnh viên cũng sinh lòng lờn dể. Kỳ đại xá nơi Trung Hưng lập pháp mới vừa đón lấy cơ duyên phước huệ của Thầy chớ không phải làm hiểu như phàm phu khẩu khuyết trao đặt vào đâu cũng được.

(...) Bản Quân không đồng ý thuận nhận những tịnh viên chưa trọn tin, tròn vẹn quy giới.

Vậy thì quyền pháp của Giáo Hội còn rẻ rúng lắm sao? Pháp đạo không bán không nài. Nếu coi như vật hàng hóa thì mong gì thành đạo! Người tu mà có nguyện để cầu giải thoát cứu độ quần dân thì người ấy là người giác ngộ. Người giác ngộ thì giờ phút nào cũng thiết tha thêm khát pháp môn tu học như đói muốn ăn, khát ung uống, dù khó nhọc cũng tìm. Người yêu chân lý đạo đức là người quên thân giãm ã qua bao nhiêu chướng ngại mà không hề thấy đó là khó nhọc, cũng ví như gà say áp, chó yêu con. Có người đó mới vui mà truyền cho bí quyết.

Hôm nay chur hiền về đây nhập tịnh, Bản Quân thành tâm giúp đỡ mọi mặt nơi đàn. Nhưng các hiền gia công phát nguyện gấp lên thì bí quyết mới là chí bửu. Nếu lòng chưa thanh tịnh, thân còn ô trược, làm sao tiếp đón hồng ân, gọi nhuần phước huệ. Nếu còn mê vọng, khó lánh chơn ra khỏi mê đồ. Hồi đầu là bờ giác, thoát thân nơi bể khổ. Vậy nhớ là lo cầu nguyện. Nếu đợt này không có lệnh Đức Tôn Sư thì lấy làm bạc hạnh lắm! Ráng cầu nguyện để Người xá cái lỗi phạm thượng khi mạng pháp môn.

Lời dạy của Đức Cao Tiếp Văn gây sức bật mạnh mẽ từ ban giám thị đến các tịnh viên. Ai ai cũng lập tức trở về khép mình trong nguyện hạnh để mong ơn Đức Tôn Sư giáng bút chủ trì huấn đạo.

Hai hôm sau, Tý thời ngày 10-5 Đinh Dậu (Thứ Sáu 07-6-1957), Đức Ngô Tôn Sư lâm đàn tỏ sự vui mừng nhận được lòng phát nguyện của các Lễ Sanh vào tịnh.

Đức Ngô cảnh tỉnh rằng quyền pháp rất tối hệ cho chúng sinh. Quyền pháp được xương mình thì hoàn cầu mới được thái hòa an tịnh. Nếu quyền pháp bị lu mờ thì cảnh cảnh hóa tương tranh, dân dân thành khổ nạn. Bởi thế nên Thầy mở Tam Kỳ Phổ Độ là để xương mình quyền pháp mà cứu độ vạn linh.

Muốn tạo một năng lực tốt đẹp để xứng với quyền pháp thì không phương nào hơn là bước vào nhà tịnh. Nhà tịnh là nơi Thầy lập để bỏ khuyết cho tịnh viên trên bước đạo.

Đức Tôn Sư cho biết khóa tịnh này y như khóa của Đầu Họ Đạo trước. Đồng thời Đức Ngô nhắc nhở ban giám thị phải rút kinh nghiệm từ các khóa vừa rồi để khóa này được tốt hơn. Đức Ngô dặn dò:

Chur đồ đệ nhập tịnh từ đây phải giữ tròn lời nguyện trước Thầy và Phật Tiên, Thánh Thần. Nếu đi ngoài chơn truyền, làm điều phản Đạo thì ngày sau đừng oán trách rằng Thầy không mở đức từ bi.

(...)

Dem đạo y để chuỗi châu vào giữa.

Ban trao quyền pháp độ toàn dân

Chur vị ráng tu hiệp khí thân

Để luyện tâm hồn theo cõi Thánh

Thanh chơn, biện trược thoát ly trần.

Thôi, ban giám thị vui lên mà lập công cho khóa tịnh. Nếu nhà tịnh có người đắc pháp là ta đắc pháp. Ráng hiểu.

Để phải sạch bớt bụi phàm phu của những tân Lễ Sanh này, Ôn Trên đã nhấn một chút về nghệ thuật giáo hóa cho hàng đẳng vừa được tuyên trạch nhằm gây ý thức thực tu, thực học trên đường cầu đạt thánh ân hầu nên trang hữu dụng.

Thấm thía lời dạy của Đức Cao Hữu Chí (*Nếu đợt này không có lệnh Đức Tôn Sư thì lấy làm bạc hạnh lắm! Ráng*

cầu nguyện để Người xá cái lỗi phạm thượng khi mạng pháp môn), và lời phủ dụ của Đức Ngô Tôn Sư (Thôi, ban giám thị vui lên mà lập công cho khóa tịnh. Nếu nhà tịnh có người đắc pháp là ta đắc pháp. Ráng hiểu.) ban giám thị và các tịnh viên thực sự nhận thức được chỗ tâm yếu của khóa tu tịnh nên đã cố gắng chinh đốn, bổ sung mọi thiếu sót, khép mình trong giới hạnh.

Năm ngày sau, Đức Thái Bạch Kim Tinh giảng dạy:

*Thái bình nhờ ở phước tâm tu
Bạch hắc chia ra khỏi lẫn mù
Kim thạch dặn ai lòng giữ vững
Tinh minh chiếu diệu rờ đem râu.*

Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy rằng qua hai năm, cố gắng của toàn đạo để tiến vào ngày Giáo Hội đón hồng ân Khai Cơ Giáo Pháp khả dĩ tốt đẹp, nhưng vẫn chưa viên mãn bởi vì còn thiếu chí thành nên quả ngon còn có “đôi chút eo nằn không đẹp lắm”.

Đức Thái Bạch ra lệnh Hội Thánh cần ôn lại các lời giáo hóa châu ngọc của kỳ chinh pháp làm phương châm tu học và đúc kết thành tích kể từ ngày Ôn Trên hạ lệnh Chinh Cơ,⁽³⁾ rồi đệ trình Tam Giáo xét duyệt, ban ơn mở đường giáo hóa. Vì quả đạo chưa hoàn toàn (còn eo nằn) nên Hội Thánh cần sám hối để giảm bớt tai nạn. Nghĩa là pháp Khai Cơ Tận Độ là pháp **vô lậu** hoàn toàn, nếu niệm chưa lành là

⁽³⁾ Từ 01-01 Nhâm Thìn (Chủ Nhật 27-01-1952) đến 01-01 Đinh Dậu (Thứ Năm 31-01-1957).

còn **hữu lậu**. Đức Thái Bạch ra lệnh toàn đạo dọn mình đón lấy phước huệ của Thầy mở cửa rước ơn lành của năm thánh đức Khai Cơ Giáo Pháp.

Đức Thái Bạch cho thiết lập hai họ đạo và ban hai hiệu thất là Trung Kiên và Trung Quang Bình. Ngài chấp chuẩn cho một số giáo phẩm Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và nữ phái. Ngài lại cho đợt tịnh Tứ Tượng tái tục vào ngày 01-6 Đinh Dậu (Thứ Sáu 28-6-1957) để các Đầu Họ chưa nhập đợt trước được vào thọ tu. Đức Thái Bạch dạy:

Ngày xuất tịnh sẽ chấp bút điểm danh. Chư đệ hết tháng này lập cơ đàn điểm phong dưới một trăm vị.

Đàn Tý thời ngày 17-5 Đinh Dậu (Thứ Sáu 14-6-1957) Đức Quan Âm giảng dạy:

Bản Đạo chào chư Thiên ân.

Giờ này Bản Đạo ghé lại để lời dạy chư Thiên Ân từ nay nên thận trọng, tôn lấy quyền pháp. Đừng thấy từ bi mà dễ lòng xa nguồn thánh đức.

Bản Đạo mừng cho thánh quyền hôm nay đã lai phục chơn khí nhứt dương, nên máy Thiên cơ cũng do đó mà chịu theo lòng người thiện duyên. Nếu Hội Thánh đều được nhứt thành thì tai nạn ngày mai cũng lần lần giảm xuống cho nhân loại. Tiếc vì trong Hội Thánh số Thiên ân chưa mấy lắm, nhưng tâm đầu ý hiệp coi lại ít người. Nếu không có một quyền năng thì ân đức của giáo quyền cũng khó mong cảm hóa, mở đường tận độ.

Công việc làm có nề nếp, trên dưới đồng tình, mỗi mỗi cá nhân đều vui thích lập công, nặng nhẹ cùng nhau chia sẻ thì lo gì không được.

Hội Thánh hàng Thiên ân kể ra cũng gần ngót trăm người thì việc làm cũng trong ngoài số đó, đều nhau mỗi người mỗi tay, dù nặng nhọc khó khăn cũng hóa thành khỏe thích. Lớn lao là lấp bể dòi non mà chuyện xưa còn nhắc. Không nói chuyện ấy có không mà nói lòng quá quyết như chuyện Ngu Công cùng chim Tinh Vệ.

Chư hiền ra đời gặp lúc, làm việc trúng thời. Đường có tối tăm, đuốc thiêng liêng soi dẫn, lo gì ngại gì mà chẳng quyết tâm. Mặc lòng trước mắt có nhiều hố sâu truông rậm, cùng nhau lập thể vượt qua. Cái khó là pháp thử lòng. Việc làm có vui, dù khó nhọc đến đâu cũng coi thường mà quên mỗi mệt.

Hôm nay ngày hồng ân đã đến, chỉ còn chờ lòng chí thành của bao nhiệm Thiên mạng phớt lên. Nước cứu thế đã phát nguồn từ núi xanh đổ xuống khắp ngõ ruộng đồng. Đâu có những con lạch, mương thì lẩn mình chen tới.

Vậy điển huệ từ bi bủa khắp, nhưng còn chờ lòng tin để làm lối đi vào. Các hiền đã dọn mình chưa? Mở lòng tiếp nguồn thánh huệ chưa?

Hôm nay việc sắp xếp cơ quan như thế cũng đã có mời thỉnh vương thì việc làm, việc tính đều được có Thầy soi dẫn. Các hiền tin đi để chia nhau làm xong mọi việc.

Mặc dầu kẻ còn nghịch ngợm cũng còn uốn nắn lần hồi. Nếu người biết việc chịu đảm đương, thời yên tâm làm tròn sứ vụ.

Ngày gần đây có bộ phận hành chánh thanh tịnh mà làm những việc theo nội quy ấn định. Để Liên Hoa vào tịnh bảy ngày. Còn khóa Lễ Sanh cứ đường thẳng tiến lên.

Phương pháp tu kỹ luyện tâm trước ở Tứ Bửu làm nòng, sau ở chí thành làm cốt. Còn những vị nào chưa có pháp thì yên tịnh mà chờ Cao Tiên. Người nay mai sẽ đến.

Đừng nghĩ kẻ chưa gọi là bỏ đi. Tất cả không một mảy hào Thiêng Liêng không soi chiếu. Cũng đừng tưởng người được bước đi xa mấy dặm rồi mà người sau không kịp. Biết đâu kẻ được cho đi trước là kẻ yếu sức trên khoảng đường trường. Kẻ ở lại sau cũng chẳng hiểu mình đi bằng lối nào cho kịp. Việc ấy có chỗ sắp đặt, không phải là phận sự của mình. Nếu vội vàng trách móc, đòi hỏi vô trách nhiệm thì tội lỗi chồng cao hóa người nghịch mạng.

Việc nhập tịnh của khóa Tứ Tượng bắt đầu từ 01 tháng 6 đến cuối ngày 12 tháng 6 là xuất tịnh.⁽⁴⁾ Bảy ngày nữa dành riêng cho kỳ mật phòng. Chờ lệnh. Ngày ấy sẽ có danh sách.

⁽⁴⁾ Từ Thứ Sáu 28-6-1957 đến Thứ Ba 09-7-1957.

Còn mọi việc đã dạy rồi. Nếu lúc nào cần lắm thì Hội Thánh cử người đến Hiệp Thiên Đài cầu dạy. Phải theo nguyên tắc pháp luật lần lần đặt tôn quyền trọng pháp để được cảm động mà tiếp lấy hồng ân.

Thôi Bản Đạo chào chư hiền.

Đàn ngày 20-5 Đinh Dậu (Thứ Hai 17-6-1957), Đức Ngô dạy rằng Hội Thánh đã vào giai đoạn khảo thí nên Hội Thánh phải luôn luôn cầu nguyện để oan nghiệt giảm, phước huệ tăng. Đức Ngô bảo rằng các Thiên ân chức sắc đã làm chơn truyền bí pháp trở nên hữu lậu, Hội Thánh phải ra chỉ thị cẩn mật, nếu không thì pháp sẽ bị thâm lại. Đồng thời Đức Ngô cho đồng tử Liên Hoa phải vào mật thất tịnh bảy ngày, bắt đầu từ giờ Tý ngày 21-5 Đinh Dậu (Thứ Ba 18-6-1957).

Đồng tử Liên Hoa đã chấp hành vào mật thất theo một nội quy kỷ luật nghiêm ngặt. Tiền bối vừa ra tịnh một hôm, Hội Thánh liền lập đàn vào giờ Hợi ngày 30-5 1957 (Thứ Năm 27-6-1957) để khai mạc đợt tịnh Tứ Tượng tiếp theo dành cho Đầu Họ Đạo. Đức Ngô giảng dạy:

*Ngô ân thánh huệ mở đường siêu
Minh bạch chỉ phân rõ mọi điều
Chiêu dụ nhơn duyên vào cửa đạo
Giáng thẳng cơ Tạo bước tiêu diêu.*

Bản Đạo chào chư Thiên ân, chư đồ đệ cùng toàn thể đạo tâm.

Giờ này Bản Đạo đến gặp chư hiền đồ với những lời

hứa hẹn để tròn câu sứ mạng giữa thầy trò. Đã nói thầy trò là đã tỏ được cái bốn phận giữa người thọ pháp phải được như thế nào để tỏ ra mình là môn nhân trung trinh vì đạo nghĩa. Người truyền tất nhiên phải có bốn phận điều độ cho đến nơi thành chánh đẳng chánh giác.

Muốn được hàng môn đệ của thầy đã giao phó cho, thì người truyền pháp không phải là chủ đối khách, mà là thầy đối với trò, uốn nắn trò trở nên người đạo hạnh, cải tạo tánh cong vẹo lại ngay thẳng, lòng đen tối nên sáng suốt, hư hèn hóa được tài năng. Vì vậy Bản Đạo đây có nhiệm vụ đối với các hiền đồ, phải trông coi từng cử động, lời nói, ý nghĩ, việc làm, còn xây dựng dung dáng ra vào đoan chính.

Bởi thế các hiền đồ thọ pháp nơi Bản Đạo được lệnh trong mùa nhập tịnh nửa chừng lại cho ra hành đạo thực tập. Hôm nay trở về phục lệnh và báo trình sứ vụ hành công để thầy rõ lúc gần thầy, lúc xa bạn nó tạo thêm cho các hiền đồ được những gì.

Bây giờ là giờ phút giữa ta và các người bình tĩnh đánh giá bằng công hạnh. Với lòng mình, mà các hiền đồ cũng đã tự khuất, thì với Bản Đạo lại là sao? Nói thế không phải khắc bạc đối với các hiền đồ. Muốn làm Tiên phải theo pháp đạo. Muốn làm người đệ tử là trăm khó nghìn khẫn. Nếu theo thường tình thì sự làm sao nên được gì.

Bản Đạo có bốn phận, các hiền đồ cũng phải hết lòng hết bốn phận. Nếu mực thẳng sợ đau lòng cây cong, làm

sao rã ra thành miếng gỗ ngay thẳng. Từ đây Bàn Đạo nói trước, trò nào không chịu đựng được với pháp môn khổ hạnh thì khó theo Già. Nếu cần thương thì chỉ cho con đường dễ hơn là con đường tịnh độ. Cười...

Tóm lại các hiền đồ khi xa Ta đã quên bao lời hứa. Đã nhiều lần căn dặn đạo cao ma cao. Một vật đã chịu sự rèn tạo thì vật ấy đã thành cái gì rồi, không thể đem làm vật khác.

Hôm nay mười hai ngày vào tịnh để hoàn thành nhiệm vụ của giai đoạn Chính Cơ. Bàn Đạo khuyên gắng khếp mình vào khổ hạnh mà cầu cho được thanh tịnh tâm thân đặng đón lấy hồng ân thất nhật mật truyền bí pháp. Sau đó chờ lệnh nhập tịnh mười tháng liên tiếp. Chư hiền để lòng chuẩn bị.

Nói thế nhưng cũng còn lâu, đợi qua kỳ thánh ân giáo pháp. Giờ này bái mạng Chí Tôn rồi ôn lại cái pháp Tứ Tượng đốn tâm. Sau ba ngày sẽ luyện Lô Công Chơn Khuyết đặng hoàn thành Tứ Bửu. Mãn kỳ xuất tịnh chờ có lệnh sẽ đến một nơi nào mà thọ mạng. Nếu chưa thì giữ y bốn buổi công trình không vọng động.

Đàn tặ nghi trong chốc lát, rồi tái cầu vào giờ Tý ngày 01-6 Đinh Dậu (Thứ Sáu 28-6-1957). Đức Thái Bạch Kim Tinh vâng chỉ Thầy giảng lâm, ban phong chức phẩm “cho những đạo tâm để Hội Thánh đủ vai gánh vác quyền pháp, mở đường tận độ tàn linh và cũng điu dắt bước tu cho những đạo tâm được ghi tên vào bộ hồng ân đặng quý đạo hữu ấy nương lấy quyền pháp mà mạnh bước trên đường

lập công tu học.”

Đức Thái Bạch dạy rằng việc ban phong kỳ này là do lòng cầu nguyện của Hội Thánh và sự cân nhắc của nhơn sanh. Tuy chưa được hoàn toàn nhưng xét vì cơ giáo pháp được rộng ban nên những người có lòng quyết vì Thầy vì Đạo phải có nơi nương bước tiến lên. Đức Chí Tôn đã nhắm vào Hội Thánh Truyền Giáo gây dựng vây cánh tay chân, tạo nấc thang cho những bậc tâm trường được vin đó mà lên. Nhờ đó có dịp gần Hội Thánh, thân cận cùng nhân sinh, gieo rải tình thiêng liêng, học hỏi và giúp người làm nên ngôi vị.

Đức Thái Bạch nhắc nhở:

Đây, Bàn Đạo cũng nói cho Hội Thánh được biết để sau này có phương điu dắt. Mặc dù là Thiên ân quyền pháp, nhưng người khi đã có quyền pháp nơi tay rồi cũng dễ dàng cho họ làm hư danh Đạo, chống chế cùng Hội Thánh và nhơn sanh. Họ có thể lợi dụng quyền pháp mà chia xẻ thân hình Đại Đạo nhiều mảnh nhỏ to. Họ vì quyền pháp mà tranh giành ngôi vị, làm xáo trộn trật tự Thiên điều. Cũng bởi quyền pháp mà họ gây thân thể đủ cánh vây, xúi nhau giục loạn.

Quyền pháp là ngọn kiếm linh thiêng trao cho người để người nhờ nó mà đoạn cắt nghiệp duyên tội ác, oan oan tương báo nhiều đời và cũng thị uy sức mạnh tinh thần chống chọi với yêu ma cảnh giới ngăn đường chặn ngõ.

Lưỡi gươm minh triết là báu vật vô giá để chiến đấu, chiến thắng bao nhiêu ý tình trong danh sắc nơi ngoài, đốn phát bụi rừng, hạ cây chặt gốc, mở một con đường đi tới cho toàn linh, phóng một lối đường qua gai góc để tìm về hạnh phúc.

Gươm linh công dụng nhiều cách, cuối cùng là cứu mình, cứu đời giải thoát. Trái lại, ngọn kiếm lợi hại kia ở kẻ ác tâm mê vọng có thể giết người phá Đạo một cách dễ dàng. Người quyền pháp có, mà tâm hồn quyền pháp không có, là nguy hiểm.

Kẻ cầm quyền pháp mà đen tối như thế, không phải Thầy trao quyền pháp cho đũa điên cuồng. Vì hiện nay nó có nguyện cầu tiến, thì lòng từ bi vẫn cho. Nhưng khi phản lại là việc khác. Mà cũng có vậy mới phân tà biện chánh.

Các hiền nghĩ thử coi, dọn một đám ruộng, lúc cày bừa người nông phu họ bòn nhặt từ lóng cỏ. Đất nhuyễn, ruộng thực mới gieo giống xuống, chớ có ai gieo gì cỏ rầy. Nhưng giống lúc mọc lên thì cỏ rầy cũng trôi theo, có khi vươn lên trước và lấn áp tất cả lúa non. Mặc dù nó có nhiều đến bao nhiêu đi nữa, người chủ ruộng họ phải đôn đốc nhỏ đi, đập xuống cho kỳ được để cứu giống lành. Khi lúa nếp mạnh sức đơm vàng thì ai lại không sung sướng xúm nhau gặt hái về coi quý cất đặt, còn cỏ rầy thì bị trục lên ném vào đồng lửa.

Việc rõ ràng lắm rồi. Có Phật có ma, có người đi lên cũng có người đi xuống. Người nghịch lại với quyền

pháp là do lòng thiếu tinh tấn, nặng lợi quyền, nên mở cửa trước cho quỷ vương thừa kế nhập thành, gây nên đen tối.

Chư hiền khá cẩn thận mà ráng lo gìn giữ để khỏi trái nghịch lòng Thầy mà thân danh bị nhục, kiếp kiếp đọa vào các nẻo vô minh. Thầy bao giờ cũng thương mà hằng lo cứu độ. Người Thiên ân nên thể theo lòng Thầy mà tu học lập công.

Trong phân thánh giáo tiếp theo, Đức Thái Bạch ban cho một trăm năm mươi hai câu thơ song thất lục bát điểm nhuận ba mươi tịnh viên, tất cả đều thuộc phái Ngọc.

Hai hôm sau Đức Quan Âm Bồ Tát lâm đàn duyệt bản cầu phong cho nữ phái gồm ba Giáo Hữu và mười hai Lễ Sanh. Đồng thời, Ngài ban đạo phù Lôi Công cho khóa Tứ Tượng (phù này mật truyền).

Đàn tái cầu, Đức Thái Bạch dạy:

Chào chư hiền đệ. Giờ này Bản Đạo đến ban thêm những vị lên Quyền Giáo Hữu để đủ người hành đạo: THIÊN, THANH, KỶ, ĐÁNG, CHÂU. Còn sẽ dạy sau.

SINH, xét vì có công nghiệp trong thời kỳ xây dựng, Bản Đạo cầu lên Thừa Quân xử lý hành chánh. CÁN thay thế SINH [Truyền Trạng]. TÂM sung vào ghé CÁN [Sĩ Tài]. Còn hai vị Bảo Quân để dành sẵn, có người rồi.

Các vị phái viên ráng chọn đủ rồi lập thành danh

| sách để phân công định vị. Đọc vé chót để tiếp phong.

Độc giả đọc vé thơ chót bài điểm danh lần trước và Đức Thái Bạch nói tiếp với một trăm bốn mươi hai câu song thất lục bát điểm nhuận hai mươi chín tịnh viên nữa.

Hai hôm sau, đàn Tý thời ngày 06-6 Đinh Dậu (Thứ Tư 03-7-1957), Đức Ngô dạy:

Ngô ban quyền pháp độ sanh linh

Minh đức hiện ra chế ý tình

Chiêu dụ Long, Lân, Qui, Phụng hội

Giáng truyền cơ hộ bửu phù linh.

Bản Đạo chào chư Thiên ân, chư hiền đồ. Giờ này Bản Đạo ghé lại để lời dạy thêm. Chư hiền đồ an vị, chú tâm thanh tịnh.

Từ nay chư hiền vui nghe lời Bản Đạo lo tròn sứ mạng để tiến mạnh lên đường tiến đức. Ngày ngưng cơ đã đến, chư hiền đồ phải ôn luyện pháp môn, xem kinh vô tự mà tiến thủ trên bước tiền trình.

Đạo Thầy khai ra đến năm nay chưa ngoài một thế, chánh pháp chưa được phổ cập sâu rộng trong nhơn gian, triều nào cũng bị khốn đốn.

Các hiền hữu, vì sao nền Đạo mãi thăng trầm? Đạo mới ra đời chúng sanh còn lạ mắt. Kẻ có quyền thế lại nghi ngờ, chưa nhận chân giá trị. Các hiền có làm được như Biện Hòa chăng? Biện Hòa là người thợ ngọc khi tìm được ngọc liên thành⁽⁵⁾ quý báu đem dâng cho Sở Lệ

Vương. Sở Lệ Vương không biết ngọc quý, cho là khi quân, chặt mắt một chân. Đến triều Vũ Vương, ông đem dâng ngọc ấy cũng bị cho là khi quân và bị chặt luôn một chân nữa. Thử hỏi Biện Hòa còn giữ ngọc ấy không? Biện Hòa đã biết nó là quý mặc dù mình đã vì nó mà thành phế nhân, nhưng chắc có ngày có người biết giá ngọc, thì khỏi bị mang danh giả trá. Đến đời Văn Vương được đem ra phá vỡ ngoài lấy ngọc báu ở trong mà thanh danh Biện Hòa trở nên trung trinh.

Đạo ta đây cũng thế. Có khi các hiền đem chánh pháp truyền bá cho nhơn gian không khỏi lâm cảnh Biện Hòa, ôm lấy Đạo chịu thân hình đau khổ.

Bản Đạo ước sao chư hiền đồ là một tược trong cây đạo đức, mỗi tược sẽ ra nhiều nhánh nhóc. Khi lớn lên mỗi nhánh nhóc có biết bao nhiêu bông thơm trái ngọt. Nếu nhánh nhóc kia bị gãy đi hay đui ngọn thì hại biết bao nhiêu! Bây giờ nó là cái tược còn non, nếu không có giữ gìn thì kẻ tò mò nó ngắt đi là mất cả tương lai hoa quả. Nên khuyên chư hiền đồ ngay bây giờ ráng lập công tu học để hàm dưỡng tính tình.

Các hiền đồ mỗi ngày để ra vài thời mà công phu chế luyện thân tâm, cầu phương thanh tịnh, sẽ thấy công hiệu của pháp môn.

⁽⁵⁾ Về sau vua nước Triệu có được ngọc bích Biện Hòa. Tần Chiêu Vương đem năm thành xin đổi lấy ngọc ấy, vì vậy ngọc bích Biện Hòa còn gọi là ngọc liên thành. Do tích này, vật rất quý báu thì gọi là liên thành 連城 (nhiều thành liền nhau).

Các hiền đồ có biết mình là chi không? Mình là người chớ gì! Người là gì? Cần tìm hiểu người sẽ thành Phật hay ma. Người là một thứ nguyên liệu tạo thành Tiên Phật mà cũng là nguyên liệu tạo lấy yêu ma. Mỗi lúc hiền nghĩ về việc yêu ma, nói ra yêu ma, làm lụng cũng yêu ma thì yêu ma ngày này tháng này cộng với bao nhiêu ngày tháng đời mình toàn là nghĩ, nói và làm yêu ma ác đức mê muội thì thành yêu ma. Còn nghĩ phải, nói phải, làm phải mỗi ngày được phải, nhiều ngày nhiều phải thì thành được phải, là Tiên Phật đó. Vì vậy cái thân người đây muốn thành gì thì tự mình uốn nắn tạo dựng. Vậy các hiền đồ nên suy nghĩ.

Đây, Bản Đạo nói con đường đi tới phải có ba điều kiện là trung, hiếu, nghĩa. Trung, hiếu, nghĩa như thế nào?

Đức Chí Tôn là Đấng tạo thành càn khôn vạn loại. Sự sống bởi Người, vạn vật do đó mà còn, do đó mà nên. Vì vậy Người là Cha Yêu Thương của vạn vật, ta phải hiếu kính.

Ngài đã dựng nên trời đất, nắm cơ mầu nhiệm nơi tay, đức quyền năng thống ngự muôn loài, điều hòa vũ trụ vững an. Ngài là Chúa Tể càn khôn, ta phải trung kính Ngài để gọi ân thánh đức, hướng về lẽ phải là cơ mầu nhiệm.

Ngài đã sanh ra rồi trị lấy, là Cha Chúa muôn loài mà còn sử lệnh được vạn vật trở nên thánh đức, giữ lẽ công bình, đảm nhận thêm một vai trọng yếu là Thầy của

muôn loài, hằng lấy pháp đạo làm nấc thang dắt người tiến bước, dựng pháp môn giáo hóa tận độ quần linh, mở lối siêu sanh, ngăn đường lục đạo, nên lấy nghĩa mà thờ Ngài, đem trung, hiếu, nghĩa mà thờ hơn loại. Vì Ngài ở trong vạn vật, thì vạn vật là Ngài. Ta kính yêu Ngài, phải nên thương vạn vật để làm tròn đạo nghĩa của một môn đệ nhà Tiên.

Thôi, đến đây Bản Đạo ban ơn mỗi hiền đồ và cũng cho hay từ đây đến ngày xuất tịnh nếu có dịp, còn không thì các hiền sẽ gặp Bản Đạo trong những giờ thanh tịnh.

Sau đó Đức Ngô ban cho hai mươi lăm khổ thơ, mỗi khổ thơ điểm nhuận một Thiên ân.

Đêm sau, Tý thời ngày 07-6 Đinh Dậu (Thứ Năm 04-7-1957), Đức Ngô tiếp tục dạy đạo, đồng thời điểm nhuận thêm hai Thiên ân nữa. Đức Ngô dạy:

Về câu phong thì còn một số Đức Lý đương xin, nhưng chắc được Thầy cho đủ đợt cuối này tổng số một trăm lẻ tám vị. Coi còn thiếu nhiều ít đưa lên để khóa bài. Nếu kịp kỳ thọ phong này cho vào dự để tiện sự phân công. Còn khóa tịnh Phước Thiện, ngoài ngày Khai Cơ Giáo Pháp chọn một thời gian nào đó và địa điểm để lập sơ xin lịnh.

Nữ phái nếu có điều kiện Thầy cũng chẳng hẹp gì. Mong sự tinh tấn.

Đàn Tý thời ngày 13-6 Đinh Dậu (Thứ Tư 10-7-1957), Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

Đông thành pháp đạo hóa quần sinh
Phương thổ đơn linh chế tựu thành
Lão luyện căn nguơn quy nhứt khí
Tổ đình Ngũ Đế bái Tam Thanh.

Bản Đạo chào chư hiền Thiên ân, chư tịnh viên.

Hôm nay chư hiền đã gọi nhiều điển huệ, được Ngô Cao Tiên chỉ điểm thấu rõ chỗ u huyền đạo mạch. Bản Đạo rất mừng.

Chư hiền đã nhờ lòng chí thành mà bước qua một giai đoạn khó khăn. Nhưng trong lúc sơ cơ, bước đạo cũng như cây cao trăm trượng mới đến chín mươi tám. Cần phải công phu gia luyện nhiều ngày, luôn luôn phấn đấu với thời gian, hoàn cảnh ma chướng trong ngoài.

Lúc này là lúc các hiền đã có đôi phần đạo hạnh nên tuệ mạng hiển chói linh quang. Ví như người đời khi làm ra của phải đề phòng trộm đạo. Nó rình mà cướp đoạt đi thì hỏng cả một công phu tạo dựng. Trước ngày các hiền chưa tu luyện thì ít bị khảo đảo, ví như người nghèo khổ có sợ gì, lo gì trộm cướp.

Vì vậy Bản Đạo để lời dặn dò từ nay trở đi gặp nhiều khó khăn. Càng khó khăn càng quyết liệt chiến đấu cho toàn thắng để khỏi phụ lời dạy dỗ của Bề Trên, khỏi phụ công trình của Ngô Tiên chỉ dẫn. Đã có cuộc thi hạch thì có kẻ được trúng cao, người trúng thấp. Cao thấp đều là phần thưởng hơn kẻ bị rớt và người bỏ cuộc. Rớt còn được an ủi hơn là kẻ nhất nhóm biếng lười. Các hiền nhớ lời Bản Đạo.

Về khóa Tứ Tượng, Tín còn nhớ bài thi điểm đạo cho không? Đọc nghe!

[Tín đọc.⁽⁶⁾]

Các hiền kia?

Vậy soát xét lại mình và lời tiên tri vào mặt thất. Nhị thập tứ bát ngoạt⁽⁷⁾ sẽ có khẩu khuyết.

Còn khóa Luật Sự, các hiền hiểu tại sao khi chuẩn, người được mà chưa được? Người được cũng còn như người chưa được không? Cười... Mầu nhiệm. Nếu kẻ nào đạt đến chỗ đó thì thông thấu lẽ Đạo.

Bản Đạo để lòng dạy chung. Các hiền đừng tưởng Thần Tiên không trông thấy ưu khuyết của mỗi hiền đâu.

Các hiền là Thiên ân bị phạm vào luật pháp cũng được bỏ qua, không cần nhắc đến, là vì muốn cho các

⁽⁶⁾ Bài thi điểm đạo trong đàn ngày 24-10 Bính Thân (Thứ Hai 26-11-1956) kỷ niệm ngày nhập khóa tu Tứ Tượng như sau:

*Tứ tượng đồ hình để gẫm suy
Âm dương tiến hóa lẫm mầu vi
Cọp rồng giao hội hòa quy phụng
Nhứt lộ đồng đăng ngộ nhứt kỳ.*

*KỲ, NGỘ Chơn Tiên được khẩu truyền
TÍN tâm sẽ thấu máy huyền thiên
Một hô một hấp cơ mầu nhiệm
Nửa trước nửa sau kết hồng diên.*

⁽⁷⁾ Ngày 24-8 Đinh Dậu (Thứ Năm 17-10-1957).

hiền cảm lấy ân đức từ bi để hổi lòng sửa cải.

Còn những người chưa xứng đáng cũng được ân phong là để nương quyền cậy pháp mà tiến lên kịp Hội Long Hoa.

Cũng như có ít hiền đệ được vào nhà tịnh mà tư tưởng còn vướng việc tình duyên ân ái, chưa gắng công cầu nguyện để dứt khoát nợ đời gọi lấy ân phước cao mình, nâng mình lên ngôi thượng phẩm.

Những vị chưa được thì gắng gội rửa thân tâm, dọn mình chờ thánh phước. Thầy không bỏ một ai. Nếu người ấy còn nghĩ tưởng đến Thầy. Các hiền gắng lên kéo trễ kỳ đại xá.

Còn việc ngày Khai Cơ Giáo Pháp đến đây, các hiền phải bước vào một lối đường chông gai, gặp bao nhiêu khó khăn mà tự mình phải giải quyết.

Cơ bút ngưng bắt đầu vào ngày 15 tháng 6,⁽⁸⁾ chỉ được hai tháng một lần chấp bút mà cầu Bảo Nguơn Thiên Quân hay Tiếp Văn Pháp Quân đến dạy mà thôi.

Bản Đạo cho biết bao nhiêu việc Hội Thánh còn phải khó khăn về vấn đề nội bộ. Nếu không sớm được thanh trừng mê vọng thì gặp phải rẽ chia. Quyền pháp nếu chẳng giữ gìn tỏ sáng, thì chơn truyền phải mờ tối từ tay hướng đạo mà ra. Hướng đạo không trọng lấy pháp luật quyền hành của Hội Thánh, cứ khur khur bảo thủ địa

phương thì có ngày thánh thể phân đôi, chơn truyền không sâu rộng. Chức sắc không trọng quyền lập pháp làm cho nhơn sanh coi thường Giáo Hội thì đi đến bước loạn xạ rối ren.

Chức sắc cầu phong nhiều quá sinh ra rẻ rúng. Vậy đến đây Bản Đạo đồng ý chấp thuận các bản sớ cầu phong cho Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự. Bác bỏ sớ cầu ân phong cho gia đình Giáo Sĩ.

Ngày ngưng cơ Bản Đạo đồng ý theo sớ cầu xin của Liên Hoa, và Huệ Linh được phép thời gian nghỉ việc. Trọn quyền giao cho Hội Thánh lưỡng đài tùy nghi mà sắp xếp.

⁽⁸⁾ Thứ Sáu 12-7-1957.

TÁM

Đã qua nửa năm, Ôn Trên chuyển thần lực điển quang ổn định công cuộc Chính Cơ Lập Pháp Hội Thánh Truyền Giáo của Trung Tông Đạo. Một Hội Thánh có sứ mạng quy nhất đưa công truyền và tâm truyền vào con đường chung, như thánh giáo Đức Lý Thái Bạch dạy năm Nhâm Thìn (1953):

*Đây là cái bước đường chung
Đường chung ai cũng phải cùng mà đi
Đường chung có ở tiên tri
Đường chung Nam, Bắc, Tam Kỳ đoàn viên.
...
Trung Tông có pháp nhiệm mầu
Có Thầy dẫn lối có đầu có đuôi.⁽¹⁾*

Từ đầu xuân Đinh Dậu (1957), từng từng con người, từng hoàn cảnh, từng điều kiện, từng tâm thức, Ôn Trên đã chuyển hóa, uốn nắn để tiến đến ngày ban lệnh Khai Cơ Giáo Pháp mở đường huấn đạo “*có đầu có đuôi*” cho Trung Tông Đạo.

⁽¹⁾ Xem Phạm Văn Liêm, *Mấy Nhánh Rời Sau Cũng Một Nhà*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2014, tr. 40-41.

Có đầu là hai khoa giáo Thầy lập buổi đầu. Một là *phổ độ* (công truyền) hai là *tuyển độ* (tâm truyền) và có đuôi là *cơ tận độ*: công truyền và tâm truyền song hành.

Có chiêm nghiệm thật sâu sắc, có đặt mình vào “*cái bước đường chung*” của Trung Tông Đạo, thì mới thấy được nhiệm mầu của sứ mạng “*thượng cờ quy nhất mình chon đạo*”.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế đã chọn bộ phận Tứ Linh Đồng Tử là những thanh đồng ở làng Bất Nhị (Quảng Nam) để “*thượng cờ quy nhất*” cũng có hàm ý là không hai (bất nhị).

Suốt bốn khóa nhập tịch, các chức sắc Hội Thánh, các Đầu Họ Đạo và các Lễ Sanh đã được ươm nhuần điển lực giáo hóa. Tuy chưa hoàn toàn hiểu hết thánh ý nhưng đã đến ngày giờ ban lệnh Khai Cơ. Vào Tý thời ngày 15-6 Đinh Dậu (Thứ Sáu 12-7-1957) tại Trung Hưng Bửu Tòa đàn cơ được thiết lập đón lệnh Khai Cơ Giáo Pháp.

Trước tiên Đức Cái Thiên Cổ Phật (Quan Thánh Đế Quân) lâm đàn cho biết giờ này các tầng trời mở rộng, ba cõi đón mừng ngày Khai Cơ Giáo Pháp được hồng ân đưa bước đạo tiến mạnh sang thời kỳ tận độ.

Tiếp đến Đức Thích Ca Như Lai, Đức Thái Thượng Lão Tổ, Đức Khổng Thánh Lão Sư giáng mừng, nhủ khuyên các Thiên ân phải cố gắng chí tâm vượt khó khăn để mở trí trong thời giáo pháp. Đức Khổng Thánh ra lệnh cho các Thiên mạng thành kính tiếp giá Chí Tôn.

TIẾP ĐIỂN
THẤY CÁC CON.

Thầy mừng các con.

*Ngọc lành trong đá mấy ai tường
Đế Đạo trung hưng ấy bởi thương
Cao thấp tuổi trời đâu dễ biết
Đài linh Thầy đến để đem đường.*

Các con hôm nay về Bửu Tòà châu lễ đón kỳ thánh ân giáo pháp. Thầy rất cảm động lòng hối quá của mỗi con dưới điện cầu xin đại xá.

Hôm nay Thầy quyết định ra lệnh cho Lý Giáo Tông ban Nghị Định quyền pháp năm năm. Các con từ Hội Thánh đến thánh thất đồng đảng y hành thì chánh pháp ngày mai được mở rộng, độ người cứu nước.

Việc làm của các con bây giờ y theo Nghị Định mà thi hành và buộc các con trong hàng Thiên ân phải lập thế trước Tam Giáo. Chỉ mình đọc lại ba lần Thập Hình của Lý Thái Bạch. Nguyên làm tròn sứ mạng trong mười lăm khoản đó. Các con thấy có làm được không? Phải làm được mới hoàn thành sứ vụ Khai Cơ Giáo Pháp có một Hội Thánh duy nhất mà thôi.

Thầy nhượng cơ Lý Thái Bạch ban Nghị Định.

TIẾP ĐIỂN

*Thái quá nên phòng néo hiểm nguy
Bạch minh quyền pháp buổi Tam Kỳ*

Kim đơn thuốc báu chưa hòa hiệp
Tinh tiến ân cần kịp dự thi.

Lão chào chư Thiên ân chức sắc, chức việc và toàn thể đạo tâm nam nữ.

Giờ này Lão vâng lệnh Chí Tôn đến để ban hành Nghị Định. Chư Hội Thánh lưỡng đài cùng Lão góp một chương trình hành đạo năm năm, dựng xây dựng thánh thể của Thầy được uy nghi thị hiện.

Chiếu Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho chức sắc lưỡng đài,

Chiếu Tân Luật đã quy định phần trị đạo tuân y lệnh Khai Cơ Giáo Pháp hoàn thành sứ vụ trung hưng,

Tiếp theo Nghị Định số 2 ban hành ngày 15-11 Đại Đạo 30,

Theo nguyện vọng tha thiết toàn đạo để có một Hội Thánh duy nhất quyền pháp đã quy định các khoản Lập Hộ, Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Quy, hành phạt và ban hành luật pháp,

NGHỊ ĐỊNH

[Lược bớt năm khoản, mười một điều.]

TÁI CẤU

Thái bình do bởi Đạo truyền ban
Bạch hắc phân chia được rõ ràng
Trường dạy thánh kinh đâu cũng có
Canh tân giáo lý độ trần gian.

Bản Đạo chào chư phật sự.

Giờ này Bản Đạo tiếp bài, nói về việc ban hành Nghị Định là muốn cho Hội Thánh có một quyền pháp tinh minh. Toàn chư đạo hữu xa gần phải giữ đúng, làm đúng theo Tân Luật thì Giáo Hội ngày mai được mạnh mẽ, người trong cửa đạo sống được thanh bình, quy về thượng phẩm.

Xưa nay nền đạo cứ mãi thăng trầm tan hợp bởi không y hành Tân Luật, cứ đua theo bắt chước cái mới của đời, nên thánh thể bị đập vã đủ thứ thô kệch vụng về, chỗ Á chỗ Âu, trước kim sau cổ, tân cựu thô kệch, tâm vật u chê, chính trị tôn giáo lố lằng, màu sắc không khoa học. Các đạo hữu tưởng vậy là đúng với tôn chỉ tân pháp cộng đồng bình đẳng, không ngờ đó là kết hợp lại cận bã xấu xa.

Các tôn chỉ dung hòa hợp nhất của Đạo Thầy là quy tụ các tinh ba hy hữu của bao nhiêu thời đại cổ kim, chọn lọc cái tốt đẹp tiềm tàng trong các tôn đảng học phái để xây thành một lâu đài phước huệ. Lâu đài ấy là kết tinh của sự tiến bộ tinh minh mà hơn loại đương khát vọng. Cái quý giá này được gom góp trong hơn gian, tiềm ẩn trong vạn vật, tôn giáo, chính trị, triết học, tâm lý học, vạn vật học và các cõi trời tụ hợp trong không khí quy trung.

Vì lẽ đó mà một tôn giáo như các tôn giáo khác ngó chừng giống nhau, mà sai thù thiên vạn. Chúng ta làm hiểu chữ cộng đồng, mà thực hành lại đem cái cận bã

khô khan kia đắp tô cho Giáo Hội của mình ngày thêm nặng nhọc.

Bây giờ đây Cơ Giáo Pháp đã khai, Bản Đạo có bốn phật thay mặt cho Thầy dìu dắt chư đạo hữu trong đường đạo và đường đời, làm cho Giáo Hội mạnh lành phước đức, giáo quyền hình hiện, Thần Thánh tôn nghiêm, nay sống ở thế gian hưởng phước thanh bình, ngày mai về cõi trời hưởng ơn chín phẩm.

Vì vậy mà ban hành Nghị Định, buộc chư Thiên phong chức sắc hành công truyền đạo phải đúng theo Tân Luật. Hội Thánh trị đạo, giáo hóa, lập họ phân quyền đều theo Tân Luật mà tổ chức. Chư đạo hữu tu học, giữ đạo theo Tân Luật thì sống bình an vui hưởng ân lành, quy liễu được nhập vào Bát Quái, hóa thân chín phẩm liên đài, đời đời thanh phước.

Người tu giữ luật chẳng những lợi bỏ cho mình đời sống thế gian và đời sống cõi trời mà còn giúp cho Giáo Hội, giáo quyền thêm mạnh mẽ, sâu rộng, có uy thế. Trong nhân gian cảm mộ đức hạnh nhà tu, dù chưa vào đạo cũng phải học đòi sửa tâm tu hạnh.

Ôi, thi hành Tân Luật nó lợi ích biết bao! Chẳng những thấy bằng con mắt, nghe bằng lỗ tai là đẹp là vinh, mà còn khế ứng với Thiên điều y khuôn chánh pháp.

Con người giữ luật là người tự do. Người tự do là người Tiên Phật ở cõi lành. Sớm bắc hải, chiều non

nam, vào cung Tiên chơi động Thánh. Mười phương thế giới ai cũng đón mời. Thân không bị nô lệ cho sáu dục bảy tình, ý thức là bạn siêng năng, mắt tai để tiếp thu phước huệ.

Người giữ luật đối với thế gian dù có sống trong chế độ dã man cũng không hại lụy đến mình. Mình đến đâu, đi đâu, không ai cản trở. Thế Hội Thánh không thi hành còn chờ chình nào?

Vào Tý thời ngày 16-6 Đinh Dậu (Thứ Bảy 13-7-1957) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Đông Phương giảng dạy:

Đông tay thì vỗ được nên kêu

Phương thức cho nhau hiểu biết đều

Sóc vọng bình tâm thường kiểm điểm

Gián(g) can làm lỗi phải nên theo.

Lão chào chư Hội Thánh lưỡng đài. Chào chư Thiên phong chức sắc.

Giờ này, Lão được lệnh Chí Tôn và tiếp lời mời của Lý Giáo Tông để ký Nghị Định và tiếp bài phong thánh.

Đọc Nghị Định:

Tân Luật quy định tám chương: Trị đạo và công cử, Giữ đạo, Lập họ, Ngũ giới cấm, Tứ đại điều quy, Giáo huấn, Hình phạt, và Ban hành luật pháp.

Phần hai mươi bốn điều Thế Luật và Tịnh Thất.

Chiếu tuân những chương điều trong Tân Luật xiển luận để thi hành Nghị Định số 2. Nghiên cứu Bửu

Chương Pháp Đạo. Những lời giáo huấn chỉ đạo đem ra thi hành và theo Nghị Định số 2 mà hành chánh đã quy định chư Thiên phong chức sắc, chức việc y hành Pháp Chánh Truyền, thánh huấn, Tân Luật để làm tròn sứ mạng chung và nhiệm vụ riêng.

KHOẢN I: HỘI THÁNH

Điều 1: Lập pháp.

Điều 2: Lập họ.

Điều 3: Tu thư.

KHOẢN II: CHỨC SẮC

Ban hành Bửu Chương Pháp Đạo (hoàn thành và ban hành).

KHOẢN III: SỬA ĐỔI

Điều 12 Nghị Định này thi hành trong thời kỳ hai năm sẽ theo hoàn thành tổ chức Hội Thánh có nghị định mới.

Ngày ra Nghị Định 15-6 Đại Đạo 32.

Ngày ban hành Nghị Định sau khi các bản Đạo Luật, Nội Quy làm và duyệt 23-8 Đại Đạo 32.

Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 16-6 Đại Đạo 32.

Ký tên:

Đông Phương Lão Tổ

Vào Tý thời ngày 17-6 Đinh Dậu (Chủ Nhật 14-7-1957) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn giảng

dạy về Phước Thiện:

Phước Thiện là một ngành riêng lập của nhơn sanh giác tỉnh, được Hội Thánh phân quyền cho Thái Đạo, Thiên ân trông nom điều dẫn. Mỗi thánh thất được phép thành lập một hay hai phân hội. Nhiều phân hội để được tương quan đời sống đạo đức, nghĩa nhơn lập nên một chi hội. Các chi hội cộng đồng công quả mà xây dựng cơ sở quan yếu cần thiết như trường học, nhà tu, nhà công thương kỹ nghệ, các viện, các xá để nuôi đau, nuôi đói, nuôi dạy mồ côi, nuôi người giáo sĩ còn trong thời tu học. Có quyền trong nội bộ, thành lập các cơ cấu, các bộ phận chuyên môn, cử đặt các nhân viên, kẻ bàn giấy, người thợ thuyền, trí óc chân tay mở mang đời sống. Chức sắc có nhiều hạng từ cấp bậc tôn ty, nhưng quyền hành không quyết định hoặc chức cao mà quyền thấp, hoặc chức thấp quyền cao tùy tâm đức khả năng mà phân công đặt việc.

Phước Thiện ở Tòa Thánh Tây Ninh do chi Đạo Hiệp Thiên Đài quản lý gồm có mười hai đẳng cấp thiêng liêng. Ở Hội Thánh Truyền Giáo, Phước Thiện là một cơ quan trong Tòa Nội Chánh do chức sắc phái Thái hộ trì và chỉ có chín cấp. Đức Liễu Tâm dạy: “Chỉ có chín cấp. Khi nào cơ đạo thống nhất cũng còn đổi danh từ.” Đồng thời Đức Liễu Tâm hướng dẫn nhiều điều trong tổ chức Phước Thiện, trong đó có Đoàn Thanh Thiếu Niên Phước Thiện:

Thanh niên là một bộ phận cần được để ý sớm ngày nào lợi ngày ấy, vì đó là tương lai truyền đạo giữ đạo,

để bước tới thay thế cho các bậc già yếu và thêm giáo sĩ mở đạo ngoại bang. Nên bây giờ cần ghép thanh thiếu niên vào một tổ chức, hàng ngũ sinh hoạt theo một quy tắc đạo hạnh, để khởi niệm thiện, trưởng tâm thiện, lực hành thiện. Cho những em đó sống liền tư tưởng nhau, vui để học, vui để làm, vui để sửa, vui để tu, vui để còn chân đạo đức. Vì vậy mà phải xây dựng thanh thiếu niên, hướng dẫn theo một đường thiện, nghĩ một lẽ thiện, làm một việc thiện. Được tập sửa người mà có lợi cho xã hội.

Tổ chức này hỗn hợp giữa Phổ Tế và Phước Thiện hướng dẫn giáo hóa. Nguyên tắc là đào tạo trí tuệ đạo đức. Phương pháp là dẫn về lẽ sống hằng có việc làm, chơi, học tập.

Nhân đàn cơ này, Hội Thánh đã bạch hỏi về việc muốn dời di cốt của Ngài về Linh Tháp, Đức Liễu Tâm dạy:

Việc dời mộ, Tiểu Thánh chẳng nghĩ gì. Nếu các hiền và Hội Thánh đoái cảm thì việc ấy cũng phải. Để cho người sau tiến tới. Việc làm cần phải khoa học. Ngó sao cho được.

Việc hốt xác, coi phân phía tả xương bạch ngân. Còn các vị tử đạo thì hốt dồn để tiện bề thăm viếng cũng như làm gương sau bước tiến.

Xương bạch ngân? Xám xanh.

Hội Thánh đã cử hành lễ thiên di thánh cốt Đức Liễu Tâm và các tòng Thần ở Nghĩa Hành về Linh Tháp ngày 01-7 Đinh Dậu (Thứ Bảy 27-7-1957).

Vào Tý thời ngày 09-7 Đinh Dậu (Chủ Nhật 04-8-1957)
Đức Cao Tiếp Văn giảng dạy:

*Cao thấp ai mà biết được đâu
Tiếp ân thánh đức mới nên màu
Văn đàn cơ pháp khai trường hạnh
Giảng dạy đôi lời ráng nghĩ sâu.*

Đức Cao Tiếp Văn nhấn mạnh rằng Chính Cơ Lập Pháp là chính cơ để lập pháp, hay muốn lập pháp thì trước phải chính cơ. Hội Thánh đã thành hình quyền pháp, đã trao cho Thiên ân trong ba cấp chín thừa. Hội Thánh phải mạnh dạn thực thi quyền Thầy đã nầy trao. Hãy dựa vào Pháp Chánh Truyền, nghiên cứu Bửu Chương Pháp Đạo mà vạch đường tiến thủ, đừng mỗi việc nhỏ nhặt cũng dựa vào Thiên Liêng. Đã có lệnh ngưng cơ nhưng rồi sẽ khai cơ để ban thánh ý. Hội Thánh sớm họp nhau bàn quyết gấp một chương trình, chia các chức sắc phụ trách mỗi nơi. Chọn riêng một số Thiên phong đủ tài đức thành lập phái đoàn đi châu lưu hành đạo. Đến với hàng nhân sinh cần dẫn dắt phân giữ đạo, không nên giảng thuyết bí quyết cao xa. Chức sắc cần chia nhau làm những việc sưu tầm, sáng tác, soạn tài liệu, nghiên cứu nội giáo, tham khảo triết học Đông Tây. Hội Thánh tổ chức khóa đào tạo giáo sĩ, mở các khóa hạnh đường, mỗi năm chức sắc phải vào ôn luyện bổ sung. Lập nhà tịnh, thường xuyên mở cửa cho các chức sắc hay đạo hữu có tâm đại nguyện vào tu luyện pháp môn, hướng lòng với luật điều giáo pháp.

Đức Tiếp Văn nhấn mạnh rằng người chức sắc, người

môn đồ của Hội Thánh mà chẳng hiểu quyền pháp, chẳng tôn trọng quyền pháp thì khác chi cá trong nước chống nghịch với nước, vạn vật sống cùng không khí điện quang mà coi thường bội nghịch. Kẻ tu không phục tùng Hội Thánh thì làm sao đạt đạo thành chơn. Cái chi không vừa ý trái lòng thì cho là giả là hư, nói này nói khác, trợ sức cho mưu chước tà quyền, giục loạn giữa nhau làm hư cơ đạo.

Đức Tiếp Văn giải đáp nhiều thắc mắc về Hiệp Thiên Đài, về cơ quan Minh Tra, về tổ chức của Phước Thiện, Phổ Tế. Phước Thiện theo hệ thống chớp chài, cần có sự trợ sức của Phổ Tế. Phổ Tế theo hệ thống hình chữ thập +. Tương lai các giáo sĩ phải xuất thân từ trường Thánh Kinh do chức sắc phái Ngọc lãnh đạo.

Đàn cơ Tý thời ngày 15-8 Đinh Dậu (Chủ Nhật 08-9-1957), Đức Bảo Thọ Thánh Nương báo đàn. Nhân khi Đức Quan Âm chưa giảng lâm, Đức Bảo Thọ dạy về nữ phái:

Chị em ôi! Hội Thánh Trung Tông đây bước vào cảnh cùng lối tận. Cùng tận đây không phải là hết đường mà cơ thử dượt một đề tài để Hội Thánh thi. Như người đi tàu lúc ban mai bị sa mù không biết đâu phương hướng, nên tài công cho mũi quày lại đường sau. Vì tài công quên coi địa bàn, cũng như Hội Thánh quên coi thánh ý. Nhưng không bao lâu sẽ được ánh mặt trời bắn ra thì sa mù tan cả.

Chư Thiên ân tâm đức đều lấy làm lo cơ khảo thí lan rộng, chước quỷ ma đương tung hoành gài chông đặt bẫy.

Than ôi, (...) máy Tạo mầu vi làm sao biết được! Chúng ta lấy đời mà xét, mượn việc mà so. Đã cấp sách vào trường, người học sinh học các môn theo chương trình giáo dục. Thầy lúc nào cũng chuyên cần tận tụy chỉ bày. Trò muốn hỏi lời chỉ, Thầy không giấu giếm. Trò còn tò mò hiểu biết, thầy lại vui sướng ngợi khen chỉ vẽ đủ điều, dạy khuyên hết mức. Giữa thầy trò thân mật vui tươi.

Nhưng đến lúc cần sát hạch, thầy rất nghiêm minh, chẳng chỉ một lời. Trò muốn hỏi bị la rầy là khác. Tại sao vậy? Lúc học lúc thi không phải một, nên để tự trò tìm lấy. Nhưng không một đề tài nào đưa ra sát hạch mà không dạy trước.

Cũng như kẻ giấu, bắt mọi người đi tìm. Đã nói giấu thì không phải để trước mặt trên đất, mà chôn dưới hang, vùi trong rác, để nơi xó bụi kẹt bờ. Người nào tìm được thì được ban khen, để cũng biết cái tài lanh lẹ, chớ nào kẻ kiếm mà đi hỏi người giấu để đâu. Vì vậy bước đạo lúc khảo thí cũng như lúc thi ở nhà trường. Sự thật hư là cơ mầu nhiệm, ai biết thấu lẽ huyền vi.

Bản Nương muốn nói người tìm Đạo nên nhắm ngay vào đích mà đi tới, đừng nên dòm hành, trông ngó những gì chung quanh, trước mặt mà lạc lối hoa tiêu. Vì nhiều người không ngó đích mà ngó cái gì đó, thấy không phải rồi thối lui; hoặc chướng ngại cản ngăn, trông vào lòng ghê sợ gớm nhèm, không vượt qua để đạt đích.

Cái quý nào muốn đem ra cho người mà người lấy được là người phải có chí. Vật quý không ở chỗ dễ mà ở vào chốn bụi rậm, thác sâu, hay có khi ở trong đồng bần. Nếu sợ bần thì không lấy được của quý.

*Về phận sự, chị em còn nhớ lời lý giải của Quan Âm lối vận quốc ngữ không? ⁽²⁾ Người cho ta biết rằng kẻ hành đạo không vì thân vì danh mà vì quyền pháp. Đôi khi vận phụ âm đứng trước cũng đôi lúc đứng sau. Có khi cả trước cả sau để thành sự việc. Như **t, a** là **ta**, thì **t** đứng trước, mà **a, t** là **at** thì **t** đứng sau. Có khi cả trước cả sau như **tat**. Tùy theo lời, theo tiếng, theo câu mà sắp. Ý nghĩa sao các hiền hiểu biết không? Vì như kẻ tu lâu mà vẫn tín đồ, người mới vào Đạo mà ân phong quyền tước. Vì là để cho được việc cũng như tận cứu lời nguyện.*

Nên kẻ vào Đạo đừng nên hà nệ câu chấp mà hồng công phu. Có tiếng cả sáu bảy chữ, có tiếng một vài chữ, cũng như phân hành có đông hay một vài chị em cũng đủ. Đôi lúc chị phải nhường cho em, đôi lúc em không nên cao vọng. Vì sao? Vì cần nên việc nên lời. Đôi lúc cần phải đem người không làm được việc mà ngồi ngang nhau cũng như vận Tây có nhiều chữ cam mà phải có.

Vì vậy chị em lúc đang xây dựng Hội Thánh đừng nên chấp nứt gây điều rối loạn. Ví như em nào đó phạm

⁽²⁾ Xem Phạm Văn Liêm, *Máy Nhánh Rồi Sau Cũng Một Nhà*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2014, tr. 151-156.

phải giới luật mà biết nâng đỡ thì nó vui sướng ăn năn lập công hành đạo chuộc lấy tội xưa. Nếu không biết nâng đỡ thì mất người, uổng công dạy dỗ.

Vậy nhớ những lời của Bản Nương như dưới đây. Người ta ai cũng thọ bầm tánh Trời. Tánh ấy ví như nước. Nước rất thẳng bằng, thanh tịnh. Nước đã tách khỏi nguồn có dòng đục, có dòng trong. Nước sao người ta trông thấy muốn uống muốn gọi, quý trọng cần thiết. Còn nước sao trông thấy đã nhèm, tẩm vào thêm ngứa xót, sanh phong hóa ghê, có thứ chẳng dám rờ chơn.

Người ta cũng vậy, người sao mà họ kính họ vì, gần rất yêu, xa rất nhớ. Người sao không muốn ngó, chẳng dám kể. Nước đục muốn cho nó trong thì nên gạn lọc. Người xấu muốn nên người tốt không phải múc mắt nhét tai, mà chủ lấy tai lấy mắt, chế ngự ý tình. Người không nên nóng nảy. Nóng nảy thì khô cạn tâm linh, cũng như nước đun sôi, hơi bốc lên toàn là phần tinh túy, dưới nồi còn cạn bã.

Chị em nên biết rằng sống giữa buổi đời mạt pháp, may gặp chơn truyền, ráng mà tu, tránh tai tránh họa. Ta xét coi người ở thế này có khác chi gà ở trong giỏ, bị treo cánh cột chân đem ra giữa chợ, vào chảo nước sôi chưa biết giờ nào, mà chúng thấy gì đâu! Hễ thấy lúa bỏ vào thì đua giành nhau mà thốc đầy điều, cắn xé hơn thua từ hột. Khổ thay! Chắc chị em mình không như thế được. Ta phải ngó xa xa tít nữa để lánh cõi điều tà. Một kiếp không tu muôn đời đọa lạc.

Hôm nay Hội Thánh đã giúp đỡ chị em đến ngày thành lập, ráng chung lo với nhau. Đừng nói chỗ này chỗ nọ, người dở người hay, vị thân vị kỷ. Phải đi trên mục đích của pháp quyền thành lập mà thôi.

Lẽ thực hư khó biết. Hư hóa thiệt, thiệt lại hư, là then chốt âm dương biến hóa để lọc lừa thánh đức, ngăn chõ phạm phu. Ta nhớ đừng cao ngôn phạm thượng.

Cũng trong đàn cơ hôm ấy, Đức Bảo Thọ duyệt bản cầu phong, chỉ dẫn cách chọn người, dụng người. Ngài trả lời một số vị bạch hỏi. Sau đây chỉ ghi câu trả lời:

- Thành lập Hội Thánh Nữ Phái cần trong ba điểm: Có người tài đức; người tài đức cần có pháp quyền; người pháp quyền cần được tâm nguyện giải thoát.

- Nữ giáo hóa, nam trị đạo. Nam nữ riêng biệt nhưng hành chánh thì chung. Nghĩa là hành pháp nam nữ như nhau, hành chánh thì nữ nam một lối. Đầu Họ y Giáo Tông, là quyền trên cả.

- Lập pháp là Giáo Tông, Chương Pháp, Đầu Sư, thì hành chánh nam nữ phải tuân hành, nhưng đây nên nhớ, nếu nữ phái có Giáo Sư rồi cũng được một ghế trong ban này [trong sáu vị lập pháp] thì công bình hơn.

- Quyền Tam Giáo nơi nam.

(...)

Còn thêm mấy việc khác được bạch hỏi nhưng Đức Bảo Thọ đáp:

Bản Nương chưa được biết. Quý hiền chờ Quan Âm đến để bạch. Thôi, Bản Nương xin chào. Chị em thành tâm tiếp Quan Âm ngự đàn.

TIẾP ĐIỂN

Chào chư Thiên phong Hội Thánh lưỡng đài. Chào chư ái nữ.

Quan tâm chủ định ngự phàm phu
Âm khí tiêu trừ lệ lệ tu
Bồ hạnh nữ nhi sao đáng phận
Tát (tác) thành Hội Thánh trước hòa nhau.

Giờ này Bàn Đạo rất mừng cho chị em nữ phái đã thành công bước đầu Khai Cơ Chính Pháp. Nhưng phần chi tiết của việc xây dựng móng nền để cất lấy lâu đài thì chưa ai nghĩ đến. Vì sao, các hiền hiểu không? Xét nét lớn rõ ràng hơn, còn chi tiết tỉ mỉ bị ẩn khuất không thấy được. Phần này mới quan trọng hơn chứ.

Bây giờ đây từ Thiên ân cho chí đạo hữu chỉ thấy xây dựng Hội Thánh mà không thấy xây dựng bản thân. Bản thân chính là nguyên liệu kiến tạo. Nếu nguyên liệu không có thì lâu đài cũng không thành. Muốn cho thành để trả nợ với thời gian kỷ lục, mà dùng cây tạp, gạch sống, vôi ẩm, ngói mục, có cát rồi cũng làm trò chơi cho gió thổi vèo.

Ngay bây giờ người có trọng trách là người Thiên ân từ Chánh, Phó Trị Sự cho chí Giáo Hữu phải là phần tu kỹ. Thường xuyên phải tinh tâm thân, dọn sạch lòng

riêng, bỏ điều sân dục. Chị em hòa hiệp xa gần thương yêu đừng nên dị nghị phê phán vô trách nhiệm mà phải xây dựng lẫn nhau.

Hôm nay các vị Lễ Sanh được về đây dự hội và dâng lễ Phật Mẫu các món cúng phẩm gì? Nếu chưa phải hòa thân thì còn chi quý nữa!

Sau khi các hiền muội về lại nơi địa phận mình nên nhớ lời Thánh Nương mà khởi chí phấn tâm tu thân hành đạo. Một năm cố gắng thì Hội Thánh hoàn thành, chính mình cũng được một kỳ công xứng đáng. Không nên bê tha trì trệ như các ngày qua.

Các hiền muội chưa được nắm cái giá trị đạo đức vì phần đời lớn hơn phần đạo. Lời nói của vạn vật, người nghe không được. Lời nói của Thánh, người nghe chưa thông. Người muốn thành Thánh, người phải làm Thánh. Nếu không làm được Thánh thì mong sao thông ý Thánh.

Hôm nay Bàn Đạo nhắc lại lời đã dạy năm xưa về phần thành lập Hội Thánh Nữ Phái chưa đem ra thi hành. Các hiền muội nhớ rằng Thầy đôi phen muốn phé nhưng nhờ Hội Tiên Thánh cầu xin, thì ráng mà tiến tới.

Cơ khảo đảo đương hoành hành, nên nhớ là kỳ thi hội. Nếu muốn tính xong một bài tính đó thì làm sao? Không lẽ lấy bài ra đọc, cần phải lấy trí mà suy. Nhưng muốn cho trí được sáng tỏ thì lòng phải thanh tịnh, đừng hoảng hốt rối loạn, mà cần đoán xét, chớ để dưng rồi bị chước quỷ võ về sa vào tội lỗi.

Bản Đạo cho biết một năm khảo thí mới được một quý mà thôi. Phải gắng công hồi hướng tu học mới tránh được cơ nguy. Đừng hấp tấp đoán định cho ý mình là thánh mà trái với cơ Trời. Khổng Tử xưa thông minh trong thiên hạ mà năm mươi tuổi mới biết mạng Trời, ta làm sao nói đó là nhằm là rõ.

Sau đó Đức Quan Âm duyệt lại bản phong thánh nữ phái và trả lời một số vị bạch hỏi. Sau đây chỉ ghi câu trả lời:

- *Chư hiền quên thánh ý rồi chăng?*

Khi làm được việc sáu tháng mới điểm danh và ban phẩm. Nếu trong sáu tháng ấy không xứng đáng thì cho về chức vị cũ.

Đây đã điểm rồi cả, nhưng làm sao cho những vị cầu phong học qua lễ lối hành chánh. Nhớ cho khéo, không bị khảo nữa. Những vị Lễ Sanh già hay bất lực đã phong trước, vẫn tôn trọng về quyền pháp mà không giữ hành chánh, đưa về thánh thất mà tùy đó phân công.

- *Không sao cả. Thánh ý giữ nguyên, còn việc thay đổi tùy thời tùy việc.*

- *Cười... Tại sao Đông Phương Lão Tổ và Lý Giáo Tông ký Nghị Định rồi, chắc các hiền cũng nghĩ đến điều đó. Có Người nhúng tay thì lo gì. Dù đến 15 tháng 10 không có, Hội Thánh vẫn ban hành.*

- *Việc đi Sài Gòn: Bản Đạo nhắc lại kỳ thi. Việc đó phần lớn ở trên các hiền. Đương hay không đều như*

tâm định liệu. Còn về thánh ý, có làm có được, không trở ngại. Nhưng Bản Đạo nói cho mà hiểu, lệnh ra không phải không biết trước, nhưng cũng vẫn ra, để làm chứng lời tiên tri mà thôi.

- *Thọ phong: Phải có đại diện Lương Đài thì đâu cũng được.*

- *Hội Thánh nhớ lời Thái Bạch không? Nếu giao quyền cho Người, thì để Người chọn lựa. Bên Hội Thánh chưa duy nhất thời nên lấy chúng ý mà làm. Nhưng quyền pháp không bao giờ nói chúng ý cả. Lúc Hội Thánh chưa thành tài lần đức, vì vậy mới đưa ra hội nghị mà bàn thảo quyết định, chớ ngày mai là trên nói dưới nghe, dưới gọi ân đức. Đôi khi chúng ý lợi gấp trăm lần thánh ý, mà chỉ tạm thời, còn thánh ý thấy xa nên sự thành công vạn đại.*

- *Đạo luật: Thiếu ngoại giao. Bản Đạo nói có hai Chương Quản nhúng tay rồi mà.*

- *Bừu Chương: Còn chín chương. Về hình số chưa bàn được, vì bị khảo thí mà hỏng đi. Vậy chờ ngày khai cơ sẽ tiếp. Bây giờ ban hành về phần Lý, Hình. Còn Số thì để lại, hay để nói còn nữa.*

Bừu Chương các hiền cố gắng, vì duyệt bài phải cầu cơ [không phải chấp bút] mới trọn điển.

- *Thọ phong: Tùy đương sự.*

- *Trần Châu: Thôi, Bản Đạo cho Hội Thánh trần phù vào.*

-Việc hành chánh: Sẽ dạy chung bốn cơ quan. Phổ Tế sẽ nói sự truyền đạo giữ đạo.

Đàn cơ Tý thời ngày 01-9 Đinh Dậu (Thứ Tư 23-10-1957), Đức Hộ Đạo Thiên Quân (tức tiền bối Hiệp Lý Trần Nguyên Chất) giảng dạy:

Hộ trì Tông Đạo dựng Trung Hưng
Đạo pháp lần ba rạng cõi Đông
Thiên mạng trọn tin tu chứng vị
Quân phân quyền sống hưởng ân hồng.

Bản Quân chào chư Thiên ân, chư đạo hữu. Giờ này Bản Quân được lệnh Kim Tinh lâm đàn báo tin giờ thiêng liêng chấm dứt cơ đàn của đợt Chính Cơ Lập Pháp.

Đợt Chính Cơ Lập Pháp đến đây là hết nhiệm kỳ sứ vụ để chuyển qua giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp, là tượng thể nhị nguyên cần nguơn lâm tượng. Giai đoạn này còn phải trải qua nhiều kỳ giáo hóa, mà cũng ứng vào năm thành hình của cơ thống nhất.

Nhắc lại ngày Ban Thánh Thể là một ngày quan yếu của Trung Hưng Đạo Pháp mà quý hiền huynh, hiền tỷ, chư đạo tâm quên lời đã uống huyết tình mạch đạo.⁽³⁾ Hôm nay bước vào đầu truông, ai cũng thấy cả một sự

⁽³⁾ Xem thánh giáo ngày 01-10 Bính Thân (Thứ Bảy 03-11-1956): “Chén nước phép này Bản Đạo vâng lệnh Chí Tôn đem trao cho chư hiền để chia nhau mà cộng ưu cộng lạc, gọi là phép Ban Thánh Thể.”

khó khăn, rồi không còn nhớ lời dạy bảo để chia sớt giúp đỡ nhau thì làm sao trọn tình đồng đạo. Cũng chưa chắc mình đủ đảm đương cái thân của mình nơi dĩ định.

Hôm nay Bản Quân đến nói qua về phần hành pháp.

Hành pháp là gì?

Hành là thời gian trôi dọc. Pháp là không gian chông ngang. Thời gian thì hay biến hay hóa. Biến hóa mà liên tiếp nối nhau, xưa qua nay lại. Pháp là không gian tổ hợp của sự biến chuyển mà thành hình. Dù nhỏ dù to cũng là vô ngã.

Pháp đã vô ngã thì hành cũng vô thường. Vô ngã, vô thường thì vũ trụ này kết cấu bởi sự biến chuyển mà hư, đem ra để hòa với vô cực hợp lại để ứng với vạn căn. Thì hành pháp là cơ ứng đối theo thời, không nên chấp nệ mà không hòa cùng Tạo Hóa.

Muốn hòa cùng lẽ Đạo, phải nhắm trên vô thường vô ngã mà nhập Niết Bàn. Niết Bàn là góc ở tịch tịnh mà ra. Người được chứng quả ấy phải đồng đồng vắng lai, thường thường thanh tịnh.

Mỗi buổi đời tiến sang là mỗi thời thay đổi. Thay đổi của thời gian thì không gian do đó mà thay đổi. Thay đổi như thế là thay đổi ở hình thái sắc không, chớ thời trung lúc nào cũng bình hành thủ nhưt. Nếu không theo thời mà cố chấp lấy thời cũng là bất trí.

Như vắn quốc âm có nguyên âm, phụ âm để ghép

thành tiếng thành bài. Muốn ra giọng ra lời phải thêm vào năm dấu. Bây giờ có kẻ cho năm dấu đó là phiền phức mà muốn bỏ đi để thêm các chữ vào cuối tiếng để khỏi mất công gì đó.⁽⁴⁾ Nhưng có thay chữ bỏ dấu, thì cũng là nếp là xôi. Cũng có kẻ muốn bỏ luôn chữ đó vì viện lẽ xưa kia không có mấy chữ đó mà nhân loại vẫn thái bình, nhân dân hiền đức. Ta nên nghe bề nào phải hơn?

Không dùng dấu để thế chữ thành tiếng thì cũng đành rồi. Ngặt vì hiện nay sự phổ thông văn tự ai ai cũng dùng năm dấu mà khởi âm. Nếu bỏ năm dấu đi thế bằng chữ, xáo trộn một việc vĩ đại mà thời gian cũng phải vô cùng, điều ấy khó làm. Có làm cũng một số người mà quá câu kỳ mà thôi. Còn bỏ chữ thì đi lại bảo nhau, chuyển nhau bằng lời nói, việc ấy cũng dễ, vì thời kỳ khoa học, có nhiều máy truyền thanh, nói một chỗ người nghe mười phương. Có một điều, cho người có quyền nghe mà không quyền nói. Cười... Cũng một điều nữa khó hơn, nói mà không ghi chép lại thì nói theo mây theo gió, buông luôn việc làm lấy gì bảo đảm.

Vì vậy Bản Quân muốn Hội Thánh cần suy nghĩ trong khi đề đạt chủ trương. Cũng đành rằng pháp vô ngã vô

⁽⁴⁾ Có lẽ Ôn Trên nói tới việc thay dấu huyền bằng chữ F (mà / MAF), thay dấu hỏi bằng chữ R (má / MAR), thay dấu ngã bằng chữ X (mã / MAX), thay dấu sắc bằng chữ S (má / MAS), thay dấu nặng bằng chữ J (mạ / MAJ). Quy ước này áp dụng trong cách gửi điện tín (telegraph) tiếng Việt.

thường là pháp hữu vi hữu hạn, người xuất gia lúc nào cũng triệt để phá hoại cái giả để kiến thiết cái chơn. Nhưng ở đời nếu ta chấp quá cái chơn thì sinh ra bệnh tệ lậu mà kết quả là giả.

Kỳ ngưng cơ này Bản Quân nhắc lại, ngày nào khai cơ tùy Hội Thánh. Nếu có đủ điều kiện, theo bài lý giải của Quan Âm mà ghép thành hình thể. Nói rõ hơn, chưa thể tiến đến bỏ năm dấu mà thành văn được đâu. Luôn luôn phải nương dựa vào đó để lập pháp, mà cũng không thể bỏ văn tự, dùng máy nói mà phổ thông đâu.

Việc Hành Chánh: Hội Thánh sẽ có một cuộc đại hội để bàn định kế hoạch tiến hành. Nếu ngày nào công việc quá khó khăn thì cũng được theo nguyện lực mà thiết cơ đàn cầu xin chỉ dạy. Ngày bói rỗi đến nơi, cũng được họp nhau đến Hiệp Thiên Đài cầu Thầy bố điển. Còn công việc từ nay trở đi theo các thể thức quy định trong thánh giáo hay Nội Quy mà y hành, giữ sao cho liền li thánh hình Đại Đạo.

Đây cũng một sự giải quyết tạm thời để cho gần xa nhất trí mà thôi. Chi chi cũng phải có Thầy và nhờ Thầy soi dẫn. Trong bước tu hành còn kém phải cần dùng cơ bút để học hỏi. Dùng cơ bút phải có đức tin mới tương quan được bền chắc. Dùng cơ bút để làm lợi khí cho danh vị cá nhân thì còn hại còn nguy. Nên cẩn thận!

Việc hành chánh tùy thời mà thu gọn tổ chức, để cho nhơn sanh có điều kiện sẽ hay. Việc làm đáng ra hôm nay sẽ dạy nhiều điều, phải thay đổi theo thánh ý, nhưng

Đức Giáo Tông thấy không lợi mà đình chỉ phần chỉ đạo cơ quan để bổ hóa tâm linh giữa nhau khỏi điều trở trặc.

Việc cầu phong hay hành pháp: Tùy Hội Thánh theo quyền hành mà định liệu. Nhưng đã dâng lên thì Tiếp Văn Pháp Quân nhận đệ về Ngọc Hư, bất cứ bản nào mới đây hay dâng lúc trước. Chờ đàn Khai Cơ Giáo Pháp sẽ định vị.

Việc tịnh viên Phước Thiện: Kỳ hồng ân sớm được đón tiếp cơ thủ nhất huần châu cũng là duyên phận lắm. Muốn huần châu đắc vị, phải quy y Tam Bảo, hành trì ngũ giới cho tinh thì việc tu luyện cũng không khó mấy.

Quy y là trở lại, trở lại với Thầy, với Hội Thánh, với chư Thiên ân đạo hữu. Một lòng tín ngưỡng tin thờ quyền pháp tối cao. Đặt mình dưới Tam Bảo là chiêu thân tu học.

Phần giới: Không sát sanh, trộm cắp, tà dâm, rượu thịt, nói láo. Điều ấy Bản Quân tưởng không ai còn mơ vọng nữa, vì đã hiểu đạo, mộ tu. Nhưng bước lên một tý nữa là cảm chỉ hung bạo (sát sanh) không nên bóc lột (trộm đạo), chớ để thói nát xã hội (tà dâm), đừng làm mất thăng bằng (rượu thịt) đừng ngoa ngôn (vọng ngữ) thì việc tu mới bảo toàn cho giang sơn nòi giống.

Hành pháp Phước Thiện: Tạm thời đợt này chỉ đạo bằng các động tác hành, trú, tọa, ngọa, thiền, giới, quán tâm, điều khí, chủ lục căn, hòa nhị nguyên điển lược, rồi sẽ lần hồi tiến lên cho đến chỗ thủ trung quán nhứt, tập xuất thần ngọa trụ căn cơ.

Về pháp Tứ Bửu: Phần của hành chánh không phải việc của thiện nhơn. Vì vậy muốn luyện Tứ Bửu pháp là để mà tu nội giới, chớ không phải hành công lập trụ, nên cũng không cần yếu, tùy ban giám thị.

Ai đã vào nhà tịnh mà được truyền y bát thì được thọ pháp. Bát đây để dùng vào việc sau, lúc huần châu lấy cửu khúc linh đơn sẽ dạy.

Vậy, tiếc vì Đức Ngộ không đến bằng lời mà các vị tịnh viên không được nghe Người chỉ giáo, nhưng luôn luôn có Người ngự hộ bằng điển quang. Ráng tin nơi Người mà làm theo lời Người đã dạy từ trước.

Phước Thiện rồi đây sẽ được tu nhiều pháp cao hơn, mà cũng chứng quả không phải tầm thường, vì lòng thành mà được.

Khóa chức sắc Phước Thiện là chức sắc tự lập vị mình, quyền hành chính đáng. Thế mà nhiều người không ưng qua Phước Thiện để đi Hành Chánh, có ý nói có quyền hơn. Cười... Quyền là sự yêu thương chớ phải quyền là lời dọa nạt dẫu. Mà Phước Thiện mới là có quyền. Quyền ấy mới là thực sự của đạo pháp.

Vậy ngày gần đây Đức Huỳnh Chơn Nhơn giải về ba chương Phước Thiện, các hiền mới thấy sung sướng. Dù chưa thành đạo cũng như nhập Niết Bàn. Cười... Phước Thiện là một cơ quan cả phần tạo thế, độ hồn thì cơ bí mật nằm nơi Thái Đạo. Vậy ráng lên! Việc tu nhiều đó, sau rồi ban giám thị sẽ chỉ dẫn.

Lấy đạo y trần điển.

Việc hành đạo đường xa: Tùy tiên liệu. Đến nơi sẽ có lệnh dạy, rồi coi đó mà làm. Việc nơi này chờ một kỳ đàn nào đó sẽ dạy và do đại hội quyết định.

Việc Nội Quy, Bảo Chương: Làm xong đưa ra Hội Thánh duyệt rồi ban hành. Tùy trình độ mà liệu định, châm chước.

Việc ban giám thị: Cần khảo cứu thành lập đồ hình thiết trụ pháp môn thì được phép cầu cơ xin học hỏi. Sự ấy không xâm phạm quyền Hội Thánh thì Hội Thánh tùy đó mà quyết định.

Việc từ nay đến thanh minh thì giữa Thiên Nhơn sẽ có bàn định phân quyền và liệu phương mở đường duy nhất.

Còn các việc như Phổ Tế thì đã được nhiều sự bố hóa. Coi đó mà làm. Để sau sẽ lý giải ba chương về Ngọc phái, khai thế, trị thế.

Vì còn trong quái Phục ☱, cần đưa cho đạo hữu một tâm hồn yên lặng che giấu. Cây nhờ hút tinh lực mà sống, chứa sinh lực mà phát hiện thân lớn nhánh to, đơm bông trở trái. Sinh lực đó là quái Phục, hào dương còn nằm dưới đất. Nằm đó mà mầm non dương đương phát hiện.

Nhưng Phục chỉ là món quý của người hiền đức tu hành. Còn kẻ ưa danh mến lợi thì cho Phục là yếu nhược, nên Phục phải chuyển thành Sư ☵.

Sư để oai sát phạt. Phạt sát quá cũng không bằng lòng, nên muốn ai cũng như ai, nhắc lên làm Ty ☱.

Mà Ty là chia. (...) Ty là nước trên đất (Thủy Địa Ty). Nước trên đất ngập cả cái đẹp cái chắc, làm cho rêu rác nổi lên. Rồi đây sẽ có một trận gió to thổi tới xua cả nhơ bẩn rác rêu mà nước cũng phải rút hết, thì mới lòi đá to cây cứng.

Nước trên đất là nước lụt mới tẩy uế hết bao nhiêu thói nát nhơ bẩn trên gò đống làm cho đất đai sạch sẽ. Nên đổi lại là quẻ Địa Phong Thăng ☶ để bình Phục làm Thăng, rồi đổi Thăng về Phục.

Các đệ nhớ nghe! Sư rồi đến Ty. Ty là nước. Nước rút tới gió to. Nước là gì? Gió là gì? Lụt rồi đến bão. Vậy ráng đề phòng. Gặp lụt có thể tránh nước được, mà gặp bão không thể tránh gió được nghe. Phải chống đỡ cột rường cho vững, nhà cửa mới còn.

Dạy đến đây cơ gỗ, Đức Hộ Đạo Thiên Quân viết: “Hiền nào muốn hỏi chi?” Sau đó Ngài trả lời các vị bạch hỏi:

- Về Tam Hội Lập Quyển: Y theo Tòa Thánh. Nhưng về phần ta tạm thời hành pháp thì theo ý đệ cũng phải.

- Tương quan theo ba Hội Lập Quyển thì Hội Nhơn Sanh phải đưa ý nguyện rồi Hành Chánh soát xét đưa lên Thượng Hội ban hành cho Hội Thánh. Mà Nhơn Sanh hay Hội Thánh không đồng ý thì cần đưa ra Vạn Linh quyết nghị số phiếu trong lúc đó. Hội Nhơn Sanh

cử một ban giám nghị. Hội Thánh cử một ban giám nghị, Thượng Hội cử một ban giám nghị, ba hội đồng nhau. Tỷ như một Giáo Hữu thay cho ba ngàn Lễ Sanh, hay một Chánh Trị Sự thay cho ba mươi ngàn phái viên. Ví như vậy.

- Tam Hội Lập Quyền còn rất nhiều ý khác hơn nữa. Như Hội Vạn Linh phải phục tùng quyền thiêng liêng Tam Giáo, mà Tam Giáo cũng dưới quyền Chí Tôn. Còn Hội Thánh hay Thượng Hội chia làm ba phần: Phần tư pháp, phần hành pháp, phần pháp chánh. Quyền hành định liệu theo một nghị định nào, sau này sẽ biết.

Hiện đệ hiểu rằng bản Nội Lệ này làm để truy chứng việc làm và sự hiểu biết của giai đoạn Trung Hưng mà thôi. Sau đây còn 3x3 chương Đạo Pháp sẽ lý giải ba cơ quan thì chừng đó bản Nội Lệ còn phải theo lần đà tiến mà thay đổi

- Phản Pháp Chánh: Người cũng dùng mà chưa đúng nghĩa. Sau sẽ có một kỳ lý giải chữ đó.

Sau ngày lễ Khai Đạo, đêm 15 rạng 16-10 Đinh Dậu (Thứ Bảy 17 rạng Chủ Nhật 18-11-1957), Đức Tiếp Văn Pháp Quân giảng cơ tại Trung Hưng Bửu Tòa vào Tý thời:

Tiếp lời cầu nguyện lệnh ban ra
Văn số trình lên Tam Giáo Tòa
Pháp đạo Trung Hưng vậy bạn thánh
Quân tâm cộng hiệp mở lần ba.

Bản Quân chào chư Thiên ân, chư hiền đạo tâm nam

nữ. Giờ này Bản Quân thừa lệnh Ngọc Hư đến cùng quý Thiên ân để nói rõ thánh ý.

Đáng ra hôm nay chưa được lệnh của Tòa Tam Giáo ban ơn khai cơ bố điển. Nhưng vì việc cầu xin, Lão Tổ trình thánh giáo Lý Giáo Tông ban nơi Thiên Lý mật đàn về việc chỉnh cơ chuyển đạo. Vậy chư hiền ráng đợi một vài tháng nữa sẽ tiếp ân giáo pháp. Thầy và Tam Giáo ra lệnh cho Trung, Nam một sứ mệnh để chư hiền Thiên ân lên đường cùng nhiệm vụ ngày mai.

Hội Thánh đã hân hạnh bước qua thời Lâm ䷊. Pháp đạo có phần sáng tỏ hơn. Thời Lâm tuy được hai hào dương biểu thị nhưng cũng còn nằm trong thể đại hàn buốt giá lạnh đồng bao chặt nội thể Trung Hưng. Nếu như Hội Thánh ta bình tĩnh cố gắng nhẫn nhục thì cũng không còn bao nhiêu ngày sẽ đến tiết xuân ấm áp.

Nghĩa là hiện nay trong và ngoài đã có phần tương ứng của thể quân tử giao Lâm. Vì vậy mà Hội Thánh ta phải cho một số vào Nam để thiết lập chánh pháp Trung Hưng xiển dương quyền đạo, để chuộc lại danh nghĩa bị trào lưu làm lem ó. Chư hiền vững tâm, có Thầy sắp đặt.

Ngày mai chư hiền vào Nam đã có sẵn Khâm Sai của Thầy chờ đợi đón tiếp. Và Thầy đã ban cho hai bộ phận thông công truyền nhập điển quang vào nội bộ các chi phái để xây dựng quyền đạo mạnh lên.

Bây giờ các bản Nội Quy đã vạch và đưa ra đại hội để xét duyệt, còn bao nhiêu điểm chưa được thanh thỏa,

theo đề nghị thì Bản Quân đã đệ trình qua Tam Giáo được sự đồng ý chấp thuận. Nhưng phải chờ ngày đàn Khai Cơ tới trình duyệt và tạm thi hành trong hai năm, rút kinh nghiệm rồi bổ khuyết để ban hành trong Ngũ Chi Đại Đạo.

Về đối phẩm của chức sắc bốn cơ quan cũng đã ấn định rồi. Như Lễ Sanh không phải là Lễ Sanh ban ân, không vào hàng quyền pháp. Còn nơi này Hiệp Thiên Đài, chức sắc tối cao là ba chi đại diện. Bảo Quân cũng như Cửu Trùng Đài Phối Sư ba phái để quyền Hội Thánh Trung Hưng, sau năm năm Giáo Hội duy nhất thành lập còn phải chỉnh đốn nhiều. Bây giờ quyền để lập pháp mà thôi.

Hôm nay Thầy và Tam Giáo soi chiếu nhiều, nên Hội Thánh có phần nhẹ nhàng, chớ kỳ khảo thí này rất tinh vi trọng hệ. Qua năm thì kỳ tổng duyệt ghê gớm. Toàn đạo bởi đó mà ngã nhiều, mà cũng nhờ đó, cơ thống nhất được kết tụ nhiều hơn duyên để trưởng thành chánh pháp.

Hôm nay Bản Quân được vui mừng, chư Thiên ân đã dâng lễ mừng Khai Đạo rất long trọng. Thầy sung sướng trông vào chúng ta. Ngôi tòa ngự của Thầy là đó. Sự thương yêu lòng tha thứ là công việc của Thầy. Bởi vậy người sứ mạng phải nhanh nhẹn sáng suốt ngăn ngừa cơ khảo thí.

Sứ mạng ở đâu Thầy ở đó. Thầy đã cho ai thì nấy có quyền. Ai tự bỏ tự chê thì quyền ấy trở về người chân

thành tận tín. Sự ban phong kẻ nào không nhận, kẻ ấy thiệt thòi, đã làm trở ngại bước tu mà còn phạm phải hồng ân là khác. Bản Quân chỉ có lời khuyên.

Việc phong thưởng còn chờ đàn xuân sẽ chỉnh đốn lại.

Việc đợt tịnh sau kỳ Đông Chí không biết chư hiền đủ điều kiện để đón tiếp ân điển không, vì công việc nhiều và ngày tịnh cũng dài e không làm tròn. Đông Phương Lão Tổ xin Tòa Tam Giáo chờ kỳ sau. Chư hiền nghĩ sao?

Công việc tiến hành sắp đến rất bề bộn mà người thiếu. Cơ bút càng giảm ít lại, phải cần tịnh dưỡng nhiều đặn đón tiếp Thánh Linh mà hành sự. Dù cơ bút có, mà tâm Thánh Linh không có cũng khó hoàn thành sứ mạng.

Các hiền nếu không có cơ hội tập hợp một chỗ, nên chia thời giờ trong những ngày hành đạo để tịnh dưỡng mà cầu lấy ân điển, tiếp lấy Thánh Linh. Nếu thiếu thanh tịnh thì cơ khảo thí khó bề tránh được.

Kỳ tịnh này sẽ lý giải phương tu của Đại Đạo để tổ chức giáo quyền. Phần tu có hai lối:

1. Y khoa.
2. Giáo sĩ.

Y khoa thực nghiệm tìm các nguyên bệnh trong thân thể để tự chế tình dục tham vọng vô minh. Trong hội Thánh ta sau này có phòng y khoa về phương diệt dục.

Nghĩa là phương tu ngày nay khác hơn trong đơn kinh. Đơn kinh chỉ chuyên trị về tinh thần, mà tinh thần bị mê dục là gốc ở thể chất khí huyết không điều hòa. Vì vậy mà gồm hai phần là khoa học tôn giáo duy biểu. Sẽ lý giải chương 4 về pháp môn tu tịnh.

Đây Bản Quân nhắc lại ngày 03 tháng Giêng khai cơ và Thầy đến gia phong cho hai Quyền Phối Sư. Vậy Hội Thánh sẵn sắc phục, bông châu. Bông trắng nhụy vàng, bông trắng nhụy đỏ.

Đán ngày ấy thọ phong luôn, còn Quế không tiện về được thì tạm bái mạng sau sẽ về Hội Thánh thọ phong. Việc làm y theo thánh ý của Giáo Tông.

Chư hiền cần đơn giản bộ máy các cấp được gọn gàng hay. Nên xúc tiến công việc Phước Thiện, Phổ Tế để xây dựng cơ sở nhơn sanh.

Lo phát hành được tờ tạp chí thì có lợi trong giai đoạn chỉnh cơ lập pháp ở các chi phái.

Chuẩn bị cho một bộ phận vào Nam hiệp đồng cùng văn phòng ngoại giao đặt kế hoạch liên giao và xây dựng cơ sở để giao tiếp những vị có sứ mạng cộng đồng nhiệm vụ.

Về thông công thì để đó cho Thầy vận chuyển bộ phận Hiệp Thiên Đài cũ mới. Sau ngày khai cơ Liên Hoa đi được thì vào đó Thầy sẽ sắp đặt đặng xúc tiến công việc chỉnh đốn bộ phận Hiệp Thiên Đài.

Việc ở Trung cũng còn nặng nề lắm. Hội Thánh nhắm đó mà phân định công tác. Làm thế nào được lòng Thầy. Không nên vì ý riêng làm trở ngại bước đạo. Bản Quân xin kiếu.

Đến đây ngọn cơ lại gõ mạnh, chao đi chao lại mấy bận rồi viết tiếp:

Vân du thiên ngoại hưởng thanh nhàn
Trung đạo tu hành thoát thế gian
Tử đệ gắng công hành pháp nhiệm
Giáng thẳng long hổ luyện kim bàn.

Bản Đạo chào chư Thiên mạng, chư đạo tâm.

Giờ này cõi hạc đón xuân
Vẳng nghe cầu khẩn men chân đến đàn
Thấy chư sĩ vái van cầu hỏi
Lão vui lời để gọi đôi câu
Hợp tan máy Tạo nhiệm màu
Giáng thẳng pháp đạo ai hầu biết cho
Đời bể khổ mau lo trở bước
Cõi Tiên bang thanh phước an hòa
Thẳng đường nhắm tới Long Hoa
Cửa Trời mở rộng có Cha đón chờ.

Người sứ mạng lúc đi lúc về đều có sự định đoạt của Thầy. Sự nghiệp cứu đời như nấc thang nhiều nấc, bước tới không bước lui, kẻ trước tiến người sau cũng tiến. Vì vậy trong một khoảng đường vô tận, không lúc nào vắng người hành lễ lại qua. Vì như dòng nước trên nguồn đổ

xuống, đổ mãi không ngừng. Nước ngược xuôi muôn hạt liên miên nối tiếp thành dòng. Kẻ ở ngoài thấy tưởng không thời gian quá khứ.

Thầy đã sắp sẵn một sự mâu vi. Kẻ thừa Thiên lãnh đạo cứ thung dung vui với lẽ Trời, không một điều phải lo sợ. Bàn cờ nước bí phải thí mã thí xe rồi thắng trận cuối cùng của ván cờ tàn ở nơi con tốt. Lẽ ấy là thường.

Làm đạo phải lấm công phu. Trở ngại càng nhiều thì giá trị của bậc Thiên ân mới nên tài Tiên Phật.

Giọng còi Thiên sứ đã rền vang
Gọi kẻ thành công bước xuống hoàn
Về cõi thanh nhàn an dưỡng tánh
Là ngày trọn vẹn cõi Tiên bang.

Bước đạo từ đây trở đi, chớ hiển cứ vững tin nơi quyền pháp của Thầy đã trọn trao cho sứ mạng. Dù gặp thiên nan vạn nan cũng quyết thắng một đường. Người Thiên ân đừng nghĩ cái thân riêng rẽ mà coi là tương quan với khối đại ngã từ bi, lo cho muôn việc hoàn thành, đừng sợ bước đời gai góc.

Hôm nay Bản Đạo ghé qua đây để nói qua đôi việc mà Bản Đạo đã được lệnh của Lý Đại Tiên mời từ lâu. Vậy nhớ kỹ mấy lời này: Vân tán nguyệt minh.⁽⁵⁾ Bản Đạo gởi cho hiền hữu Sơ Thanh một bài kỷ niệm, nhớ ghi lại lúc ở Vân Tiêu Động.

Bầu trời u lệ sặc tang thương
Cạn chén ưu tư thẳng bước đường
Lánh mối Thiên cơ khai thể đạo
Công thành nhẹ bước lại Tây phương.

Lấy chén thanh thủy, Bản Đạo ban pháp lành để giải cứu bệnh tình, gọi câu tri kỷ.

Đàn cơ sắp có. Chớ Thiên ân đợi lệnh sẽ hiểu thánh ý. Vì Bản Đạo hôm nay ghé vào để đứng với sự hứa hẹn và chia sẻ tình tri giao bạn cũ.

Thôi, Bản Đạo chào và chúc cho Hội Thánh toàn cõi thành công, sớm hoàn thành sứ mạng. Bản Đạo thăng.

⁽⁵⁾ Vân tán nguyệt minh 雲散月明: Mây tan trăng sáng.

CHÍN

Hội Thánh đã đón nhận phần giáo pháp trong thời khai cơ qua cơ bút. Phần nhiều thánh giáo do chư Thiên Đò Trung Bảo về dạy. Các hướng đạo ngày đêm nghiên ngẫm ứng dụng hành theo; còn những vướng mắc, khó khăn cứ chờ tuần tự sẽ bạch hỏi trong các đàn cơ.

Đức Cao Tiếp Văn cho biết đến ngày 03-01 Mậu Tuất (Thứ Năm 20-02-1958) mới có lệnh khai đàn tiếp tục giáo pháp. Trong suốt giai đoạn sau lễ khánh thành Trung Hưng Bửu Tòa, Hội Thánh mở các khóa học ổn định nhân sự. Những chức sắc nòng cốt ở tại Hội Thánh không nhiều. Sự vụ nặng nề đè trên vai hai vị Giáo Sư Thượng Chí Thanh và Thái Sơ Thanh.

Các đàn giáo pháp của Ôn Trên từ ngót năm tháng qua là nguồn thánh huấn thiết cần cho nền đạo Trung Tông. Việc xiển luận giáo pháp này phần lớn cũng do hai vị Giáo Sư. Về Hiệp Thiên Đài là bộ phận phò loan và Thừa Sứ Hồ Tân Sinh. Đích đến, đường đi và cách đi đều được Ôn Trên chỉ dạy rõ, nhưng một nỗi khó là con người.

Quả thực, về nhân sự bị chi phối quá nhiều phương vị. Các chức sắc trọng nhiệm thì sinh hoạt trong Nam, lo xoay xử tài chánh, lo liên giao, ngoại giao... Số chức sắc tại Hội

Thánh phải phân công, phân nhiệm, tính toán cho bề thế Hội Thánh có bộ mặt xứng đáng là Hội Thánh công vụ sứ đồ, lo kết tập kinh điển, thọ trì pháp môn, tổ chức liên tục các khóa tu học, lập nội quy, nội luật. Nhất là Bửu Chương Pháp Đạo, thật sự chưa có một chỉ dẫn nào rõ ràng để kết tập. Rồi còn phải chia các bộ phận xúc tiến công việc Phước Thiện, Phổ Tế. Về xây dựng cơ sở nhân sinh lại phải kiêm nhiệm chức vụ các Đầu Tỉnh Đạo.

Việc đưa người vào Nam hiệp đồng với văn phòng ngoại giao đặt kế hoạch liên giao và xây dựng cơ sở để giao tiếp với hướng đạo có sứ mạng cộng đồng nhiệm vụ thì Giáo Sư Thượng Chí Thanh và đồng tử Liên Hoa đã thi hành nhưng không kết quả.

Bấy giờ đang vào mùa Đông. Ôn Trên ban lệnh ngưng cơ đến ngày 03-01 Mậu Tuất (Thứ Năm 20-02-1958) mới khai cơ tân xuân. Các chức sắc Hội Thánh tạm thư thả một thời gian. Mỗi người đều cảm thấy bồi hồi về những lẽ đạo tình người trên con đường sứ mạng. Thật là hun hút xa xôi với bao nhiêu hứa hẹn và bao nhiêu chông gai thử thách còn mắt, bại thành.

Nhân trong giai đoạn thư thả này Giáo Sư Thượng Chí Thanh và Thừa Sứ Hồ Tân Sinh cố gắng nghiên ngẫm về Bửu Chương Pháp Đạo, soạn lục thánh giáo, lập từng mục, từng chương. Còn các chức sắc khác thì nghiên cứu về lãnh vực Phước Thiện, Phổ Tế, Minh Tra, Hành Chánh... Tất cả đều cố dùng tâm tuệ mà hiểu, sắp sẵn những gì còn khúc mắc chờ kỳ khai cơ đến để bạch trình.

Thượng Giáo Sư Trần Nguyên Chí ngày đêm ưu tư nghiên cứu nội dung các thánh giáo đã tiếp nhận trong kỳ Khai Cơ Giáo Pháp với tinh thần trách nhiệm của một sứ đồ. Đặc biệt về Bửu Chương Pháp Đạo, tuy đã có những hé lộ cho thấy và có lệnh kết tập, nhưng thật sự còn rất mơ hồ về cái khuôn vàng thước ngọc này.

Vào những ngày đông giá, cái lạnh miền Trung tương đối khắc nghiệt. Giáo Sư Chí cảm thấy hơi khó ở trong người, nhưng vẫn miệt mài với công việc, không có gì đáng kể. Nào ngờ vào đêm Giáng Sinh (Thứ Ba 24-12-1957, tức 04-11 Đinh Dậu), Thầy đã triệu hồi bậc sứ mạng về với hàng ngũ Thiên Đò. Thượng Giáo Sư Trần Nguyên Chí đột ngột quy thiên làm cho Hội Thánh vô cùng bối rối, nhất là đối với Thái Giáo Sư Như Sơ – người đồng vị đồng nhiệm. Những nỗi đạo tình người như bức màn mịt mờ vây quanh Hội Thánh. Tất cả chức sắc đều như thất thần trước sự ra đi của một bậc công vụ sứ đồ đang lúc cùng chung trải tâm trường cho cơ giáo pháp.

Hội Thánh tổ chức lễ điều tang Thượng Giáo Sư tại Trung Hưng Bửu Tòa trong thốn thức nghẹn ngào. Nhất là phần viếng tế của Tỉnh Đạo Quảng Nam và Thành Đạo Đà Nẵng đã làm cho rừng người áo trắng quỳ trước linh tọa nước mắt chảy dài theo từng dòng văn điệu:

Kính thưa Hội Thánh lưỡng đài,

Trong bầu không khí bi cảm hôm nay, chúng em xin thay mặt chư Thiên phong chức sắc, chức việc các ban ngành và toàn thể đạo tâm nam nữ thuộc các thánh thất trong Tỉnh

Đạo Quảng Nam và Thành Đạo Đà Nẵng, xin phép Hội Thánh, chúng em được tỏ bày đôi dòng tâm khảm cùng giác linh Anh Lớn Trần Thượng Giáo Sư trước cảnh Thánh phàm tách nẻo, Tiên tục đôi nơi. Cúi xin Hội Thánh từ bi chứng giám.

Kính thưa giác linh Anh Lớn,

Cơ đạo Trung Hưng, thuyền té độ đều tay, cơn gió tấp trời đông ảm đạm, khách trần hoàn trào lệ áng mây trôi.

Ôi! Than ôi! Anh Lớn ôi! Trong vòng thánh địa Trung Hưng tráng lệ, dưới cảnh trời đông áo não u sầu, nhìn linh tọa trang nghiêm của Anh Lớn thật lòng chúng em chi xiết quần quai đau thương!

Đã đành rằng hồng trần là bể khổ, sống thác ấy lẽ thường, hơn nữa bậc Thiên sứ đi hay về đều là Thánh mạng, song tưởng đến tiền đồ Đại Đạo, nào nội giáo vô vi, nào công truyền phổ độ, trên đường đầy ngăn trở, ma nghiệt buộc ràng, màn vô minh chưa quét sạch.

Chúng em vẫn biết bước đạo luôn luôn được ân điển của Thầy và các Đấng thiêng liêng soi dẫn, song với cõi ác trược này thiếu người đưa đường chỉ lối, điều khôn dại, lẽ thiệt hư biết nhờ ai dạy bảo. Với nhiệm vụ tu kỹ độ tha, hoàng pháp lợi sanh, biết cùng ai bàn bạc.

Kính thưa giác linh Anh Lớn,

Kể từ ngày cơ đạo chuyển về Trung, nhờ công đức cao dày của quý Anh Lớn hướng đạo khai sáng, trải biết bao

sóng gió dập dồn, thuyền té độ đường như lênh đênh trên biển cả.

Ôi! Than ôi! Trái mấy phen khảo thí, bao trang sử bị hùng, Anh Lớn đã cùng chúng em đọc đi đọc lại nhiều rồi, than khóc nhiều rồi, và đành thỉnh Thiên an mạng lo tiếp tục hoàn thành sứ mạng người xưa, tô điểm sự nghiệp cứu thế của các bậc tiền nhân lưu lại.

Riêng chúng em còn thấy Anh Lớn tháng ngày khỏe mạnh làm trụ cột cho chúng em, chung lo mọi công việc đạo đương bề bộn, thật chúng em thâm mừng vô hạn. Nào ngờ hôm nay, Anh Lớn sớm phục lệnh Thầy, an nhàn cảnh tịnh, bỏ chúng em bơ vơ nơi cõi thế này, không một lời trần trối.

Ôi! Anh Lớn ôi!

Trăng đầu óc còn hình mừng tượng
Áng mây chiều ẩn dạng phong nghi.

Kể từ đây, tìm đâu thấy người anh kiêu mẫu, một hướng đạo kiện toàn. Tuy pháp thể Anh Lớn yếu đuối, song tinh thần luôn luôn khỏe mạnh. Anh là một bậc hướng đạo hy sinh, không kể đến đời tư, quyết thoát tục ly gia, mưu hạnh phúc đời đời cho nhân loại. Anh là một con người học rộng hiểu sâu cả Tam Giáo kinh điển, triết lý Đông Tây. Anh là bậc chân tu đầy nhiệt huyết, hùng tâm hùng lực, nêu gương đạo đức nguyện dấn thân sanh qua bờ giác. Với bản thân, rất đơn giản, cố thực hiện đạo lý Thánh Hiền. Với gia đình, rất mực hiếu kính hòa thân, xử tròn nhơn đạo. Với quốc gia

xã hội, làm tròn bổn phận công dân, giữ vững lập trường, xây nền hạnh phúc hòa bình cho người được hưởng. Với Đại Đạo, luôn luôn tích cực phục vụ nhơn sinh.

Lúc sanh tiền, Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn đã đặt nhiều triển vọng vào Anh Lớn trong công cuộc cứu thế Kỳ Ba. Anh Lớn đã thực hiện được đức hy sinh, tình bác ái, gương giải thoát hoàn toàn. Anh Lớn đã từng bị bắt bớ giam cầm dưới thời Pháp thuộc, Nhật thuộc... Khi được tự do, Anh Lớn đã vội nêu cao đức tin, làm nòng cốt cho đám nhơn sinh trong cơn khói lửa toi bời.

Ngày sóng gió tạm yên, lễ đoàn tụ chan chứa tình linh sơn. Kẻ Bắc người Nam, kẻ ở nhà người vừa khỏi ngục, gặp nhau đàm đạo hân hoan. Anh Lớn đã đem lại một nguồn sinh lực dồi dào cho toàn đạo. Kế đến, lễ truy điệu các Thánh tông đồ, khởi động đạo pháp làm sóng dậy từng môi con tim. Đi song song với công cuộc Chính Cơ Lập Pháp, xây dựng hàng ngũ đạo đồ y theo chơn truyền chánh pháp, Anh Lớn đã làm tỏ tường thánh ý về cơ chế ba phái, bốn cơ quan. Khi Khai Cơ Giáo Pháp, các khóa đào tạo chức sắc, chức việc, chúng em được diễm phúc hầu nghe bao lời giảng giải của Anh Lớn. Còn giai đoạn xây dựng Thánh Đền cũng như thành lập Hội Thánh, nào nội vụ, nào ngoại giao, Anh Lớn đã tích cực hy sinh, có lúc ăn không ngon, ngủ không yên...

Ôi! Anh Lớn ôi! Người như thế, tài năng đức độ như thế, Anh Lớn không xin Thầy ở lại điều dắt chúng em còn đang non yếu. Anh Lớn ôi! Chẳng bệnh hoạn bao nhiêu, mới hơn

bốn mươi tuổi đời mà đành quy khứ. Chúng em ân hận không hầu hạ cơm cháo thuốc thang để tỏ tình linh sơn cốt nhục trong muôn một.

*Trông chiếc quan tài, tưởng đến tiền đồ, chan chứa lệ.
Nhìn ngôi Đền Thánh, tin nơi sứ mạng, vái van Thầy.*

Ôi! Anh Lớn ôi! Kể từ đây, trên đường thiên lý lặn lội với phong trần, chúng em đành vắng xa Anh Lớn. Thiếu hẳn một người anh đáng kính đáng yêu làm hướng đạo dẫn đường chỉ lối.

Giờ này, trước linh tọa Anh Lớn, chúng em xin cúi đầu kính dâng lễ mọn, đốt nén hương lòng cầu nguyện hương hồn anh được cao siêu thiên giới. Và xin anh luôn âm hộ trợ cho chúng em vững bước trên đường tu công lập đức.

Chúng em xin đồng lòng hứa nguyện:

- Dù ở đâu và dù hoàn cảnh nào, chúng em cũng vượt qua khó khăn trở ngại bên trong cũng như bên ngoài, noi gương sáng của Anh Lớn còn chói lọi, xử tròn nhiệm vụ tu kỷ độ tha, làm xong sự nghiệp của quý Anh Lớn còn dở dang để lại.

- Quyết bảo thủ chơn truyền chánh pháp tận độ Kỳ Ba. Cùng Hội Thánh hoàn thành sứ mạng Trung Hưng Giáo Pháp, thống nhất Giáo Hội, phổ độ quần sinh, xây nền đại đồng hạnh phúc tại thế gian và xuất thế gian để ngày gặp lại Anh Lớn trước mặt Thầy sẽ vui mừng đã làm xong sứ mệnh.

Kính thưa giác linh Anh Lớn,

Ân đức cao dày, bút mực còn trong lời lẽ hẹp.

Đạo Trời sâu rộng, non sông như cũng khóc buồn chung.

Thật chúng em đau đớn quá! Biết nói sao cho hết nỗi buồn thương. Trong giờ ly biệt hôm nay, chúng em xin bộc bạch mấy dòng thơ đại, cúi mong giác linh Anh Lớn chứng giám.

Phụng duy thượng hưởng.

Di hài của Thượng Giáo Sư Trần Nguyên Chí được an táng tại khuôn viên thánh thất Trung Thành cũ (kiệt 8 Hoàng Diệu).

Mặc dù biển cố quá lớn lao, quá đau thương, nhưng rồi Hội Thánh cũng phải sẵn sàng theo thánh lệnh lập đàn cơ khai xuân vào Tý thời ngày mùng 3 Tết Mậu Tuất (Thứ Năm 20-02-1958). Đức Cái Thiên Cổ Phật (Quan Thánh Đế Quân) giảng dạy:

*Cái nghiệp nhơn sanh vẫn nặng oằn
Thiên ân quyền pháp sớm lo toan
Cổ kim vẫn một xuân đi lại
Phật Thánh lần ba chớ môi mòn.*

Lão chào chư Thiên ân chức sắc lưỡng đài. Chào chư nam nữ toàn đạo.

Hôm nay ngày khai cơ nhằm tiết xuân tam dương khai

thái, phân lập tam quyền, thì bước đạo sẽ tiến qua một giai đoạn sâu rộng hơn. Giai đoạn này bước qua thời Càn nguyên tượng nội quái, là ngày Khai Cơ Tận Độ đã ban ba chương đạo pháp, coi đó mà làm. Nếu Hội Thánh không thấy gì chướng ngại lòng mình thì sẽ tiếp trọn luôn chín chương Khai Minh Bửu Pháp.

Hôm nay Thầy đến cùng Hội Thánh lần này ở cùng con cái Người cho đến ngày mãn kỳ Đạo Nghị Định số 3.

Trong thời kỳ ban Nghị Định, Đức Giáo Tông đã thấy trước ngày mai đây sẽ gặp nhiều trở ngại, khiến cho nhiều vị đại Thiên ân cũng phải thối bước trên đường sự vụ. Nếu Thầy không hằng lân mẫn từ bi, nhóm con cái của Người sẽ lọt vào tay chúa quỷ.

Thời kỳ Nghị Định Lão cầu nguyện sao chư Thiên phong chức sắc và đạo hữu phải luôn luôn đặt mình trong pháp đạo, tôn quyền trọng vị mà lo tu học lập công. Ba năm sau nữa sẽ vào Hội Long Hoa mà dự ngày Khai Cơ Thành Đạo. Nếu ai không tuân lời thì đừng trách Lão không lời nhắc nhở.

Đàn Ngộ mai, nhị vị Thiên ân Quyền Phối Sư bái mạng thọ phong lãnh bửu pháp nhiệm quyền hành chánh. Vậy Hội Thánh hôm nay có người lãnh đạo sau trước đã thành cơ chỉ. Phải lập đài thệ nơi án Ngũ Lôi, đến Hiệp Thiên Đài mà thọ pháp (nhận châu). Vị Quyền Thái Giáo Sư, Thầy đã có ý ban thưởng tại thế này để đến vị thiêng liêng dễ bề hành pháp.

Đàn thượng nguơn Thầy ban sắc phong cho Thượng Giáo Sư Trần Nguyên Chí và cũng trong ngày ấy để Người nhập cơ chào mừng toàn đạo. Cũng ngày này sẽ nói về việc hành đạo giáo pháp hai năm Tuất, Hợi và sự mẫu nhiệm cần biết để thấy trước mà đề phòng, đặt mình nơi quyền pháp đạo. Ngày này sẽ nói việc thành lập Hội Thánh Nữ Phái và điều kiện hành sự.

Đàn ấy chia làm hai việc:

1. Việc công truyền.
2. Việc bí nhiệm ban bửu pháp. Hiểu thánh ý và sắp đặt.

Vậy giờ này Thầy giá lâm. Toàn đạo có mặt được đến trước triều bái Chí Tôn và tiếp ân khai cơ. Nửa giờ sau chính đàn tái cầu.

Thôi, Lão chào mừng toàn đạo ngày khai cơ tân xuân Mậu Tuất được thành công trên cơ tổng dượt. Lão cầu nguyện ban ơn.

TÁI CẦU THẤY CÁC CON.

Thầy mừng các con.

Ngọc thường giỏi luyện giá nên xuân
Hoàng bệ Thầy lo mãi nhắc chừng
Thượng hạ môn sanh tu bửu pháp
Đế đàn thống lãnh cứu quần dân.

Thầy miễn lễ. Các con an vị.

Giờ này Thầy đến để ban hồng ân cho mỗi con được hòa đồng cùng khí xuân dương đương thịnh mậu mà cương kiện bước tu, kiên trì cùng sứ mệnh.

Năm nay giờ khai cơ Thầy để đầu Dần cuối Sửu với một ý nghĩa dương cương đương thịnh đạt của thời Lâm vượng tiến. Thế đạo từ đây có phần tốt đẹp hơn. Nghĩa là các chi phái trong Tam Kỳ Phổ Độ đã chuyển hướng về nơi quyền pháp chính pháp lần ba.

Nơi đây Thầy lại trao sứ mệnh cho các con. Phải lên đường cùng nhiệm vụ cần cấp. Các con cứ vui vẻ và yên tâm. Luôn luôn bên cạnh có Thầy và các Thiên Đò bảo hộ. Mặc dầu đang quanh co lầy lội chông gai, các con khá cẩn thận đặt dè lượn bước theo khúc đời mà làm xong sứ mệnh.

Đã đành việc khó người thường mà lại đến một nơi có quyền có trí thì phải sợ phải e. Nhưng các con hằng thấy người tông đồ các giáo phái đã làm được nhiều việc phi thường bởi đức tin và lòng Thánh Linh hằng ngự. Thế thì hôm nay Thầy gấn nhiệm vụ vào các con là ban ngôi vị cho Hội Thánh nơi này. Ngày mai đây các chi phái sẽ về cùng pháp đạo tận độ của Thầy mà được việc là ở người các con làm sáng danh nghĩa Đạo. Các con mỗi đứa tuân y lời Thầy.

Năm nay các con dù đi dù ở, dù muốn dù không, cũng không dễ gì chọn lựa. Các con đều chung trong nghiệp

khổ của đời. Nếu tránh đường này cũng xoay ngõ nọ. Chạy sao khỏi nắng của trời hạ gắt gao. Nếu mệt nhọc mà được công nên việc, hơn là cực khổ mà chẳng được ai thương. Vậy các con tu tiến mạnh lên. Ra công giúp giúp Đạo, nỗ lực đôi năm để rồi hoàn thành sứ vụ Trung Hưng. Các con tin và nghe Thầy sẽ thành công và được cứu trọn vẹn.

Ngày nay Thầy lại gia phong cho Hội Thánh Tông Đạo Truyền Giáo hai Quyền Phối Sư. Hội Thánh sẽ lần tới Chánh Phối Sư để trọn quyền sửa đương cơ đạo. Các con thấy đó là một hồng ân chung cho kẻ khuất người còn. Ấy cũng là Thiên cơ.

Các con biết sao được sự mầu nhiệm của Thầy. Các con có tài lẫn đức cũng không thể làm được những điều phi thường của sứ mạng Trung Hưng, phải cần sự hộ trì bên cạnh của các Thánh Thiên Đò. Số ấy cũng để làm môi giới giữa các con và các con ở những nơi sứ mạng khác.

Các con cần có Thiên Đò. Thiên Đò là người của khối Trung Hưng quyền pháp tách ra làm một việc mầu nhiệm hơn để quy hồi thánh thể.

Các con được Thầy gấn gửi thương yêu, chẳng những đưa nên mà dù đưa hư cũng luôn luôn tha thiết tận độ. Vì vậy các con được còn ở mãi cùng Thầy. Các con không có thầy và Thiên Đò bên cạnh thì sao chịu được sự quả trách hành phạt của Tam Trấn chấp Thiên điều.

Lý Bạch hằng xin Thầy trọn quyền chấp chánh để chấp pháp mà buộc tội, để phân minh chánh tà, chân ngụy. Thầy thấy các con còn non nớt, nghiệp chướng còn nhiều, không nỡ cho phép để Người hành sự. Nếu y pháp luật thì sự lừa lọc còn lại bao nhiêu. Mà các con phần đông thì Thiên ân cũng bị giữ ra ngoài thánh thể. Vậy các con gắng tu.

Nơi này thành lập Hội Thánh phần đông các con thiếu tin sức mình và thánh ý.

Các con là một nhóm bé nhỏ sanh sau, thì có sánh so sao được cùng các nơi có trước là đàn anh lãnh đạo. Hôm nay các con làm những việc để quy phục mọi người về chánh pháp, các con đâu dám mà cũng không tin. Nhưng không tin thì không bao giờ thành sự.

Các con cũng không lãnh hội được thánh ý đã lý giải trong ba chương. Các con suy nghiệm xuân là mùa đầu đương thịnh vượng làm chủ vạn vật, thế đương rất cương kiện uy nghi. Nhưng xuân không phải thành linh mà có. Bắt đầu từ trong thể KHÔN cực thịnh là tiết đông thiên mới tượng sơ hào. Hào dương còn lờ mờ trong bóng tối của buổi giá hoành hành thì Đông Chí là mầm móng của xuân. Tại sao các con không tin quẻ PHỤC là nguyên nhân của CÀN tượng?

Các con được Thầy soi dẫn thế đạo hôm nay đã thành LÂM, không ra ngoài thì bị nạn. Cũng như hạt giống tượng mầm không phá được vỏ ngoài thì hạt giống bị ảm.

Hội Thánh các con hôm nay phải thời đại hành Hiển long tại điền, tất kiến đại nhơn. Các con thế lớn ra làm những việc lớn, thế nhỏ ra làm những việc nhỏ. Nghĩa là người chưa xuất gia tập giải thoát. Người giải thoát rồi lo gánh nợ quần sinh. Xã đạo thì những nhóm trong gia đình phải gánh. Hội Thánh thì các họ đạo phải chuyên lo.

Năm nay các họ đạo mỗi tỉnh y như cũ mà hành pháp. Từ Giáo Sư chịu trách nhiệm về phương diện quyền pháp sứ mệnh.

Các chức sắc Hiệp Thiên Đài có bốn phận đến tận các cơ sở hành pháp của chức sắc mà kiểm soát lại phương tu lối tịnh và nói qua quyền pháp sứ mệnh của người Thiên ân. Tại Hội Thánh thì lưỡng đài hỗn hợp mà phân công trong lúc thiếu người. Về quyền hành thì ai giữ phần này. Nội bộ chỉ có hai việc:

1. Hành pháp: Mỗi cấp hành pháp lo giáo hóa, sửa đương, nhắc nhở đạo tràng tu học giữ đạo, hành đạo, không nên mở rộng tổ chức, nghĩa là làm sao ai cũng được tu trọn vẹn.

2. Bảo Pháp: Truyền thụ các pháp môn duy nhất, coi giúp đỡ chư đạo tâm và chức vụ làm tròn bốn phận giữ đạo, truyền đạo. Trong nội bộ, hay người ra ngoài cũng làm hai việc ấy.

Các con hiểu chưa? Nghĩa là Hiệp Thiên Đài lo việc bảo pháp tiếp cơ; Cửu Trùng Đài lo hành pháp xiển dương chánh đạo.

Về bốn cơ quan và nữ phái, sẽ dạy sau ngày rằm.

Các con y hành theo Nghị Định. Có gì sẽ nói thêm. Ngày ấy [đại diện mỗi cơ quan] đến Hiệp Thiên Đài mà tiếp lệnh.

Rằm là đàn chung cho Hội Thánh tại Cửu Trùng Đài sẽ cho các con biết mọi việc. Còn sứ mệnh vào Nam, vào đó lúc nào thấy trở ngại sẽ dạy. Bây giờ cứ chuẩn bị lên đường. Tùy các con định liệu ngày khởi hành, nhưng không quá thanh minh.

Việc chức sắc năm nay buộc phải công phu tịnh định cho nhiều để tránh bớt cơ khảo đảo.

Thầy y lời các con nguyện một năm ba kỳ đàn vào tam nguyên được thiết lập tự do theo pháp đạo. Nhưng một điều các con có tiếp được chín chương Bửu Pháp thì mới có thể Khai Cơ Tận Độ, bằng không nhiệm vụ các con không đạt đến sứ mệnh trung hưng.

Thầy tùy duyên cũng tùy nguyện mỗi con mà độ. Nhớ rằng tổ chức phải được vững chắc, liên lạc phải mau chóng, trên dưới được đồng đều tin tưởng để bảo vệ chánh pháp. Còn không được vậy, lúc biến loạn khó khăn phải dùng cơ bút mới trấn tĩnh được nội bộ.

Thôi, Thầy ban ơn mỗi con. Các con nên nghiệm lời Thầy. Xuân năm nay Thầy đã dạy năm ngoái rồi. Xuân là vui ở cảnh chớ chưa phải ở tâm. Vậy xuân tâm các con nên giữ mãi đừng xao.

Thầy chào mỗi con.

Đàn khai cơ tân xuân, Ôn Trên đã ổn định trước nên Hội Thánh chuẩn bị khá chu đáo. Ngoài các chức sắc tại Hội Thánh còn có khá nhiều chức sắc, chức việc và bổn đạo các thánh thất ở Quảng Nam về hầu.

Lần lượt qua lời Đức Cái Thiên Cổ Phật và Thầy chỉ dạy, ai ai cũng thấy lẽ huyền nhiệm mịt mờ không sao lường được. Cơ đạo đến thời Lâm, thời của “Hiện long tại điền, lợi kiến đại nhân”, thời của “đại hành”. Thế mà Thầy lại thu Giáo Sư Thượng Chí Thanh về hàng ngũ Thiên Đò. Với vị trí của hai Giáo Sư như đôi cánh đại bàng nay chỉ còn một. Giáo Sư Thái Sơ Thanh làm sao có thể vững dạ đảm đương, vững tay sứ mệnh.

Trong cảnh xuân mới, nhiệm vụ mới mà cộng lực bị cắt giảm, Giáo Sư Thái Sơ Thanh cố gắng vượt qua tất cả, sắp đặt mọi việc, chuẩn bị cho đại lễ Thánh Đán Chí Tôn mừng 9 tháng Giêng. Không biết có phải vì quá buồn và quá lo mà Giáo Sư lại ngã bệnh. Tưởng đâu chỉ là bệnh cảm mạo thời khí, nào ngờ vào đúng ngày lễ Đức Chí Tôn thì Anh Lớn trút gánh nợ quần sinh, buông tay sứ mệnh, rời Hội Thánh hữu hình, theo chân Thượng Giáo Sư về hàng Thiên Đò Trung Bảo.

Toàn Hội Thánh như đen kịt màu tang tóc trước tổn thất quá lớn lao. Tinh thần các chức sắc suy sụp nặng nề. Nhưng rồi cùng nghiệm lại lời Thầy vừa dạy đàn khai xuân để cùng chung vai, chung gánh nối tiếp hành trình:

Các con thấy đó là một hồng ân chung cho kẻ khuất người còn. Ấy cũng Thiên cơ. Các con biết sao được sự

màu nhiệm của Thầy. Các con có tài lẫn đức cũng không thể làm được điều phi thường của sứ mạng trung hưng. Phải cần sự hộ trì bên cạnh của các Thánh Thiên Đồ. Số ấy để làm môi giới giữa các con và các con ở những nơi sứ mạng khác. Các con cần có Thiên Đồ. Thiên Đồ là người của khối Trung Hưng quyền pháp tách ra làm một việc màu nhiệm hơn để quy hồi thánh thể.

Và câu thánh giáo của Đức Cái Thiên Cổ Phật:

Vị Quyền Thái Phối Sư, Thầy đã có ý ban thưởng tại thế này để đến vị thiên liêng để bề hành pháp.

Hội Thánh đành ngậm ngùi trước sự an bài của Thiên ý, lo sắp đặt hậu sự. Tang lễ của Quyền Thái Phối Sư được cử hành bên linh sàng cô Giáo Sư Thượng Chí Thanh. Ôi, một bên đèn hương thôn thức, một bên nghẹn ngào nuốt lệ khầu đầu. Mỗi lòng người thấm sâu tình tử biệt qua lời điệu vãn:

Kính thưa giác linh Anh Lớn,

Hôm nay, một ngày xuân mới mẻ, chúng tôi, toàn thể Thiên phong chức sắc, chức việc Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài có ngờ đâu phải chịu một cái tang đau buồn. Mới đó, Giáo Sư Thượng Chí Thanh vừa chào Thầy, lòng chúng tôi đang vô cùng đau đớn thì hôm nay Hiền Huynh lại nổi gót lên Tiên.

Hiền Huynh ôi! Nhà đạo kể ba mươi ba năm Khai Cơ Giáo Pháp, thuyền đạo trải bao cơn sóng dập gió dồn. Chúng ta đã từng ném mật nằm gai, chung mùi tân khổ rờn rã bao năm đặng đặng. Hôm nay kẻ đi người ở đã

phải nhọc lòng, hưởng gì âm dương đôi ngã, kẻ mất người còn, làm sao khỏi trăm đoạ tơ vò khi tình nhân gian chật hẹp!

Hồi tưởng lại giác linh xưa, công đức đủ đầy, đạo hạnh viên mãn. Mỗi trang sử đạo Trung Châu là một trang sử của Hiền Huynh buổi sinh tiền đã góp công xây dựng.

Chúng tôi xin kính cẩn đứng trước linh sàng mà bộc bạch tâm sự với Hiền Huynh ít nhiều quá vãng.

Hiền Huynh ôi! Đất linh khí sinh người hào kiệt, quả Thiên ý không sai. Ai người dân Việt lại chẳng biết những tài ba phát khởi của đất Trung Châu mà chính Hiền Huynh là kết tinh của đôi chân tình Nghệ Tĩnh.⁽¹⁾

Vốn sinh trưởng trong gia đình nghèo khó, Hiền Huynh đã từng sống cái sống cố cùng mà cảm thông bao trạng huống của thời đời đen bạc. Hiền Huynh là con một được nuông chiều quá độ, mà tuổi thanh niên của Hiền Huynh là tượng trưng cho một thế hệ ngang tàng đã chiếm trọn nửa đời người. Hiền Huynh là một tấm gương phản chiếu sự giác ngộ vô song đặt trên cả mọi quyền năng thế tục. Còn gì hạnh phúc bằng biết cái biết của Thái Tử Tất Đạt Đa, thương tình thương của Chúa Jê-sus Christ, để thức tỉnh người đời đi đến chỗ giác ngộ cao siêu.

Hiền Huynh ôi! Kể từ ngày cơ đạo Trung Châu phát triển, công đức của Hiền Huynh cũng bắt đầu từ đó cho đến bây giờ. Hỡi Hiền Huynh không sao quên được có

⁽¹⁾ Thân sinh của Quyền Thái Phối Sư là người Nghệ An.

Giáo Sư Nguyễn Quang Châu, người đã tiến dẫn Hiền Huynh vào cửa đạo ngày Nguyên Đán Ất Hợi (1935). Từ ấy đến nay, hai mươi lăm năm đằng đẵng, Hiền Huynh không một phút dừng chân. Dòng đời dù khúc khuỷu, nẻo đạo dù chông gai, Hiền Huynh vẫn nêu cao cờ dũng liệt. Nắng hạ dù gắt gay, mưa đông dù xối xả, Hiền Huynh vẫn một dạ thờ Thầy, vì nhân sinh mà trải bao lao lý hiểm nghèo.

Thánh tịnh Thanh Quang, cơ sở đầu tiên của nhà đạo miền Trung là do Hiền Huynh chung tay xây dựng. Thánh thất Từ Quang, một ngôi chùa tranh làm nền móng cho cơ phổ độ chính là ngôi nhà của Hiền Huynh hiến cúng.

Hiền Huynh đã phát nguyện xả thân hành đạo, bất kể gian nguy vào tù ra khám...

Hiền Huynh ôi! Những tháng ngày năm Ất Dậu (1945) Cái ngày hồi sinh của nhà đạo, ngày mà quý hướng đạo trở về qua bao nhiêu năm an trí, tù đầy trong lam sơn ám khí, nước độc rừng thiêng dưới thời Pháp thuộc. Nhưng rồi pháp nạn dập dồn, chiến tranh tiếp diễn. Cùng với sự lánh cư của người dân, Hội Thánh đã lập sở nông Phước Hội mà chính Hiền Huynh đã góp công lao nhiều nhất.

Chúng tôi làm sao quên được những đêm sương mờ che phủ, những buổi mai uất khí xông trời, đến những khi lặn lội núi rừng cùng các bậc hướng đạo tiên bối. Biết bao gian khổ trong buổi loạn ly, non sông cát bụi. Khi nhân dân diên đảo, đất nước điêu linh thì khối linh sơn càng thêm khắng khít... Chúng ta đã sống trong tình thương Thượng Đế, mà cái uy lực vô hình của Đấng Cha Chung

nhân loại đã làm cho kẻ thương đời chân thật nhiều lúc ngậm đắng nuốt cay, mà vẫn an nhiên tự tại.

Hiền Huynh ôi! Hẳn Hiền Huynh không quên cái ngày thoát vùng nguy hiểm trên đường về Hội An cùng cố Giáo Sư Nguyễn Quang Châu, gió mưa lạt lỏi, để cảm nghĩ đến ngày mai còn nhiều cam go trắc trở.

Thượng Đế cũng đã thấu rõ công đức của Hiền Huynh đối với nhà đạo như thế nào sau buổi đoàn tụ vui vầy, bắt đầu một giai đoạn mới, nên đã ân phong cho Hiền Huynh phẩm Giáo Sư để tiếp đến thời Khai Cơ Giáo Pháp. Hiền Huynh là người được On Trên riêng chọn nhập tịnh để thọ trì tâm pháp đầu tiên.

Từ ấy đến nay, sứ mạng trung hưng thầy giao phó cho Hiền Huynh cùng chúng tôi đã bao phen chung lưng đấu cật. Ngôi Trung Hưng Bửu Tòa được xây dựng do công phu, công quả, công trình của toàn đạo mà chính Hiền Huynh đã đổ lăm tài lực vào đó. Một cơ sở mới mẻ tượng trưng cho tinh thần phấn chấn của đạo tâm đứng sừng sững giữa thành phố Đà Nẵng.

Hiền huynh ôi! Nhìn vào cơ đồ Đại Đạo hôm nay, chúng tôi không khỏi ngậm ngùi trước cảnh tử biệt sinh ly đã đành mà phần trụ cột đã mất đi phân nửa.

Hỡi ôi! Mây khói bơ thờ, nước non hiu quạnh, trước sau Thánh Hội kể có bao người. Thế mà Hiền Huynh lại rời chúng tôi ra đi! Thú Non Bồng thanh thản nhưng hẳn Hiền Huynh không khỏi đoái tưởng lại chúng tôi còn lặn độn với

thế đồ. Đạo Trời bao la mà quyền năng tài lực còn khiếm khuyết, biết cùng ai khuya sớm luận bàn!

Trong giờ phút này hay từ bao lâu, bên kia cõi Thiên Đình cao vợi, có ánh hào quang chiếu diệu khắp bầu trời. Hẳn các vị Thiên Đò đang họp mặt trong pháp nhiệm Thầy Trời mà nhìn xuống thế gian, để rồi ngẫm lại buổi sinh tiền đã nói với chúng ta những gì, đã phát nguyện ra làm sao, mà hẳn dù còn dù mất cũng không hề phôi pha được.

Hiền Huynh ôi! Buổi họp mặt cuối cùng để tiễn Hiền Huynh ra phần mộ, chúng tôi tin tưởng Hiền Huynh lúc nào cũng còn bên chúng tôi mặc hộ âm phò để cho cơ đạo đến buổi vinh quang, một ngày nào quy nguyên hiệp nhất.

Than ôi! Rồi chúng ta lại còn gặp nhau những khi tâm hồn thanh tịnh để cùng dắt dìu nhau đến cõi đại đồng, đạt thành chí nguyện bình sinh.

Chúng tôi xin đốt nén hương lòng theo làn khói tỏa, trong mùi trầm nhang nghi ngút nơi đây, kính dâng giác linh gọi là khối tâm thành kính cẩn tạm biệt cuối cùng.

Kính xin giác linh chứng chiếu.

Di hài của Quyền Thái Phối Sư Nguyễn Như Sơ được an táng song song với ngôi mộ Giáo Sư Thượng Chí Thanh tại khuôn viên thánh thất Trung Thánh cũ, kiệt 8 Hoàng Diệu. Hai ngôi mộ này đến năm 2011 được Hội Thánh cải táng về Thánh Lâm Phước Địa – nghĩa trang chung của Hội Thánh Truyền Giáo tại Hòa Khánh.

MƯỜI

Hội Thánh Truyền Giáo tại Trung Hưng Bửu Tòa như con thuyền đang trong cơn mắt cả người đứng mũi và người bẻ lái. Về phần vận chuyển vô hình thì hầu như không có gì chướng ngại. Tất cả đều như được vạch sẵn, đều như tuần tự, cái gì đến là đến, cái gì đi là đi. Tất cả đều “như thị”. Vào Tý thời ngày 15-01 Mậu Tuất (Thứ Ba 04-3-1958), Hội Thánh lập đàn. Đức Ngô giảng dạy:

*Ngô tâm thanh tịnh hiện kim đơn
Minh đạo tòng cơ độ chúng nhơn
Chiêu tụ đệ huynh vầy một cõi
Mừng vui chung sức việc lo tròn.*

Bản Đạo chào chư Thiên Đò, chư đạo tâm nam nữ.

Giờ này Chí Tôn giá ngự Bửu Tòa ban phong Thiên vị cho TRẦN NGUYỄN CHÍ. Bản Đạo vui mừng và có lời cùng Hội Thánh.

Bản Đạo từ thọ lệnh Chí Tôn đến đây trao truyền chánh pháp về phần tâm giới hầu cho chư Thiên ân vey đủ pháp quyền ra trang hướng đạo để tròn sứ mệnh trong lúc trung hưng. Nhưng thời gian trôi qua, xét lại trên phần công phu tu học, chư Thiên ân thiếu chơn thành, thiếu chí nguyện để cho ma chước tà quyền lộng

lên làm rầy nội bộ. Bản Đạo rất đau lòng. Các chi phái bên cạnh Hội Thánh cũng vì trông vào pháp tướng hữu vi tranh giành nhau từ chỗ đứng nơi ngôi, ý tình chao đảo, lời nói gây nhiều tai tệ.

Bản Đạo đến cùng các Thiên ân đã nhận làm thầy khai thị tâm linh dựa theo cơ chính pháp lập quyền Giáo Hội trao cho hai yếu quyết thành công là tam gia tương kiến, tứ tổ quy căn. Tam gia dựa theo thể tam đài phân lập. Tứ tổ dựa theo bốn cơ quan. Thế mà chư Thiên Đò ít ân cần ôn luyện, suy gẫm pháp môn. Thời gian cứ trôi qua, chư hiền cứ trừ trừ nhác nhóm làm sao thực hiện được câu cứu mình cứu người mà hoằng dương chánh pháp.

Tam gia tương kiến đắc trường sanh
Tứ tổ quy căn thành chánh pháp
Chư hiền ôn luyện đắc kim đơn
Thế giới hòa bình dân chủ mục
An toàn Giáo Hội pháp Trung Hưng.

Hôm nay Bản Đạo ước sao chư hiền đồ đi đến ngày bá nhật công linh và toàn đạo đi đến nơi sơ thiên trú quan. Mỗi thánh thất các ngày đàn lễ toàn đạo về đầy đủ chơn thành châu lễ Chí Tôn. Trước giờ đó, đạo hữu quỳ hương tụng kinh sám hối. Chư Thiên ân quyền pháp đọc bài Hồng Thệ và tụng kinh Cảm Ứng buổi mai. Nếu đọc nghĩa kinh càng quý. Các bài Hồng Thệ chọn một để làm đường lối chung cho đạo pháp. Bửu pháp luyện châu cần được cù bị và kiểm điểm công phu. Hành Tứ Bửu

cũng phải có con mắt chung của Hội Thánh lưu tâm. Các phương tu cũng thế. Bản Đạo nhân đàn này ra lệnh cho Hiệp Thiên Đài ban bí pháp Đoạn Căn bằng khai thị trong giờ hấp hối, pháp hôn cầu trong lúc thành hôn. Điều ấy trước khi ra đi cầu đến Bản Đạo ba mươi sáu ngày để giao thông quyền mật.⁽¹⁾

TRẦN NGUYỄN CHÍ hôm nay Bản Đạo đã đem về động phủ, truyền thụ pháp môn sau này làm Thiên Đò chủ phòng tịnh thất. Vậy Bản Đạo nói cho Hội Thánh được biết, còn sự thành bại do lòng giữa nhau.

Bản Đạo ban phước lành, chư hiền thành tâm tiếp giá.

TIẾP ĐIỂN THẤY CÁC CON.

Thầy mừng các con.

Ngọc quý thể nào giá mới cao
Hoàng ân sắc tứ phải làm sao
Thượng căn đạt đạo là sao trẻ
Đế lệnh truyền ra phải thế nào?

Thầy rất đau lòng cho mỗi con trong kỳ thi sắp tới. Bài vở chưa ôn luyện thì làm sao chiếm lấy kỳ công. Chánh pháp Trung Hưng ở nơi sứ mệnh Tông Đạo Truyền Giáo các con. Thầy hằng lân mẫn dạy khuyên,

⁽¹⁾ Đồng tử Liên Hoa đã thọ và luyện hai pháp Đoạn Căn và Hôn Phối nhưng chưa truyền.

lui tới bao phen nhắc bảo công việc tiến hành, thế mà cũng không tránh phần khảo thí.

Hôm nay các con thấy đã tiến đến bước nào, hay bị thối lui trong pháp đạo? Các con cũng không vì hai vị Thiên ân Hội Thánh tịch tịnh nơi cõi thanh thiên mà thiếu tay hướng đạo.

Thầy hằng nói cùng các con: Nền Đạo hoàn thành ngày mai phần lớn là do kẻ tay bùn chân lấm, người đấng danh vị cũng ở trong đám bình dân. Thầy lại nói buổi Tam Kỳ lần Cửu Chuyển Trung Hưng để cho các con thấy thêm huyền diệu của Thầy.

Rồi đây đưa tài trí khôn lanh sẽ mai một dần, người chơn thật trọn tin thì quyền năng lại tăng huy cảm ngộ. Sao các con không tin điều ấy?

Thầy thâu hai con SO, CHÍ về cùng Thầy nơi Thiên quốc để làm cái sứ vụ mà Hội Thánh nơi đây đã vấp phạm Thiên điều.

Gần đây chư Thiên phân nản về việc cầu phong và cầu truy phong. Hội Thánh sơ sót một số linh hồn lạc ngoài Hồng Danh Thánh Vị. Chúng nó cầu nài nên Thầy cho Thái Sơ Thanh phải du Địa Quan xét lại mà cầu xin Địa Tạng Vương châm chước.

Việc đi nầy các con ráng cầu nguyện. Ngày về sẽ cho các con biết mà gặp nhau vui vầy. Việc cầu phong vì sơ suất bằng lòng phàm mắt tục, nên ba mươi sáu động quỹ vương đến cầu nài xin Thầy cho chúng nó. Nhưng lòng

từ bi lúc nào cũng lo sợ cho các con, nên đã cho Tiên Phật vãng lai hộ trì, và tiếng gọi Thiên Đồ báo tin để các con đề phòng và nên nâng mình lên Thiên vị. Vì vậy bộ Thiên ân còn phải chỉnh lọc ngày tới đây. Ngày tới đây là ngày quyền pháp phải được nâng cao, Hội Thánh phải được đề cao danh vị.

Thầy đã sắp xếp nhân sự cho Hội Thánh như sau:

Ba vị Quyền Giáo Sư (Thượng Hậu Thanh, Thái Phẩm Thanh, Ngọc Tín Thanh) lo việc Nội Chánh.

Bảo Quân Huỳnh Thanh lo việc Hiệp Thiên Đài.

Thanh Long lo thông giao Hiệp Thiên Đài ở các phái.

Liên Hoa lo phần Tịnh Đường mật pháp.

Việc Phước Thiện căn cứ vào thánh ý xây dựng sơ bộ âm no, an vui thân tín.

Phổ Tế lo đào tạo giáo sĩ, lo phổ thông trấn định tâm hồn đạo hữu.

Nữ phái thì tùy nguyện, Thầy sẽ ban ơn.

Cuối cùng Thầy ban sắc phong:

Thầy hôm nay đến cùng các con để ban phong Thiên vị cho **TRẦN NGUYỄN CHÍ** và cho nó nhập đàn để nói chuyện giữa nhau.

Thầy chiếu công hạnh tu trì và công phu trong buổi Trung Hưng Giáo Pháp, phong **Trung Đẳng Huyền Cơ Chương Pháp Hộ Đạo Thiên Quân** hay **Bảo Nguơn Khai Huyền Cơ Tuyển Tiên**.

*Còn **Vân Tiêu Đạo Nhơn** là Vân Tiêu Động của **Sơ Thanh** đến một trăm ngày sẽ thọ ân.*

Thôi Thầy ban ơn cho các con. Thầy thắng.

TÁI CẦU

***Bảo** toàn quyền pháp sớm trung hưng
Nguồn hội Long Hoa thấy đón mừng
Chơn đạo chính tu thành Giáo Hội
Tiên bang ngày ấy được vui mừng.*

Tệ Sĩ TRẦN NGUYỄN CHÍ kính cẩn tiếp ân Thượng Phụ, nghiêng mình chào mừng Hội Thánh, quý hiền huynh, hiền tỷ, toàn thể nam nữ đạo tâm được mạnh lành trong thánh thể.

Kính mời Hội Thánh và chư Thiên ân đạo hữu an vị.

Giờ này Tệ Sĩ được sung sướng nhất đời, đã thành công trên nguyện lực. Tệ Sĩ vui mừng trông vào Thánh Hội trong cơn khảo đảo mà toàn bộ Thiên ân thấy được lẽ Đạo mẫu nhiệm, quyền pháp tối thiêng liêng, nên tinh thần được bình tĩnh trước bao nhiêu cảnh huống đảo huyền (...).

Hôm nay Tệ Sĩ và đại huynh Quyền Thái Phối Sư phải đành tách rời Hội Thánh hữu hình để hòa đồng cùng Thiên sứ nơi cõi bên kia (...).

Thôi, Tệ Sĩ sẽ về luôn cùng anh em trong Hội Thánh lo lãnh phần lý giải về phương tu trong sáu mươi bốn quê, ba trăm tám mươi bốn hào. Anh em ráng cầu nguyện cùng tôi làm xong việc ấy (...).

Quý tiên bồi buổi đầu của cơ đạo Trung Tông hầu như được Thầy thu về hàng ngũ Thiên Đồ Trung Bảo để làm cầu nối với giáo pháp của bốn cơ quan và nữ phái. Nay Thượng Giáo Sư Trần Nguyên Chí thọ Thiên phong Bảo Nguồn Chơn Tiên, về vị trí Thiên Đồ, chủ phòng Tịnh Thất. Như vậy là đã đủ vai ở phần Thiên Đồ Trung Bảo hộ trì cho Hội Thánh hữu hình cả về tướng pháp và tâm pháp.

Đã đến chặng đường cùng cố hàng ngũ các cơ quan trong Hội Thánh do các Thiên Đồ giảng dạy. Tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 22-01 Mậu Tuất (Thứ Ba 11-3-1958), Đức Huỳnh Chơn Nhơn dạy về Phước Thiện:

***Huỳnh** Đạo lần ba mở độ đời
Liễu thành phước huệ thoát luân rơi
Tâm không Bồ Tát toan đưa bước
Giáng giải đôi câu tỉnh ngộ người.*

Giờ này Tệ Sĩ đến cùng chư hiền đệ trong gia đình Phước Thiện có lời tâm huyết.

(...)

Đời mắc họa vì không đạo đức, đạo đức ngoài môi. Nhơn dân trên thế giới gần ba phần tư người theo đạo, tin thờ Thần Thánh, tại sao có tai họa? Bởi vì tôn giáo chưa nhận thấy Đạo có một. Chưa nhận được con số một. Ai cũng nói mình là lẽ thật, bài xích, ganh ghét lẫn nhau, tư tưởng vô cùng tội lỗi.

Bây giờ giáo pháp trung hưng các hiền nên tránh

những điều nói trên, thung dung chờ đón ngày thánh huệ.

(...)

Bây giờ Tệ Sĩ chưa muốn nói nhiều. Đầu tiên phải thấy việc nào chính trong ba phái, bốn cơ quan. Phước Thiện, Phổ Tế làm hai thể tả chi hữu dực. Phổ Tế ngôn giáo, Phước Thiện thân giáo. Thân ngôn hòa nhất để chứng minh nói được, làm được; làm được nên nói được; nói để làm, làm để bảo tồn lời nói.

(...)

Vậy từ đây lo những việc:

- Cùng cố hàng ngũ chức sắc các cấp cho được thông công giữa nhau, hiểu phần trách nhiệm.

- Tạo điều kiện và tạo phương tiện xây dựng cơ sở thánh thất, xã đạo để bảo trợ quyền sống, pháp tu cho đạo hữu.

- Nhắm hoàn cảnh thành lập đoàn thanh thiếu niên Phước Thiện (nhưng đừng ồ ạt, vì chung quanh ta có nhiều kẻ chờ có cơ để gây tai họa).

Năm nay Hội Thánh và Phước Thiện có điều kiện cũng chuẩn bị dời luôn ngôi mộ Chơn Khai Đạo Nhơn về một thể. Việc ấy sẽ sắp đặt chung.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 23-01 Mậu Tuất (Thứ Tư 12-3-1958), Đức Chơn Giác Nương Nương dạy:

Chơn tâm tu học nguyện từ đây
Giác tình lòng ta tưởng nhớ Thầy
Nương cửa từ bi trau hạnh đức
Nương đoàn giải thoát thẳng cung mây.

Giờ này Bản Nương hân hạnh được kỳ thánh ân phục kỳ sứ mạng, được về gặp cùng chị em, tưởng còn chi vui mừng hơn nữa.

Chị em nữ phái nữ đoàn
Hữu duyên gặp Đạo thoát màn vô minh
Từ bước tu chúng mình gặp Đạo
Gặp bao phen khát đảo kinh hoàng
Hôm nay giáo lý mở mang
Trên đường nhiệm vụ lo toan từ này.

(...)

Chị em ôi! Từ ngày tôi liễu giải tâm thân về châu Từ Mẫu, được sống liền trong khối vô cực bao la, sớm động Tiên, chiều cảnh Thánh, qua Nam Hải, lại Đào Nguyên. Nương gió cõi mây, say sưa cùng ý Thánh lòng Tiên, trông lại cảnh trần hoàn chật hẹp, biển khổ đảo lộn, lăm lượn sóng xô sát nhau, hẩn học chụp nhận con người mãi trầm luân vĩnh kiếp.

(...)

Nay Giáo Hội trung hưng chánh pháp, nữ phái nơi này được hồng ân có sứ mạng chính cơ tiến sang ngày giáo pháp. Thầy Mẹ giao trách nhiệm dìu dẫn chị em cho Bản Nương, Bản Nương xin lập công trong giai

đoạn chính cơ. Ngày Hội Thánh Nữ Phái thành hình nhượng cho bậc tài đức cao quyền pháp lớn. Còn chị Bảo Thọ từ đây lãnh phận điều dắt đoàn nữ giải thoát trên phương diện tu học.

Vậy chư hiền nữ thành tâm tiếp Bảo Thọ đến để bàn công việc đạo.

TIẾP ĐIỂN

Bảo toàn quyền pháp dựng Trung Hưng
Thọ mạng khai cơ tận độ cùng
Thánh đức trau dồi xây thánh thể
Nương thuyền bát nhã thoát ba trùng.

Bản Nương chào chư Thiên ân. Chào chư nữ hiền.

Hôm nay nữ phái đã đi vào nửa phần việc Chính Cơ Lập Pháp, kẻ cũng được lắm hồng ân.

(...)

Hôm nay chị em thấy sức mình không đủ, quyền mình không linh, pháp mình chưa hiện, thời việc xây dựng Hội Thánh cũng phải hoãn lại thời gian. Thầy đã nói tùy nguyện mà ban ơn, theo đức mà đưa việc.

Hôm nay chư hiền nữ đã phát động quyền pháp chính tu hàng ngũ, thì nên tiếp tục củng cố cơ sở cho việc làm được cảm thông, người tu được tinh tấn ân cần, quyền pháp Thiên ân biết tôn trọng, thấy sự cứu chuộc là việc cần cấp. Nên làm cho nhau thông cảm và nhận định sâu rộng, tự cường tự chủ, phấn phát lên. Làm những việc

chính, giúp những việc phụ. Đừng xâm lấn quyền hành mà trái đạo. Nếu ruộng mình không lo cấy cấy, mà cấy cấy ruộng người, chẳng những không ơn mà phạm luật. Âm không thể xen lấn vào việc của dương. Dương không thể xâm nhập vào việc của âm. Cũng như vợ không thể làm được việc của chồng, đi ra ngoài thân giao hoạt động. Chồng không thể làm việc nội trợ của vợ, làm trái nhau là phạm luật.

Vì vậy nữ phái y Pháp Chánh Truyền, quyền hành nhiệm vụ của mình nên biết. Còn việc tương thù tương tiếp ở Pháp Chánh Truyền từ Đầu Sư phân ra thì quyền pháp minh bạch. Có như thế mới ngăn ngừa được cơ xáo lộn. Từ đây đấng đấng nữ phái y tuân:

1. Củng cố hàng ngũ chức sắc, chức việc và chọn người tài đức sung bổ, thay đổi kẻ thiếu tâm, thiếu nguyện.

2. Thắt chặt hàng ngũ đạo hữu, gây lòng tin và giữ đạo.

3. Phát triển pháp môn giải thoát, xây dựng cơ sở giải thoát.

4. Tạo điều kiện để đạo tâm có đủ công phu, công quả (tịnh dưỡng tu học).

Về Nữ Đoàn Giải Thoát, chị em đã phát nguyện làm được việc ấy là một bước tiến bộ. Sau cần kế hoạch, Bản Nương sẽ chỉ dẫn. Bây giờ đáng ra hàng ngũ chức sắc cần cáo chọn thải loại những vi phạm vào quyền pháp

để bảo tồn danh nghĩa của Đạo. Nhưng cơ tận độ chị em khéo léo, cảm dụ lòng dạ ấy được sớm hồi tâm giác ngộ để phục quyền an vị.

Còn việc có người để giao tiếp đoàn chức sắc ở các phái chi đến ta hỏi về chánh pháp, nữ phái được quyền lập Hội Thánh thì pháp môn ấy chưa được lý giải bao nhiêu. Nếu có lệnh Lý Giáo Tông cho thành lập thì sẽ giải chương Tôn, Ly, Khôn, Đoài – bốn phần âm trong các quái.

Về đạo hữu từ này không nên mở khóa, y theo Tân Luật.

Việc làm nhiều đó, các chị em ra hay ở cơ quan cũng “cẩn tắc đốc thực”. Sau có Diêu Trì Thánh Mẫu dạy thêm.

Hôm sau, vào Tý thời ngày 24-01 Mậu Tuất (Thứ Năm 13-3-1958) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Chơn Khai dạy về Phổ Tế:

Chơn tình thân ái nguyện từ đây
Khai pháp Trung Hưng mở Đạo Thầy
Đạo đức gắng công tu chỉnh lại
Nhơn tâm Thiên ý chớ chia hai.

Đạo Sĩ chào chư Thiên ân, chư hiền đệ.

Giờ này Đạo Sĩ đến cùng anh em để chung nhau bàn thảo một chương trình tiến thủ cho công cuộc truyền đạo chỉnh pháp trong giai đoạn giao Lâm.

Chư hiền đệ đã chán hiểu hơn tâm thế cuộc hiện giờ. Phần lớn ai cũng toan lập lấy chủ quyền thế vị, dù đạo dù đời. Tình trạng nội bộ chúng ta các Thiên ân hưởng đạo trong các chi phái chưa mấy ai nghĩ rộng thấy xa trên bước tiền trình sự nghiệp cứu thế sẽ ra sao. Mỗi nơi chưa thiết gì sự thống nhất nền Đạo, cứ lo củng cố nơi vị trí của mình. Mặc dù trái phải làm sao và tình thế diễn biến cách nào, để mặc cho cơ Trời vận chuyển.

Hôm nay giáo pháp Trung Hưng đứng ra thanh minh đường lối lập trường Đại Đạo, đem lại một nguồn sống thanh bình, thắt chặt tình yêu thương giữa chi phái làm một, để bảo toàn mục đích cứu cánh, tôn chỉ cộng đồng bình đẳng.

Dù sứ mạng ở nơi ta, trong lúc thi hành nhiệm vụ cũng không tránh khỏi đôi phần khó khăn, đôi nơi chống nghịch. Tiếng nói chân lý vang lên thì giọng loa của mỹ quyền cũng ủa rân để trợn lẫn thánh phàm, thị phi cho thính giả không sao phân biệt. Nhưng anh em cứ bền gan tận lực, cứ một đường đi tới, đừng quản khó nhọc, sự việc mới thành.

Xưa Khổng Khuru vì xót lòng cho thời thế, muốn chỉnh hơn tâm, yên bình thiên hạ, bôn ba rảo khắp xa gần, hết tiếng cạm lời, trút cả tâm trường cùng các nước. Vì quyền lợi cá hữu, vì lòng tham dục, trên vua dưới tôi ai cũng nhận là phải, mà làm thì chẳng ai chịu làm. Suốt đời Ngài chu du lục quốc, đi đi lại lại đâu thấy thắng lợi phần phải tí nào. Đã đành nước này không dùng, nước

khác cũng dùng. Người này không biết, người khác cũng biết. Thế mà ai biết ai dùng! Nhưng sốt nóng vì đời lòng đâu sợ mới. Cuối cùng cũng phải yên một nơi tồn dưỡng dạy học trò, viết sách để tỏ được ý chí của mình. Đời này không thực hiện còn đời sau. Làm không được còn bao nhiêu môn đệ kế tiếp sự nghiệp cứu đời, cũng có một ngày sáng danh chánh đạo.

Công cuộc Trung Hưng đây cũng chẳng khác câu chuyện trên vừa nói. Anh em thấy đó là sứ mạng Thầy đã chia cắt cho mình, nhận nhiệm vụ cứu đời là nhiệm vụ thiêng liêng. Người của chúng ta là người của Thiên ân môn đệ. Đã làm được hay không là việc của Thầy. Miễn sao chúng ta tỏ được ý chí vì đời, lòng trung trinh vì Đạo. Càng gặp khó khăn bao nhiêu thì được gặp nhiều an ủi. Được kết liên giữa các khối trong có bao nhiêu thiện chí nhiệt thành, càng làm cho sáng tỏ danh nghĩa Trung Hưng, xây đắp chánh pháp thuận chơn ngày thêm vững chắc.

Các hiền đệ ôi! Nhiệm vụ của chúng ta trong giai đoạn này có khác gì mặt trời quay trên không khí. Ánh sáng cứ bắn xa khắp không gian, sưởi nóng lên cho muôn vật ấm áp, cho tan giá tuyết mây mù, vệt u ám lạnh lùng để làm loăng dòng nước cho thông lưu, cỏ hoa nở nụ, mặc dù trái với người vật theo ý muốn riêng tư. Lòng người không làm sao vừa tất cả. Mùa xuân mát mẻ, mùa hạ nóng nồng, mùa thu êm dịu, mùa đông lạnh lùng. Đông cứ quay, xuân cứ tới, hạ cứ lập, thu cứ đi.

Quay, tới, lập, đi, bốn mùa thay đổi. Quyên ấy không phải cố định cho thời tiết mùa nào. Hết hạ sang thu, đông tàn xuân đến là lẽ của trời. Đông không thể tranh xuân, sao làm cho mát khí hàn, tiết mưa của nó được. Xuân không tránh hạ gieo nắng bức làm cho chênh lệch thể điều hòa của xuân. Hạ cũng không được nói thu sao làm cho dịu bớt sức nóng của mình. Nếu xuân không sanh, hạ đâu dễ trưởng, thu không thâu, đông cũng khó tàng. Vì lẽ trời, luật tuần hoàn đầy mạnh nhơn quần vạn vật tiến lên đó, chư hiền đệ ạ.

Vậy thì công việc vào Nam là sứ mạng. Anh em rảo bước xa gần, gieo ánh sáng, bủa tình thương, lên tiếng nhiệm mầu để giục thúc đồng đạo lên đường trở về duy nhất. Đêm đã khuya, đèn đuốc đốt lên. Trời đã tỏ mang hành lý lên đường. Còn chần chờ chi nữa. Đi đi, quyết thắng tất cả lòng bợn bợn của ta, lòng e dè của bạn. Một vị tướng có thể lui được muôn binh, một vùng trăng có thể vệt tiêu bao hắc ám. Có tài, có vị, có thời, ba điều ấy tướng anh em đều cụ túc.

Đi ra muôn dặm trùng dương
Lòng sao cho khỏi mền thương quê nhà
Một thân trên quãng đường xa
Bao nhiêu nặng nhọc đi ra cũng buồn.

Bây giờ đây Đạo Sĩ nói qua về việc Phổ Tế.

Cơ quan truyền đạo là một phần trọng yếu. Hội Thánh chia cắt cho Phổ Tế nhiệm vụ nặng nề. Lúc cơ đạo chinh nghiêng, bước đời loạn lạc, trong việc nội bộ

chưa rời, hàng ngũ còn rời rạc chông chênh, trông vào một đám lô nhô ngơ ngác như rắn không đầu, quyền pháp chưa hiện ở lòng người. Nếu có một cuộc thay đổi cũng khó lòng bảo toàn trọn vẹn.

Chư Thiên phong chức sắc là vai lãnh đạo cho mỗi nhóm, mỗi đoàn. Thế mà còi gậy có nơi tay, còi cũng không biết túc hời nào, gậy cũng không biết quơ lúc nào là phải. Đoàn chiên lạc mặc sức lợi rùng băng thác. Con đông con tây, chủ chẵn đứng dòm trời ngó đất. Chủ chiên, con chiên chẳng được gần nhau. Tình trạng nội bộ là thế. Phổ Tế làm cách nào để được hàng ngũ sít sao đoàn kết? Trước hết ta nên tìm bệnh trạng bởi đâu mà phát chương:

1. Trong hàng ngũ hướng đạo các cấp chưa được huấn luyện phương pháp chẵn giữ đàn chiên.
2. Các hướng đạo lòng tu còn yếu, ý chí chưa trọn trung thành, quyền pháp kém tôn nghiêm.
3. Người hướng đạo chưa chọn lựa trong Thiên ân có nguyện lực, có thiên tư tài đức để đào tạo nhiều ngày.

Vậy thì:

1. Cùng cố hàng ngũ chức sắc, nắm vững ý chí, hoàn cảnh tư đức.
2. Mở trường đào tạo giáo sĩ dài hạn để tinh mình quyền pháp, tinh tòng giáo lý, am hiểu cổ kim lịch sử tôn giáo, học thuyết.

3. Thăm nom an ủi, nhắc nhở đạo hữu thuyết giảng giáo lý các ngày đàn lệ. Ngoài ra lo nghiên cứu một chương trình để mở rộng tổ chức Phổ Tế hiệp trợ giữa phổ tế các chi.

Việc vào Nam sẽ giao hảo những nơi, kết hợp những gì ở các chi phái. Kỳ đàn tới Đức Tổng Lý sẽ dạy rõ cho. Năm nay Phổ Tế củng cố hàng ngũ của mình, học qua một đợt tu để bồi bổ căn trí, khai minh bửu pháp nơi lòng. Và hàng lãnh đạo sẽ có phương tu thường xuyên để trước mở trực giác tâm linh mà đủ phương giáo hóa. Việc này cũng còn chờ Đức Ngô Đại Tiên.

Vậy các hiền nghiên cứu bản Cửu Trù Lập Pháp mà khai minh giáo lý. Chỗ nào không rõ thì dâng lên để chờ lý giải.

Thôi Đạo Sĩ chào.

MƯỜI MỘT

Là một trong bốn cơ quan của Hội Thánh, cơ quan Minh Tra rất quan trọng vì nhiệm vụ là bảo pháp. Tại Trung Hưng Bửu Tòa, vào Tý thời ngày 02-02 Mậu Tuất (Thứ Sáu 21-3-1958), Đức Cao Tiếp Văn Pháp Quân lâm đàn minh giải ý nghĩa cơ quan Minh Tra, minh định nhiệm vụ và tư chất cần có của người Minh Tra.

Tiếp kỳ sứ mạng nhập huyền cơ
Văn chất toàn tu sớm kịp giờ
Pháp đạo ân cần hưng chánh giáo
Quân tâm bình đẳng thọ Thiên thơ.

(...)

Hội Thánh ta hình thành theo pháp đạo ba đài, bốn cơ quan. Về nhị hữu hình đài, phần hành pháp đã có cơ sở bề thế hơn. Về bảo pháp, chưa được tổ chức.

Trong thế tượng trưng, ta xét kỹ, thánh thể của Thầy ví như thân người gồm có đầu mình, tay chân. Đầu là cơ sở bảo pháp, mình là cơ sở hành pháp chủ trương, do đó tay chân để làm lụng đi lại.

Phước Thiện, Phổ Tế là hai tay. Nội Chánh (Hành Chánh), Minh Tra là hai chân. Hai tay không thể thiếu

một mà làm được việc. Hai chân không thể thiếu một mà đi lại dễ dàng. Nội Chánh (Hành Chánh), Minh Tra làm trụ cột cho hình thể. Tay có làm mà chân không đi, làm sao phổ cập? Mà chân thiếu một, thân thể bị què. Vì vậy, phải coi nhau bình đẳng.

(...)

Về phần Minh Tra, trong lúc xây dựng thì như thế cũng được. Cần hơn là anh em phải cố gắng nghiên cứu học tập nhiều các phương bảo pháp để đủ tư cách đối đãi cùng chức sắc Cửu Trùng Đài. Muốn học cho rành phải tu cho chín, tu để tâm thần an định. Thần không xao động thì hạo khí ngưng về. Thần được trụ yên thì vạn duyên kết tập. Thần ở nơi trong thì cảm quan tình thức cũng phải triều châu.

Nếu không tu thì Thần phóng tán ra ngoài, mỗi ngày mỗi hao mòn. Đã mất của mình mà bè bạn tốt lành cũng xa đi. Bầy tôi không kiên nhẫn, làm sao an toàn được thân thể mà phát huệ, hiện trí năng? Lòng bị tối tăm, thân bị hư nát, thân sa biển ái non ân. Khí, Tinh là của báu ở người để mặc cho tình thức phá tán tiêu pha, còn mong gì thân hình vững chắc. Thân hình không vững chắc, mong gì thể Đạo được yên.

Thánh thể không mạnh lành là do mỗi người chức sắc chúng ta còn yếu ớt. Thân ta có chất phác thì thể Đạo mới thuần hòa. Thể đạo thanh cao thần thánh là bởi ta có thân Bồ Tát. Vậy phần người bảo pháp cần phải tu học nơi trong để đủ uy đức độ người về chánh pháp.

Tu nơi trong là khắc kỷ phục lễ. Khắc kỷ được thì làm chủ được thân. Làm chủ mình để chủ người. Ấy là tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Tu thân để tề gia, để bình thiên hạ là việc làm của người quân tử, không cần ai nhắc bảo, cũng không vì ai sai khiến, mà là bổn phận làm người. Bổn phận ấy là sứ mạng khiến được thiên hạ phải theo cái đức độ khuôn viên của người quân tử.

Người quân tử để làm người an thiên hạ, thì người Bồ Tát để làm cái Đạo cứu độ vạn thể thanh bình, chúng sanh chứng vị Thánh Thần thoát vòng luân hồi sanh tử. Vậy người Bồ Tát là người Đạo. Cái Đạo cứu thế, chuộc cả tội lỗi chúng sanh. Muốn chuộc được, cứu được người phải bằng pháp luật.

Pháp luật là gì? Là khuôn viên đạo đức của người Bồ Tát. Người Bồ Tát hay người hướng đạo có cái thân đầy điển huệ. Thân ấy làm mực thước cho người đời. Mực thước đây không phải muốn giữ cho ra mực thước, mà mực thước tự nhiên ở lòng thuần chơn phát lộ. Lòng ấy có tu nên sáng sủa như mặt trời ban mai soi rọi khắp mười phương, như vật cỏ hoa đều hướng về ánh sáng.

Mặt trời phóng hào quang ra không phải là trong mặt trời không còn sáng, hay ở ngoài sáng mà trong tối. Vì sự sáng bởi trong mà ra, sở dĩ tràn ra khắp nơi là vì các nơi kia bị tối. Cũng như lòng người Thần, Khí đầy đủ thì pháp thân duyên giác tỏ ngời. Cả chúng sanh thấy được thân này là vì chúng sanh thân đen tối. Cũng như thân duyên giác thấy thân chúng sanh là vì chúng sanh thân

đen tối. Tối nên sáng mới soi đến, sáng nên tối phải trông về. Tối là âm, âm là khí lạnh. Sáng là dương, dương là khí nóng. Lạnh bao giờ cũng ứng gần với nóng. Nóng lúc nào cũng hút lấy chất lạnh. Nóng lạnh giao hợp nhau mà kết nên thể điều hòa. Sáng phóng xạ vào nơi tối, thì tối phải tiêu tan. Tối trông vào sáng để sáng được làm đích. Vì vậy người phạm phải pháp luật là người sống trong đen tối. Đã đen tối, dầu có mắt cũng không thấy chỗ tối chỗ lui. Việc phải trái không phân biệt. Đó là tại chỗ đó thiếu ánh sáng hay thiếu người hướng đạo.

Người hướng đạo có phải là sứ mạng không? Nếu đã sáng sao người đó bị tối, không phân biệt được trái phải nên hư? Người ấy làm lỗi bởi cảnh gây nên đen tối mà mắt không phân biệt được trái phải nên hư là bởi tâm chưa sáng suốt. Tâm chưa sáng suốt là vì tâm chưa tiếp được điển quang.

Người hướng đạo là Bồ Tát, chúng sanh cũng là Bồ Tát chưa thành. Bồ Tát với Bồ Tát là một. Một sao có cái sáng, cái tối? Vì người hướng đạo sớm giác ngộ, tâm linh thanh tịnh, sống dưới quyền pháp thiêng liêng. Còn chúng sanh ví như cái đèn chưa được châm lửa. Đèn chưa sáng vì chưa tiếp được ánh sáng của hướng đạo châm vào trong cảnh đen tối. Đèn được tỏ lên là ngọn lửa đã đến khắp, thì dù tối trở nên sáng suốt. Chừng ấy mắt thấy tỏ rõ, tự họ đi lại với nhau. Nếu như ngọn đèn kia đã đổ lên mà họ còn rù rờ ngờ ngác, thì chắc là họ

lòa quáng mờ đui. Nếu mờ đui thì phải cho người chăm nom dẫn dắt cũng được đúng đắn an toàn. Các đạo hữu rõ không?

Về Minh Tra cần góp ý nhiều đêm nữa trong lúc tu học tại đây.

Về đàn Phổ Tế xin việc, vào Nam sẽ rõ.

Còn Hành Chánh cần lập thì tiếp đêm mai. Như chưa cần thì đến 15 sẽ lập.

Đàn đi Thừa Thiên chờ đến đó sẽ ra lệnh.

Đọc lại hết. Chư hiền coi mà chỉnh đốn văn ý lại.

Một đêm mỗi một hướng lâu ngày
Đông lúc ban đầu, cuối những ai
Chuyện văn giữa nhau còn lắm việc
Chúc cho đạo hữu được lâu dài.

Thăng.

Tiếp đến, đàn cơ Tý thời ngày 03-02 Mậu Tuất (Thứ Bảy 22-3-1958), Đức Thượng Chánh Phối Sư Trần Tổng Lý giảng dạy:

Trần tình **Thượng** hạ được y tuân
Tổng hợp **Chánh** tông Đạo lãnh phân
Lý đặc **Phối** giao quyền pháp trọn
Mừng chư **Sư** hữu mãi tương thân.

Bản Thánh chào chư Thiên ân, chư hiền đệ.

Bản Thánh lấy làm lo cho Tông Đạo nơi đây, chưa

biết chư Thiên ân có đủ nhẫn nại kiên tâm mà thắng được cuộc tổng duyệt của kỳ thi này để an toàn cho đạo hữu chăng.

Giai đoạn chỉnh cơ của thời Phục ☱ đã qua, nay thời Lâm tiến tới, là một bước khó hơn. Thời Lâm ☱ (Khôn thượng Đoài hạ), cho ta thấy thế quân tử đứng dưới, thế tiểu nhân đứng trên. Sơ, nhị dương hào ⁽¹⁾ dương vị nằm trong nội quái ⁽²⁾ để giao đối bên ngoài mà kết liên tình hữu nghị. Nhưng bên ngoài toàn là âm. Thế của âm tuy ở ngoại quái ⁽³⁾ mà tượng hào thế lực còn to, bề đảng còn dày. Hào lục tam ⁽⁴⁾ nằm trong nội bộ, đứng đầu trong môn bộ, làm nội ứng cho bề lũ tiểu nhân.

Chúng ta lấy đó mà suy phần nội tình của Hội Thánh. Nội công ngoại kích che phủ cả chánh pháp không cho ánh sáng lọt ra. Nhưng cơ Trời mầu nhiệm, thế quân tử đương sanh, thế tiểu nhân đương thối. Quân tử được chủ động, tiểu nhân ở về thế bị động, nên dương đạo ngày càng phát đạt, âm đạo ngày một tiêu dần. Tuy âm tiêu mà còn thế làm cho dương cương nguy khốn, vì lục ngũ ⁽⁵⁾ ở chánh ngôi. Tâm đạo còn đen tối, chờ cho Thái Âm tiến sang.

⁽¹⁾ Hai vạch liền 1, 2 (hào dương) từ dưới đếm lên.

⁽²⁾ Nội quái: Tức là quẻ Đoài ☱ nằm bên dưới.

⁽³⁾ Ngoại quái: Tức là quẻ Khôn ☷ nằm bên trên.

⁽⁴⁾ Vạch đứt thứ 3 (hào âm) từ dưới đếm lên.

⁽⁵⁾ Vạch đứt thứ 5 (hào âm) từ dưới đếm lên.

Vậy Hội Thánh xét lời này mà suy gẫm để phòng ngừa bước đạo ngày nay, phòng lấy quyền pháp của bậc Thiên ân để tránh mưu chước tà quyền phỉnh dối.

Bước đạo năm nay Bản Thánh lấy làm lo cho Hội Thánh. Các vị đại đức, đại công đã chầu Thầy. Còn bao nhiêu anh chị em trong nội bộ, quyền pháp chưa được tinh minh, đạo tâm chưa thuần túy, căn trí chưa được khai thông, thân tu chưa tròn hạnh đức, làm sao cảm hóa được đời, cảm dụ được lòng đạo hữu, cảm thông được lẽ mẫu vi?

Thầy ban pháp báo ân cũng tùy lòng giác ngộ, tùy sự hiểu biết mà chỉ dạy. Nên phần đạo pháp bởi do căn trí mà ngày nay phải giảm nhẹ cho vừa quang thức.⁽⁶⁾

Ta sẽ thấy Khôn Đoài của hình quái Lâm ☲ đều là âm cả. Trong âm có dương, nên dương hào mà âm tượng. Tượng quái sẽ chuyển xoay một giai đoạn phi thường. Vì trước thời Phục ☱ nó là Thuần Khôn ☷. Khôn là cực bí phải chuyển qua thời Thái ☳, thì quẻ Chấn ☳ là dương, nên trong thời Phục rất cương kiện. Mặc dầu mới tượng mầm ánh sáng trong thời hỗn độn. Vì thế mà toàn đạo xa gần, đều có nhiệt tâm, có chí tu học mạnh mẽ. Ai cũng quay về đóm lửa dương nhen, tình thương yêu ra bề thân tín.

Phục đã chuyển qua Lâm mà nội quái là Đoài, tuy có nhị dương, nhưng Đoài là âm, con gái út ở cùng người

mẹ. Gái út nên còn chưa biết về ai. Cười... Nhan sắc thơ ngây chung quanh lắm kẻ trông dòm đặng toan bề rước lấy. Vì lẽ đó mà ta bị khảo đảo với những lẽ:

- Âm quái là đức nhu thuận. Nhu mà hào lại dương cương. Cương nhu tranh chấp trên dưới không hòa, kẻ tới người lui, kẻ ưng người bỏ, nội bộ phân vân. Lục tam⁽⁷⁾ lại cấu kết với ngoại quái đồng lưu vì vậy trong khảo ngoài khảo. Phương chi cửu nhị thất chánh⁽⁸⁾ lại chấp quyền thì làm sao an toàn nội ngoại.

Bởi vậy Thầy muốn chóng cứu chúng ta, bằng gấp rút ra lệnh thành lập Hội Thánh Nữ Phái để đẩy Lâm thành Thái ☳ nội ngoại tương tề,⁽⁹⁾ nhưng các đệ không thông thánh ý mà nói qua nói về cho Ôn Trên thân lệnh chuyển đi nơi khác.

Hội Thánh Nữ Phái không được thành lập trong năm nay mà phải chờ ba năm nữa, đó cũng là Thiên cơ. Đức Giáo Tông có ý kiến ra lệnh để ngừa phòng.

⁽⁷⁾ Vạch đứt thứ 3 (hào âm) từ dưới đếm lên.

⁽⁸⁾ Trong sáu hào (vạch) của quẻ kép, các hào 1, 3, 5 là dương vị; các hào 2, 4, 6 là âm vị. Hào dương (vạch liền) ở vào dương vị và hào âm (vạch đứt) ở vào âm vị thì gọi là đắc trung (đắc chánh). Hào dương ở vào âm vị, hào âm ở vào dương vị thì gọi là thất chánh. Trong quẻ Lâm nói trên, hào cửu nhị (hào hai dương, vạch liền thứ 2 từ dưới đếm lên) ở vào âm vị (hào 2) nên gọi là thất chánh.

⁽⁹⁾ Quẻ Thái gồm nội quái là Càn (ba hào dương), ngoại quái là quẻ Khôn (ba hào âm) cân đối nhau, cho nên gọi là “nội ngoại tương tề”.

⁽⁶⁾ Quang (quan?) thức: Chưa rõ nghĩa.

Ngày nào Lâm chuyển thành Thái là nội Càn ngoại Khôn. Càn Khôn hòa hiệp, khí đất lên huân tụ đánh môn, khí trời xuống ngăn đường tử hộ. Càn Khôn giao hội kết lập đơn nguơn, thánh nhi xuất hiện. Nhưng đừng trách mình là Lâm mà bị khảo. Không Lâm sao có Thái? Vậy biết để đề phòng. Còn phải nghiên cứu nhiều ý tứ Bản Thánh đã dạy.

Các việc tạm y, chờ Giáo Tông ra lệnh. Thôi Bản Thánh chào chư vị.

Sau khi ban hành Nghị Định số 3 trong đàn lệnh Khai Cơ Giáo Pháp ngày 15-6 Đinh Dậu (Thứ Sáu 12-7-1957), Hội Thánh tiến vào giai đoạn Ôn Trên gọi là thời Lâm.

Thời Lâm là chiếu theo quẻ Địa Trạch Lâm để hiểu và hành. Trong vòng Dịch mười hai quẻ thì Lâm sau quẻ Phục, Phục sau quẻ Khôn. Bát Thuần Khôn là quẻ thuần âm, tám tối mịt mù. Trong cái hoàn toàn âm đen tối đó lại nảy sinh một hào dương để có quẻ Phục. Địa Lôi Phục là giai đoạn tiềm ẩn, giai đoạn chớ nên làm gì (*vật dụng 勿用*). Giai đoạn này được xem như trời đêm mới chuyển về sáng, con người chuẩn bị thức dậy để rồi tiến lên thêm một hào dương, tức quẻ Lâm. Địa Trạch Lâm là giai đoạn của buổi mai, con người bắt đầu vào công việc cho một ngày mới.

Hội Thánh đã được hình thành cơ chế ba phái, bốn cơ quan, bắt đầu vào thời Lâm. Các Thiên Đò đã giáng đàn đem thánh ý theo lý Dịch dạy cận kề cho từng cơ quan cũng như nữ phái.

Về hành pháp thời Lâm, Đức Hộ Đạo Thiên Quân (Trần Nguyên Chất) dạy tổng quát về bốn cơ quan, về Tam Hội Lập Quyền; Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn (Huỳnh Ngọc Trác) dạy về Phước Thiện; Đức Chơn Giác (Lê Thị Khải), Đức Bảo Thọ (Trần Doãn Cơ) dạy về nữ phái, nữ đoàn; Đức Chơn Khai (Nguyễn Quang Châu) dạy về Phổ Tế; Đức Tiếp Văn Pháp Quân (Cao Hữu Chí) dạy về Minh Tra.

Về tịnh thất, do Đức Bảo Nguơn Chơn Tiên lý giải phương tu theo sự truyền thụ của Đức Ngô.

Song song với bước đại hành của hành pháp, giáo pháp, phần Bảo Pháp Hiệp Thiên Đài được Đức Cao Tiếp Văn lâm đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa vào Tý thời ngày 08-02 Mậu Tuất (Thứ Năm 27-3-1958) hướng dẫn tổ chức xây dựng.

*Cao ân quyền pháp gắng lo tròn
Tiếp tục hoàn thành cứu nước non
Văn pháp chỉnh tu hưng giáo lý
Quân bình đi ở vẹn lòng son.*

Bản Quân chào chư Thiên ân, chư hiền hữu.

Y lời hứa, Bản Quân đến cùng quý anh em trong tổ chức góp phần xây dựng cho bộ máy chạy đều, quyền đạo mạnh lành, pháp đạo sáng tỏ, người Thiên ân tròn xứng đối với sứ mạng của mình, mà cũng nương lấy sứ mạng để đưa bước nhơn sanh đưa mình lên hàng Thiên vị.

Anh em trong tổ chức phần nhiều tuổi non trẻ, đường

đòi mới để chon vào lối phong sương, chưa lấy chi làm kinh nghiệm. Lòng tu thiếu tâm giải thoát, thiếu hạnh Thiên ân, nhưng cũng có hữu duyên cùng chánh pháp. Cần đòi hỏi một sự quả quyết ở lòng về hai con đường xuất thế, nhập thế. Được sự chân thành bày tỏ của mình, quyền pháp mới tiện phương chia cắt.

Con đường nào cũng tốt cả. Xuất thế hay nhập thế cũng không ngoài mục đích bảo dân giáo tử, hưng quyền sáng pháp, an toàn thánh thể Chí Tôn.

Đường nhập thế không phải là hèn, đường xuất thế không phải là vinh. Xuất thế mà không làm đúng ý nghĩa của nó là nhục. Nhập thế mà làm đúng ý nghĩa của nó là quý. Một trong hai đường phải có sự quyết định để tiện sắp xếp phẩm bậc tu.

Từ Sĩ Tải trở lên vào đường xuất tục. Vì trường hợp đặc biệt phải hoàn tục, phải có lời báo trước để quyền pháp khỏi đen tối.

Hàng Luật Sự, Tòng Sĩ chia làm hai hạng: Hạng đi thẳng và hạng còn lo nhơn đạo được bình đẳng trước quyền pháp. Tùy từng hạng, giới tu phải được thọ trì hoặc được dự vào các khóa bí truyền, các phần hợp nghị nội bộ quyết định cơ bảo pháp ngày mai.

Về giới hạnh, ban Hiệp Thiên Đài nghiên cứu sắp xếp rồi dâng lên Đông Phương Lão Tổ cho ý kiến.

Đây, Bản Quân bàn thêm thời Lâm của bước đạo đương diễn tiến.

Thời Lâm của ta trong giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp không phải như quẻ Thuần Càn. Cửu nhị ở vị dương nhưng đã lâm vào ở địa vị Thuần Càn hay ở Thuần Khôn chuyển thì cửu nhị cũng đắc trung. Đắc trung thì việc làm trúng đạo. Có một điều là ta nên tìm hiểu: Đã trúng đạo thì sao nội bộ chưa thân hòa, tín thiện, trong ngoài chưa được cậi nương?

Vì quẻ Phục, Khôn ngoại Chấn nội. Chấn là dương mà sơ cửu cũng dương. Sơ hào dương mà dương hào cư dương vị là đắc chính. Đến như quẻ Lâm, ngoại Khôn nội Đoài. Đoài là âm mà cửu nhị là dương ở vào tượng âm vị âm. Dương hào ở âm vị là bất chính. Đã đành bất chính mà đắc trung. Đắc trung tất khó chính, nhưng tại sao không đắc nhơn tâm, hòa thượng hạ?

Vì dương hào đứng âm vị, dù có quân tử thanh cao người ta cũng ngỡ là bất chính bằng nổi nầy nổi nọ. Đã nói dù tâm quân tử trong trường hợp ấy nên cẩn thận đề phòng và nên xét nghiệm trường hợp của thời Lâm. Nên người Báo Pháp Minh Tra phải thấy điểm đó mà suy luận biện bạch để giữ mình được thanh cao, minh chứng pháp luật cho đời phân oan ưng chí lý.

Đây Bản Quân khái thị một điểm để chư hiền tìm hiểu toàn quái mà bảo pháp thời Lâm.

Bảo pháp thời Lâm là thời rất khó. Thời long hiện thì pháp luật phải được hiện hình, quyền vị phải được xứng vai. Mà long hiện phải thời gánh vác việc đạo, các bậc Thiên ân cần xứng đáng người hướng đạo. Kẻ cầm pháp

phải tu nghiệp tiến đức, học tu vấn biện, khoan cư nhẫn hành để hưng quyền sáng pháp.

Mỗi một cuộc khảo thí là một hân hạnh nhất cho toàn đạo. Ma không khảo, đạo không thành. Mà chịu khảo là rút ngắn con đường chứng vị, rút ngắn bước đời, đi tắt trên con đường chánh pháp. Sự khảo đảo là ân phước cho người tu. Được nhờ quả một phen dứt dây oan nghiệt luân hồi sanh tử. Người tu muốn đắc duyên đắc vị, phải chịu nhờ quả, phải được ma luyện cho thánh đức tràn đầy, phàm phu rửa sạch.

Tu phải lấy khổ hạnh để làm pháp môn chế ngự ý tình, ngã mạn. Ngã mạn không chế trị được thì khó thành quả vị. Người cầm pháp để hướng đạo, trước hết nên khép mình trong khuôn viên đạo đức rồi khép người theo chánh pháp mới dễ. Khép theo khuôn viên đạo đức không phải một mai một chiều mà thành công. Phải nhiều công phu lấm lấm. Cũng như uốn cây cho thẳng, phải cột chặt cây vào cọc lâu ngày để cây được theo chiều uốn nắn. Cây cong cột vào cọc cũng thành ngay. Người khép mình trong khuôn đạo pháp, thì phàm phu trở thành thánh đức.

Đây nói qua về sứ mạng vào Nam.

Sứ mạng vào Nam coi theo tượng quái dương chuyển tiến thời Lâm. Đắc Lâm là phải bỏ bao nhiêu công phu ở thời Phục. Công phu tu dưỡng tiềm tàng cho đến ngày hiển hiện. Lâm không tiềm sao được hiện, không hiện làm sao đến phi. Vì vậy công việc làm phải tùy thời chấp

trung. Đi ra thời Lâm là thời kiến đại nhân,⁽¹⁰⁾ nhưng nên đề phòng vì thế Lâm tuy đắc trung nhưng chưa đắc vị.

Chư vị nhắm Lâm mà làm việc. Khi nào chuyển Lâm thành Thái, chuyển Thái đến Thuần Càn, lòng ta mới được hoàn toàn thỏa nguyện. Bây giờ rồng còn nằm trên đất. Đất đây là cơ lập pháp tại hạ, nên lo xây dựng nền tảng chánh pháp bằng sự thân hòa tâm phúc.

Cơ chia rẽ đã gây nhiều thiệt hại cho tôn chỉ cộng đồng, bình đẳng, bác ái; làm cho sút mẻ quyền pháp cứu thế hưng đạo. Hôm nay ta mang sứ mạng của thời Lâm đến, ra ngoài để tụ hội, quy gồm bao nhiêu tinh thần tinh tú tán mát ở mười phương làm một. Sự đi mang cả danh nghĩa của một Hội Thánh. Sự nghiệp Trung Hưng ở đây. Tiếng nói Hội Thánh, việc làm Hội Thánh, con người Hội Thánh là các hiền. Phải cẩn thận mỗi mỗi động tác. Tuy gặp trở ngại mà trong khó nhọc sẽ thu lại nguồn an ủi nhiều thắng lợi. Đừng nghe nhiều lộn xộn tâm trí, đừng nhìn gần, đừng ý lại, đừng tự khí tự cao. Phải lấy lòng khoan cư nhẫn hành mà làm tròn sứ mạng Trung Hưng.

Trong dịp đi này sẽ gặp nhiều điều mới lạ. Chư vị sẽ thấy lòng mình có gì thay đổi. Tại ngoại cảnh, nhận thấy

⁽¹⁰⁾ Các từ tiềm, hiện, phi, kiến đại nhân là nhắc tới hào từ quẻ Thuần Càn: Tiềm long vật dụng (hào sơ cửu); Hiện long tại điền, lợi kiến đại nhân (hào cửu nhị); Phi long tại thiên, lợi kiến đại nhân (hào cửu ngũ).

cuộc biến đổi, mà giữa nhau tình huynh đệ không đồng. Nhưng dù đồng hay không đồng cũng nhắm vào mục đích trùng cơ lập pháp, hưng minh giáo lý, duy nhất Giáo Hội, thành lập giáo quyền.

*Đường lên đương dốc nhọc nhằn
Gánh bao nhiệm vụ nặng oằn đôi vai
Qua trường còn khoảng xa dài
Tay nâng cơn gậy tiếng còi túc lên
Khó khăn có một ngày nên
Tuổi tên mình tỏ, tuổi tên đạo ngời.
Biển trần lắm kẻ hụp bơi
Thuyền từ ta đến cứu người trầm luân.*

Trong thời Khai Cơ Giáo Pháp, Ôn Trên tuyển dụng các Thiên Đồ Trung Bảo, vận chuyển vào cơ giáo hóa. Bước đầu xây dựng Hội Thánh Trung Tông Đạo đã được các Thiên Đồ vận dụng Dịch lý mở ra cho Hội Thánh những bài học thật đáng giá, để vừa học hiểu, vừa khép mình trong khảo hạch của nguyên lý thành trụ dị diệt.

Cơ giáo hóa và thử thách này đều do Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo nắm quyền điều dẫn, vừa đỡ nâng vừa răn phạt trong ơn tận độ của Thầy. Tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 04-3 Mậu Tuất (Thứ Ba 22-4-1958), Đức Giáo Tông dạy:

Nếu không nhờ quyền pháp tận độ của buổi Tam Kỳ, không nhờ lòng từ bi cứu rỗi của Thầy, thì buổi hạ nguơn này chín mươi hai ức nguyên nhân trông đâu được phục hồi cựu vị? Thế giới nhơn loại dựa đâu mà tránh nạn xáo trộn tiêu vong?

Cho nên những Thiên ân chức vụ phải có tâm tu học, quý trọng Thiên vị quyền pháp của mình, cần có một tâm hồn thuần nhiên giải thoát. Người Thiên ân không nhiều nhưng phải tinh. Cùng đàn cơ trên, Đức Giáo Tông dạy:

Một nước loạn, một nhà trị; muôn người vô đạo, một người có đạo; là số ít để cứu chuộc số đông. Mầm lành nứt lên là cây lành sẽ có, bông lành quả lành thiếu chi. Giống lành bắt đở mà giâm cấy ngàn vườn muôn ruộng. Mặc dù đêm có tối, khắp năm châu mờ mịt cả đất trời. Ánh sáng vàng trắng đã lộ ra thì tăm tối đâu đâu cũng từ từ mà lặn khuất. Một cái nhỏ nhứt đợ với cõi vô tận bao la, cũng thể mười phần hơn trội.

Bởi vậy quẻ Phục ☱ tượng một hào dương. Dương còn lơ mờ dưới chót, thế mà một ngày nó nuốt cả năm âm. Cũng như đạo đức lúc còn yếu, người còn thừa, quyền thế bên ngoài lẩn át, trăm ngàn miệng thế gian nhạo báng hoặc hăm he. Nhưng một ngày hoàn cảnh ổn định, thế giới ngừng chiến thì đạo đức lan truyền, không một con kiến lọt ngoài ổ tục. Tạo nên sự gì lợi hay hại là bởi lúc mầm non. Mầm quân tử thì phước quả thanh bình; mầm tiểu nhân thì ác quả oan oan tương báo.

Hôm nay Hội Thánh lâm vào một tình trạng nghèo khổ. Vì nghèo mà thiếu những phương tiện truyền đạo. Xét thế cũng chưa đúng, vì thiếu phương tiện mà thôi, chớ quyền pháp như nguồn mới bao la không ngừng nghỉ. Hễ làm tỏ sáng được bên ngoài thì bên trong càng thêm rực rỡ.

Phản phục kỳ Đạo. Đạo lúc ẩn lúc hiện, lúc mạnh mẽ như đanh, lúc dịu mềm như không khí. Hoa mùa xuân nở, mùa hạ tàn. Tàn xử màu sắc hồng tía lờ loẹt bên ngoài để đoạn tuyệt bọm bướm ong lợi dụng, để rồi nứt nụ nở quả thay vào.

Giận một điều là lúc bông đẹp nhụy thom thì bướm ong bu đậu, lấy hương nhật phấn, làm mật làm tăng. Bông héo nhụy phai, nụ quả đơm lên ong còn cố tình chích cho trái non eo thối. Việc cũng buồn cười.

Nhưng sức phá thế mà cũng chưa làm hại được, vì cây còn xanh, rễ còn tươi, nhánh nhóc còn nhiều, mỗi mắt mỗi bông mỗi nụ. Ong đâu có đủ đếm trái chích vòng quanh. Thế thì trái được che dưới lá, được núp trong tàn. Trái đó càng lớn, càng già, càng uơm đủ mùi ngon ngọt, ai cũng quý ưa.

Hạ trái chín vàng, thu trời mát mẻ, thâu nhật đem về tàng trữ là lúc kết quả chi chung. Nói chi chung thì phải biết chi thỉ. Thỉ là lúc đầu. Lúc mùa đông tàn phá xác xơ, cây không còn một lá trên cành. Cành bị lá vật xơ rơ như bó chổi xương cùn lóc. Thế mà cây vẫn bám vào khí đất, chịu đựng tháng ngày.

Đất lạnh cây cũng lạnh. Lạnh là tượng sự chết của buổi hạ ngưng. Đến một buổi ám áp hiện ra là buổi Đông Chí. Một điểm ám áp, muôn ngàn điểm lạnh. Thế mà ấm vẫn thẳng hoàn toàn.

Cũng như tứ chi thân thể lạnh tê, chỉ còn một quả tim

rộn rục thì cũng còn sống được. Rộn rục một chỗ sẽ chuyển máu nóng nhiều nơi. Rộn rục ấy là làn sóng điện truyền dương.

Cũng như Đông Chí, sơ Phục phát sinh, thì vạn vật cỏ hoa cũng nhờ sinh lực kia mà nứt tọc đâm lộc kết đầy lá xanh. Đủ thấy bông đẹp quả ngon đều bởi ở dưới hàm ẩn tích tụ, bắt đầu từ mùa Đông chờ Xuân là phơi hương sắc. Thế thì hương sắc không phải đến Xuân mới có, mà đã chuẩn bị từ bao giờ.

Ngày Đạo thành, Hội Thánh mười phương duy nhất, không phải đến đó mới phát. Không phải thế đâu. Ngày Đạo thành cũng cả một sự chuẩn bị đầy đủ ngay trong lúc bấy giờ hay trước nữa.

Đừng tưởng tầm hóa bướm liền. Tầm phải trải qua nhiều sự biến thay. Ăn một, ăn ba, uơm vàng lộn kén. Có một điều tầm chỉ ăn dâu nên tầm mới có tơ. Người được như tầm thì làm sao lộn kiếp luân hồi sanh tử trả quả.

Vì vậy đạo hữu cần nhớ kỹ cả một sự chuẩn bị lâu dài. Từ chỗ không tiếng tăm, không một người cho đến đông đúc, tên tuổi. Đạo quân kéo ra hành quân chiến trận đi đứng rập ràng, cử động nhất luật, hàng ngũ ngay thẳng, nghiêm trang. Không phải lúc được vậy là lúc ta mới thẳng, mà sự thành hình của nó bởi công luyện tập rất nhiều, theo một kỷ luật, một mệnh lệnh, một quyền chỉ đạo tối cao.

Đạo hữu ta muốn được như thế cũng phải theo một kỷ

luật, một mệnh lệnh, một quyền lãnh đạo tối cao. Người vào lĩnh chẳng phải lương bổng mà còn vì Tổ Quốc, non đạo. Người tu chẳng phải một phần thành Tiên, mà lo phần thành đạo chung cho Giáo Hội nữa.

Về việc **Hành Chánh** trong lúc này coi theo ý đó mà hành sự. Việc thay đổi, điều động, di dịch, tùy sự cần thiết và hoàn cảnh nhu cầu. Việc tổ chức đời sống để bảo dân dưỡng thiện là việc cần. Có mở mang ngày nay thì ngày mai mới có phần hưởng quả. Bây giờ đất không bừa cỏ, lên vồng, gieo hạt, cấy hom, thì mai một kia cây đâu có mà đòi hoa thơm quả ngọt. Thế là sức làm ở đạo hữu. Đạo hữu giác ngộ thì việc làm không mỏi, ngày làm không dài.

Tiết vì hoàn cảnh Hội Thánh còn trong lúc buổi mai huyền hổi.⁽¹¹⁾ Nước xuống chưa lên, sức người mòn mỏi, tùy mỗi địa phận định đoạt. Có một điều nên nhớ, quê Phục là Đông Chí. Phục là một, một là đầu, thì **Phước Thiện** xây dựng sơ cấp bảo vệ quyền sống pháp tu cho mỗi họ đạo, thánh thất để toàn hảo sanh cơ bảo thọ.

Phổ Tế nên khích động non sanh, coi quê Phục mà giáo hóa. Phục là sơ động nhưt dương. Nội quái Chấn. Chấn động mười phương là tiếng sấm vang chuyển sinh vạn vật. Chấn là lôi, lôi có nghĩa là tỉnh giác mà cũng có

⁽¹¹⁾ Ngày 8 hoặc 9 mỗi tháng âm lịch, mặt trăng hình vòng cung, gọi là *thượng huyền*. Ngày 22 hoặc 23 mỗi tháng âm lịch, mặt trăng hình vòng cung, gọi là *hạ huyền*. Ngày cuối tháng âm lịch gọi là *hổi*.

nghĩa nhắc nhở hay cũng có nghĩa răn đe, để chấn chỉnh lòng người, động viên nội bộ. Vì vậy Chấn ngoài Chấn trong mà thành Lâm 𣎵. Lâm để giao lâm quân tử, mưu toan Chính Cơ Lập Pháp. Vì vậy mà không riêng cho mình. Cũng không ý lại hay phó mặc cho người. Vì hai dương ở dưới, dương ngoài dương nội cũng hàm nhưt dương là Phục, mà nội ngoại đều có, nên tạm gọi là Lâm. Phục thành Lâm là ngày nhưt trưởng đương hành quyền pháp (...).

Về việc **Minh Tra** là đạo tượng. Vì sao kêu tượng? Vì Hiệp Thiên Đài là Khí, Cửu Trùng Đài là Tinh. Tinh hóa hình, tượng hình giao nhau mà thành quái. Vì thế ở trong mà soát xét, mà cũng ở trong để bồi dưỡng, cũng ở trong mà tu chỉnh, ở trong mà xây dựng. Bông nhiều quả sai, cành lá đơm đặc, mập nhánh to cội, bởi do rễ bám vào đất mà hút lấy sinh lực của Khôn. Rễ ấy không ở trên đất như nhánh nhóc, mà phải ở dưới đất để giữ vững cho tàn đậm cây to. Ẩn trong lớp dưới, dưới là Đạo, là Hiệp Thiên Đài, là Minh Tra. Coi lấy đó mà tổ chức. Có một điều là giữ khỏi sùng ăn hay rễ đờng bám vào đá cứng mà ngọn phải đui.

Việc **nữ phái** coi theo bản lập vị Địa Thiên Thái mà xây dựng. Làm được việc đừng độc chiếm. Phải nhớ Khôn là nhu mà tùy thuận. Nên nhờ ở **nam hành chánh** để học hỏi cho đến ngày thành hình ra lệnh ban quyền pháp.

Việc tại Hội Thánh tùy sự tính đó cũng hợp ý với Bản

*Đạo. Công việc làm thu gọn nhiều chừng nào càng quý.
Mục đích:*

(1) Nuôi đức tin lòng tu giải thoát.

(2) Làm cho Thiên ân thấy rõ sự mạng tồn vong, biết sự tồn vong cũng tương quan trách nhiệm. Vị nào hành chánh được ra hành đạo. Vị nào không đủ điều kiện hoặc bởi lý do nào thì xin nghỉ thời gian ở nhà tu tịnh, lúc cần Hội Thánh điều động. Vị nào ương ngạnh, Hội Thánh dùng quyền bảo vệ danh nghĩa chung.

*Việc mở khóa **đào tạo giáo sĩ**, Bản Đạo muốn có ý kiến Chơn Khai. Vì ở trong thế khó mà người cũng khó, việc làm cũng khó. Bao nhiêu cái khó để trở thành cái khôn là việc hay. Chớ khó mà trở nên cái lỗi là đáng tiếc.*

Nói tiếp phần Khai Cơ Giáo Pháp, đàn Tý thời ngày 19-3 Mậu Tuất (Thứ Tư 07-5-1958) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

***Quan** chiếu bản lai thoát khổ trần
Âm hình chế ngự hiện chơn thân
Bồ đoàn tịch tịnh vong phàm ý
Tát thị tiên thiên xuất nhập thần.*

Bản Nữ chào chư Thiên ân phận sự.

Giờ này Bản Nữ nương bút có lời cùng chư Thiên ân công vụ.

Bước đạo mỗi ngày mỗi khó, người tu phải lo hết. Phát tâm Bồ Tát làm bao nhiêu điều lành. Nhẫn nhục trước hoàn cảnh khó khăn để dễ dàng tấn đạo. Nếu không để tâm hạ khí học hạnh từ bi thì cũng dễ bề cho ma lực dỗ dành mà bán đồ nhi phế trên đường công phu tu học.

Hôm nay Hội Thánh còn trong thời kỳ chỉnh đốn, phá hoại cái cũ kỹ, kiến tạo cái mới mẻ để xây dựng một tổ chức hoàn bị tân pháp, nên trông cả một sự ngổn ngang, phiền phức. Kẻ không nắm được chương trình thì trông vào thấy một đồng rậm rạp lộn xộn, những cái mới cái cũ ngô nghê, biết đâu dựng lên hay hạ xuống. Ngó thấy phần triệt hạ kia tưởng cho là kiến thiết, phần tạo dựng lại nghĩ đó đương phá hoại nay mai. Cười...

Cơ màu nhiệm, lẽ Đạo phi thường ai sao thấy được huyền cơ. Dù thánh đức cũng chưa đạt tận máy Trời, thì phàm phu sao cho thông hiểu. Bởi vậy người Thiên ân phận sự nên ân cần tu học, kinh sợ lẽ biến hóa nhiệm màu. Đừng tưởng trí khôn công lớn mà để dung pháp Thần ý Thánh.

Hôm nay, ngày mai, giờ này, giờ sau, chưa phải là lâu. Trong phút chốc không kịp trở bàn tay thì thấy hai cảnh đời khác xa một trời một vực. Cái gì là thật, cái gì là hư? Một dãy thời gian chật khít như tràng hạt vô biên thế mà chốc lát không quá một giờ của pháp đạo. Nhà đây, đất ruộng, người vật đây, thế rồi biến đi trong một phút đồng hồ, thành cảnh hư không, thì có gì là thật.

Bao nhiêu sự thật ở lòng mình, lúc ý tình yên lặng. Sự thật được mỗi ngày lớn mạnh, sáng tỏ như thân tâm thanh tịnh, vạn cảnh giai không. Cảnh còn màu mè rung động thì tình ý xao xuyên muốn ưa. Lửa tam muội rần rộ cháy lên thì sự thật phải vùi trong lò giả thân thiêu đốt.

Thế cho nên, dù có đoàn thể lớn, tổ chức to mà thiếu lòng đạo đức nơi trong, thiếu hạnh từ bi nơi mình, thì dù có to lớn đến đâu cũng bị đổ nát một cách dễ dàng mau lẹ. Có những đạt nhân thấy rõ cuộc đời, họ hủy bỏ danh sắc thân gia, tìm con đường giải thoát để gởi chí thanh cao, gởi hồn trong trống, an vui mùi đạo tháng ngày.

Thế mà phần đông trong Giáo Hội ta từ Thiên ân đến đạo hữu, mang tên đạo đức mà chưa rõ đạo đức là gì. Rồi bảo thủ, đắp tô cái vỏ bề ngoài thô kệch, mỗi ngày càng chôn sâu bít kín lẽ thật, không được thông công cảm ứng cùng cơ mẫu nhiệm.

Quyền đây, pháp đây, đạo đức đây. Đây là cái lòng yên tịnh không tịch huyên minh. Hay đây là hình sắc ảo hóa tạm thời của trò giả trá. Đạo đức gốc ở lòng. Lòng biết tu là lòng có quyền pháp. Tu mà còn cầu danh lập vị, tu ấy nô lệ cho ý tình. Tu mà không dứt bỏ lòng phàm thì mong gì đạt cơ đắc đạo.

Vậy Hội Thánh muốn tiến sang một bước nữa, thì việc tu không phải riêng gì cho các bậc Thiên ân, mà toàn đạo được hưởng chung mùi giáo pháp của thời kỳ tận độ. Để cho người người phát tâm giải thoát cầu lấy đạo đức thanh tịnh trường cửu vô biên, thì Hội Thánh phải

lập tịnh đường, mở mang tịnh xá, lập ban tịnh, đặt người tịnh chủ trông nom. Đưa bậc Thiên ân tu nghiệm giảng minh Thiên Đạo. Mở rộng nẻo lành, thu nạp các môn sinh có nguyện lực, có tâm hạnh để truyền đạo, điểm đạo, sau lấy số này mà ban phong hành pháp mở đạo.

Việc tịnh kỳ này là việc xây dựng hình thức Thiên ân. Các đàn cơ đã có nhiều bài chỉ điểm, coi đó mà tu. Có cần thì đến thăm và bổ túc các pháp môn hành giáo.

*Về việc **đào tạo giáo sĩ**, Giáo Hội thấy cần phải có người thật tâm hướng đạo. Nhưng nhớ một điều là người giáo sĩ vì giác ngộ mà lập công, không phải người giáo sĩ là người thủ lãnh trong bầy ngỗng trên địa vị. Nghĩa là việc giáo sĩ, không phải chức giáo sĩ, học để mua danh,*

đào tạo ra để làm loạn pháp.

Vậy mở khóa này, Bản Nữ cũng có ý như quý vị Thiên ân phải đui người mô phạm hướng dẫn và theo đó rút kinh nghiệm bổ cứu khóa sau được hoàn bị hơn. Thời gian tùy đó ấn định. Nếu để trễ có phần khó khăn vì hoàn cảnh, việc mở mang đạo lý là cần. Nước mạnh tuôn ra lẽ cố nhiên có tiếng động để người lóng nghe mà tìm đến giải khát. Có xạ có hương, hương thơm bởi xạ, nhé!

Việc **hành chánh** cũng nên thăng bằng giữa sức người và tổ chức, giữa lòng người và việc làm, giữa cơ sở và nhơn sanh, giữa đạo pháp và thời vụ. Không cho lệch quyền mà lu pháp. Nên nhớ tạo tăng hơn tạo tự, câu nói đầu lưỡi của người hành giả.

*Phước Thiện, Phổ Tế hai đầu gánh
Điểm thăng bằng Nội Chánh phải lo
Đừng nên kẻ đuổi người co
Đừng làm ngoài việc người cho là cần.*

Thôi, việc đã dạy theo lời Giáo Tông từ 20 tháng 4 sẽ ban lệnh sắp đặt. Tổng quát nhiều đó. Việc nào trở ngại thì thánh ý sẽ cho biết. Mong sự chính đốn hàng ngũ Thiên ân là việc cần của thượng bán niên công tác.

Bản Nữ ban ơn

MƯỜI HAI

Sau đàn cơ ngày 19-3 Mậu Tuất (Thứ Tư 07-5-1958), Hội Thánh đưa bộ phận phò loan vào Phú Yên để chia sẻ đàn cơ giáo pháp với các tỉnh. Tại Phú Yên, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế giá lâm vào Tý thời ngày 28-3 Mậu Tuất (Thứ Sáu 16-5-1958) tại Văn Phòng Tỉnh Đạo.

Đức Chí Tôn phủ dụ bốn đạo đưng đứng núi này trông núi nọ, tách rời ngoài thánh thể yêu thương, chạy theo trào lưu danh lợi, cầu cạnh giá trị ảo huyền, mà hãy tin tưởng vào hồng ân tận độ của Thầy trong buổi đời cùng cuối.

Đức Chí Tôn điểm danh Tỉnh Đạo Phú Yên và các thánh thất trực thuộc:

*Phú Yên Tỉnh Đạo gắng lo
Sông mê sóng gió lái đò rước đưa
Cuộc đời còn phải gió mưa
Đạo lành bốn phận sớm trưa an toàn.*

*Minh Trung đã huy hoàng thánh thể
Thì người tu chớ để mĩa mai
Danh ta danh của Cao Đài
Làm sao sáng tỏ mới tày Minh Trung.*

*Minh Đức khá gìn lòng chớ phụ
Buổi Tam Kỳ gồm đủ hồng ân*

*Tu công lập hạnh ân cần
Thắng cơn khảo đảo, lãnh phần thưởng ban.*

Minh An phải bảo an trật tự
*An rồi lo giáo tử bảo dân
Khai cơ sớm có hồng ân
Pháp quyền man mác chia phần gìn tu.*

Tịnh Quang ở công phu, công quả
*Gắng chung lo đắp vá thương lòng
Lòng Thầy ngày được ước mong
Mong sao hòa ái tròn xong tâm thành.*

Tịnh Sơn nhờ phước lành ân hậu
*Gắng qua cơn miệng sáu nanh hàm
Biết rồi quyết chí lên cùng
Kịp kỳ quyền pháp thông công hội này.*

Tịnh Thành phải chung bầy hiệp bạn
*Phải thường xuyên lọc sạn thường tình
Phải lo tu học cho mình
Lớn thương nhỏ kính, công bình là cha.*

Tịnh An nhớ chỗ hòa Thầy ngự
*Con có hòa vẹn chữ nghĩa nhơn
Gây quơ còi tức ngàn sơn
Dem đàn chiền lại tránh cơn hiểm nghèo.*

Thiện Hòa nhớ mà trau hai chữ
*Thiện và hòa đó thử làm coi
Làm xong ngôi thứ hẳn hoi
Hồng ân quyền pháp sáng soi để làm.*

Trung Tông Đạo hầu như đi dần đến chỗ thành tựu nguồn ân tận độ do cơ giáo pháp mở ra cho Hội Thánh Truyền Giáo. Ôn Trên liên tục chỉnh đốn cơ chế, ban trao sứ mạng thực thi chánh pháp trung hưng, tương tâm hiệp một, hành đạo tịnh luyện đi đôi. Mỗi Thiên ân chức sắc Hội Thánh được đặt đề phận sự là công vụ sứ đồ thực thi sứ mạng. Hành đạo theo cơ chế ba phái, bốn cơ quan. Tịnh luyện theo bốn tầng bậc công phu. Hầu như trải qua sáu năm cả Chính Cơ Lập Pháp và Khai Cơ Giáo Pháp, Hội Thánh Truyền Giáo đã đạt được nề nếp tương đối khả quan.

Ngày 22-4 Mậu Tuất (Thứ Hai 09-6-1958) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Trường Canh Thái Bạch dạy:

Thái Hu một khí trọn muôn lành
Bạch Ngọc Thầy thương độ chúng sanh
Trường đạo quả công tu tập gắng
Canh chầy tiếng trống điểm hồi mình.

*Bản Đạo chào chư chức sắc, chư đạo hữu nam nữ.
Tịnh đàn an vị nghe dạy.*

Bản Đạo sung sướng biết bao nhiêu. Cảnh thử thách của kỳ tổng dượt khoa thi trong thời Lâm (khai cơ) tiến sang thời Thái. Cuộc khảo thí tinh vi để sạn lọc thánh phàm, phân ngôi định vị, nên toàn đạo sớm biết mà giữ mình.

Nước thiên đường không chứa người phàm tục, cửa thánh đức chỉ rước bậc thánh tâm. Ngôi Trung Hưng đạo pháp xây dựng một cơ sở thánh hiền, hàng đẳng

Thiên ân nên khép nép thân hình để lòng tu học, chóng được nên người khâm mạng giáo đồ, xứng trang quyền pháp.

Từ đây trở đi Bản Đạo chấp chương quyền hành, nhứt định không vị tình riêng, giữ công bình để bảo vệ chơn truyền Hội Thánh. Vị nào tròn công xứng đức, Bản Đạo cầu xin thăng thưởng xứng đáng. Vị nào ương ngạnh biếng nhác, Bản Đạo hủy bỏ ra ngoài hành chánh. Đạo hữu cố gắng tu hành quyền pháp từ đây minh bạch, trong ngoài trật tự tôn nghiêm. Vị nào giác ngộ ráng lập công, Bản Đạo hứa dất dùi. Vị nào thấy không đủ sức đảm đương thì đưa tờ xin nghỉ.

Chư Thiên ân từ Giáo Hữu cũng như Sĩ Tải trở lên buộc phải phé đời hành đạo. Vị nào có lý do thì làm sớ tâu xin có thời gian nghỉ phép. Ai cãi lệnh bị ngưng quyền. Từ Lễ Sanh đến Chánh, Phó Trị Sự phải y theo nội lệ và quyền hành, tùy phẩm mà giữ giới hành đạo, chịu sự điều khiển của Hội Thánh, dưới quyền điều khiển của Giáo Hữu sở trách. Nếu tước vị hồng ân quá trọng mà không đủ tư cách để được tròn xứng thì được quyền huyền chức một thời gian, khi nào đủ điều kiện sẽ thọ phong, lại ra hành đạo. Chư Thiên phong và Hội Thánh thi hành.

Các hiền Hội Thánh từ đây, nội bộ lo chỉnh đốn quyền pháp lưỡng đài minh bạch.

- **Hiệp Thiên Đài** là tòa ngự của Thầy. Thầy đến đó để trao yêu thương cho toàn con cái. Hội Thánh đến đó

để gặp Thầy tỏ lòng trong trắng lãnh lấy yêu thương. Trời đến đó, người đến đó. Đến đó không phải đến nơi lầu cao mỗi đèn thắt, mà là đến luật pháp vậy. Thầy đến cùng người bằng luật pháp mà trao yêu thương, ban quyền sống cho đời. Người đến đó để lấy phần phước xứng đáng thì cũng đến bằng luật pháp mới gặp Thầy.

Vì vậy cơ cấu Hiệp Thiên Đài buộc từ đây phải giữ quyền hành pháp luật mà bảo vệ Hội Thánh, đưa bước nhơn sinh.

- **Cửu Trùng Đài** là đẳng cấp thiêng liêng để chơn nhơn sanh tiến bước về ngôi thượng phẩm, hành công lập vị ở mỗi cõi trời. Trời Phật cũng theo đẳng cấp đó đến khai hóa độ người cứu chư Thiên, chúng Thánh thì phẩm vị hành pháp phải được chặt chẽ sáng tỏ. Từ đây Bản Đạo sẽ đến sắp xếp.

(...)

Thôi, giờ này chư hiền dọn mình đón mừng hiền hữu Thái Sơ Thanh đã đủ một trăm ngày du Địa Quan về phục lệnh và sau đó gặp gỡ có lời nhủ khuyên.

Trước giờ hiền hữu Sơ nhập đàn có chư Trấn đến mừng và Thầy ban phong Thiên vị. Vậy tái cầu đón tiếp. Bản Đạo kiếu.

TÁI CẦU

Quan môn mở rộng đón hồng ân
Thánh đức dòm trau Phật quốc gần

Đế nghiệp Thuần Nghiêu trên thiện phước
Quân thần bình đẳng trị an dân.

Lão chào chư Thiên ân, chư đạo hữu, đạo muội.

Giờ này Lão đến đón mừng hiền đệ Thái Sơ Thanh đã hoàn thành sứ vụ cứu độ chư linh nơi Địa Phủ.

Vậy toàn đạo cùng Lão ngâm câu:

Quyền pháp linh thiêng siêu pháp giới
Tu công lập hạnh chứng Kim Bàn.

Đồng ngâm vui sướng thay! Lão chào chư đệ chư muội.

TIẾP ĐIỂN

Quan thọ bỏ đề ngô đạo cao
Âm ty tận độ phải truyền trao
Bồ đoàn năng tịnh thân vô ngã
Tát thị từ bi đến động đào.

Bản Nữ chào chư Thiên ân, chư đạo hữu, đạo muội.
Giờ này Bản Nữ lâm đàn đón chào hiền đệ Thái Sơ Thanh và mừng chư Thiên ân Hội Thánh thành công kỳ tận độ chư linh thoát U Minh Địa Phủ.

Bản Nữ an lạc như tịnh, ngâm câu:

Quyền pháp Trung Hưng khai ám thát
Cứu nhơn độ thế chứng Tiên Thần.

Bản Nữ chào chư vị.

TIẾP ĐIỂN

Đông độ ngày thành thoát khổ đau
Phương trời cứu chúng quản gì bao
Lão vân tiêu⁽¹⁾ đến nơi âm cảnh
Tổ thuật khai môn thoát nghiệp đầu.

Bản Đạo chào chư Thiên ân, chư đạo tâm.

Giờ này Chí Tôn ngự cơ đón chào hiền đệ Sơ Thanh thành công trên đường tri ân cứu độ, mừng Hội Thánh quyền pháp đắc linh.

Chư hiền thành tâm cung kính tiếp giá. Bản Đạo chào.

TIẾP ĐIỂN

Cao thanh được hưởng phước cao dày
Đài ngự bên Thầy báu trọng thay
Thượng đạt nơi gương người thánh triết
Đế đầu sám hối được ơn Thầy.

THẤY CÁC CON.

Thầy mừng các con.

Giờ này Thầy đến cùng các con để ban khen công hạnh của Như Sơ lúc bình sanh dày công tu học, lao khổ vì Đạo, thương mến nhơn sanh. Nó đã chiến thắng được ma lực, cảnh huống khổ đau. Nó giẫm trên chông gai, vượt qua chướng ngại mà vui, nung sôi lòng đạo. Mặc dù ngày trước còn ở thế lung lạc say đắm bầy tình,

⁽¹⁾ Vân tiêu 雲霄: Cõi trời, bầu trời.

nhưng khi giác ngộ giữ trọn giới luật. Thầy khen tặng vào hàng nhị đẳng: **Nhất Phẩm Nhị Thừa Hoan Hỷ Chơn Quân.**

Vậy các con cùng Thầy một ý đồ chớ gì, phải không?

Hôm nay các con kể ra cũng được tròn một phần nhiệm vụ độ hồn. Kỳ truy phong lột sót số đạo đồ, hôm nay mới truy cứu được. Nhưng các con phải cố công một ít nữa là lọc lại những con nào có danh sách trong họ đạo mỗi tỉnh thì làm ra một bộ tử. Còn cha mẹ, anh chị em, bà con của đạo đồ vì công cán tu học của đạo đồ, hoặc con đó có lòng tin và hộ trì pháp đạo thì để riêng ngoài bộ thánh mà gọi là danh sách tri ân. Còn số được truy phong siêu bạt trong ngày mùng 8 tháng 4 năm Đạo 31⁽²⁾ thì để y linh vị cũ, sau sẽ phân lại, Như Sơ sẽ phân ngôi thứ.

Thôi Thầy ban ơn các con. Thầy thăng.

TIẾP ĐIỂN

Chào mừng Hội Thánh. Chào chư Thiên ân và mấy em có nơi đàn.

Thái dương soi sáng khắp Tây Đông
Sơ bộ chung xây cảnh đại đồng
Thanh tịnh mà tu nhờ phước huệ
Mừng vui gặp được mới Trung Tông.

⁽²⁾ Đại lễ siêu độ tại Quảng Ngãi ngày 08-4 Bính Thân (Thứ Năm 17-5-1956).

Sung sướng! Hôm nay đón mừng thánh ân tiếp kỳ phước huệ, mà lại vui mừng về đây gặp được quý Thiên ân, đạo đệ, đạo muội, và đạo hữu mười bảy thánh thất cũng như mấy em ở Quảng Ngãi có mặt ngày nay.

Đời của anh lúc sống làm đạo, dù ở cảnh ngộ nào mà gặp được đạo hữu là mừng vui, mà bao nhiêu buồn vui mệt nhọc cũng trút được. Vì vậy thấy làm đạo an nhàn, thấy mình không cô độc. Sống có nhau, khổ vui cũng có nhau, một gia đình đầy yêu thương tin cậy. Trên có Trời Phật, dưới có đạo tràng. Ngày tháng thung dung không bận rộn.

Hôm nay nền đạo Trung Tông Hội Thánh ta công việc nhiều, đạo hữu ta kiệt quệ về kinh tế và gặp hoàn cảnh kháo đảo, mấy em tuổi còn non trí còn cạn. Đã đành tam ngu thành hiền, nhưng hiền thánh ở thời nầy một thân cũng khó làm cho kẻ đại cảm mến. Người ít việc nhiều, phân tán mỗi nơi, thi hành mỗi việc, phân chia lực lượng như thế khác gì lóm đóm lửa, dồn lại thì sáng, chia ra thì mờ. Nhưng tin ở Thầy, cậy ở ta, có quyền pháp mà bạo dạn làm những việc lớn lao.

Tội nghiệp mấy em! Nếu anh được cùng sống để chia sót nỗi ưu tư, mà nặng nhọc cùng Hội Thánh cùng đạo hữu. Thôi, vẫn biết cơ Trời phải thế. Có vậy mấy em mới biết tự cường tự chủ, chịu gánh vác việc đạo cho nhơn sanh. Nếu mấy em còn quý Anh Lớn, thì làm sao thành nhân trong giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp nầy. Đã nhảy lên một nháy dài thì một lòng thẳng bước. Đã cho

thuyền khỏi bến thì nhắm tới một lều.

Hôm nay Hội Thánh quý anh tịch tịnh rồi, thì ráng sức đảm đương quyền pháp, gắng lòng thắng khỏi cơn khảo đảo mà tu, nương nhau trên dưới hòa thân, khó nhọc cùng nhau bàn bạc, nên hư khuyến nhắc chung lo. Lấy dạ đạo đức thương yêu cùng đạo hữu. Khiêm nhượng ân cần ở với các Đầu Họ, các cơ sở truyền đạo giữ đạo.

Về việc gia đình, vợ con, em cháu nên vui sướng mà tu. Con người ở thế gian không ai khỏi bị nghiệp báo lôi cuốn trong vòng sanh tử khổ đau, chìm đắm trầm luân trong khổ hải. Nếu không giác ngộ thì bị mãi trong kiếp tới tăm này. Nên có duyên gặp Thầy gặp Đạo, thì ráng mà tu, lập công bồi đức, để sau về lạc quốc hưởng hồng ân thanh tịnh vui nhàn. Đừng vì một sự thế hơn thua bằng lời nói, chỗ đứng nơi ngồi mà mệt lòng gây ra tội lỗi.

Một gia đình sở dĩ có ra là do duyên nghiệp tương quan cấu hợp để vay vay trả trả cho tròn, chớ có gì là chơn thật. Chơn thật chỉ là một chữ tu. Tu là chìa khóa mở cửa chơn thật dựng vào. Có tu mới biết nhận mình là giả. Mình giả mà nói mình đây thật. Bị chôn lấp trong cái giả, mà đôi lúc muốn la lên mình giả lẩn át. Vậy mình không tu thì đó không phải là mình mà đó là ma nghiệp thức theo mình để báo trả.

Này đạo hữu và bà con ta! Tôi lúc sống lòng tin Thầy tưởng Đạo rất chí thành. Cũng thấy được điều trái phải,

việc đáng việc không đáng. Thế mà nhiều khi thắng không nổi ý tình của xác thịt. Muốn ăn sung bận đẹp, tiêu xài. Muốn nghỉ hơn là công phu. Muốn chơi hơn là học hỏi. Ma lòng xui tôi lúc vui lúc buồn. Giận lên bực rục, muốn la to nói lớn. Khi tôi tỉnh lại mới thấy đó là ma nghiệp.

Tôi trông vào người khác lúc giận tợn như chần tinh, bộ như thú dữ, mặt mũi tay chân dễ sợ. Lúc bình thường đẹp dễ vui tươi, ra người hiền đức đạo mạo lắm. Thế mà khi họ nóng giận thì người của họ trở thành con vật dữ.

Tôi nghĩ lại, tại sao mình tu để cầu thoát kiếp thú kiếp người, mong được thành Tiên thành Phật, mà giận dữ làm gì cho nó hóa thành con thú lúc mình là con người. Vậy tôi cố gắng ăn năn nhẫn nhịn cho cơn giận đừng tái diễn sa vào kiếp thú. Vậy đạo hữu nhớ lời tôi.

Tôi khi bỏ xác thịt này được Thầy truyền dạy đến cung U Minh Bồ Tát để cùng Người với tôi một trăm ngày du khắp Địa Phủ rao lời giáo pháp tận cứu của kỳ đại ân xá Chí Tôn.

Ôi! Thương thay cảnh khổ nơi cảnh tội lỗi này! Con người sống trong nghiệp hình, chịu không biết bao nhiêu phần đau khổ. Cảnh này là một cảnh hỗn loạn đen tối. Lòng người mê mờ vọng dục, khởi động rồi tàn sát ám hại vô cùng tội ác. Sống thiếu ăn thiếu mặc, thiếu không khí ngoài trời, thiếu thở thiếu uống. Lòng cứ buồn rồi điên lên, rồi tự nhảy sông, nhào mình trong lửa, lòn cổ vào dây, đưa tay vào kẹp, khôn xiết khôn cùng. Hình

phạt này bởi tự người hay tự nghiệp quả.

Không phải chuyện âm ty là một cảnh đời đen tối. Họ thiếu trí giác nhưng không phải không biết. Họ biết khổ, biết đau, biết sợ, biết thèm muốn. Những cảnh này là cảnh tiếp theo của đời sống thế gian này, sống bằng nghiệp báo mang hình theo đại thừa đã chỉ.

Tôi đã gặp biết bao đạo hữu phá giới khai trai,⁽³⁾ phản Tam Bảo, pháp quyền, hoặc yếu đuối đức tin nghe lời quyến rũ mà xa Đạo rồi theo tà thuyết danh lợi gây nên tội báo.

Khi tôi đến nơi nào cũng giờ cao sâu châu lên mà miệng cầu hồng ân xá tội. Ai nhìn trông đến là được cứu. Kẻ được cứu bởi quyền pháp giác ngộ.

Kê cứu số danh đạo hữu trong lúc cầu phong sơ sót, hoặc đạo hữu bỏ Đạo mà bộ đạo chưa xóa, Giáo Tông thương xin Thầy độ hết. Số đó được trở lên cảnh an tịnh, chờ ngày chuyển sanh. Người nào ít tội được siêu thăng thiên giới. Còn thân nhân huyền tổ của người tu hành chính đáng, công hạnh dày, thì đều được rước lên Tịnh Độ.

Vậy cuộc du Địa Quan đã được thành công theo danh sách cầu siêu. Ngoài ra còn một nghìn lẻ hai (1.002) vị đạo hữu ở bộ đạo các tỉnh, quận, hoặc tự phé không phải lĩnh Giáo Tông cũng được về nơi an quốc cả.

⁽³⁾ Phá giới khai trai: Không giữ quy giới, bỏ việc ăn chay.

Công chuyện đi kỳ này không kể hết được. Nhiều lắm và vui lắm! Cái lạ lùng hơn là ta cho là được thì là không được, cho là phải thì là không phải. Bởi vậy quyền pháp Tam Kỳ Phổ Độ mới thấy mâu nhiệm vô cùng. Chánh pháp ở Thầy là quyền hành chính pháp vạn giáo. Bông vẫn là bông, đẹp vẫn là đẹp, hương vị đều có, nhưng hương thơm bởi buổi mai, buổi chiều theo âm dương thăng lên hoặc giáng xuống. Cười...

Thôi chào mừng Hội Thánh và chư đạo hữu. Có dịp sẽ ghé về.

*

Khai Trung Tông Đạo, lập Hội Thánh Truyền Giáo, ban trao sứ mạng trung hưng đó là HỒNG ÂN TẬN ĐỘ của Đấng Chí Tôn cho sanh linh trong buổi đời cùng cuối.

Đức Ngô Tôn Sư, người môn đồ đầu tiên, là Anh Cả trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, khi được thọ tu với Đấng Cao Đài đã chuyên tâm “Ngô thân bất độ hà thân độ” (thân ta không độ thì độ được thân nào), và khi đã tự độ bằng cách “kín ngoài rồi lại kín trong”, được đắc quả NGÔI HAI, Đức Ngô đã thực thi hồng nguyện “Chúng sinh vô biên thế nguyện độ” tại Trung Tông Đạo, Hội Thánh Truyền Giáo.

Đức Ngô đã “lãnh mệnh đến thế gian ban truyền cả hai tâm tướng... Về tướng hữu vi là phần truyền giáo, thực nghiệm về tâm vô vi là đắc ngộ bí truyền”. Tại Hội Thánh

Truyền Giáo người được Đức Ngô tuyển chọn để bắc cầu từ tướng pháp hữu vi sang tâm pháp vô vi là Giáo Sư Thái Sơ Thanh.

Đức Ngô thọ tu mười hai năm, quy thiên vào tuổi năm mươi tư, Thầy cho du Địa Phủ một trăm ngày, sau đó đắc vị Ngồi Hai về cơ dạy đạo.

Giáo Sư Thái Sơ Thánh thọ tu hai mươi bốn năm, quy thiên vào tuổi năm mươi tư, đắc quả Hoan Hỷ Chơn Quân lãnh sứ vụ du Địa Phủ một trăm ngày “*rao lời giáo pháp tận cứu của kỳ đại ân xá Chí Tôn*”.

Cơ giáo pháp của Trung Tông Đạo, Hội Thánh Truyền Giáo tiếp tục ngấm sâu vào sự nghiệp Trung Hưng để tiến đến CỐ THÀNH ĐẠO.

PHƯƠNG DANH QUÝ VỊ MẠNH THƯỜNG QUÂN

I. MÔN SANH CAO ĐÀI CHIẾU MINH (LONG VÂN ĐÀN, MỸ THO)

01	Đạo tử ẨN DANH: Trích công quả gởi đợt 90 (và hết).	6.000.000
02	Đạo tử ÁNH TUYẾT: Gởi đợt 90.	5.000.000
03	Đạo tử ẤU THANH: Gởi đợt 85.	5.000.000
04	Đạo tử BẠCH TRINH: Gởi đợt 75.	5.000.000
05	Đạo tử BẠCH YẾN HƯƠNG: Gởi đợt 75.	5.000.000
06	Đạo hữu BỬU MINH QUANG: Gởi đợt 84.	5.000.000
07	Đạo hữu CU LÝ: Gởi đợt 90.	2.000.000
08	Đạo hữu HUỖNH CHON: Gởi đợt 90.	5.000.000
09	Ấu nhi NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý: Gởi đợt 88.	5.000.000
10	Ấu nhi SONG RAY: Gởi đợt 88.	5.000.000
		CỘNG: 48.000.000

II. MÔN SANH HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI

Phần A = 50.000 X 22 vị = 1.100.000 VNĐ

01	Lễ Sanh ĐỖ NGỌC ANH (TT Trung Hiến): Gởi đợt 54.	50.000
02	ĐT ĐỖ THỊ ĐẠT (TT Trung Hiến): Gởi đợt 19.	50.000
03	ĐT ĐỖ THỊ ÉN (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 19.	50.000
04	ĐT HUỖNH THỊ KIM XUYẾN (TT Trung Hiến): Gởi đợt 19.	50.000
05	ĐT LÊ THỊ HỒNG SEN (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 19.	50.000
06	Đạo hữu MAI QUANG PHƯƠNG (TT Trung Minh): Gởi đợt 19.	50.000
07	ĐH NGÔ MINH NHÃN (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 43.	50.000
08	ĐT NGÔ THỊ NGỌC ANH (TT Trung Minh): Gởi đợt 85.	50.000
09	ĐH NGUYỄN ĐÌNH TRUYỀN (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	50.000
10	ĐH NGUYỄN HỌC (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 50.	50.000
11	ĐT NGUYỄN PHI ÁNH (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	50.000
12	ĐT NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (TT Trung Hòa): Gởi đợt 37.	50.000
13	ĐH NGUYỄN TRUNG TRỰC (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi 21-9.	50.000

14	ĐH PHAN KHÔI (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	50.000
15	CTS PHAN THỊ TẶNG (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 44.	50.000
16	ĐH PHÙNG ĐĂNG KHOA (TT Trung Dương): Lạc Nghiệp. Gởi đợt 95.	50.000
17	ĐH PHÙNG QUỐC BẢO (TT Trung Dương): Lạc Nghiệp. Gởi đợt 95.	50.000
18	ĐT TRẦN THỊ TÌNH (TT Quảng Hòa): Gởi đợt 70.	50.000
19	ĐH UNG SĨ KỶ VIÊN (TT Trung Hiệp). Gởi đợt 96.	50.000
20	Thính Thiện UNG THỊ THUẤN (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 62HK.	50.000
21	ĐT VÕ THỊ TỔNG (TT Trung Phước An): Gởi đợt 50.	50.000
22	ĐH VÕ VĂN NGỌC (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 50.	50.000

Phần B = 100.000 X 63 vị = 6.300.000 VND

01	ĐH BÙI DUY NAM (TT Trung Minh): Gởi đợt 38.	100.000
02	ĐT DƯƠNG THỊ THẢO HIỂN (TT Trung Minh): Gởi đợt 38.	100.000
03	ĐT DƯƠNG THU HƯƠNG (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 83.	100.000
04	ĐH ĐẶNG ĐÌNH HUẤN (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 19.	100.000
05	ĐT ĐỖ LỘC MỸ (Xã Đạo An Thái Bình, TT Linh Bửu): Gởi đợt 63HK.	100.000
06	ĐH ĐỖ THẾ QUỐC (TT Trung Hiến): Gởi đợt 48B.	100.000
07	ĐT HỒ THỊ HUỲNH ANH (TT Trung Hiến): Gởi đợt 54.	100.000
08	ĐT HỒ THỊ NGỌC HƯƠNG (TT Trung Minh): Gởi đợt 17.	100.000
09	ĐT HUỲNH THỊ A (TT Trung Hiến): Gởi đợt 33.	100.000
10	ĐT HUỲNH THỊ LIÊN (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 19.	100.000
11	ĐT HUỲNH THỊ LỘC (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 60HK.	100.000
12	Dự Thiện HUỲNH THỊ THANH (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 50.	100.000
13	ĐT LÂM THỊ MINH NGUYỆT (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 37.	100.000
14	ĐH LÊ ANH PHÚC (TT Trung Hiến): Gởi đợt 80.	100.000
15	ĐH LÊ BÁ PHƯỚC (TT Trung Minh): Gởi đợt 89.	100.000
16	ĐH Trưởng Ban Hành Thiện LÊ HỒNG ANH (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 68.	100.000
17	ĐT LÊ THỊ BẠCH ẾM (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 60HK.	100.000
18	ĐT LÊ THỊ TÂM NGUYỄN (TT Linh Bửu): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 78.	100.000
19	ĐT LƯƠNG THỊ NGUYỄN TRÌNH (TT Trung Tín): Gởi đợt 41.	100.000
20	ĐT LƯƠNG THỊ THANH (TT Trung Bửu): Gởi đợt 84.	100.000
21	Cố tín lão NGÔ THỊ HOÀNG LƯƠNG (TT Trung Nhơn): Bình Định. Gởi đợt 84.	100.000

22	ĐH NGUYỄN CÔNG KHÁNH (TT Trung Minh): Gởi đợt 4.	100.000
23	ĐH NGUYỄN KHẮC KHOA (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 32, 38.	100.000
24	ĐH NGUYỄN MẬU TRUNG (TT Trung Minh): Gởi đợt 14.	100.000
25	CTS NGUYỄN PHÚ (TT Trung Nghĩa): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 60HK.	100.000
26	ĐH NGUYỄN THÁI LAI (TT Trung Hòa): Tam Hiệp, Biên Hòa. Gởi đợt 44.	100.000
27	ĐH NGUYỄN THANH ĐUỜNG (TT Trung Hiến): Gởi đợt 19.	100.000
28	ĐH NGUYỄN THANH VŨ (TT Trung Minh): Gởi đợt 17.	100.000
29	ĐT NGUYỄN THỊ ĐÀI (TT Trung Hiến): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 11.	100.000
30	ĐT NGUYỄN THỊ HUỲNH HIẾU (TT Trung Dương): Đà Lạt. Gởi đợt 29.	100.000
31	ĐT NGUYỄN THỊ LAN (TT Trung Nam): Gởi đợt 38.	100.000
32	ĐT NGUYỄN THỊ LIỄU (TT Trung Mỹ II): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 75.	100.000
33	ĐT NGUYỄN THỊ MAI (TT Trung Hiến): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 11.	100.000
34	ĐT NGUYỄN THỊ NGỌ (TT Linh Bửu): Hối hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 78.	100.000
35	CTS NGUYỄN THỊ TÁM (TT Trung Hiến): Gởi đợt 34.	100.000
36	Lễ Sanh NGUYỄN THỊ THANH (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 57HK.	100.000
37	ĐT NGUYỄN THỊ THUẬN (TT Trung Minh): Gởi đợt 87.	100.000
38	Thông Sự NGUYỄN THỊ XUÂN (TT Trung Bảo): La Ngà, Đồng Nai. Gởi đợt 90.	100.000
39	Ngọc Giáo Hữu NGUYỄN TRI CÁN (TT Trung Thành): Gởi đợt 19.	100.000
40	ĐH NGUYỄN VĂN HƯNG (TT Trung Thành): Gởi đợt 19.	100.000
41	ĐH NGUYỄN VĂN SỸ (cơ sở đạo Nha Trang): Gởi đợt 29.	100.000
42	ĐT PHẠM THỊ NGỌC KHÁNH (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 32.	100.000
43	ĐH PHẠM VĂN BÌNH (Xã Đạo Bàn Sơn, TT Linh Bửu): Gởi đợt 47.	100.000
44	ĐH PHAN THUẬN (TT Trung Phước An): Quảng Nam. Gởi đợt 69.	100.000
45	ĐH PHAN VĂN DŨNG (TT Trung Tín): Gởi đợt 63HK.	100.000
46	ĐH PHAN VĂN LÊ (TT Trung Dương): Đà Lạt, Lâm Đồng. Gởi đợt 32.	100.000
47	LS THƯỢNG HẢO THANH (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 48A.	100.000
48	Lễ Sanh THƯỢNG NHIỆP THANH (cơ sở đạo Nha Trang): Gởi đợt 29.	100.000
49	ĐH THƯỢNG TÔNG THANH (TT Trung Hiến): Gởi đợt 19.	100.000
50	CTS TRẦN MINH THANH (TT Trung Hiệp): Hối hướng thân phụ (CTS Trần Minh Cảnh). Gởi đợt 59HK.	100.000
51	ĐT TRẦN THỊ GIAO (cơ sở đạo Nha Trang): Gởi đợt 29.	100.000
52	ĐT TRẦN THỊ NGỌC ĐIỂN (TT Trung Mỹ): Tam Kỳ, Quảng Nam. Gởi đợt 28.	100.000

53	ĐT TRẦN THỊ THANH (TT Hưng Đông): Gởi đợt 84.	100.000
54	ĐT TRỊNH THỊ DIỄM (TT ?): Gởi đợt 7.	100.000
55	ĐH TRỊNH VIỆT CHUÔNG (TT Trung Nghĩa): Hồi hướng cứu huyền thất tổ. Gởi đợt 60HK.	100.000
56	Cháu TRƯƠNG CÔNG BẢO TUỆ (TT Trung Minh): Gởi đợt 8.	100.000
57	CTS TRƯƠNG HOÀNH (xã đạo Bàn Sơn, TT Linh Bửu): Gởi đợt 63.	100.000
58	ĐH TRƯƠNG VĨNH NGHIỆP (TT Trung Minh): Gởi đợt 28.	100.000
59	Chơn linh Luật Sự UNG NGỌC XƯƠNG (TT Trung Hiệp): Khánh Hòa. Gởi đợt 108.	100.000
60	Chơn linh Phó Trị Sự UNG SĨ HIỂN (TT Trung Hiệp): Khánh Hòa. Gởi đợt 108.	100.000
61	ĐH VÕ CƯỜNG (TT Trung Dương): Đà Lạt. Gởi đợt 95.	100.000
62	PTS VÕ NGỌC OANH (TT Trung Bảo): Cây Gáo, Đồng Nai. Gởi đợt 93.	100.000
63	ĐH VÕ VĂN PHO (TT Trung Minh): Gởi đợt 110.	100.000

Phần C gồm 16 vị = 2.632.000 VNĐ

01	Quý đạo hữu AN DANH (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	280.000
02	ĐT ĐẶNG PHƯỚC BÌNH MINH (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Gởi đợt 76, 79.	250.000
03	ĐT ĐẶNG THỊ TRUYỀN: Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	20.000
04	CTS ĐINH THỊ KHANH (TT Trung Bảo): La Ngà, Đồng Nai. Gởi đợt 67, 91.	212.000
05	ĐT HUỖNH THỊ KHẾ (TT Quảng Hòa): Gởi đợt 70.	30.000
06	ĐH LÊ ÚT (TT Trung Dương): Đà Lạt. Gởi đợt 95, 103.	220.000
07	ĐH NGUYỄN QUANG TÍN HIỆP (TT Trung Dương): Gởi đợt 70.	230.000
08	ĐT NGUYỄN THỊ BÊ (xã đạo Tứ Châu, TT Linh Bửu): Gởi đợt 47, 63HK, 68.	250.000
09	ĐT NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO (TT Trung Hiến): Gởi đợt 34, 54.	220.000
10	ĐT NGUYỄN THỊ BÔNG (Xã Đạo Tứ Châu, TT Linh Bửu): Gởi đợt 47.	20.000
11	ĐT NGUYỄN THỊ NGỌC (TT Trung Hiến): Gởi đợt 19.	20.000
12	PTS PHẠM THỊ LŨY (TT Trung Hiệp): Khánh Hòa. Gởi đợt 76, 78, 83, 96, 108.	350.000
13	Lễ Sanh PHẠM VĂN HÙNG (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 76, 78, 96.	250.000
14	ĐT PHAN THỊ THU HƯƠNG (xã đạo Bàn Sơn, TT Linh Bửu): Gởi đợt 45, 47.	250.000
15	ĐH TRẦN VĂN ĐÔI (TT Trung Dương): Lâm Đồng. Gởi đợt 103.	10.000
16	ĐT VÕ THỊ HỒNG (TT Từ Vân): Phú Nhuận. Tô Hiến Thành, Q10. Gởi đợt 19.	20.000

Tổng cộng I + II = 58.032.000 VNĐ.

(Năm mươi tám triệu không trăm ba mươi hai ngàn đồng)

XÂY DỰNG TỦ KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO TRONG TỪNG NHÀ TÍN HỮU CAO ĐÀI

“... mỗi ngày phải chừa một giờ
để đọc thánh kinh hiền truyện.”

Đức GIÁO TÔNG VÔ VI ĐẠI ĐẠO

Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 15-11 Ất Tỵ (07-12-1965)

Từ lúc nhập môn đến giờ, ai cũng có vài quyển kinh sách Cao Đài trong nhà, và trong tám năm nay (2008-2016), với sự ra đời của Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo, bản đạo chúng ta đã lần lượt đón nhận được hơn một trăm đầu sách bao gồm những nội dung về: sử Đạo; chú giải kinh văn nhật tụng; giáo lý tổng hợp từ Tam Giáo, Ngũ Chi; đối thoại, giao lưu tôn giáo bạn. Đây là khối tài sản tinh thần giúp ta mở mang kiến thức về đạo đức và cũng là tài sản vô hình mà mỗi người tín hữu chúng ta phải chắt chiu, dành dụm trên đường dài tu học và hành đạo để làm giàu thêm công hạnh; đủ khả năng giành lấy phẩm vị thiêng liêng, đạt được mục đích *Thế Đạo đại đồng, Thiên Đạo giải thoát*.

Một số gia đình đạo hữu chúng ta đã có sẵn một số kinh sách, nhưng phần đông thường thiếu điều kiện sắm được tủ sách hoặc kệ sách để sắp xếp, lưu giữ những quyển kinh sách theo thứ tự ngăn nắp. Về điểm này, thiết nghĩ các Ban Trị Sự, Ban Cai Quản của mỗi thánh thất, thánh tịnh nên phát động một phong trào tạm gọi là *gây dựng tủ kinh sách gia đình*. Nếu gia đình nào nghèo quá, không sắm được tủ

kệ dựng kinh sách thì Ban Trị Sự sở tại sẽ có phương cách chung tay giúp đỡ tài chánh để lần lần hầu như gia đình bona đạo nào trong họ đạo của mình cũng đều có tủ kệ kinh sách, phân loại theo từng đầu sách mà sắp xếp theo từng ngăn.

Xây dựng tủ sách gia đình ví như xây dựng ngôi nhà cho những vị thầy ở, những vị thầy đó là thánh ngôn, thánh giáo, *Tân Luật, Pháp Chánh Truyền*, thánh kinh hiền truyện... Lúc ta quên điều gì về đạo lý, vị thầy trong ngôi nhà ấy sẽ nhắc nhở chúng ta nhớ lại; lúc ta thối chí ngã lòng, vị thầy ấy sẽ an ủi, động viên chúng ta vững lòng tinh tấn.

Nhiều người than không có thì giờ đọc sách, hoặc ngại đọc sách vì quen nghe băng đĩa và xem phim ảnh. Tuy nhiên, dù bận thế nào chẳng nữa chúng ta vẫn nên dành mỗi ngày từ một, hai giờ đồng hồ đọc kinh sách, bồi dưỡng kiến thức giáo lý để hoàn thiện nhân cách làm người, làm đệ tử Cao Đài, để không bị vướng vào lối tu mù mịt, không có quan điểm rõ ràng về việc tu thế nào cho đúng, để không bị lung lạc, bị lôi cuốn bởi những “đạo lạ” đang thường xuyên gõ cửa quyến rũ, mê hoặc chúng ta. Mặt khác, trân trọng tủ kệ kinh sách gia đình, thường xuyên đọc thánh kinh hiền truyện cũng là nêu gương để con cháu noi theo mà giữ gìn nếp *văn hóa đọc*, vừa bổ ích cho cá nhân, có ích cho Đạo nhà, và cho xã hội.

Bảo Học Quân **THANH CĂN**
Tòa Thánh Châu Minh, Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên

CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

ĐÃ XUẤT BẢN (từ tháng 6-2008):

- 1-3. **ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** / *Cochinchina as a Cultural Precondition for the Foundation of Caodaism*. Huệ Khải, 2008 [in 2 lần], 2012.
- 2-3. **NGŨ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN** / *Ngũ Văn Chiêu – the First Caodai Disciple*. Huệ Khải, 2008, 2009, 2012.
- 3-2. **LỜI VÀNG SEN TRẮNG**. Bạch Liên Tiên Trưởng; Huệ Khải chú thích, 2008, 2009.
- 4-2. **LÒNG CON TIN ĐẮNG CAO ĐÀI**. Huệ Khải, 2008, 2010.
- 5-3. **LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI**. Huệ Khải, 2008, 2010, 2012.
- 6-2. **ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** / *Cochinchina as a Legal Precondition for the Foundation of Caodaism* / *La Cochinchine – le Préalable Juridique pour la Fondation du Caodaïsme*. Huệ Khải. 2008, 2010.
- 7-1. **CÁC THÁNH SỞ CAO ĐÀI TỈNH LONG AN**. Đạt Linh, Đạt Truyền, Huệ Khải, 2008.
- 8-2. **BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN**. Bùi Văn Tâm, 2008, 2012.
- 9-2. **LỄ BỐN**. Cao Triều Phát soạn; Huệ Khải, Lê Anh Minh san nhuận 2008, 2009.
- 10-3. **CƠ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ**. Phạm Văn Liêm, 2009 [in 2 lần], 2012.
- 11-2. **NHỚ ĐẠT LINH**. Huệ Khải chủ biên, 2008, 2009.
- 12-3. **KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI**. Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 13-1. **HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TỴ (1965)**. Huệ Khải, Lê Anh Minh hiệp chú, 2009.
- 14-4. **ĐẠO ÁO TRẮNG**. Phạm Văn Liêm, 2009, 2010, 2016.
- 15-3. **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI**. Thanh Căn, Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 16-2. **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO**. Huệ Khải, 2009, 2010.
- 17-2. **THIỆN THƯ**. Lê Anh Minh, 2009, 2013.
- 18-2. **HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI**. Phạm Văn Liêm, 2009, 2012.
- 19-1. **XUÂN TRI ÂN**. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2010.
- 20-2. **CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG**. Bạch Liên Hoa, 2010, 2011.
- 21-2. **BA MÓN BÁU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI**. Thanh Căn, 2010, 2012.
- 22-2. **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIẾN ĐỀ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** / *The Three Teachings of Vietnam as an Ideological Precondition for the Foundation of Caodaism*. Huệ Khải, 2010, 2013.
- 23-2. **ƠN GỌI MIỀN TRUNG**. Phạm Văn Liêm, 2010, 2011.

24-4. **HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** Diệu Nguyên, 2010 [in 2 lần], 2012, 2013.
 25-3. **CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN.** Diệu Nguyên, 2010, 2011, 2012.
 26-1. **NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010.
 27-2. **HÀNH TRANG TIẾN BỐI CAO TRIỀU PHÁT.** Cao Bạch Liên, Huệ Khải, 2010, 2012.
 28-2. **TRIẾT LÝ ĐẾN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH.** Huệ Khải, 2010, 2012.
 29-2. **DANH THẤY DANH ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010, 2012.
 30-2. **MỘT DÒNG BÁT NHÀ.** Huệ Khải, 2010, 2013.
 31-2. **GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU.** Huệ Khải, 2010, 2011.
 32-1. **NGÀI MINH THIÊN - CUỘC ĐỜI VÀ ĐẠO NGHIỆP.** Đại Cơ Huồn, 2010.
 33-2. **TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2010, 2012.
 34-3. **THẤT CHÂN NHÂN QUẢ.** Lê Anh Minh dịch và chú thích, 2010 [in 2 lần], 2012.
 35-1. **XUÂN CHUNG TÂM.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2011.
 36-2. **ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO.** Cao Đài Chiêu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011, 2016.
 37-2. **NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI.** Đơn Tâm, 2011, 2012.
 38-7. **KINH SÁM HỐI MINH HỌA.** Tranh 4 màu, 2011, 2012, 2014, 2015, 2016.
 39-2. **TÌM HIẾU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN.** Huệ Khải.
 40-2. **SỬ MẠNG ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ.** Đơn Tâm, 2011, 2012.
 41-2. **TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ.** Phạm Văn Liêm, 2011, 2013.
 42-2. **NHỊP CẦU TƯƠNG TRI.** Huệ Khải, 2011, 2013.
 43-2. **ĐIỂM TỰA TÂM LINH.** Huệ Khải, 2011, 2012.
 44-2. **ĐỌC LẠI THẤT CHÂN NHÂN QUẢ.** Huệ Khải, 2011, 2013.
 45-1. **NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.** Huệ Khải, 2011.
 46-1. **TIẾNG CHIM QUYẾN.** Phạm Văn Liêm (thơ), 2011.
 47-1. **MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2011.
 48-2. **CƠN ĐƯỜNG HẠNH PHÚC.** Huệ Khải, 2011, 2013.
 49-1. **KINH CÚNG TỬ THỜI.** Cao Đài Chiêu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.
 50-1. **XUÂN HÒA ĐỒNG.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2012.
 51-3. **CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA.** Ngô Bái Thiên, tranh 4 màu, 2012 [in 2 lần], 2013.
 52-2. **TU CỨU CỨU HUYẾN THẤT TỐ.** Huệ Khải, 2012, 2013.
 53-1. **CẤM ĐẠO CAO ĐÀI Ở TRUNG KỶ (1928-1950) / Caodaism under Persecution in Central Vietnam 1928-1950.** Huệ Khải, 2012.
 54-2. **BẮC CẦU TÂM LINH.** Huệ Khải, 2012, 2013.

55-2. **HÒA ĐIỆU LIÊN TÔN.** Huệ Khải, 2012, 2013.
 56-1. **ĐẠO LÝ HUYẾN CƠ.** Thiện Bảo, 2012.
 57-1. **LƯỢC SỬ BÁT BỬU PHẬT ĐÀI.** Thiện Bảo, 2012.
 58-2. **CAO ĐÀI KHÁI YẾU.** Đạt Đức, 2013, 2015.
 59-1. **QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2013.
 60-1. **MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO.** Đơn Tâm, 2013.
 61-2. **GIỌT NGỌC KIM BÀN.** Thanh Căn, 2013, 2014.
 62-1. **CUỘC ĐỜI ĐỨC KHỔNG TỬ.** Huệ Khải, Lê Anh Minh (truyện tranh), 2013.
 63-1. **CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ PHỤC SINH.** Nhiều người viết, 2013.
 64-1. **ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2013.
 65-1. **BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY.** Nhiều người viết, 2013.
 66-1. **THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG.** Nhiều người viết, 2013.
 67-2. **ƠN CỨU ĐỘ.** Diệu Nguyên, 2013, 2016.
 68-1. **TRUNG DU HÀNH ĐẠO.** Nhiều người viết, 2013.
 69-1. **DƯỚI MÁI ĐẠO VIỆN.** Huệ Khải, 2013.
 70-1. **CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ GIẢNG SINH.** Nhiều người viết, 2013.
 71-1. **HỒ BIỂU CHÁNH XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2014.
 72-1. **PETRUS KÝ XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2014.
 73-1. **TƯỞNG NHỚ NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ.** Huệ Khải chủ biên, 2014.
 74-1. **HÀNH TRANG ĐỨC AN TRINH THẦN NỮ.** Huệ Khải, 2014.
 75-1. **AN THUẬN QUẢ DUYÊN.** Diệu Nguyên, 2014.
 76-1. **TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2014.
 77-1. **THIÊN BÀN TẠI NHÀ / The God's Altar at Home.** Huệ Khải, 2014.
 78-1. **SƠ KHẢO BÀI KINH NGỌC HOÀNG TÂM ẨN.** Lê Anh Minh, 2014.
 79-1. **NGŨ GIỚI CẤM XƯA VÀ NAY / The Five Precepts Past and Present.** Huệ Khải, 2014.
 80-1. **VẠN HẠNH THIÊN SƯ XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải kết tập, 2014.
 81-1. **THIÊN ĐÀNG ĐỊA NGỤC HAI BÊN.** Diệu Nguyên, 2014.
 82-1. **TÌM HIẾU NGŨ CHI ĐẠI ĐẠO.** Thanh Căn, 2014.
 83-1. **TỰ THẤP ĐUỐC MÀ ĐI.** Thiện Quang, 2014.
 84-1. **NỀ VẾ TÂM LINH.** Huệ Khải, 2014.
 85-1. **GIA ĐÌNH TRONG TÂN LUẬT CAO ĐÀI / Family in the Caodai New Law.** Huệ Khải, 2014.
 86-1. **MẤY NHÁNH RỐI SAU CÙNG MỘT NHÀ.** Phạm Văn Liêm, 2014.

- 87-1. **NGỌN NÉN NÀO KHÔNG TẮT.** Huệ Khải, 2015.
 88-1. **MINH GIÁO THÁNH TRUYỀN.** Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên, 2015.
 89-1. **ĐẠO CAO ĐÀI TRONG ĐỜI SỐNG CÔNG CHÚNG / *Caodaism in Public Life.*** Thiện Quang, Huệ Khải, 2015.
 90-1. **MINH THIÊN CHƠN KINH.** Thánh tịnh Ngọc Linh, 2015.
 91-1. **LỊCH SỬ THÁNH THẤT CAO ĐÀI THỦ ĐỘ HÀ NỘI.** Huệ Khải, 2015.
 92-1. **HỒNG AN TẬN ĐỘ.** Phạm Văn Liêm, 2016.
 93-1. **LƯỢC SỬ ĐẠO CAO ĐÀI: THỜI KỲ TIẾM ẮN 1920-1926.** Huệ Khải (*sẽ in*).
 94-1. **LƯỢC SỬ ĐẠO CAO ĐÀI: KHAI MINH ĐẠI ĐẠO 1926 / *A Concise Caodai History: The 1926 Inauguration.*** Huệ Khải, 2015.
 95-1. **HÀNH TRẠNG TIẾN KHAI NGUYỄN NGỌC TƯƠNG 1881-1951.** Huệ Khải, 2016.
 96-1. **ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN GIÁO TỪ GÓC NHÌN MỘT TÍN HỮU CAO ĐÀI / *Interfaith Dialogues as Viewed by a Caodai Believer.*** Huệ Khải, 2015.
 97-1. **GỬI NGƯỜI ÁO TRẮNG.** Trần Dã Sơn (thơ), 2015.
 98-1. **GIỮA CHỐN TA BÀ.** Huỳnh Văn Mười (thơ), 2015.
 99-1. **TRONG THỜI ĐẠI CHÚNG TA VỚI TÂM TÌNH MỘT TÍN HỮU CAO ĐÀI / *Nostra Aetate in a Caodai Believer's Sentiment.*** Huệ Khải, 2016.
 100-1. **ĐÔI ĐIỀU VỀ BÌNH GIẢNG THÁNH GIÁO.** Huệ Khải, 2016.
 * **ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7-8, 9,10, 11, 12, 13, 14, 15-16, 17, 18.** Hiệp tuyển thơ văn đạo lý, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016. (Phát hành mỗi quý.)
 Ghi chú: 100-1 tức là quyển 100, in lần thứ nhất. 38-7 tức là quyển 38, in lần thứ bảy.

Các địa chỉ liên lạc để thỉnh kinh sách ấn tống (kính biểu):

Bạc Liêu:	LÊ QUỐC VIỆT	☎ 0919434444
Cà Mau:	NGUYỄN HỒNG TỪ PHƯỚC	☎ 0916028939
Đà Nẵng:	Lễ Sanh TRẦN THANH TỪ	☎ 0912949657
Lâm Đồng:	NGUYỄN QUANG TÍN	☎ 0976505639
Long An:	PHẠM TRUNG QUỐC	☎ 0913780123
Long Khánh:	NGUYỄN VĂN ĐẠO	☎ 01693113723
Tây Ninh:	NGUYỄN VĂN NGHĨA	☎ 0987524949
TpHCM:	TRẦN VĂN QUANG	☎ 0913613653
Vĩnh Long:	LÊ THỊ HỮU	☎ 0969263264

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
 Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

PHẠM VĂN LIÊM

HỒNG AN TẬN ĐỘ

IN LẦN THỨ NHẤT

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập

Nguyễn Công Oánh

Biên tập: Lê Hồng Sơn

Vẽ bìa: Lê Anh Thư - Trình bày: Dũ Lan

Đơn vị liên kết: Ông Lê Anh Dũng

Địa chỉ: 87/3 Đinh Tiên Hoàng, P. 3, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM.

In 3.500 bản, khổ 14,5 20,5 cm, tại XN In FAHASA
 774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.

☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297

Số đăng ký xuất bản 27-2016/CXBIPH/135-05/TG

Mã số ISBN: 978-604-61-3265-3 .

Quyết định xuất bản số 364/QĐ-NXB TG, ngày 08-6-2016 .

In xong và nộp lưu chiểu quý Ba năm 2016.

SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)

Quý đạo hữu, đạo tâm có nhu cầu thỉnh kinh sách hay phát nguyện công quả ấn tống các loại kinh sách xin hoan hỷ liên hệ trực tiếp với:

Hiền huynh MINH QUANG Trần Văn Quang

59/79 Trần Phú, phường 4, quận 5, Tp.HCM ☎ 0913613653